



Cùng bạn bứt phá
mọi giới hạn



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2021

“ Đây là thời điểm Vingroup bứt phá trên mọi lĩnh vực, trong đó VinFast là thương hiệu tiên phong thực hiện tầm nhìn toàn cầu của Tập đoàn, hiện thực hoá khát vọng xây dựng thành công một sản phẩm của Việt Nam đẳng cấp cao thế giới. Đồng thời, các lĩnh vực khác của Vingroup không ngừng hoàn thiện, nâng cấp để góp phần thay đổi bộ mặt các đô thị, kiến tạo những tiêu chuẩn sống đẳng cấp cho người dân. Nhiệm vụ này hoàn toàn không dễ dàng, nhưng Người Vingroup quyết tâm mang lại một tầm vóc mới cho đất nước nói riêng và thúc đẩy sự phát triển của nhân loại nói chung. ”

ÔNG PHẠM NHẬT VƯỢNG

Chủ tịch Hội đồng Quản trị



Mục lục

8 – 24

Chương 1
Vingroup năm 2021
và Thông điệp của
Tổng Giám đốc

- 8 Tầm nhìn, sứ mệnh và giá trị cốt lõi
- 10 Điểm nhấn năm 2021
- 12 Các sự kiện nổi bật năm 2021
- 16 Danh hiệu, giải thưởng năm 2021
- 20 Thông điệp của Tổng Giám đốc
- 24 Các chỉ tiêu kinh doanh cơ bản giai đoạn 2017 – 2021

30 – 74

Chương 2
Giới thiệu Vingroup

- 30 Tổng quan Vingroup
- 34 Các dấu mốc phát triển
- 38 Lĩnh vực kinh doanh
- 66 Mô hình quản trị
- 68 Hội đồng Quản trị
- 70 Ban Giám đốc
- 72 Ban Kiểm soát
- 74 Chiến lược phát triển

84 – 112

Chương 3
Báo cáo Ban Giám đốc về
kết quả hoạt động kinh doanh
năm 2021 và kế hoạch
hoạt động năm 2022

- 84 Tình hình kinh tế vĩ mô năm 2021 và triển vọng kinh tế năm 2022
- 88 Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021
- 112 Kế hoạch hoạt động năm 2022

118 – 138

Chương 4
Quản trị doanh nghiệp

- 118 Mô hình quản trị chung của Vingroup
- 122 Báo cáo của Hội đồng Quản trị
- 127 Báo cáo của Ban Kiểm soát
- 129 Báo cáo quản trị
- 131 Hoạt động kiểm toán nội bộ
- 132 Quản trị rủi ro
- 138 Thông tin cổ phiếu và Quan hệ cổ đông

148 – 180

Chương 5
Phát triển bền vững

- 148 Tầm nhìn bền vững
- 150 Các số liệu ấn tượng về phát triển bền vững tại Vingroup
- 152 Các hoạt động tiêu biểu năm 2021
- 158 Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc về các mục tiêu tăng trưởng bền vững
- 176 Chiến lược phát triển bền vững
- 180 Phụ lục – Quy chế về đảm bảo sự minh bạch

194 – 276

Chương 6
Báo cáo tài chính

- 194 Thông tin chung
- 196 Báo cáo của Ban Giám đốc
- 197 Báo cáo kiểm toán độc lập
- 198 Bảng cân đối kế toán hợp nhất
- 202 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất
- 203 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất
- 205 Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất
- 276 Phụ lục 1 – Danh sách công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Chương 1

Vingroup năm 2021 và Thông điệp của Tổng Giám đốc

- 8 Tầm nhìn, sứ mệnh và giá trị cốt lõi
- 10 Điểm nhấn năm 2021
- 12 Các sự kiện nổi bật năm 2021
- 16 Danh hiệu, giải thưởng năm 2021
- 20 Thông điệp của Tổng Giám đốc
- 24 Các chỉ tiêu kinh doanh cơ bản giai đoạn 2017 – 2021



Tầm nhìn, sứ mệnh và giá trị cốt lõi

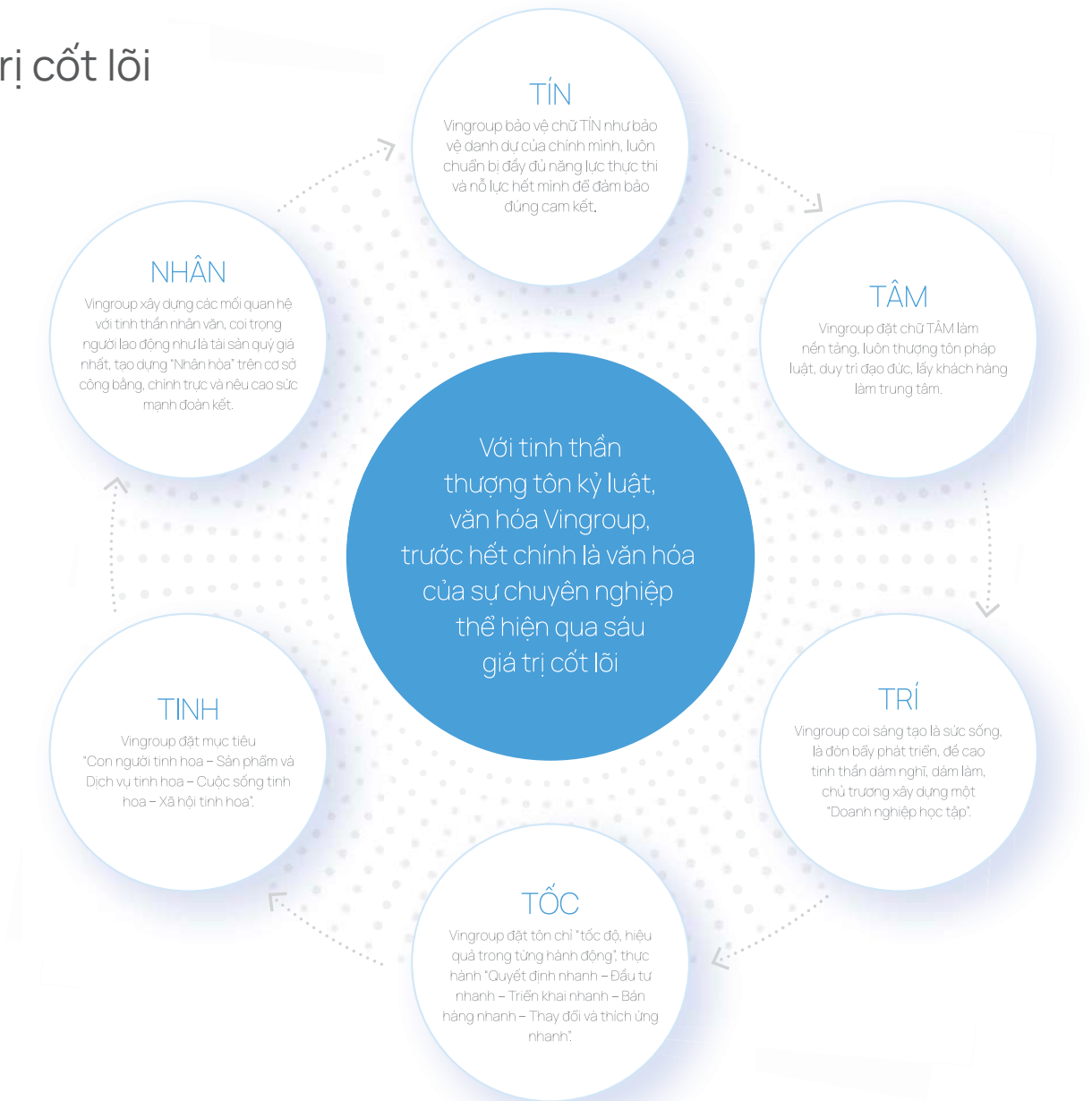
Tầm nhìn

Bằng khát vọng tiên phong cùng chiến lược đầu tư – phát triển bền vững, Vingroup định hướng phát triển thành một Tập đoàn Công nghệ – Công nghiệp – Thương mại Dịch vụ hàng đầu khu vực, không ngừng đổi mới, sáng tạo để kiến tạo hệ sinh thái các sản phẩm dịch vụ đẳng cấp, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người Việt và nâng tầm vị thế của thương hiệu Việt trên trường quốc tế.

Sứ mệnh

Vì một cuộc sống tốt đẹp hơn cho mọi người

Giá trị cốt lõi



Thông điệp năm 2021

Cùng bạn bứt phá mọi giới hạn

Tại Vingroup, mỗi giới hạn là một mục tiêu thách thức để bứt phá và chinh phục. Trên nền tảng Công nghệ – Công nghiệp được đầu tư bài bản và có trọng điểm, Vingroup không ngừng đổi mới, đề cao tính sáng tạo vượt ra ngoài khuôn khổ và thông lệ, nỗ lực mở rộng hợp tác để kết nối tinh hoa, trí tuệ toàn cầu nhằm liên tục tạo ra những động lực phát triển đột phá cho Tập đoàn. Đó cũng chính là bệ phóng để Vingroup tăng tốc, vươn tầm thế giới, chinh phục khách hàng toàn cầu bằng những sản phẩm thương hiệu Việt đạt đẳng cấp quốc tế, vượt trội về chất lượng, khác biệt về trải nghiệm và xuất sắc về dịch vụ, góp phần kiến tạo một cuộc sống bền vững, tốt đẹp và thịnh vượng hơn cho mọi người.

Khẩu hiệu

Mãi mãi tinh thần khởi nghiệp

Tư tưởng khởi nghiệp được chọn làm nền tảng cho sự phát triển của Vingroup, một doanh nghiệp có một bề dày lịch sử hình thành và phát triển. Luôn lắng nghe, luôn sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, luôn có động lực thay đổi, kiến tạo cơ hội và hợp tác để thành công chính là những gì Vingroup đang và tiếp tục thực hiện, là kim chỉ nam cho sự phát triển của Tập đoàn.

Biểu tượng

Biểu tượng Vingroup được phát triển với hình ảnh cánh chim bay về phía mặt trời, thể hiện khát vọng bay cao và vươn đến những thành công rực rỡ. Hình cánh chim sải cánh (chữ V) biểu trưng cho tên gọi Việt Nam và niềm tự hào dân tộc. Đồng thời, đây cũng là biểu tượng của chiến thắng (Victory). Năm ngôi sao thể hiện "đẳng cấp 5 sao" – tiêu chí và tôn chỉ đẳng cấp của Vingroup. Hai màu đỏ – vàng thể hiện niềm tự hào về bản sắc, bản lĩnh và trí tuệ Việt Nam, là hai màu biểu tượng của Việt Nam (màu Quốc kỳ).



Điểm nhấn năm 2021

125,7

nghìn tỷ đồng
DOANH THU THUẦN

3,1

nghìn tỷ đồng
LỢI NHUẬN
TRƯỚC THUẾ

327,6

nghìn tỷ đồng
VỐN HOÁ
THỊ TRƯỜNG

47

nghìn
CĂN HỘ, BIỆT THỰ &
NHÀ PHỐ THƯƠNG MẠI
ĐƯỢC BÀN GIAO

80

TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI
(TTTM)

2,2

triệu
ĐÊM KHÁCH LƯU TRÚ
TẠI VINPEARL

41,5

nghìn
NHÂN VIÊN

35,7

nghìn xe
DOANH SỐ Ô TÔ

42

nghìn xe
DOANH SỐ XE MÁY ĐIỆN

637

nghìn
LƯỢT BỆNH NHÂN KHÁM
VÀ ĐIỀU TRỊ TẠI
VINMEC

36

nghìn
HỌC SINH
VINSCHOOL

Các sự kiện nổi bật năm 2021



1.

VinFast chính thức ra mắt thương hiệu xe điện toàn cầu tại Triển lãm ô tô Los Angeles 2021 (Mỹ), giới thiệu dải sản phẩm hoàn thiện và công bố chiến lược thuần điện tại CES 2022

Tháng 11 năm 2021, tại Triển lãm ô tô Los Angeles 2021 (Mỹ), VinFast chính thức ra mắt thương hiệu xe điện toàn cầu, đồng thời giới thiệu hai mẫu SUV điện VF 8, VF 9 với nhiều công nghệ tối ưu bao gồm Smart Services (bộ Dịch vụ Thông minh) và ADAS (Hệ thống Trợ lái Nâng cao). Sự kiện đánh dấu bước tiến ra quốc tế của VinFast, nhằm thúc đẩy mạnh mẽ cuộc cách mạng xe điện thông minh toàn cầu và hiện thực hóa “Tương lai của Di chuyển” vì một hành tinh xanh, phát triển bền vững.

Vào đầu năm 2022, tại sự kiện VinFast Global EV Day, trong khuôn khổ Triển lãm Điện tử Tiêu dùng CES 2022 tại Las Vegas (Mỹ), VinFast chính thức giới thiệu dải SUV điện hoàn chỉnh, với năm mẫu xe sở hữu vẻ ngoài ấn tượng và thời thượng, phủ đủ các phân khúc thị trường. Tại sự kiện, VinFast cũng công bố chiến lược dừng sản xuất xe xăng từ cuối năm 2022, tập trung hoàn toàn cho việc nghiên cứu, phát triển và sản xuất các dòng xe thuần điện. Đây là quyết định bước ngoặt, đưa VinFast trở thành một trong những hãng xe xăng đầu tiên trên thế giới chuyển hẳn sang thuần điện, khẳng định dấu ấn tiên phong, thúc đẩy cuộc cách mạng di chuyển điện hóa.



2.

VinFast ghi nhận số đơn đặt hàng xe điện kỷ lục và bắt đầu bàn giao lô xe điện VF e34 đầu tiên

Chỉ sau 48 tiếng mở cổng đặt mua chính thức hai mẫu xe điện VF 8 và VF 9, VinFast đã nhận được hơn 24 nghìn đơn đặt hàng trên toàn cầu. Con số ấn tượng này là tín hiệu tích cực cho thấy các mẫu ô tô điện thông minh của VinFast đã chiếm được niềm tin và sự ủng hộ mạnh mẽ của cả khách hàng Mỹ, châu Âu và Việt Nam. Trước đó, vào tháng 03 năm 2021, mẫu xe ô tô điện đầu tiên của VinFast giới thiệu tại thị trường nội địa cũng đã gây tiếng vang lớn khi nhận gần 4 nghìn đơn đặt cọc chỉ sau 12 giờ mở bán

Ngày 25 tháng 12 năm 2021, VinFast đã tổ chức lễ xuất xưởng và bàn giao lô xe ô tô điện VF e34 đầu tiên tại nhà máy VinFast (Hải Phòng). Sự kiện đã khai mở kỷ nguyên ô tô điện của Việt Nam, đưa Việt Nam thành một trong số ít quốc gia trên thế giới làm chủ công nghệ sản xuất xe hơi năng lượng sạch.



3.

Vingroup khởi công nhà máy sản xuất pin VinES tại Khu kinh tế Vũng Áng, Hà Tĩnh

Ngày 12 tháng 12 năm 2021, Tập đoàn Vingroup đã chính thức khởi công nhà máy sản xuất pin VinES tại Khu kinh tế Vũng Áng (Hà Tĩnh) với quy mô giai đoạn một là 8ha và tổng mức đầu tư 4 nghìn tỷ đồng. Đây là dấu mốc quan trọng trong chiến lược tự chủ

sản xuất pin của VinFast, đảm bảo nguồn cung đa dạng, đạt chuẩn quốc tế cho từng dòng ô tô điện của hãng xe Việt.



4.

VinBigData thử nghiệm thành công xe điện tự hành cấp độ bốn và hoàn thành nghiên cứu giải mã gen người Việt đầu tiên

Tháng 08 năm 2021, VinBigData đưa vào thử nghiệm xe điện tự hành cấp độ bốn, với các tính năng nổi trội so với một số sản phẩm tương tự từng thử nghiệm tại Việt Nam. Giải pháp này mang lại trải nghiệm di chuyển mượt mà cho hành khách mà không cần dùng đến người lái, thể hiện năng lực vượt trội trong việc nghiên cứu ứng dụng công nghệ của Vingroup và dự kiến sẽ được ứng dụng để phát triển các tính năng cho dòng xe điện thông minh trong tương lai.

Tháng 12 năm 2021, VinBigData công bố đã hoàn thiện Dự án “Xây dựng cơ sở dữ liệu biến dị di truyền cho quần thể người Việt”. Với quy mô hơn 1 nghìn hệ gen được giải trình, hơn 40 triệu biến thể di truyền được phát hiện, nghiên cứu không chỉ mở ra bộ cơ sở dữ liệu quý cho cộng đồng mà còn tạo tiền đề cho sự phát triển của nghiên cứu y sinh và y học chính xác, góp phần cảnh báo điều trị sớm đến từng cá nhân người Việt trong tương lai.



5.

VinAI tiên phong lắp đặt siêu máy tính mạnh nhất Việt Nam và công bố ba công nghệ hỗ trợ ô tô tự lái ở Việt Nam

Tháng 04 năm 2021, VinAI công bố đang bắt đầu lắp đặt siêu máy tính AI mạnh nhất khu vực – NVIDIA DGX SuperPOD mới. Siêu máy tính này phục vụ cho các sáng kiến của VinAI cho xe điện tự hành, và các dịch vụ cho người tiêu dùng không chỉ tại Việt Nam mà còn hướng ra toàn cầu.

Tháng 08 năm 2021, trong khuôn khổ sự kiện “AI Day 2021 – Tiếp lửa đổi mới sáng tạo”, VinAI đã công bố ba công nghệ thông minh hỗ trợ xe tự lái bao gồm: Hệ thống giám sát người lái, Tính năng Quan sát toàn cảnh 360 độ, Cơ chế tự lái cho xe. Đây là những sản phẩm, dịch vụ mang tính tiên phong trên thị trường và có giá trị ứng dụng, thương mại hoá cao, góp phần đưa AI trở thành điểm sáng công nghệ của Việt Nam.



6. VinBrain ra mắt ứng dụng tư vấn chăm sóc sức khỏe trực tuyến AlviCare

Tháng 10 năm 2021, Công ty VinBrain lần đầu tiên ra mắt Ứng dụng tư vấn chăm sóc sức khỏe trực tuyến AlviCare. Cùng với đó, trước tình hình Covid-19 diễn biến phức tạp trên cả nước, VinBrain đã kết hợp với Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh để thí điểm triển khai AlviCare cho việc tư vấn và chăm sóc

bệnh nhân Covid-19 từ xa. AlviCare nhanh chóng trở thành ứng dụng chính thức của Sở sau tám tuần triển khai, thực hiện hơn 21 nghìn giao dịch và giúp người bệnh địa phương tiếp cận nhanh nhất với bác sĩ trong mọi trường hợp, giảm nguy cơ lây nhiễm và tử vong.



7. Vingroup ra mắt tòa Techno Park Tower tại khu đô thị Vinhomes Ocean Park

Ngày 06 tháng 04 năm 2021, Vingroup ra mắt Techno Park Tower – Tòa nhà văn phòng 45 tầng nổi đẳng cấp quốc tế được phát triển ở cấp độ cao nhất của ba tiêu chí: Xanh – Thông minh – Vĩ sức khỏe, với những tính năng vượt trội tương đương các tòa nhà thông

minh Top 10 thế giới. TechnoPark đã bắt đầu đi vào vận hành quý III năm 2021, trở thành mảnh ghép hoàn thiện trong bộ ba giải pháp về thành phố thông minh, căn hộ thông minh và toà nhà thông minh của Vingroup tại Vinhomes Ocean Park.



8. Vingroup ra mắt “Thành phố không ngủ”, siêu quần thể nghỉ dưỡng, vui chơi, giải trí hàng đầu Đông Nam Á – Phú Quốc United Center

Ngày 21 tháng 04 năm 2021, Tập đoàn Vingroup chính thức khai trương Siêu quần thể nghỉ dưỡng, vui chơi, giải trí hàng đầu Đông Nam Á – Phú Quốc United Center tại Bắc đảo Ngọc, đưa Phú Quốc trở thành “điểm đến quốc tế mới” tại Châu Á. Với quy mô lên đến hơn 1 nghìn ha, sở hữu hàng nghìn hạng mục vui chơi giải trí kỷ lục và hệ sinh thái nghỉ dưỡng, mua sắm hoạt động 24/7, Phú Quốc United Center

là siêu quần thể không ngủ đầu tiên tại Việt Nam, không chỉ đáp ứng toàn diện nhu cầu hưởng thụ – vui chơi – nghỉ ngơi – khám phá cho mọi du khách mà còn mang đến những trải nghiệm chưa từng có. Nơi đây được đánh giá là “vũ trụ du lịch – giải trí” đầu tiên tại Việt Nam, có thể sánh ngang với các điểm đến cuốn hút hàng đầu hành tinh như Jeju (Hàn Quốc), Clarke Quay (Singapore), Las Vegas (Mỹ).



9. VinBus chính thức vận hành xe buýt điện thông minh đầu tiên tại Việt Nam

Trong năm 2021, VinBus chính thức khai trương và đưa vào vận hành các tuyến xe buýt điện thông minh đầu tiên của Việt Nam tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và Phú Quốc. Những tuyến xe buýt điện xanh sử dụng năng lượng sạch, không phát khí thải, không gây ô nhiễm tiếng ồn, và êm ái trên mọi cung đường với đội ngũ tài xế, tiếp viên thân thiện, lành nghề. Tại Hà Nội, VinBus đã triển khai dịch vụ từ tháng 04 năm 2021 và bắt

đầu tham gia vào mạng lưới vận tải công cộng từ tháng 12 với ba tuyến xe buýt điện từ Khu đô thị Vinhomes Ocean Park và Smart City đi vào trung tâm thành phố. Tại Thành phố Hồ Chí Minh, VinBus vận hành tuyến xe buýt điện đầu tiên trong nội khu khu đô thị Vinhomes Grand Park (Thành phố Thủ Đức). Tại Phú Quốc, VinBus cung cấp dịch vụ trong quần thể Phú Quốc United Center.



10. Vingroup phát hành Khung tín dụng Bền vững và thành công phát hành trái phiếu và khoản vay hợp vốn bền vững theo Khung tín dụng này

Tháng 09 năm 2021, Vingroup phát hành Khung tín dụng Bền vững, bao gồm sáu hạng mục dự án xanh, thân thiện với môi trường, và hai hạng mục dự án xã hội thuộc các mảng kinh doanh của Tập đoàn. Khung tín dụng xanh được lập theo Tiêu chí Trái phiếu Xanh của Hiệp hội thị trường vốn Quốc tế (ICMA) và Tiêu chí vay Xanh của Hiệp hội thị trường Vay Quốc tế (LMA), và nhận được đánh giá tích cực từ Sustainalytics – tổ chức tư vấn chuyên đánh giá độc lập tính bền vững của các doanh nghiệp niêm yết.

phiếu bền vững có quyền chọn nhận cổ phiếu của Tập đoàn Vingroup. Đây là trái phiếu bền vững có quyền chọn nhận cổ phiếu đầu tiên trên thế giới, được Tạp chí The Asset bình chọn là Giao dịch vốn tốt nhất Việt Nam (Best Equity-Linked Deal). Ngoài ra, vào tháng 01 năm 2022, Vingroup huy động khoản vay hợp vốn bền vững đầu tiên cho Tập đoàn và VinFast, nhận được nhu cầu đầu tư rất tích cực từ thị trường. Các giao dịch nêu trên minh chứng cho khả năng và uy tín của Vingroup trên thị trường vốn, cũng như việc đặt tiêu chí thân thiện với môi trường và bền vững lên hàng đầu trong các hoạt động tài chính của Tập đoàn.

Dưới Khung này, Công ty Cổ phần Vinpearl chào bán thành công trái

Danh hiệu, giải thưởng năm 2021

TOP 2.000 CÔNG TY NIÊM YẾT LỚN NHẤT THẾ GIỚI

Tháng 05 năm 2021, Tạp chí Forbes đã công bố danh sách **Top 2.000 Công ty niêm yết lớn nhất thế giới**. Trong đó, Vingroup là một trong năm doanh nghiệp Việt Nam và là doanh nghiệp tư nhân phi tài chính Việt Nam duy nhất lọt vào danh sách, đứng ở vị trí 1.650. Bên cạnh đó, Vingroup cũng được vinh danh trong **Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam** năm 2021 do Forbes Việt Nam bình chọn. Những giải thưởng này một lần nữa khẳng định thành quả phát triển vượt bậc, tầm nhìn chiến lược của Vingroup trong nhiều năm qua.

TOP 5 DOANH NGHIỆP LỚN NHẤT VIỆT NAM, ĐỒNG THỜI LÀ DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN LỚN NHẤT VIỆT NAM

Theo bảng xếp hạng của Vietnam Report năm 2021, Tập đoàn Vingroup đã tăng một bậc, lên vị trí thứ năm trong **Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam**. Đây là vị trí cao nhất mà một doanh nghiệp tư nhân đạt được trong lịch sử 15 năm xếp hạng của Vietnam Report, sánh ngang với nhiều tập đoàn Nhà nước và doanh nghiệp vốn đầu tư nước ngoài. Bên cạnh đó, Vingroup vẫn duy trì vị thế là **Doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam**.

NƠI LÀM VIỆC TỐT NHẤT VIỆT NAM TRONG NGÀNH KỸ THUẬT, BẤT ĐỘNG SẢN, KHÁCH SẠN VÀ GIÁO DỤC

Năm 2021, Vingroup được bình chọn đứng vị trí 12 trong bảng xếp hạng **100 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam**, và là **Nơi làm việc tốt nhất** trong bốn lĩnh vực. Cụ thể, VinFast đứng số một trong ngành Kỹ thuật/Máy móc/Cơ khí; Vinhomes dẫn đầu trong ngành Bất động sản/Dịch vụ bất động sản; Vinpearl là thương hiệu hấp dẫn nhất trong ngành Khách sạn và Vinschool là môi trường lý tưởng nhất trong lĩnh vực Giáo dục/Đào tạo/Tư vấn. Kết quả bình chọn được thu thập từ cuộc khảo sát 65.213 nhân sự có kinh nghiệm, nhằm đo lường sức hấp dẫn thương hiệu nhà tuyển dụng do mạng cộng đồng nghề nghiệp Anphabe thực hiện, công ty nghiên cứu thị trường INTAGE Việt Nam kiểm chứng.

VINGROUP VINH DỰ NHẬN HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG BA

Tháng 10 năm 2021, tại Lễ biểu dương “Người tốt, việc tốt” tiêu biểu năm 2021, Vingroup đã vinh dự được trao **Huân chương Lao động hạng Ba**. Đây là danh hiệu cao quý thể hiện sự ghi nhận của Nhà nước đối với những nỗ lực và đóng góp của Tập đoàn Vingroup trong việc hỗ trợ cộng đồng và xã hội phòng chống dịch Covid-19 trong suốt thời gian vừa qua.

CÁC MẪU XE ĐIỆN VINFAST NẰM TRONG TOP 10 XE ẮN TƯỢNG NHẤT TẠI CES 2022

Sau thành công của buổi lễ ra mắt xe điện của VinFast tại Triển lãm CES 2022, Tạp chí Forbes đã vinh danh 10 mẫu ô tô được đánh giá tuyệt vời nhất tại triển lãm, trong đó đặc biệt nhắc tới VinFast với bộ ba xe ô tô điện lần đầu ra mắt là VF 5, VF 6 và VF 7. Những mẫu xe của VinFast được đánh giá là thời trang, hiện đại.

Bên cạnh đó, tại Việt Nam, VinFast VF e34 – mẫu xe ô tô điện thông minh đầu tiên của VinFast được Diễn đàn Tinh tế bình chọn là **Chiếc xe hơi điện đáng mong chờ nhất 2021**.

TRỢ LÝ ẢO VIVI ĐƯỢC VINH DANH SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ TIỀM NĂNG 2022

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, sản phẩm Trợ lý ảo VIVI của Công ty Cổ phần VinBigData được vinh danh là **Sản phẩm công nghệ tiềm năng 2022** tại Lễ trao giải Tech Awards 2021. Trợ lý ảo VIVI là hệ thống điều khiển bằng giọng nói thông minh, ứng dụng nền tảng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI), phân tích dữ liệu lớn, xử lý ngôn ngữ tự nhiên. Sản phẩm hiện đang được tích hợp trên mẫu ô tô điện thông minh VF e34, hỗ trợ người lái thực hiện nhiều tác vụ rảnh tay khi đang di chuyển. Bên cạnh đó, Trợ lý ảo còn có khả năng đối đáp linh hoạt, khéo léo với người lái trong nhiều ngữ cảnh khác nhau, mang đến những trải nghiệm ấn tượng trên xe.

VINAI NẰM TRONG TOP 23 CÔNG TY CÔNG NGHỆ DẪN ĐẦU TẠI NEURIPS 2021 VÀ TOP 25 CÔNG TY CÔNG NGHỆ DẪN ĐẦU TẠI ICML 2021

Với tám công trình nghiên cứu khoa học được chấp nhận, VinAI lọt top 23 các công ty công nghệ, viện nghiên cứu công nghiệp có nhiều công trình được công bố nhất tại NeurIPS 2021 – Hội nghị số một trên thế giới về trí tuệ nhân tạo. Bên cạnh đó, VinAI vinh dự là đại diện duy nhất của Đông Nam Á cũng như nhóm các nước đang phát triển góp mặt trong top 25 các cơ sở học thuật, viện nghiên cứu công nghiệp có nhiều công trình được công bố nhất tại Hội nghị Quốc tế và Máy móc (ICML 2021), sánh ngang các trung tâm nghiên cứu hàng đầu thế giới.



SẢN PHẨM DRAID™ CỦA VINBRAIN NHẬN CÚ ĐÚP GIẢI THƯỞNG QUỐC TẾ VỚI “DRAID™ FOR COVID-19” VÀ “DRAID™ FOR RADIOLOGY”

“DrAid™ for Covid-19” – AI trợ lý bác sĩ hỗ trợ chuẩn đoán và điều trị Covid-19 (trên ảnh X-quang) đã vinh dự đạt **Top 2 Giải pháp Trí tuệ nhân tạo tốt nhất trong Chăm sóc sức khỏe** được công nhận bởi SIIA CODIE. Đây là giải thưởng nổi tiếng trong ngành Công nghiệp Máy tính tại Hoa Kỳ và trên toàn thế giới có lịch sử đã 35 năm, được Washing Post và Los Angeles Times so sánh như “giải Oscar cho ngành công nghiệp máy tính”.

“DrAid™ for Radiology” – AI trợ lý bác sĩ hỗ trợ chẩn đoán hình ảnh là sản phẩm AI hoàn chỉnh đầu tiên cho y tế Việt Nam và cũng là sản phẩm duy nhất được trao **Giải thưởng Công nghiệp ACM SIGAI 2021 cho sản phẩm ứng dụng AI xuất sắc nhất**. Giải thưởng Công nghiệp ACM SIGAI 2021 là giải thưởng danh giá hàng đầu thế giới trong lĩnh vực Trí tuệ nhân tạo và chỉ trao cho duy nhất một sản phẩm AI mỗi năm. Trước đó, Microsoft là đơn vị duy nhất dành được giải thưởng này.



VINGROUP ĐƯỢC VINH DANH NĂM GIẢI THƯỞNG QUY HOẠCH ĐÔ THỊ QUỐC GIA (VUPA)

Tháng 12 năm 2021, các thương hiệu thuộc Tập đoàn Vingroup đã đồng loạt được xướng tên tại Lễ trao Giải Quy hoạch Đô thị Quốc gia (VUPA) với năm giải thưởng ở cả ba hạng mục danh giá nhất. Trong đó, **Giải Đặc biệt Các Khu vực đã được xây dựng** thuộc về siêu quần thể Phú Quốc United Center, là sự ghi nhận quy mô tầm cỡ và sự sáng tạo vượt bậc, góp phần kiến tạo diện mạo đô thị du lịch đặc biệt ở Việt Nam. **Giải xuất sắc tiêu biểu Tổ chức tham gia quản lý phát triển đô thị** được trao cho Công ty Cổ phần Vinhomes và hạng mục **Chất lượng môi trường đô thị** thuộc về ba Đại đô thị Vinhomes Ocean Park, Vinhomes Smart City, Vinhomes Grand Park.



VINHOMES ĐƯỢC VINH DANH CHỦ ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN HÀNG ĐẦU VIỆT NAM TẠI BCI ASIA

Tháng 01 năm 2022, Vinhomes được vinh danh trong **Top 10 Chủ đầu tư hàng đầu Việt Nam** tại Lễ trao giải BCI Asia Awards 2020 – 2021. Với việc góp mặt trong bảng xếp hạng bảy năm liên tiếp, Vinhomes khẳng định vị thế dẫn đầu trong lĩnh vực phát triển và quản lý bất động sản. BCI Asia Awards là một trong những giải thưởng danh giá nhất của ngành Xây dựng trong khu vực. Trong đó, hạng mục Top 10 Chủ đầu tư hàng đầu được trao cho những Chủ đầu tư có ảnh hưởng và tác động lớn đến thị trường xây dựng Việt Nam.



TECHNOPARK TOWER ĐẠT CHỨNG CHỈ CÔNG TRÌNH XANH LEED PLATINUM VÀ ĐƯỢC VINH DANH “TRUNG TÂM THÔNG MINH NHẤT” TẠI IBCON DIGIE AWARDS

Tháng 11 năm 2021, TechnoPark Tower (thuộc Khu đô thị Vinhomes Ocean Park, Hà Nội) vinh dự được Hội đồng Công trình Xanh Hoa Kỳ trao chứng chỉ Công trình Xanh LEED Platinum phiên bản V4 – cấp độ khó đạt nhất của LEED. Đồng thời, TechnoPark Tower đã xuất sắc vượt qua hàng loạt tòa nhà trên thế giới để trở thành **Trung tâm thông minh nhất (Most Intelligent District)** tại hạng mục giải thưởng quốc tế danh tiếng IBCon Digie Awards 2021. Tòa nhà sở hữu hệ thống an ninh thông minh với các giải pháp công nghệ tối tân như: AI camera với các tính năng an ninh nhận diện qua gương mặt, hành vi để cảnh báo các vấn đề bất thường; hệ thống kiểm soát ra/vào hầm và sảnh bằng công nghệ nhận diện biển số và nhận diện khuôn mặt đảm bảo an ninh đa lớp.

Với các chứng nhận và giải thưởng danh giá toàn cầu, TechnoPark Tower dẫn hiện thực hóa mục tiêu nằm trong Top 10 tòa nhà thông minh nhất thế giới. Những thành tựu ghi dấu bước phát triển của tầm vóc, trí tuệ Việt trên bản đồ công nghệ toàn cầu.



VINPEARL VINH DỰ NHẬN 29 GIẢI THƯỞNG TẠI TRAVELLERS’ CHOICE AWARDS 2021

Hệ thống khách sạn thương hiệu Vinpearl đã đón nhận 29 giải thưởng cao quý từ TripAdvisor – nền tảng đánh giá dịch vụ du lịch hàng đầu thế giới. Trong đó, Vinpearl vinh dự chiến thắng hai hạng mục quan trọng nhất là **Best of the Best** (Tốt nhất của tốt nhất) và **Travelers’ Choice Awards** (Giải Du khách bình chọn). Đây là minh chứng cho thấy Vinpearl đã nỗ lực cam kết dịch vụ xuất sắc trên quy mô hệ thống và được hàng triệu du khách cùng các chuyên gia đánh giá hàng đầu công nhận, tin tưởng.



VINMEC CENTRAL PARK VÀ VINMEC TIMES CITY VƯỢT QUA KỶ TÁI THẨM ĐỊNH CỦA JCI

Trong năm, Vinmec Central Park chính thức vượt qua kỳ thẩm định lần hai và Vinmec Times City vượt qua kỳ thẩm định lần ba của Tổ chức giám định chất lượng bệnh viện Hoa Kỳ JCI. Đây là chứng chỉ uy tín hàng đầu của Mỹ về thẩm định chất lượng dịch vụ y tế, tập trung vào sự an toàn, chất lượng chăm sóc và hệ thống quản lý chất lượng cho bệnh nhân. Thành công này tái khẳng định chất lượng và dịch vụ tiêu chuẩn quốc tế, đồng thời là bảo chứng cho uy tín và tầm vóc của hệ thống y tế Vinmec trên phạm vi toàn cầu.

Thông điệp của Tổng Giám đốc

ÔNG NGUYỄN VIỆT QUANG
Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc



Kính thưa Quý Cổ đông,

Thay mặt Hội đồng Quản trị và Ban Lãnh đạo Tập đoàn Vingroup, tôi xin gửi tới Quý Cổ đông lời chào trân trọng cùng lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

Thưa Quý vị,

Kinh tế thế giới năm 2021 đã có những dấu hiệu tích cực sau Covid-19. So với mức tăng trưởng âm 3,6% của năm 2020, tăng trưởng ước đạt 5,9% trong cả năm 2021 là một chỉ dấu mang lại nhiều lạc quan cho sự hồi phục của kinh tế toàn cầu.

Tại Việt Nam, năm vừa qua lại mang tới nhiều thách thức với doanh nghiệp khi các làn sóng dịch liên tục bùng phát. Nhịp độ của các hoạt động dịch vụ sản xuất vẫn gặp rất nhiều khó khăn do chuỗi cung ứng cần thời gian phục hồi.

Tuy vậy, thách thức vẫn luôn mở ra cơ hội với những doanh nghiệp có thể tận dụng thời cơ để tạo ra sự bứt phá khỏi những giới hạn thông thường. Kết quả kinh doanh của doanh nghiệp có thể không đạt kỳ vọng trong ngắn hạn, nhưng ở dài hạn, cú bứt phá về chiến lược, về hành động và quản trị trong giai đoạn khó khăn vì dịch bệnh chính là bệ phóng vững chắc để doanh nghiệp cất cánh lên tầm cao mới.

Tôi muốn nói với quý vị về Vingroup và sự bứt phá ngoạn mục của Tập đoàn trong năm qua – một năm mang tính bản lề quan trọng, là tiền đề cho sự phát triển đột phá của Vingroup trong những năm tới.

Năm 2021, hoạt động Công nghệ – Công nghiệp của Tập đoàn đã có bước tiến rất dài với dấu ấn nổi bật của VinFast trên thị trường quốc tế. Trong khi đó, hoạt động Thương mại dịch vụ vẫn duy trì

vị thế hàng đầu, tiếp tục đóng vai trò trụ cột vững chắc cho Vingroup. Bên cạnh đó còn là sự ghi nhận của cộng đồng trong nước và quốc tế với những đóng góp từ hoạt động Thiện nguyện Xã hội của Tập đoàn.

Là thương hiệu tiên phong hiện thực hóa tầm nhìn toàn cầu của Vingroup, VinFast đã thực sự vượt qua những thách thức chưa từng có để mang lại niềm tự hào cho Tập đoàn và cả ngành sản xuất ô tô Việt Nam. Không chỉ thành công trong việc kiến tạo một hệ sinh thái di chuyển xanh hoàn chỉnh, VinFast còn tạo dấu ấn lịch sử với việc đặt những bước chân đầu tiên ra thị trường thế giới, điều mà chưa một thương hiệu ô tô Việt nào từng làm được trước đây.

Cụ thể, VinFast đã ra mắt thương hiệu xe điện toàn cầu, đồng thời giới thiệu dải sản phẩm hoàn chỉnh tại Triển lãm ô tô Los Angeles 2021 và Triển lãm Điện tử Tiêu dùng CES 2022 tại Mỹ. Đặc biệt, chỉ sau đúng 48 giờ mở bán, hai mẫu VF 8 và VF 9 đã nhận được hơn 24 nghìn đơn đặt hàng trên toàn cầu. Điều này cho thấy thương hiệu VinFast đã bước đầu thành công khi vươn tầm quốc tế sau khi đã tạo dựng được uy tín vững chắc tại thị trường trong nước.

Ở thị trường trong nước, VinFast đã chính thức bàn giao những chiếc ô tô điện VF e34 đầu tiên tới tay

khách hàng chỉ sau chín tháng mở bán, trở thành nhà sản xuất đầu tiên bàn giao xe ô tô điện cho khách hàng tại Việt Nam. Các dòng xe xăng năm qua cũng đã hoàn thành sứ mệnh chứng minh đẳng cấp chất lượng của thương hiệu VinFast, khi đều giữ vững vị trí xe bán chạy nhất trong các phân khúc. Trong năm, Tập đoàn cũng đã đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất pin hiện đại quy mô lớn và một hệ thống hàng chục nghìn cổng sạc rộng khắp cả nước phục vụ cho hệ sinh thái xanh của VinFast.

Cũng ở lĩnh vực Công nghệ – Công nghiệp, các công ty công nghệ của Tập đoàn năm qua cũng có thêm nhiều đột phá mới. Bên cạnh việc tập trung nguồn lực để hỗ trợ đắc lực cho các dự án phát triển xe điện với mục tiêu nâng cao năng lực cạnh tranh của VinFast, các công ty công nghệ đã chứng minh được năng lực cạnh tranh quốc tế mạnh mẽ khi tự phát triển thành công các sản phẩm công nghệ lõi và có khả năng thương mại hóa cao phục vụ thị trường Việt Nam và toàn cầu, tạo nền tảng cho sự phát triển ổn định sau khi chính thức chuyển sang mô hình hoạt động tự chủ.

Nếu hoạt động Công nghệ – Công nghiệp của Vingroup năm qua ghi dấu ấn đậm nét về sự vươn tầm quốc tế, thì hoạt động Thương mại Dịch vụ vẫn tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu tại thị trường Việt Nam cũng như vai trò cột trụ trong hoạt động kinh doanh của Tập đoàn. Trong bối cảnh gặp rất nhiều khó khăn do dịch bệnh, việc phát triển ổn định của lĩnh vực Bất động sản, Du

lich nghỉ dưỡng – Vui chơi giải trí là minh chứng rõ rệt cho sự sáng tạo và khả năng thích ứng linh hoạt của doanh nghiệp.

Có thể thấy điều này qua con số tăng trưởng về Doanh thu thuần và Lợi nhuận sau thuế của Vinhomes với lần lượt là 84.986 tỷ đồng (tăng 19%) và 38.948 tỷ đồng (tăng 38%) so với năm 2020. Ở lĩnh vực Du lịch nghỉ dưỡng – Vui chơi giải trí, đó là dấu ấn của Vinpearl với việc khai trương siêu quần thể Phú Quốc United Center, hứa hẹn đem đến một điểm đến cuốn hút hàng đầu khu vực.

Ở trụ cột Thiện nguyện Xã hội, các lĩnh vực Y tế, Giáo dục của Tập đoàn đều hoạt động ổn định, mang dịch vụ chất lượng cao, tiên tiến của thế giới đến cho nhiều người Việt.

Năm 2021, dấu ấn thiện nguyện xã hội của Vingroup được cộng đồng ghi nhận với những đóng góp rất lớn vào công cuộc chống dịch Covid-19, trong bối cảnh dịch bệnh tại Việt Nam liên tục bùng phát. Kể từ năm 2020, Tập đoàn đã đóng góp 9,4 nghìn tỷ đồng cho cộng đồng, thông qua việc hỗ trợ thuốc điều trị cho bệnh nhân Covid-19, tài trợ nghiên cứu sản xuất vắc-xin, các trang thiết bị phục vụ tiêm chủng, xét nghiệm Covid-19. Với những đóng góp này, Chủ tịch Tập đoàn Vingroup đã lần thứ hai liên tiếp được tạp chí Forbes vinh danh là **Anh hùng thiện nguyện khu vực châu Á – Thái Bình Dương.**

Về mặt quản trị, trong năm 2021, Vingroup tiếp tục có những nỗ lực mạnh mẽ về cải cách hệ thống quản trị, biến những áp lực từ ảnh hưởng của dịch bệnh thành động lực cải tổ để trở nên mạnh mẽ hơn.

Tập đoàn đã quyết liệt rà soát, chuẩn hóa các quy trình làm việc, chuẩn hóa định mức năng suất lao động, qua đó tinh giản hàng ngàn lao động dôi dư nhưng vẫn đảm bảo nguyên tắc “giảm người nhưng không giảm việc và chất lượng công việc”, hoàn thiện bộ máy tổ chức, lược giản tối đa hệ thống quy định quy trình, đẩy mạnh phân quyền, tạo sự chủ động, linh hoạt trong điều hành cho cán bộ các cấp. Đồng thời, Tập đoàn cũng đẩy mạnh triển khai các chiến dịch tối ưu chi phí. Việc chủ động cải tổ quyết liệt và kịp thời đã tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững trong tương lai của Vingroup.

Kính thưa quý vị,

Giai đoạn tới tiếp tục là bản lề cho sự bứt phá mọi giới hạn của Vingroup trong tất cả các lĩnh vực.

Đặc biệt với VinFast, sau công bố trở thành hãng xe thuần điện tử sau năm 2022, VinFast sẽ tập trung tối đa cho việc nghiên cứu phát triển ô tô điện thông minh nhằm chinh phục thị trường toàn cầu. Đây là thách thức không nhỏ, nhưng đồng thời cũng là thời cơ rất lớn để VinFast nói riêng và Vingroup nói chung có sự phát triển đột phá. Trong năm 2022, theo kế hoạch, VinFast sẽ

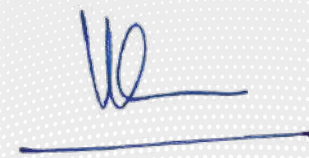
bàn giao xe VF 8 và VF 9 cho khách hàng Bắc Mỹ – đánh dấu cột mốc quan trọng cho sự hiện diện của VinFast trên thị trường thế giới.

Bên cạnh sự tập trung tối đa nguồn lực để VinFast bứt phá ở thị trường quốc tế, Tập đoàn sẽ thúc đẩy mạnh mẽ việc hoàn thiện, nâng cấp các lĩnh vực kinh doanh trong mảng Thương mại Dịch vụ để các lĩnh vực này không chỉ giữ vững vị thế dẫn đầu trên thị trường Việt Nam, mà còn sẵn sàng tâm thế cho những hành trình xa hơn trong tương lai.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin trân trọng cảm ơn sự ủng hộ của Quý vị cổ đông đã luôn tin tưởng và đồng hành cùng Tập đoàn Vingroup. Chúng tôi tin rằng, cùng nhau, chúng ta sẽ chinh phục mọi giới hạn để vươn tới những thành tựu mới, ở một đẳng cấp mới!

Kính chúc Quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

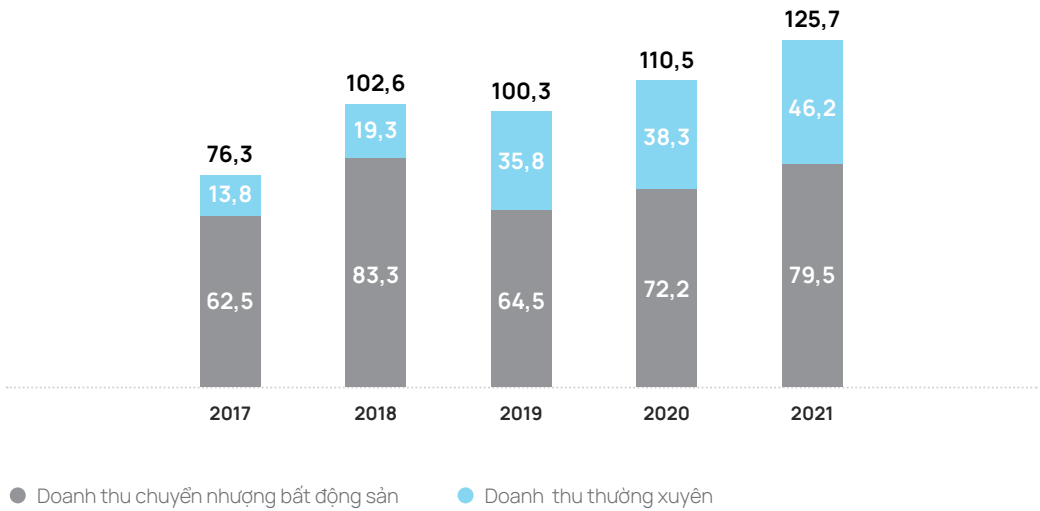
Trân trọng cảm ơn!



Nguyễn Việt Quang
Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

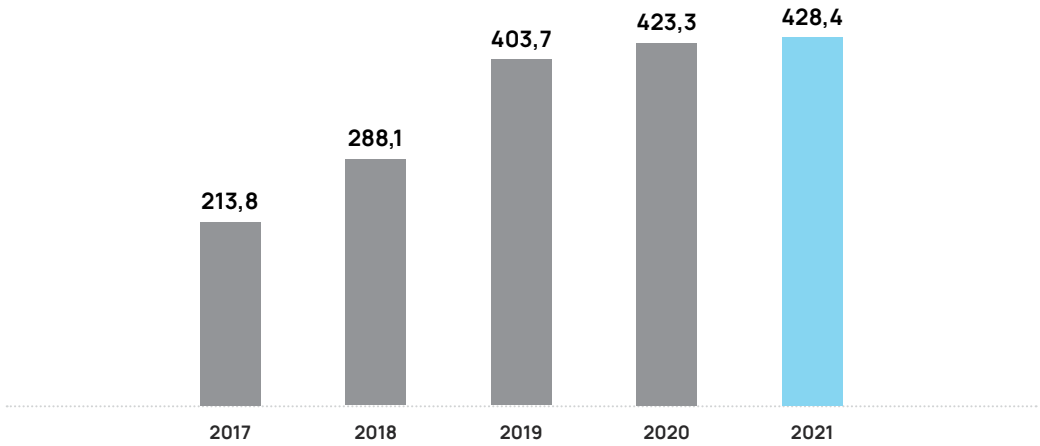
Các chỉ tiêu kinh doanh cơ bản giai đoạn 2017 – 2021

Doanh thu thuần(*)
(nghìn tỷ đồng)

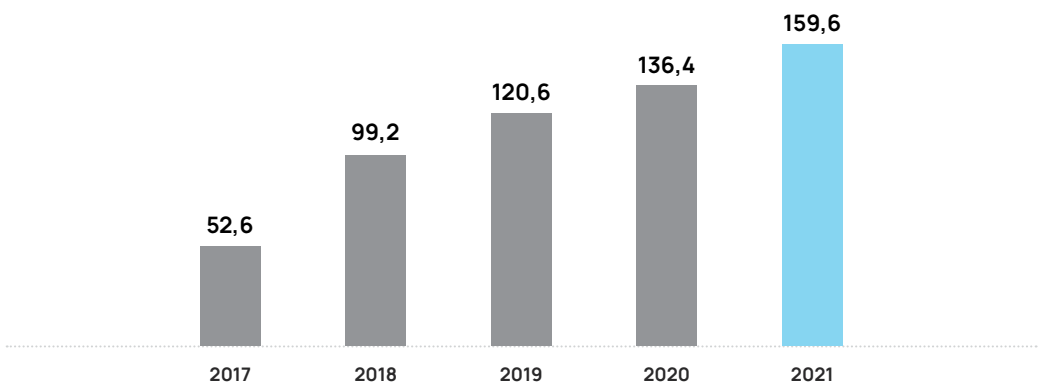


(*) Không bao gồm doanh thu bán lẻ. Năm 2019, Tập đoàn rút lui khỏi lĩnh vực bán lẻ trực tiếp để tập trung nguồn lực cho Công nghệ – Công nghiệp.

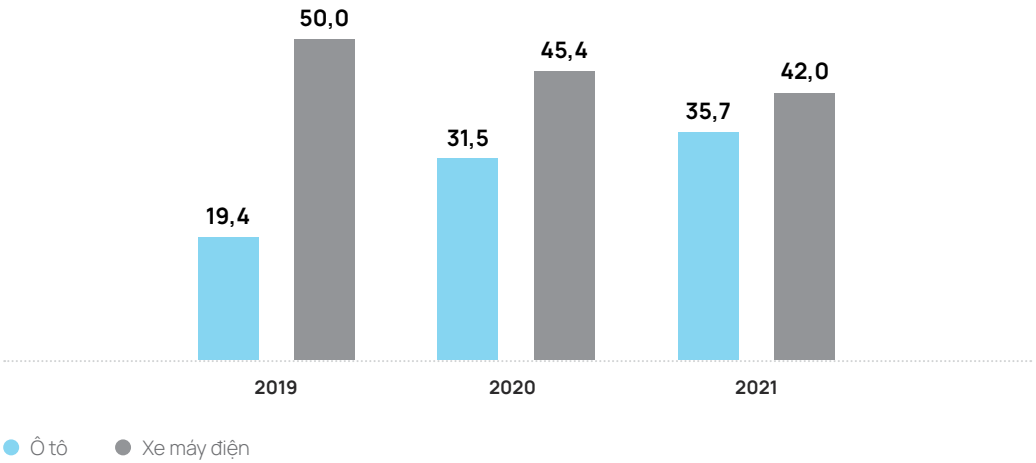
Tổng tài sản
(nghìn tỷ đồng)



Vốn chủ sở hữu
(nghìn tỷ đồng)

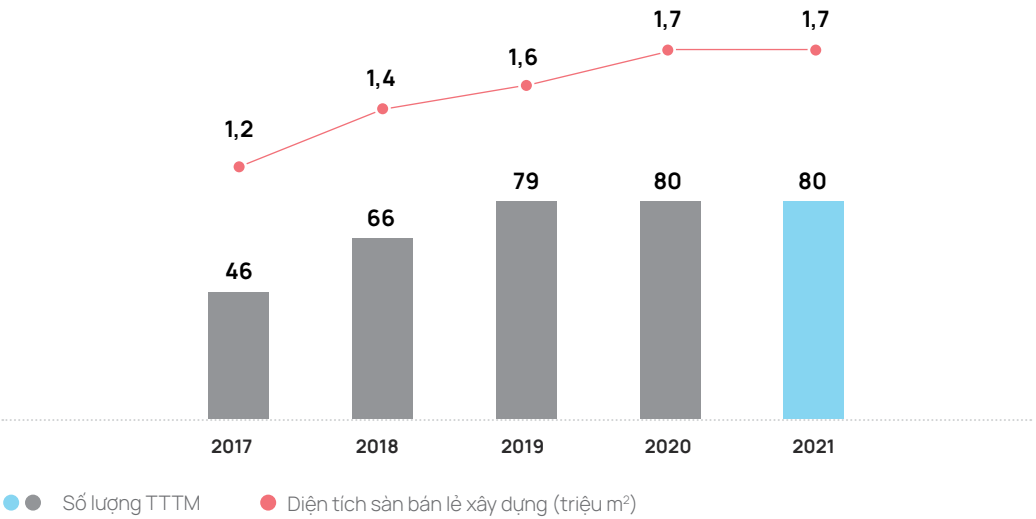


Doanh số ô tô và xe máy điện VinFast(**)
(nghìn chiếc)

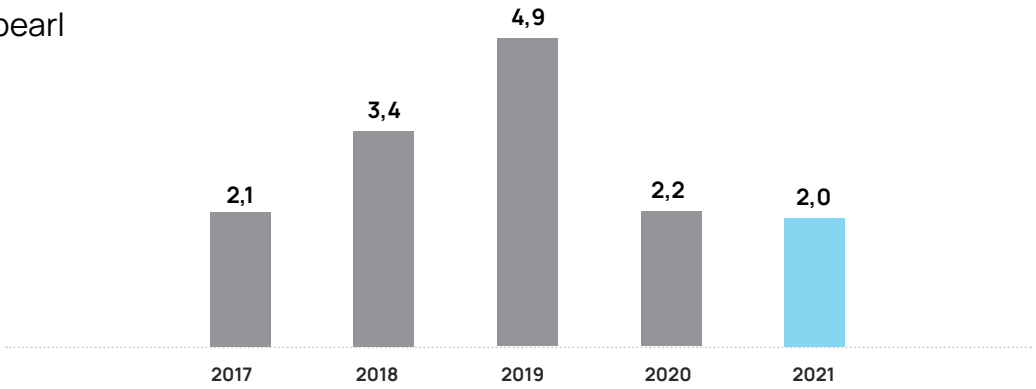


(**) Doanh số ô tô năm 2019 và 2020 bao gồm doanh số xe Chevrolet.

Hệ thống TTTM Vincom



Hệ thống khách sạn Vinpearl
Số đêm khách lưu trú
(triệu đêm khách)



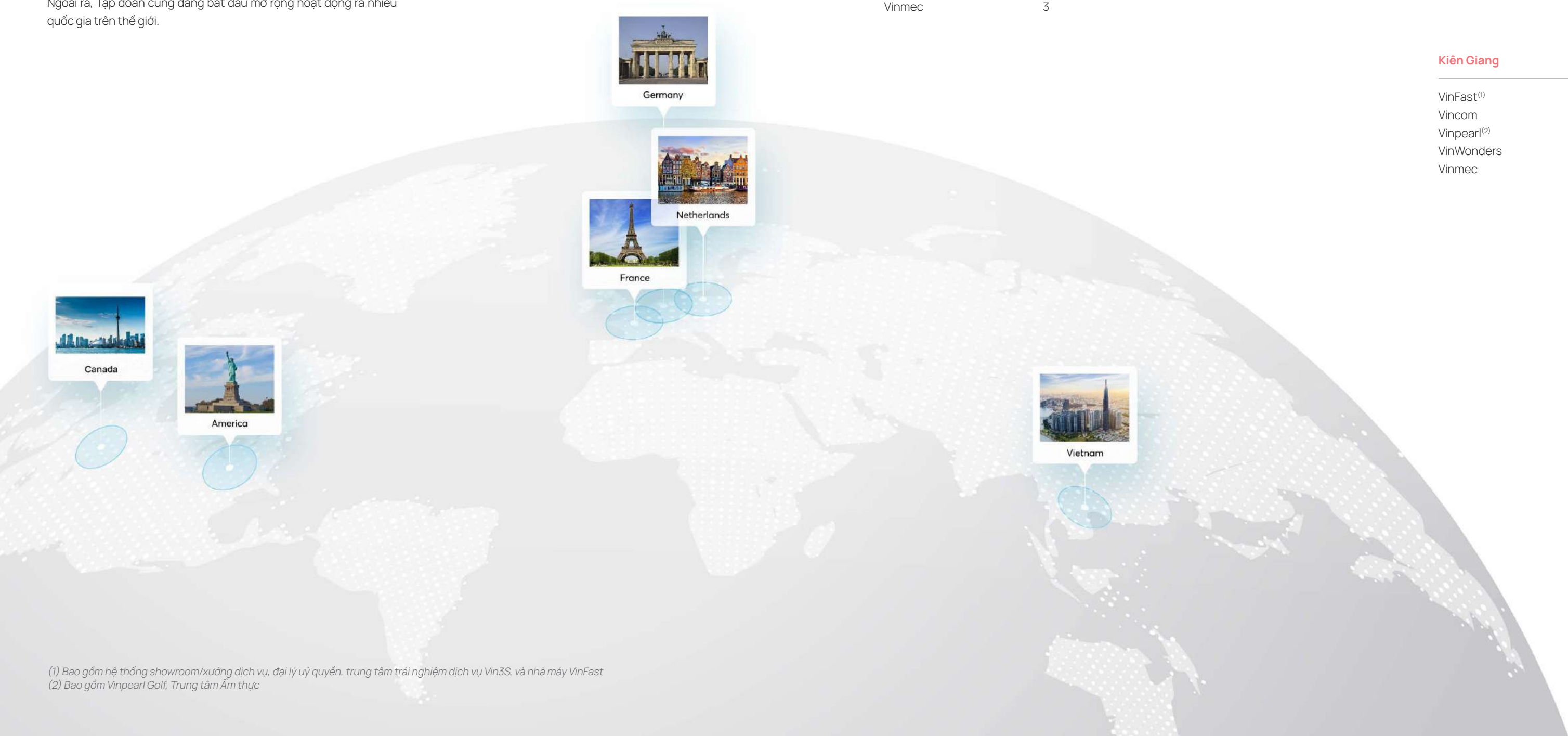
Số đêm khách năm 2020 và 2021 giảm mạnh do tác động của dịch Covid-19

Địa bàn kinh doanh

Mạng lưới kinh doanh của Vingroup trải dài trên khắp các địa bàn trọng điểm trên cả nước. Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2021, Tập đoàn Vingroup và các công ty con có dự án hoặc hoạt động tại tất cả 63 tỉnh thành trên toàn quốc.

Các đơn vị thành viên đặt trụ sở tại các địa bàn Hà Nội và Hải Phòng là các đơn vị kinh doanh đóng góp trên 10% tổng doanh thu thường xuyên của Tập đoàn trong năm 2021.

Ngoài ra, Tập đoàn cũng đang bắt đầu mở rộng hoạt động ra nhiều quốc gia trên thế giới.



(1) Bao gồm hệ thống showroom/xưởng dịch vụ, đại lý uỷ quyền, trung tâm trải nghiệm dịch vụ Vin3S, và nhà máy VinFast
(2) Bao gồm Vinpearl Golf, Trung tâm Âm thực

Giới thiệu Vingroup

30	Tổng quan Vingroup
34	Các dấu mốc phát triển
38	Lĩnh vực kinh doanh
66	Mô hình Quản trị
68	Hội đồng Quản trị
70	Ban Giám đốc
72	Ban Kiểm soát
74	Chiến lược phát triển



Tổng quan Vingroup

Thông tin chung

Tên công ty	TẬP ĐOÀN VINGROUP – CÔNG TY CP
Mã cổ phiếu	VIC
Vốn điều lệ (tại ngày 31 tháng 12 năm 2021)	38.675.532.570.000 ĐỒNG
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và mã số thuế	0101245486
Trụ sở chính	Số 7, Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại	(84-24) 3974 9999
Fax	(84-24) 3974 8888
Website	www.vingroup.net

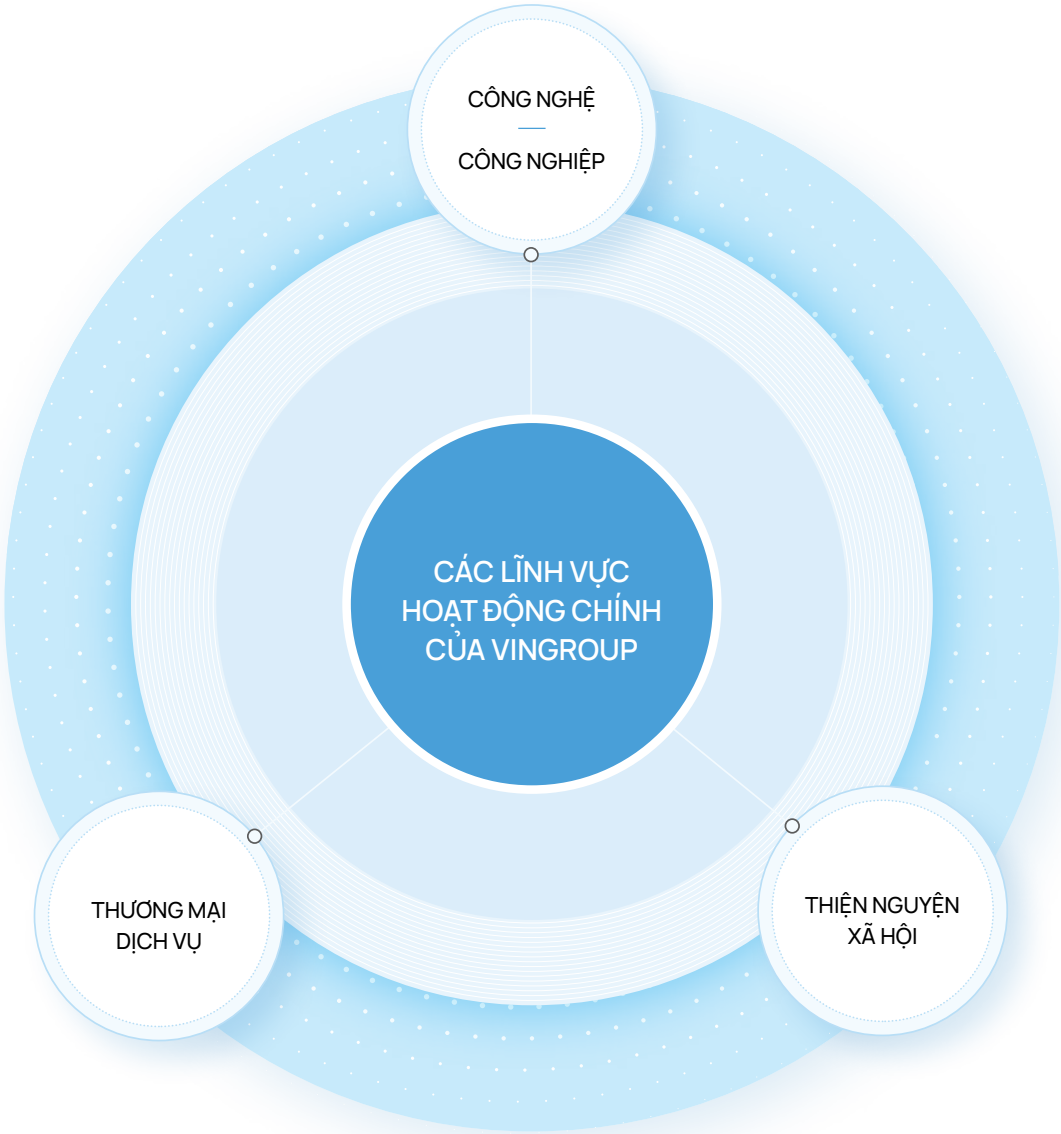
Liên hệ

Tập đoàn Vingroup – Công ty CP (gọi tắt là “Vingroup” hoặc “Tập đoàn”), là doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam^(*) và là một trong những doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất thị trường chứng khoán Việt Nam.

Khởi tạo tại Việt Nam từ Du lịch và Bất động sản với thương hiệu Vinpearl và Vincom, Tập đoàn Vingroup không ngừng phát triển và mở rộng lĩnh vực kinh doanh. Trên tinh thần phát triển bền vững và chuyên nghiệp, vừa qua, Vingroup đã xác định lại ba nhóm hoạt động trọng tâm:

- Công nghệ – Công nghiệp
- Thương mại Dịch vụ
- Thiện nguyện Xã hội

^(*) Theo xếp hạng năm 2021 của VNR500



Vingroup luôn khẳng định **vị thế hàng đầu**, tiên phong trong mọi lĩnh vực mà Tập đoàn tham gia, đón đầu xu hướng phát triển của thị trường, tạo ra những sản phẩm, dịch vụ **mang thương hiệu Việt có đẳng cấp quốc tế**.

Các dấu mốc phát triển

2001 – 2003

- 2001**
- Thành lập Công ty Cổ phần Vinpearl, tiền thân là Công ty TNHH Đầu tư phát triển Du lịch, Thương mại và Dịch vụ Hòn Tre, vào ngày 25 tháng 07 năm 2001
- 2002**
- Thành lập Công ty Cổ phần Vincom, tiền thân là Công ty Cổ phần Thương mại Tổng hợp Việt Nam, vào ngày 03 tháng 05 năm 2002
- 2003**
- Khai trương khu nghỉ dưỡng 5 sao Vinpearl Nha Trang Resort

2004 – 2006

- 2004**
- Khai trương Vincom Center Bà Triệu, TTTM hiện đại đầu tiên tại Hà Nội lúc bấy giờ
- 2006**
- Khai trương Vinpearl Land Nha Trang, biến đảo Hòn Tre khô cằn thành một địa điểm du lịch sang trọng

2007 – 2009

- 2007**
- Đưa vào vận hành Cáp treo Vinpearl dài 3.320m nối liền đảo Hòn Tre với đất liền. Đồng thời khai trương thêm một tòa khách sạn thuộc khu nghỉ dưỡng Vinpearl Resort Nha Trang, nâng tổng số phòng lên 485
 - Niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với mã cổ phiếu VIC
- 2008**
- Trở thành công ty bất động sản Việt Nam đầu tiên được chọn đưa vào chỉ số chứng khoán Russell Global Index
- 2009**
- Doanh nghiệp Việt Nam đầu tiên phát hành thành công trái phiếu chuyển đổi trị giá 100 triệu đô la Mỹ niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Singapore (SGX-ST)

2010 – 2011

- 2010**
- Khai trương dự án Vincom Center Đồng Khởi tại Thành phố Hồ Chí Minh
 - Mở bán căn hộ cao cấp tại dự án phức hợp Vinhomes Royal City
- 2011**
- Khai trương khu nghỉ dưỡng trên 5 sao Vinpearl Luxury Nha Trang và sân golf trên đảo đầu tiên tại Việt Nam Vinpearl Golf Club – Nha Trang
 - Khai trương Vinpearl Đà Nẵng Resort & Villas



Vinhomes Ocean Park (Hà Nội)

Các dấu mốc phát triển

2012 – 2014

2012

- Sáp nhập Công ty Cổ phần Vincom và Công ty Cổ phần Vinpearl thành Tập đoàn Vingroup – Công ty CP, nâng vốn điều lệ lên xấp xỉ 5,5 nghìn tỷ đồng
- Ra mắt thương hiệu Vinmec và đưa vào hoạt động Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec tại khu đô thị Vinhomes Times City

2013

- Trở thành thành viên sáng lập của Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF)
- Gia nhập lĩnh vực Giáo dục với thương hiệu Vinschool
- Hợp tác chiến lược với Warburg Pincus, thu hút đầu tư 200 triệu đô la Mỹ vào Vincom Retail. Tháng 06 năm 2015, Warburg Pincus nâng tổng số tiền đầu tư vào Vincom Retail lên 300 triệu đô la Mỹ
- Khai trương TTTM Vincom Mega Mall Royal City, tổ hợp vui chơi giải trí và mua sắm dưới lòng đất lớn nhất châu Á

2014

- Khởi công dự án phức hợp Vinhomes Central Park tại Thành phố Hồ Chí Minh. Công trình Landmark 81, với 81 tầng, cao 461m, xác lập kỷ lục toà nhà cao nhất Việt Nam
- Khai trương khu nghỉ dưỡng phức hợp 5 sao Vinpearl Phú Quốc Resort sau hơn 10 tháng xây dựng – một kỷ lục mới về tiến độ xây dựng cho một công trình có quy mô như vậy

2015 – 2018

2015

- Đưa vào vận hành vườn thú bán hoang dã đầu tiên ở Việt Nam với hơn 3 nghìn cá thể thuộc 150 loài quý hiếm trên thế giới

2016

- Ra mắt Chương trình Chăm sóc Khách hàng thân thiết và phát hành thẻ VinID
- Ra mắt thương hiệu khách sạn thành phố cao cấp – Vinpearl City Hotel với địa điểm đầu tiên tại Cần Thơ
- Công bố chuyển đổi các lĩnh vực Y tế và Giáo dục sang mô hình doanh nghiệp xã hội

2017

- Niêm yết cổ phiếu CTCP Vincom Retail
- Công bố thương hiệu ô tô – xe máy VinFast
- Ra mắt Trung tâm Nghệ thuật đương đại Vincom (VCCA)

2018

- Niêm yết cổ phiếu CTCP Vinhomes
- Ra mắt hai Đại đô thị Vinhomes đầu tiên, mở bán dòng sản phẩm trung cấp Vinhomes Sapphire
- Ra mắt công chúng ba mẫu xe ô tô đầu tiên cùng xe máy điện thông minh Klara
- Công bố định hướng trở thành Tập đoàn Công nghệ
- Công bố tham gia lĩnh vực giáo dục đại học với việc khởi công trường Đại học VinUniversity

2019 – 2020

2019

- Khánh thành nhà máy sản xuất ô tô VinFast và bàn giao những chiếc xe đầu tiên
- Mở bán Đại đô thị Vinhomes đầu tiên tại Thành phố Hồ Chí Minh – Vinhomes Grand Park
- Ký kết thỏa thuận hợp tác chiến lược và phát hành cổ phiếu riêng lẻ trị giá 1 tỷ đô la Mỹ cho Tập đoàn SK (Hàn Quốc)
- Rút khỏi lĩnh vực Bán lẻ, Nông nghiệp và Hàng không, tập trung nguồn lực cho Công nghệ – Công nghiệp

2020

- VinFast dẫn đầu doanh số bán ra tại tất cả các phân khúc tham gia tại thị trường Việt Nam và là hãng xe an toàn nhất Việt Nam
- Khánh thành Trường Đại học VinUni và bắt đầu tuyển sinh khóa đầu tiên
- "Vinpearl Land" đổi tên thành "VinWonders"
- Nhóm nhà đầu tư do KKR dẫn đầu đầu tư 650 triệu đô la Mỹ vào Vinhomes, và nhóm nhà đầu tư do GIC dẫn đầu đầu tư 203 triệu đô la Mỹ và VMC Holding – công ty vận hành hệ thống bệnh viện Vinmec

2021 – 2022

2021

- Vingroup phát hành Khung tín dụng Bền vững và thành công phát hành trái phiếu và khoản vay hợp vốn bền vững theo Khung tín dụng này
- VinFast chính thức hoạt động tại Bắc Mỹ và châu Âu và ra mắt thương hiệu xe điện toàn cầu
- Khởi công nhà máy sản xuất pin VinES tại Khu kinh tế Vũng Áng, Hà Tĩnh
- Vinpearl ra mắt siêu quần thể nghỉ dưỡng, vui chơi, giải trí hàng đầu Đông Nam Á – "Thành phố không ngủ" Phú Quốc United Center
- VinBus chính thức vận hành xe buýt điện thông minh đầu tiên tại Việt Nam
- Công ty Cổ phần Sinh học VinBiocare được thành lập với nhiệm vụ cấp thiết trước mắt là khẩn trương sản xuất thành công vắc-xin phòng Covid-19 công nghệ mRNA

2022

- VinFast ra mắt dài xe điện hoàn chỉnh tại thị trường quốc tế và công bố chiến lược thuần điện



Xe điện VinFast – VF 7

Lĩnh vực kinh doanh

Công nghệ – Công nghiệp

VinFast

Một trong những công ty xe điện thông minh hàng đầu thế giới



VinFast – Cùng bạn bút phá mọi giới hạn

VinFast là tên viết tắt của các cụm từ: Việt Nam – Phong cách – An toàn – Sáng tạo – Tiên phong. Tầm nhìn của VinFast là trở thành thương hiệu xe điện thúc đẩy mạnh mẽ cuộc cách mạng xe điện thông minh toàn cầu.

Sản phẩm chủ lực của VinFast là các phương tiện giao thông thông minh sử dụng điện bao gồm: ô tô điện, xe buýt điện và xe máy điện. VinFast không ngừng sáng tạo, nghiên cứu, phát triển để đem lại những sản phẩm và dịch vụ tốt nhất, Công nghệ vị Nhân sinh, giá trị và trải nghiệm xuất sắc nhất cho khách hàng, góp phần thúc đẩy việc chuyển đổi thói quen sử dụng xe xăng sang xe điện, cùng xây dựng một tương lai xanh cho mọi người.

Hiện tại, VinFast đã giới thiệu và cho ra mắt một mẫu ô tô điện, một mẫu xe buýt điện, tám dòng xe máy điện tại thị trường Việt Nam, và năm mẫu ô tô điện thông minh từ phân khúc xe đô thị hạng A đến phân khúc xe sang hạng E tại thị trường quốc tế. Trong đó, mẫu xe ô tô điện VF e34 chính thức bàn giao cho khách hàng từ cuối năm 2021 tại Việt Nam, hai mẫu ô tô điện VF 8 và VF 9 bắt đầu nhận đặt hàng trên toàn cầu từ tháng 01 năm 2022.

Để thực hiện mục tiêu trở thành một trong những công ty xe điện thông minh hàng đầu thế giới, bên cạnh sự hỗ trợ từ các viện nghiên cứu, công ty công nghệ trong Tập đoàn, VinFast đã tự xây dựng một mạng lưới các khối/viện nghiên cứu công nghệ và phát triển sản phẩm, bao gồm:

- Các viện công nghệ ô tô
- Viện Công nghệ Xe máy
- Viện Điện – Điện tử
- Viện Nghiên cứu Phát triển Động cơ điện
- Viện Nghiên cứu nâng cấp ADAS/Tự lái
- Viện Dịch vụ Thông minh
- Khối tối ưu và hỗ trợ phát triển xe
- Trung tâm kiểu dáng, màu sắc, vật liệu, hoàn thiện

VinES

Nghiên cứu, phát triển và sản xuất pin dành cho xe điện, ứng dụng di chuyển và các giải pháp về lưu trữ năng lượng



Tháng 08 năm 2021, Công ty Cổ phần Giải pháp Năng lượng VinES được thành lập với hoạt động chính là nghiên cứu, phát triển và sản xuất các loại pin dành cho xe điện, ứng dụng di chuyển khác và các giải pháp về lưu trữ năng lượng. Đặc biệt, các sản phẩm pin được sản xuất sẽ do chính VinES tự nghiên cứu và phát triển, song song với hoạt động nhập cell pin và đóng gói pin.

VinES bao gồm các viện nghiên cứu công nghệ tế bào cũng như pack pin, cùng các phòng lab, trung tâm thử nghiệm tiên tiến bậc nhất thế giới, đã và đang tự chủ trong nhiều công đoạn sản xuất pin, đảm bảo chất lượng tốt nhất cho khách hàng. Song song, VinES cũng bắt tay hợp tác với nhiều hãng nghiên cứu và sản xuất tế bào pin hàng đầu trên thế giới nhằm đưa các công nghệ mới tiên tiến vào ứng dụng.

Các nhà máy cell và pack pin của VinES nằm ở Hải Phòng, Hà Tĩnh tại Việt Nam, và dự kiến sẽ tiếp tục mở rộng bao gồm sang Bắc Mỹ. Nhà máy sản xuất pin của VinES tại Hà Tĩnh được chia

thành hai giai đoạn với tổng mức đầu tư cho giai đoạn một là hơn 4 nghìn tỷ đồng. Công ty hiện đang thực hiện xây dựng hạ tầng, nhà xưởng và lắp đặt trang thiết bị đáp ứng công suất 3GWh/năm trong giai đoạn một.

Với chiến lược phát triển xe điện VinFast của Vingroup, hoạt động của VinES sẽ hỗ trợ cho chiến lược của Tập đoàn, giúp Vingroup tự chủ hơn cả về công nghệ lẫn nguồn cung pin – linh kiện quan trọng hàng đầu với ngành công nghiệp xe điện.

VinBigData

Nghiên cứu và phát triển sản phẩm, giải pháp tiên tiến dựa trên Dữ liệu lớn và Trí tuệ nhân tạo



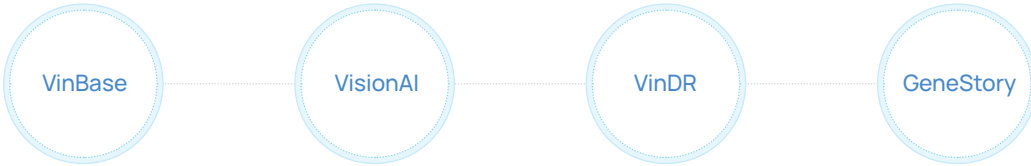
Tiền thân là Viện nghiên cứu VinBigData, Công ty Cổ phần VinBigData được thành lập từ tháng 09 năm 2021 với sứ mệnh kiến tạo các sản phẩm, giải pháp giải quyết các bài toán của người Việt, hướng đến phát triển bền vững.

Hoạt động cốt lõi của VinBigData bao gồm Nghiên cứu khoa học nền tảng và ứng dụng, Phát triển sản phẩm, giải pháp công nghệ cao và Tài trợ – đào tạo khoa học công nghệ.

VinBigData tập trung vào bốn lĩnh vực: Xử lý ngôn ngữ và tiếng nói, Thị giác máy tính, Xử lý ảnh Y tế, Tin Y sinh với nhiều giải pháp đang được nghiên cứu phát triển như:

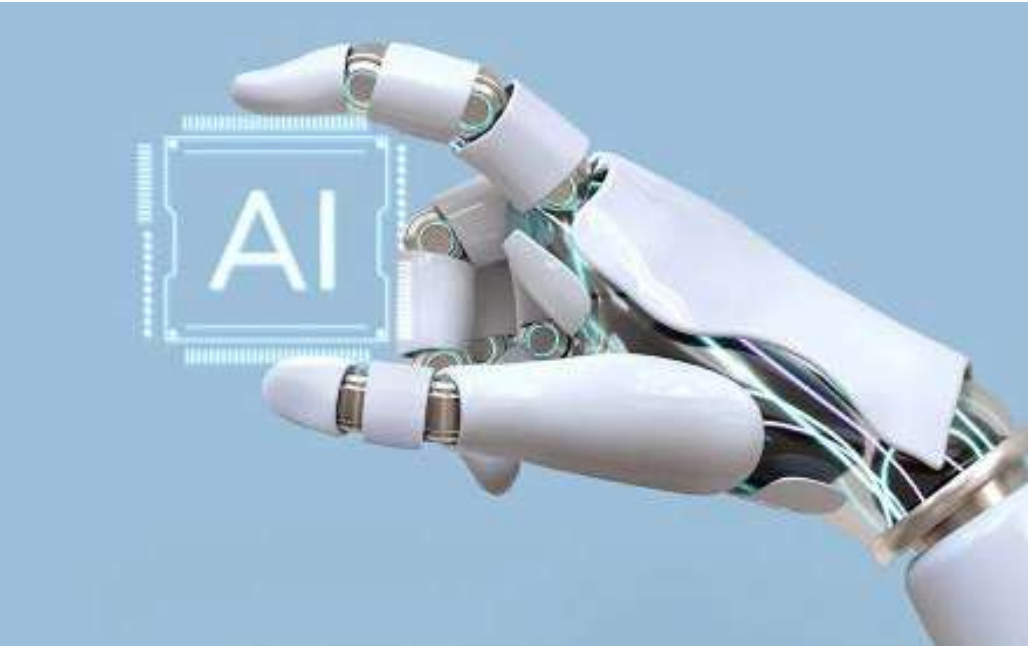
- VinBase – Nền tảng trí tuệ nhân tạo toàn diện đa nhận thức, ứng dụng các thuật toán AI tiên tiến với hệ sinh thái các sản phẩm vượt trội như chatbot, voicebot, tổng đài chăm sóc khách hàng tự động, trợ lý giọng nói, ứng dụng hiệu quả trên đa kênh.

- VisionAI – Giải pháp Camera AI thông minh cho doanh nghiệp, có thể hoạt động linh hoạt trong mọi môi trường với độ chính xác cao.
- VinDR – nền tảng AI tích hợp trên hệ thống lưu trữ và truyền tải hình ảnh y tế.
- GeneStory – Dịch vụ giải mã gen nhanh chóng và chính xác dành riêng cho người Việt, ứng dụng công nghệ tiên tiến thế giới và tham chiếu trên bộ dữ liệu một nghìn hệ gen người Việt



VinAI

Nghiên cứu chuyên sâu, xây dựng và phát triển các ứng dụng AI



Công ty Cổ phần Nghiên cứu và Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo VinAI (VinAI) tiền thân là Viện Nghiên cứu Trí tuệ nhân tạo VinAI được thành lập từ tháng 04 năm 2019 – là Viện nghiên cứu AI đầu tiên đạt đẳng cấp thế giới tại Việt Nam.

Với sứ mệnh nghiên cứu chuyên sâu về AI, xây dựng và phát triển các ứng dụng AI tại Việt Nam và thị trường toàn cầu, **Khối nghiên cứu** của VinAI tập trung vào nghiên cứu trong lĩnh vực Học máy, Học sâu, đồng thời tìm hiểu thêm nhiều phương pháp mới trong lĩnh vực Thị giác máy tính và Xử lý ngôn ngữ tự nhiên. **Khối sản phẩm & ứng dụng** hướng đến phát triển các sản phẩm AI mới, đặc

biệt là những ứng dụng giúp con người tương tác tự nhiên hơn với máy móc thông qua giọng nói, cử chỉ, hành vi, sinh trắc học hoặc từ các cảm biến và thiết bị thông minh. Giải pháp của VinAI đáp ứng nhu cầu toàn cầu và được ứng dụng trong nhiều ngành công nghiệp khác nhau, đặc biệt là trong ô tô, quy hoạch thành phố, điện tử tiêu dùng.



VinBrain

Cung cấp các sản phẩm ứng dụng AI cho Y tế và cuộc sống thông minh



Sứ mệnh của VinBrain là ứng dụng AI và hệ thống Internet vạn vật (IoT) vào nâng cao năng suất và chất lượng cuộc sống của con người. Hiện VinBrain đã cho ra mắt các giải pháp AI bao gồm:

- DrAid™ – Nền tảng B2B, ứng dụng công nghệ AI để hỗ trợ chẩn đoán và điều trị dựa trên hình ảnh y tế, các chỉ số huyết học và đưa ra khuyến nghị cho các bác sĩ. Đây là sản phẩm AI trợ lý bác sĩ duy nhất tại Việt Nam được Bộ Y tế cho phép tính phí.
 - AlviCare™ – Nền tảng B2C ứng dụng AI trong việc tư vấn chăm sóc sức khỏe trực tuyến
- AIScaler – Nền tảng B2B cung cấp dịch vụ gán nhãn và làm sạch dữ liệu cho dạy máy; và cầu nối trung gian (marketplace) cung cấp dữ liệu sạch và thư viện các mô hình AI

Ngoài các dòng sản phẩm chủ lực trong lĩnh vực Y tế, VinBrain cũng phát triển các giải pháp AI giúp nâng cao chất lượng sống của con người. Tại các thành phố thông minh, VinBrain phân tích video trích xuất từ camera và đưa ra các cảnh báo sớm các vấn đề về an ninh đô thị.



Vantix

Nghiên cứu và triển khai các giải pháp phần mềm trong lĩnh vực Điện toán đám mây, AI và Phân tích dữ liệu



CTCP Giải pháp và Dịch vụ Công nghệ Vantix được thành lập từ tháng 02 năm 2019. Vantix triển khai công nghệ chuyên môn hóa cao trong lĩnh vực Trí tuệ nhân tạo, Học máy, Phân tích dữ liệu lớn.

- Với tôn chỉ "Đo lường, đem lại giá trị cho cuộc sống và doanh nghiệp", Vantix chú trọng vào việc triển khai các ý tưởng và giải pháp đem lại giá trị thực cho doanh nghiệp. Hai mảng sản phẩm chiến lược của Vantix bao gồm:

 - Kiểm thử tính năng tự lái ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo và phân tích dữ liệu lớn. Trong đó dự án nổi bật là Kiểm thử ADAS của VinFast – một trong những chiến dịch lớn nhất thế giới với hàng triệu dặm lái xuyên suốt các cung đường Bắc Mỹ, châu Âu và Việt Nam.
- Giải pháp VinHR và vòng đeo cổ tay Vband hỗ trợ việc tăng năng suất lao động cho các công việc có tính chất lặp lại và tốn nhân công. Đây là giải pháp IoT và AI đầu tiên giúp nâng cao năng suất lao động cho doanh nghiệp. Hiện đã triển khai thử nghiệm tại Vinpearl, Vinhomes và VinFast.

Từ tháng 02 năm 2022, Vantix được sáp nhập vào VinFast để tập trung nguồn lực cho việc phát triển các tính năng tự hành trên xe ô tô điện.

VinHMS

Cung cấp giải pháp phần mềm quản lý vận hành trong lĩnh vực Lưu trú



Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh phần mềm VinHMS chuyên cung cấp những sản phẩm công nghệ chất lượng cao, tối ưu hóa hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

VinHMS hiện là đối tác chính thức của Expedia, Traveloka, Agoda, TripAdvisor, Google, Amazon, và là công ty đầu tiên tại Việt Nam trở thành hội viên của HTNG – Hiệp hội quốc tế định chuẩn giao thức cho các phần mềm của khách sạn.

Hiện VinHMS có hai dòng sản phẩm chủ lực, gồm CiHMS – giải pháp quản lý khách sạn toàn diện dành cho chuỗi khách sạn, và CiTravel – nền tảng quản lý khách sạn vừa và nhỏ miễn phí kèm ứng dụng đặt phòng.



VinCSS

Cung cấp dịch vụ an ninh mạng toàn diện và giải pháp xác thực mạnh không mật khẩu

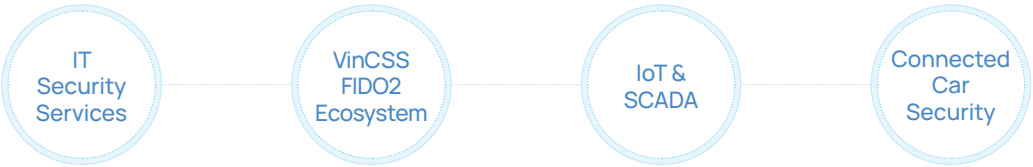


Thành lập tháng 11 năm 2018, Công ty TNHH Dịch vụ An ninh mạng VinCSS hoạt động chính trong lĩnh vực nghiên cứu – phát triển, sản xuất và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng toàn diện – thông minh – tự động và xác thực mạnh không mật khẩu.

Hiện VinCSS đang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong bốn lĩnh vực chính:

- Dịch vụ đảm bảo an ninh mạng toàn diện cho hệ thống công nghệ thông tin (IT Security Services)
- Hệ sinh thái xác thực mạnh không mật khẩu (VinCSS FIDO2 Ecosystem)

- Nhóm dịch vụ, giải pháp đảm bảo an ninh mạng cho các ứng dụng, hệ thống IoT và hệ thống giám sát, điều khiển và thu thập thông tin dữ liệu (SCADA)
- Nhóm giải pháp đảm bảo an ninh mạng và tích hợp xác thực mạnh cho các ứng dụng, sản phẩm ô tô thông minh (Connected Car Security)



One Mount Group^(*)

Hệ sinh thái
công nghệ lớn nhất
Việt Nam



One Mount Group được ra đời năm 2019 với sứ mệnh kết nối con người và doanh nghiệp thông qua các giải pháp dịch vụ ứng dụng công nghệ tiên tiến, nhằm kiến tạo các giải pháp và chuỗi giá trị xuyên suốt, bắt đầu từ chương trình khách hàng thân thiết, bán lẻ, hoạt động phân phối, cho đến bất động sản.

- **Chương trình khách hàng thân thiết:** VinID là siêu ứng dụng được phát triển trên nền tảng chương trình khách hàng thân thiết lớn nhất Việt Nam với 11,4 triệu thành viên, mang tới trải nghiệm xuyên suốt từ chương trình khách hàng thân thiết, thanh toán không tiền mặt tới các giải pháp Fintech, ưu đãi, mua sắm và đặt vé.
- **Bắt động sản:** OneHousing là nền tảng công nghệ cung cấp sản phẩm và dịch vụ bất động sản toàn diện từ trực tiếp tới trực tuyến (O2O). Hiện nền tảng này đang chuẩn bị ra mắt các giải pháp công nghệ ưu việt nhằm tối ưu hóa trải nghiệm của khách hàng.
- **Bán lẻ:** mô hình phân phối B2B2C lần đầu tiên có mặt tại Việt Nam giúp đổi mới kênh bán lẻ truyền thống thông qua việc tối ưu hóa chuỗi cung ứng bằng nền tảng VinShop, cộng hưởng với ứng dụng VinID mang đến trải nghiệm mua hàng hiện đại cho khách hàng.

^(*) One Mount Group là công ty liên kết



Thương mại Dịch vụ

Vinhomes

Hệ thống căn hộ, biệt thự và nhà phố thương mại với dịch vụ đẳng cấp



Nơi hạnh phúc ngập tràn

Vinhomes là thương hiệu bất động sản số một Việt Nam, hoạt động trong lĩnh vực phát triển, cho thuê và vận hành bất động sản nhà ở phức hợp phân khúc trung và cao cấp.

Các dự án của Vinhomes đều có vị trí đắc địa tại các tỉnh thành trọng điểm trên toàn quốc. Tùy thuộc vào vị trí và quy mô dự án khác nhau, Vinhomes sẽ ra mắt dòng sản phẩm tương ứng để đáp ứng tốt nhất nhu cầu của từng nhóm khách hàng.

Tính đến hết năm 2021, Vinhomes đã đưa 27 dự án vào vận hành với hơn 97,2 nghìn căn hộ, biệt thự và nhà phố, phục vụ hơn 300 nghìn cư dân.

Điểm vượt trội tại các dự án do Vinhomes phát triển là luôn cung cấp cho cư dân cơ sở hạ tầng đồng bộ và hiện đại, các tiện ích đa dạng như sân

chơi, khu thể thao, hồ bơi bốn mùa, khu vực sảnh tiếp khách, hệ thống an ninh và dịch vụ chăm sóc khách hàng đẳng cấp, hệ thống trường học Vinschool, bệnh viện hoặc phòng khám quốc tế Vinmec, tổ hợp mua sắm, giải trí và ẩm thực Vincom và hệ thống siêu thị, cửa hàng tiện ích. Vinhomes cũng là nhà phát triển bất động sản đầu tiên tại Việt Nam triển khai mô hình thành phố thông minh toàn diện với quy mô tầm cỡ và tốc độ vượt trội, mang lại trải nghiệm sống hiện đại cho khách hàng. Vinhomes hướng tới mục tiêu không chỉ xây nhà mà còn kiến tạo môi trường sống văn minh, đẳng cấp để mỗi ngôi nhà ở Vinhomes thực sự là **“nơi hạnh phúc ngập tràn”**.



HỆ THỐNG VINHOMES ĐÃ ĐI VÀO VẬN HÀNH

Hà Nội

- Vincom Bà Triệu
- Vinhomes Riverside
- Vinhomes Riverside – The Harmony
- Vinhomes Times City & Vinhomes Times City – Park Hill
- Vinhomes Royal City
- Vinhomes Nguyễn Chí Thanh
- Vinhomes Gardenia
- Vinhomes Thăng Long
- Vinhomes Green Bay
- Vinhomes Metropolis
- Vinhomes Skylake
- Vinhomes Ocean Park
- Vinhomes D’Capitale
- Vinhomes West Point
- Vinhomes Smart City
- Vinhomes Symphony

Thành phố Hồ Chí Minh

- Vincom Đồng Khởi
- Vinhomes Central Park
- Vinhomes Golden River
- Vinhomes Grand Park

Quảng Ninh

- Vinhomes Dragon Bay

Hải Phòng

- Vinhomes Imperia
- Vinhomes Marina

Bắc Ninh

- Vinhomes Bắc Ninh

Thanh Hóa

- Vinhomes Star City

Hà Tĩnh

- Vinhomes Hà Tĩnh
- Vinhomes New Center

Vinhomes
Serviced
Residences

Hệ thống căn hộ
và biệt thự dịch vụ
cao cấp



Bên cạnh hoạt động phát triển, chuyển nhượng và quản lý bất động sản, Vinhomes còn khai thác và quản lý hệ thống căn hộ và biệt thự dịch vụ 5 sao với thương hiệu Vinhomes Serviced Residences.

Mảng hoạt động này góp phần hỗ trợ khách hàng khai thác tài sản bất động sản Vinhomes tốt nhất bằng cách tham gia các chương trình đầu tư của Công ty với tỷ suất sinh lời cao hơn.

HỆ THỐNG VINHOMES SERVICED RESIDENCES ĐÃ ĐI VÀO VẬN HÀNH

Hà Nội

- Vinhomes Times City – Park Hill
- Vinhomes Metropolis
- Vinhomes Riverside
- Vinhomes Ocean Park
- Vinhomes Smart City

Thành phố Hồ Chí Minh

- Vinhomes Central Park
- Vinhomes Golden River
- Vinhomes Đồng Khởi

Đà Nẵng

- Crystal Tower

VinOffice

Hệ thống văn phòng
cho thuê đẳng cấp



VinOffice quản lý và cho thuê các khu văn phòng tọa lạc tại các vị trí trung tâm kinh tế tài chính, được thiết kế để tận dụng tối đa ánh sáng, tiết kiệm năng lượng, mang đến không gian làm việc hiện đại, chuyên nghiệp.

HỆ THỐNG VINOFFICE ĐÃ ĐI VÀO VẬN HÀNH

Hà Nội

- VinOffice Times City
- VinOffice Symphony
- TechnoPark Tower

Thành phố Hồ Chí Minh

- VinOffice Đồng Khởi

VHIZ

Hệ thống Bất động sản
công nghiệp



Công ty con của Vinhomes – Vinhomes IZ được thành lập năm 2020, với mục tiêu hoạt động là phát triển bất động sản công nghiệp, mở ra hướng đi mới cho Vinhomes nói riêng và Vingroup nói chung trong tương lai. Trong bối cảnh xu

hướng dịch chuyển đầu tư sang Việt Nam và dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) ngày càng tăng, đây sẽ là một lĩnh vực Vinhomes tập trung đẩy mạnh trong thời gian tới.

Vincom Retail

Thiên đường
mua sắm, vui chơi
giải trí và ẩm thực
của Việt Nam



Vincom Retail sở hữu bốn dòng sản phẩm đa dạng là Vincom Center, Vincom Mega Mall, Vincom Plaza, Vincom+.

Với độ phủ trên toàn quốc, hệ thống TTTM Vincom không chỉ mang tới cho khách hàng những địa điểm mua sắm sang trọng, tiện nghi mà còn là điểm đến của văn hoá, nghệ thuật và vui chơi giải

trí. Vincom Retail có vai trò dẫn dắt xu hướng tiêu dùng và khẳng định uy tín của nhà đầu tư, phát triển và quản lý bất động sản bán lẻ hàng đầu với các TTTM đẳng cấp, quy mô bậc nhất Việt Nam.

Hệ thống TTTM Vincom Center

Biểu tượng của đẳng cấp

Vincom Center tọa lạc tại các vị trí đắc địa tại các đô thị lớn, đông dân cư của Việt Nam với các thương hiệu nổi tiếng trong nước và quốc tế.

Hiện tại Vincom Retail sở hữu và vận hành bảy TTTM Vincom Center trên cả nước, gồm năm TTTM tại Hà Nội và hai TTTM tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Hệ thống TTTM Vincom Mega Mall

Biểu tượng của phong cách sống mới

Vincom Mega Mall là các TTTM có quy mô lớn, hướng tới các đối tượng trung lưu với vị trí hấp dẫn tại các khu đô thị phức hợp, khu vực đông dân cư, mang đến hàng trăm thương hiệu và các phân khu giải trí – ẩm thực quy mô và độc đáo. Hiện có bốn TTTM Vincom Mega Mall trên cả nước, gồm ba tại Hà Nội và một tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Kể từ năm 2022, TTTM Vincom Mega Mall được thiết kế mang tính trải nghiệm cao cùng các dịch vụ hàng đầu. Sản phẩm Vincom Mega Mall thể hệ mới được xây dựng theo mô hình Life-Design Mall, nơi không gian mua sắm “gặp gỡ” trải nghiệm ẩm thực, giải trí và gắn kết cộng đồng, mang đến nguồn cảm hứng mới kiến tạo phong cách sống hiện đại, năng động và cá tính.



Hệ thống TTTM Vincom Plaza

Điểm đến yêu thích hàng ngày của mọi gia đình

Vincom Plaza hướng tới mọi gia đình tại các thành phố trẻ và khu vực ngoại trung tâm của Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện tại, Vincom Retail

sở hữu và vận hành 54 TTTM Vincom Plaza tại 40 tỉnh thành trên cả nước.

Hệ thống trung tâm mua sắm Vincom+

Đón đầu và thay đổi xu hướng tiêu dùng của người dân địa phương

Hệ thống Vincom+ bao gồm các trung tâm mua sắm tại thị trấn, huyện và thị xã có quy mô từ 30 nghìn người trở lên, mang tới trải nghiệm mua sắm hiện đại và các sản phẩm chất lượng cao

phục vụ nhu cầu người dân địa phương. Vincom Retail đã ra mắt 15 trung tâm mua sắm Vincom+ tại 11 tỉnh thành trên cả nước.

Bất động sản nhà phố thương mại

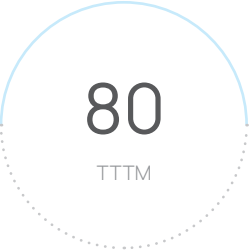
Vincom Retail phát triển nhà phố thương mại (shophouse) xung quanh các TTTM Vincom Plaza và Vincom+. Ngoài ra Công ty cũng phát triển tháp văn phòng và căn hộ để bán tại một số

TTTM Vincom Center. Dòng tiền từ việc bán các bất động sản này giúp Công ty có thêm nguồn vốn để đầu tư và phát triển các TTTM.

Du lịch bán lẻ

Vincom Retail cho thuê, quản lý và chăm sóc khách thuê, vận hành và xây dựng các chương trình marketing thu hút khách mua sắm tại các

dự án bất động sản du lịch bán lẻ được phát triển tại những thị trường du lịch lớn nhất Việt Nam như Nha Trang, Phú Quốc.



Vinpearl

Hệ thống khách sạn
và khu du lịch nghỉ
dưỡng đẳng cấp



Vinpearl là thương hiệu hàng đầu Việt Nam về du lịch và nghỉ dưỡng, bao gồm các tổ hợp khách sạn, biệt thự biển đẳng cấp 5 sao và trên 5 sao quốc tế.

Khởi đầu từ tổ hợp Vinpearl Resort Nha Trang, sau hơn 18 năm phát triển, Vinpearl đã sở hữu chuỗi khách sạn, khu nghỉ dưỡng và giải trí sang trọng trên khắp Việt Nam với năm dòng thương hiệu chính cùng hệ thống sân golf đẳng cấp.

Hiện tại, hệ thống Vinpearl gồm 34 khách sạn và khu nghỉ dưỡng với tổng số gần 17,7 nghìn phòng, chủ yếu đặt tại các địa điểm du lịch nổi tiếng của Việt Nam như: Hạ Long, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Huế, Đà Nẵng, Hội An, Nha Trang, Cam Ranh, Cần Thơ, và Phú Quốc.

Ngoài ra Vinpearl còn sở hữu chuỗi Trung tâm Ẩm thực – Hội nghị với các thương hiệu Vinpearl Convention Center, Almaz, Imperial Club tọa lạc tại Nha Trang, Phú Quốc, và Hà Nội. Vinpearl Convention Center Nha Trang và Phú Quốc sở hữu kiến trúc đương đại, trang thiết bị hiện đại, có sức chứa lớn, hứa hẹn là trung tâm văn hóa nghệ

thuật hàng đầu trong nước và quốc tế. Almaz tại Hà Nội và Imperial Club tại Nha Trang là tổ hợp ẩm thực giải trí đa dạng, những nhà hàng tinh hoa đẳng cấp, mang tới hành trình trải nghiệm ẩm thực tuyệt vời đi kèm với các loại hình giải trí tiêu chuẩn quốc tế.

Nhằm nâng tầm và quốc tế hóa thương hiệu Vinpearl trong lĩnh vực khách sạn – nghỉ dưỡng, ngày 24 tháng 02 năm 2022, Vinpearl đã hợp tác cùng Tập đoàn khách sạn Meliá, chuyển giao quyền quản lý 12 khách sạn, khu nghỉ dưỡng cho Meliá Hotels International. Sự kết hợp này hứa hẹn sẽ mang lại trải nghiệm đa dạng cho du khách trong và ngoài nước khi vừa được tận hưởng tổ hợp nghỉ dưỡng trọn gói độc đáo của Vinpearl với phong cách bản địa, vừa trải nghiệm tiêu chuẩn dịch vụ toàn cầu của thương hiệu khách sạn quốc tế.



HỆ THỐNG KHÁCH SẠN, KHU NGHỈ DƯỠNG VÀ SÂN GOLF VINPEARL ĐANG VẬN HÀNH

Vinpearl Luxury

Đầu ấn tinh hoa Việt

- Vinpearl Luxury Đà Nẵng
- Vinpearl Luxury Nha Trang
- Vinpearl Luxury Landmark 81

Vinpearl Resorts

Miền hạnh phúc nơi bờ biển thiên đường

- Vinpearl Resort & Spa Hạ Long
- Vinpearl Resort & Spa Đà Nẵng
- Vinpearl Resort & Spa Hội An
- Vinpearl Resort & Golf Nam Hội An
- Vinpearl Resort Nha Trang
- Vinpearl Resort & Spa Nha Trang Bay
- Vinpearl Resort & Spa Phú Quốc
- Vinpearl Resort & Golf Phú Quốc

Vinpearl Discovery

Khám phá. Trải nghiệm. Kết nối

- Vinpearl Discovery Golfink Nha Trang
- Vinpearl Discovery Sealink Nha Trang
- Vinpearl Discovery Greenhill Phú Quốc
- Vinpearl Discovery Wonderworld Phú Quốc
- Vinpearl Discovery Coastalland Phú Quốc
- VinOasis Phú Quốc
- VinHolidays Fiesta Phú Quốc

Vinpearl Condotel

Sống tràn năng lượng, trải nghiệm thời thượng

- Vinpearl Condotel Beachfront Nha Trang

Vinpearl City Hotel

Đẳng cấp quốc tế. Bản sắc Việt Nam

- Vinpearl Hotel Lạng Sơn
- Vinpearl Hotel Imperia Hải Phòng
- Vinpearl Hotel Cần Thơ

Meliá Vinpearl*

- Vinpearl Condotel Phú Lý
- Vinpearl Hotel Rivera Hải Phòng
- Vinpearl Hotel Thanh Hóa
- Vinpearl Discovery Cửa Hội
- Vinpearl Hotel Hà Tĩnh
- Vinpearl Discovery Hà Tĩnh
- Meliá Vinpearl Quảng Bình
- Meliá Vinpearl Huế
- Vinpearl Condotel Riverfront Đà Nẵng
- Vinpearl Condotel Empire Nha Trang
- Vinpearl Resort & Spa Long Beach Nha Trang
- Vinpearl Hotel Tây Ninh

Vinpearl Golf

Thỏa mãn đam mê, an nhiên tận hưởng

- Vinpearl Golf Hải Phòng
- Vinpearl Golf Nam Hội An
- Vinpearl Golf Nha Trang
- Vinpearl Golf Phú Quốc

**Các khách sạn đang trong quá trình chuyển giao quyền quản lý và sẽ được đổi tên trong tương lai*

VinWonders

Thương hiệu vui chơi giải trí số một Việt Nam



Nơi niềm vui bất tận đón chờ

“VinWonders” được xây dựng theo mô hình chuỗi Công viên chủ đề (Theme Park), với quy mô và tầm vóc vượt trội, sánh vai với các quần thể giải trí lớn trong khu vực và thế giới.

Diện tích tối thiểu của mỗi quần thể từ 50ha trở lên, tập trung tại các thành phố lớn và địa danh du lịch nổi tiếng như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Nha Trang, Phú Quốc, Hạ Long. Không chỉ được coi là mũi nhọn, thu hút khách cho Vinpearl, mỗi VinWonders sẽ được đầu tư mạnh mẽ để trở thành những “điểm đến mới” có tầm vóc quốc tế cho du lịch Việt Nam.

Trong năm 2021, Vinpearl khai trương siêu quần thể nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí hàng đầu Đông Nam Á – Phú Quốc United Center tại Phú Quốc. Tọa lạc tại Bắc đảo trên diện tích hơn 1 nghìn ha, Phú Quốc United Center được đánh giá là “vũ trụ du lịch – giải trí” đầu tiên tại Việt Nam có thể sánh ngang với các điểm đến cuốn hút hàng đầu hành tinh như Jeju (Hàn Quốc), Clarke Quay (Singapore) và Las Vegas (Mỹ).

HỆ THỐNG VINWONDERS

Khu vui chơi giải trí ngoài trời

- VinWonders Nam Hội An
- VinWonders Nha Trang
- VinWonders Phú Quốc
- VinWonders Grand World

Khu vui chơi giải trí trong nhà

- VinWonders Times City

Công viên chăm sóc và bảo tồn động vật Vinpearl Safari

- Vinpearl Safari Phú Quốc



VinWonders Nha Trang (Khánh Hòa)

Thiện nguyện Xã hội

Vinmec

Hệ thống bệnh viện
đa khoa quốc tế



Chăm sóc bằng tài năng, y đức và sự thấu cảm

Sau gần 10 năm hoạt động, Vinmec đã phát triển nhanh chóng về quy mô và chất lượng, trở thành một trong những hệ thống y tế theo tiêu chuẩn quốc tế đẳng cấp bậc nhất Việt Nam, hoạt động theo mô hình doanh nghiệp xã hội.

Với đội ngũ các giáo sư, y bác sĩ đầu ngành và hệ thống trang thiết bị y tế tân tiến hiện đại đạt chuẩn quốc tế, Vinmec hướng tới mục tiêu trở thành hệ thống chăm sóc sức khỏe hàng đầu tại Việt Nam, dẫn đầu trong ứng dụng công nghệ kỹ thuật cao trong chăm sóc sức khỏe, tiệm cận với các quốc gia phát triển trong khu vực và trên thế giới.

HỆ THỐNG Y TẾ VINMEC

- Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City, Hà Nội
- Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Hạ Long, Quảng Ninh
- Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Hải Phòng
- Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Đà Nẵng
- Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Nha Trang
- Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Central Park, Thành phố Hồ Chí Minh
- Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Phú Quốc
- Phòng khám Quốc tế Vinmec Royal City, Hà Nội
- Phòng khám Quốc tế Vinmec Times City, Hà Nội
- Phòng khám Quốc tế Vinmec Sài Gòn



Vinschool

Hệ thống trường liên cấp chất lượng cao



Nơi ươm mầm tinh hoa

Vinschool là hệ thống giáo dục do Vingroup đầu tư phát triển từ Mầm non đến Trung học phổ thông, với mục tiêu xây dựng được một ngôi trường Việt Nam mang đẳng cấp giáo dục quốc tế, là “Nơi ươm mầm tinh hoa”.

Không chỉ được đầu tư bài bản về cơ sở hạ tầng, Vinschool còn nhận được sự đầu tư cao về chất lượng giáo viên và chương trình học nhằm góp phần hình thành một thế hệ công dân Việt tinh hoa, năng động, văn minh, hội nhập và kế thừa các giá trị truyền thống tốt đẹp.

HỆ THỐNG VINSCHOOL

Hà Nội

- Mầm non Vinschool Times City: năm cơ sở
- Mầm non Vinschool Royal City: hai cơ sở
- Mầm non Vinschool Vinhomes Riverside
- Mầm non Vinschool The Harmony: hai cơ sở
- Mầm non Vinschool Nguyễn Chí Thanh
- Mầm non Vinschool Gardenia
- Mầm non Vinschool Thăng Long
- Mầm non Vinschool Green Bay
- Mầm non Vinschool Metropolis
- Mầm non Vinschool Skylake
- Mầm non Vinschool Ocean Park
- Mầm non Vinschool Smart City
- Mầm non Vinschool Westpoint
- Tiểu học Vinschool Gardenia
- Tiểu học Vinschool Green Bay
- Phổ thông liên cấp Vinschool Times City



- Phổ thông liên cấp Vinschool The Harmony
- Phổ thông liên cấp Vinschool Thăng Long
- Phổ thông liên cấp Vinschool Metropolis
- Phổ thông liên cấp Vinschool Ocean Park
- Phổ thông liên cấp Vinschool Smart City

Thành phố Hồ Chí Minh

- Mầm non Vinschool Central Park: bốn cơ sở
- Mầm non Vinschool Golden River
- Phổ thông liên cấp Vinschool Central Park
- Phổ thông liên cấp Vinschool Golden River

Hà Tĩnh

- Mầm non Vinschool New Center

Hải Phòng

- Mầm non Vinschool Imperia
- Phổ thông liên cấp Vinschool Imperia

Thanh Hóa

- Mầm non Vinschool Star City
- Phổ thông liên cấp Vinschool Star City

39
cơ sở

36
nghìn
HỌC SINH

VinUni

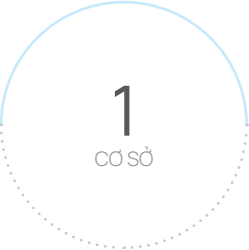
Trường Đại học
Tinh hoa –
Nơi đào tạo Nhân tài
của Tương lai



Trường Đại học VinUni là trường đại học tinh hoa, tư thực, không vì lợi nhuận do Tập đoàn Vingroup sáng lập với khát vọng đào tạo nhân tài cho tương lai và đóng góp cho đất nước một đại học xuất sắc mang đẳng cấp thế giới.

VinUni hợp tác chiến lược toàn diện với hai trong số Top 20 Đại học tốt nhất toàn cầu là Đại học Cornell và Đại học Pennsylvania để xây dựng các chuẩn mực cao nhất về nghiên cứu, giảng dạy, việc làm

và triển vọng quốc tế. Hiện tại, trường đào tạo theo ba nhóm ngành chính gồm Kinh doanh Quản trị, Kỹ thuật và Khoa học Máy tính, và Khoa học Sức khỏe.



VinBus

Tiên phong, thúc đẩy
và tạo ra xu hướng
giao thông công cộng
xanh văn minh,
hiện đại tại Việt Nam



VinBus được thành lập ngày 25 tháng 04 năm 2019 với sứ mệnh tiên phong, thúc đẩy và tạo ra xu hướng, góp phần xây dựng nền giao thông công cộng xanh văn minh, hiện đại, giảm thiểu ô nhiễm không khí và tiếng ồn đô thị tại Việt Nam, với chất lượng dịch vụ thân thiện, đẳng cấp, nhằm phát triển Việt Nam bền vững.

Trong năm 2021, VinBus đã đưa vào vận hành những tuyến xe buýt điện đầu tiên chạy tại khu đô thị Vinhomes Ocean Park và Vinhomes Smart City, Hà Nội và siêu quần thể nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí của Vinpearl, Phú Quốc United Center. Đây là xe buýt thông minh thế hệ mới do VinFast sản xuất, hội tụ nhiều công nghệ hiện đại, nhiều tính năng thông minh và an toàn lần đầu có mặt tại Việt Nam như giám sát hành vi tài xế, an ninh, thân thiện với người lớn tuổi, người khuyết tật, phụ nữ có thai, trẻ em.

Xe buýt điện thông minh VinBus đã được kết nối với hệ thống vận tải hành khách công cộng của thành phố Hà Nội từ ngày 02 tháng 12 năm 2021, ngày 09 tháng 03 năm 2022 tại Thành phố Hồ Chí Minh và dự kiến trong năm 2022 tại Phú Quốc, nhằm gia tăng nhận thức và khuyến khích người dân sử dụng giao thông công cộng, đồng thời khẳng định hướng đầu tư và phát triển hệ sinh thái các phương tiện giao thông xanh, thông minh, vì cộng đồng của Tập đoàn Vingroup.



VinBiocare

Nghiên cứu –
Sản xuất sản phẩm
công nghệ sinh học



Vì một tương lai an toàn cho cộng đồng

VinBiocare thành lập vào tháng 06 năm 2021 với tầm nhìn xây dựng thành công hệ sinh thái Nghiên cứu – Sản xuất sản phẩm công nghệ sinh học, được phẩm công nghệ cao phục vụ cộng đồng.

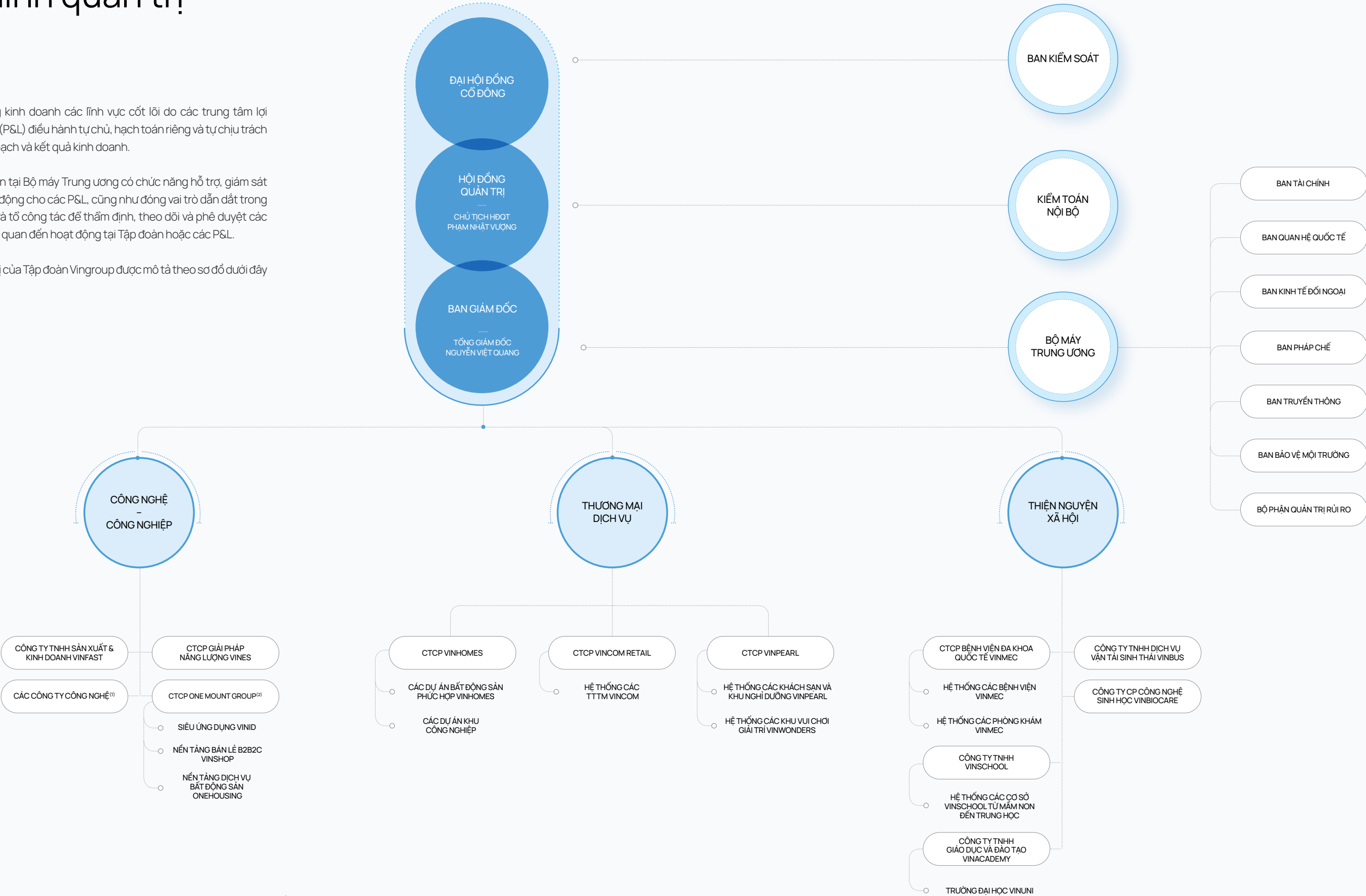


Mô hình quản trị

Vingroup đang kinh doanh các lĩnh vực cốt lõi do các trung tâm lợi nhuận độc lập (P&L) điều hành tự chủ, hạch toán riêng và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch và kết quả kinh doanh.

Các phòng, ban tại Bộ máy Trung ương có chức năng hỗ trợ, giám sát và tư vấn hoạt động cho các P&L, cũng như đóng vai trò dẫn dắt trong các Hội đồng và tổ công tác để thẩm định, theo dõi và phê duyệt các quyết định liên quan đến hoạt động tại Tập đoàn hoặc các P&L.

Cơ cấu quản trị của Tập đoàn Vingroup được mô tả theo sơ đồ dưới đây



(1) Các công ty công nghệ bao gồm: CTCP VinBigData, CTCP Nghiên cứu và Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo VinAI, Công ty TNHH VinBrain, CTCP Sản xuất và Kinh doanh phần mềm VinHMS, Công ty TNHH An ninh mạng VINCSS, CTCP Vin3S, CTCP Giải pháp Công nghệ và Hạ tầng Truyền dẫn ViniTIS
(2) Công ty liên kết

Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị (HĐQT) gồm chín thành viên, trong đó có một Chủ tịch HĐQT và ba thành viên HĐQT độc lập bao gồm:

Họ Tên	Chức danh
Ông Phạm Nhật Vượng	Chủ tịch HĐQT
Bà Phạm Thúy Hằng	Phó Chủ tịch HĐQT
Bà Phạm Thu Hương	Phó Chủ tịch HĐQT
Bà Nguyễn Diệu Linh	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm người được ủy quyền công bố thông tin
Ông Nguyễn Việt Quang	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (TGD)
Ông Lê Khắc Hiệp	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Thành viên HĐQT độc lập (đã hết nhiệm kỳ vào ngày 24 tháng 06 năm 2021)
Ông Ling Chung Yee Roy	Thành viên HĐQT độc lập (đã hết nhiệm kỳ vào ngày 24 tháng 06 năm 2021)
Ông Marc Villiers Townsend	Thành viên HĐQT độc lập (đã hết nhiệm kỳ vào ngày 24 tháng 06 năm 2021)
Ông Park Woncheol	Thành viên HĐQT
Ông Adil Ahmad	Thành viên HĐQT độc lập
Ông Ronaldo Dy–Liacco Ibasco	Thành viên HĐQT độc lập
Ông Chin Michael Jaewuk	Thành viên HĐQT độc lập

HĐQT là cơ quan quản lý của Vingroup, có toàn quyền nhân danh Tập đoàn quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) và/hoặc quyết định các công việc khi được ĐHCĐ giao.

Thành viên Hội đồng Quản trị

Ông Phạm Nhật Vượng CHỦ TỊCH HĐQT	Ông Phạm Nhật Vượng được bầu vào HĐQT năm 2002 và giữ vị trí Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Vingroup từ năm 2011 đến nay. Ông đã có nhiều thành tựu trong hoạt động kinh doanh cả trong và ngoài nước. Tại Việt Nam, ông tham gia sáng lập và đồng hành cùng sự phát triển các lĩnh vực kinh doanh	cốt lõi của Tập đoàn với hai thương hiệu ban đầu là Vincom và Vinpearl. Năm 2012, ông được Tạp chí Forbes chính thức công nhận là tỷ phú thế giới đầu tiên của Việt Nam và liên tục có tên trong danh sách tỷ phú thế giới từ đó đến nay.
Bà Phạm Thuý Hằng PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT	Bà Phạm Thuý Hằng được bầu vào HĐQT của Vingroup từ năm 2005 và giữ vị trí Phó Chủ tịch	HĐQT từ năm 2010 đến nay. Bà tốt nghiệp Đại học Hà Nội với bằng Cử nhân Ngoại ngữ Nga văn.
Bà Phạm Thu Hương PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT	Bà Phạm Thu Hương được bầu vào HĐQT của Vingroup từ năm 2011 và giữ vị trí Phó Chủ tịch HĐQT từ đó đến nay. Bà Phạm Thu Hương tốt	nghiệp Đại học Tổng hợp Kiev, Ucraina với bằng Cử nhân Luật quốc tế.

Bà Nguyễn Diệu Linh PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT KIÊM NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN	Bà Nguyễn Diệu Linh được bầu vào HĐQT của Vingroup từ năm 2008, và giữ vị trí Phó Tổng Giám đốc của Vingroup từ năm 2005 đến tháng 08 năm 2016. Bà cũng là người được ủy quyền công bố thông tin chính thức của Tập đoàn. Trước đó, bà Nguyễn Diệu Linh là chuyên gia pháp lý của hãng luật Ngo Migueres & Partners tại Hà Nội từ năm 1996 – 1999. Bà Nguyễn Diệu Linh tốt nghiệp Đại học Hà Nội với bằng Cử nhân Ngoại ngữ Pháp văn và Anh văn. Bà cũng tốt nghiệp Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn với bằng Cử nhân Luật. Bà Nguyễn Diệu Linh hiện là Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Vinhomes.	
Ông Nguyễn Việt Quang PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT KIÊM TỔNG GIÁM ĐỐC	Ông Nguyễn Việt Quang được bầu vào HĐQT từ năm 2017. Ông được bổ nhiệm giữ chức vụ TGD Tập đoàn từ tháng 02 năm 2018. Trước khi gia nhập Vingroup vào năm 2010, ông là Thành viên HĐQT kiêm Trưởng BKS Công ty TNHH Y Cao từ năm 1996 – 2009. Ông Nguyễn Việt Quang tốt nghiệp Đại học Kinh tế Quốc dân với bằng Cử nhân Quản trị Kinh doanh.	
Ông Park Woncheol THÀNH VIÊN HĐQT	Ông Park Woncheol được bầu làm thành viên HĐQT từ năm 2019. Hiện ông là Giám đốc Điều hành của SKC. Trước đó, ông từng là Giám đốc phụ trách phòng phát triển các lĩnh vực kinh doanh mới thuộc SK SUPLEX Council và là thành viên HĐQT của SK South East Asia Investment Pte. Ltd. Ông từng đảm nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc khối Đầu tư Hạ tầng Năng lượng thuộc Công ty Quản lý Tài sản Hana và Phó Tổng Giám đốc Khối Kinh doanh Tài nguyên Năng lượng thuộc Công ty Năng lượng GS.	
Ông Adil Ahmad THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP	Ông Adil Ahmad được bầu làm thành viên HĐQT độc lập từ ngày 24 tháng 06 năm 2021. Hiện ông là Chủ tịch HĐQT của FWD Takaful Bhd, Thành viên HĐQT tại HSBC Amanah Malaysia Bhd và Diễn đàn FIDE. Ông có kinh nghiệm gần 40 năm trong lĩnh vực ngân hàng và bảo hiểm, từng giữ vị trí Giám đốc điều hành Ngân hàng Quốc tế Kuwait từ năm 2006 đến năm 2009, Tổng Giám đốc và Giám đốc Đại diện Ngân hàng ANZ tại Việt Nam trong giai đoạn 2000 – 2005. Ông cũng giữ nhiều vị trí lãnh đạo tại Ngân hàng ANZ tại Anh, Úc, và Pakistan. Ông có bằng Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh, chuyên ngành Tài chính Kế toán tại Đại học Cornell, Mỹ.	
Ông Ronaldo Dy–Liacco Ibasco THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP	Ông Ronaldo Dy–Liacco Ibasco được bầu làm thành viên HĐQT độc lập từ ngày 24 tháng 06 năm 2021. Ông hiện là Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc và Thành viên HĐQT tại Emerging Power Inc. (Philippines), là Cổ đông sáng lập kiêm Giám đốc điều hành của Treetop Lane Capital Ltd. (Hong Kong). Ông từng là Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc nguồn vốn tại Boldr (Philippines), Thành viên HĐQT độc lập tại Cebu International Finance Corp. (Philippines). Ông Ronaldo có gần 40 năm kinh nghiệm trong các lĩnh vực tài chính đầu tư tại nhiều quốc gia bao gồm các nước thuộc khu vực châu Á và châu Mỹ, từng đảm nhiệm vị trí cấp cao tại các ngân hàng đầu tư Barclays Capital, Goldman Sachs, Credit Suisse First Boston. Ông có bằng Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh loại xuất sắc tại trường Kellogg, Đại học Northwestern, Mỹ.	
Ông Chin Michael Jaewuk THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP	Ông Chin Michael Jaewuk được bầu làm thành viên HĐQT độc lập từ ngày 24 tháng 06 năm 2021. Ông hiện là Giám đốc điều hành tại Shareable Asset. Ông có hơn 30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực ngân hàng đầu tư, chứng khoán và quản lý đầu tư, từng là Giám đốc Điều hành và Quản lý cấp cao tại các tổ chức đầu tư uy tín như ngân hàng Kakao, Lumen Capital Investors, UBS, Credit Suisse AG, Schrodgers & Co., Lehman Brothers.	Đặc biệt, ông đã có 22 năm làm việc tại UBS Hong Kong, Seoul, Đài Bắc và Singapore với nhiều vị trí như Trưởng Bộ phận phân phối vốn châu Á và Tổng Giám đốc Quỹ Quản lý Tài sản UBS tại Seoul và Singapore. Ông có Chứng chỉ Quản lý cấp cao tại trường Đại học Nghệ thuật Quốc gia Hàn Quốc và bằng Cử nhân chuyên ngành Quan hệ Quốc tế tại trường Đại học Virginia.

Ban Giám đốc

HDQT bổ nhiệm một thành viên trong HDQT hoặc một người khác làm Tổng Giám đốc, và ký hợp đồng quy định về tiền lương, thưởng, ưu đãi và các quy định lao động khác đối với Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc không đồng thời là Chủ tịch HDQT. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là năm năm trừ khi được quy định khác bởi HDQT và có thể được tái bổ nhiệm.

Thành viên Ban Giám đốc



Ông Nguyễn Việt Quang
PHÓ CHỦ TỊCH HDQT KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC

Thông tin chi tiết xem tại Chương Giới thiệu Vingroup – Mục Hội đồng Quản trị – Trang 68.



Bà Mai Hương Nội
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Bà Mai Hương Nội được bầu vào HDQT từ năm 2008, và giữ vị trí Tổng Giám đốc từ năm 2006 đến năm 2012. Từ năm 2012 đến nay, bà giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc của Vingroup. Trước đó, bà là Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ khách hàng của Bưu điện Hà Nội từ năm 2004 – 2006. Bà Mai Hương Nội tốt nghiệp Đại học Kinh tế Quốc dân với bằng Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Ngân hàng.



Ông Phạm Văn Khương
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Ông Phạm Văn Khương được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn từ năm 2007 đến nay. Ông đã có 40 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng và công nghệ, công nghiệp. Từ năm 1996 đến 2003, ông là Giám đốc Công ty Xây dựng Công nghệ Thiết bị CTN thuộc Bộ Xây dựng Việt Nam. Ông Phạm Văn Khương bắt đầu sự nghiệp của mình vào năm 1982 khi là kỹ sư thiết kế tại Công ty Cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam. Ông Khương có bằng Kỹ sư Xây dựng của trường Đại học Kiến trúc Hà Nội.



Bà Dương Thị Hoàn
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Bà Dương Thị Hoàn được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn từ tháng 08 năm 2016 đến nay. Trước đó, bà Hoàn giữ chức vụ Trưởng Ban Truyền thông Tập đoàn từ năm 2007, Giám đốc Công ty Hùng Việt từ năm 2005 đến đầu năm 2007. Bà Hoàn tốt nghiệp trường Đại học Thương mại với bằng Cử nhân và bằng Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh, theo chương trình đào tạo liên kết của Trường Đại học Quốc gia Hà Nội và trường Đại học Benedictine Illinois, Mỹ.



Bà Nguyễn Thị Thu Hiền
KẾ TOÁN TRƯỞNG

Bà Nguyễn Thị Thu Hiền được bổ nhiệm làm Kế toán trưởng của Tập đoàn từ năm 2008 đến nay. Trước đó, bà là Giám đốc Tài chính từ năm 2005 – 2008 và Kế toán trưởng của Công ty Cổ phần Đầu tư Hà Việt từ năm 2003 – 2005. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền tốt nghiệp với bằng Cử nhân Kinh tế tại Đại học Tài chính Kế toán Hà Nội và bằng Cử nhân ngoại ngữ tiếng Anh tại Đại học Sư phạm Ngoại ngữ Hà Nội. Bà cũng là thành viên của Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh quốc (ACCA).

Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát (BKS) của Tập đoàn do ĐHCĐ bầu. BKS hiện tại của Tập đoàn gồm ba thành viên, trong đó có một thành viên độc lập, mỗi thành viên được bầu với nhiệm kỳ năm năm.

Trách nhiệm chính của BKS là kiểm tra tính hợp lý, tính hợp pháp của các hoạt động kinh doanh và báo cáo tài chính của Tập đoàn.

Họ Tên	Chức danh
Ông Nguyễn Thế Anh	Trưởng BKS
Ông Đinh Ngọc Lân	Thành viên BKS (miễn nhiệm từ ngày 31 tháng 03 năm 2021)
Bà Nguyễn Hồng Mai	Thành viên BKS
Bà Đỗ Thị Hồng Vân	Thành viên BKS độc lập

Thành viên Ban Kiểm soát

Ông Nguyễn Thế Anh TRƯỞNG BKS	Ông Nguyễn Thế Anh được bầu vào BKS từ năm 2007. Trước đó, ông làm Phó Chánh Văn phòng kiêm Trợ lý Tổng Giám đốc NHTMCP Ngoại thương Việt Nam từ năm 2005 – 2007, trợ lý Tổng Giám đốc NHTM Ngoại thương Việt Nam từ năm 2001 – 2005, nhân viên của Công ty Liên doanh Việt Nam cho thuê tài chính từ năm 1997 – 2000, và tại Ban thư ký của NHTM Ngoại thương Việt Nam từ năm 1995 – 1997. Ông có bằng Thạc sĩ Kinh tế Chính trị của Đại học Quốc gia Việt Nam.
Bà Nguyễn Hồng Mai THÀNH VIÊN BKS	Bà Nguyễn Hồng Mai được bầu vào BKS từ năm 2021. Trước đó, bà là Kiểm toán viên tại Công ty TNHH Deloitte Việt Nam từ năm 2007 – 2016. Bà có bằng Thạc sĩ Tài chính doanh nghiệp và giám sát quản lý của trường Đại học Toulon (Pháp). Bà đồng thời cũng là Cử nhân Tài chính Kế toán và được cấp Chứng chỉ Kiểm toán viên Việt Nam.
Bà Đỗ Thị Hồng Vân THÀNH VIÊN BKS ĐỘC LẬP	Bà Đỗ Thị Hồng Vân được bầu làm thành viên độc lập của BKS từ năm 2011. Bà Đỗ Thị Hồng Vân làm việc và giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty TNHH Mía đường Nghệ An (trước gọi là Công ty TNHH Mía đường Nghệ An Tate & Lyle) từ năm 2008 và là Kiểm soát Tài chính tại Công ty TNHH Shell Việt Nam TNHH từ năm 1998 – 2007. Bà đã tốt nghiệp với bằng Cử nhân Kinh tế ngành Kế toán và nhận được chứng chỉ của Hiệp hội kế toán công chứng Anh (ACCA). Bà cũng có chứng chỉ Kiểm toán viên của Hiệp hội Kế toán và Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA).



Vinhomes Ocean Park – Hà Nội

Chiến lược phát triển

Định hướng chiến lược trung hạn

Tập đoàn kế thừa và phát huy chiến lược về quản trị và đào tạo nhân sự của giai đoạn trước đây, trong đó sẽ tiếp tục phát triển và hoàn thiện mô hình cho các P&L hoạt động dưới định hướng chiến lược rõ ràng và sự quản lý chặt chẽ của Bộ máy Trung ương, để phát huy tối đa sự phát triển của một hệ sinh thái đồng nhất.

Định hướng chiến lược về quản trị và đào tạo nhân sự

Công tác quản trị

Trong công tác quản trị nội bộ, Tập đoàn đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho Cán bộ Lãnh đạo (CBLĐ) các cấp trong điều hành quản lý, tiếp tục cải tổ mô hình quản trị từ quản trị tập trung sang hình thức quản trị theo lĩnh vực kinh doanh với mô hình các công ty con là các cơ sở kinh doanh và trung tâm lợi nhuận độc lập (P&L), còn công ty mẹ, Tập đoàn Vingroup – Công ty CP, nắm vai trò lập chiến lược, đánh giá và quản trị các công ty con. Mô hình quản trị này là thành quả của một quá trình chắt lọc kiến thức từ các đơn vị tư vấn hàng đầu như McKinsey, BCG, PwC, Ernst & Young và thay đổi, điều chỉnh nội bộ để tìm được mô hình phù hợp nhất đối với các lĩnh vực kinh doanh đa dạng và văn hóa doanh nghiệp của Vingroup. Mô hình quản trị theo P&L sẽ là nền tảng vững chắc phục vụ cho nhu cầu phát triển mở rộng của Tập đoàn trong giai đoạn tiếp theo.

Cùng với đó, Tập đoàn chú trọng việc ứng dụng chuyển đổi số trong quản trị tại tất cả các P&L, nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng trong quản trị, góp phần thúc đẩy mục tiêu chung là đơn giản hóa, tinh gọn bộ máy tổ chức.

“Hạt nhân hóa” để cao vai trò vô cùng quan trọng của yếu tố con người, đặc biệt là người lãnh đạo trong hệ thống. Để phát triển bền vững, Tập đoàn sẽ chọn lọc các cán bộ xuất sắc và lớp kế thừa có tiềm năng để đầu tư, đào tạo về chuyên môn cũng như kinh nghiệm lãnh đạo, đưa ra các thử thách cho CBLĐ và lãnh đạo tiềm năng với cơ chế đãi ngộ gắn liền với kết quả công việc.

Vingroup đẩy mạnh công tác quản trị theo định hướng **“chuẩn hóa”** các quy trình, tiêu chuẩn,

tiếp tục tinh gọn bộ máy – **“đơn giản hóa”** để tăng năng suất, hướng tới mục tiêu **“tự động hóa”** các công đoạn thực hiện, tăng cường ứng dụng công nghệ – kỹ thuật nhằm tạo ra những đột phá mới. Cuối cùng, các công ty và bộ phận trong Tập đoàn sẽ **“hiệu quả hóa”** để tăng doanh thu, tối ưu hóa chi phí nhằm nâng cao năng suất và hiệu quả của cả hệ thống.

Hệ thống kiểm soát hoạt động, quản trị rủi ro cũng sẽ được phân theo các cấp bậc trung ương/ P&L/cơ sở để tổ chức được nguồn nhân sự đúng chuyên môn, sâu sát với thực tế.

Tập đoàn đã lên kế hoạch chú trọng hơn nữa cho việc xây dựng, quảng bá văn hóa doanh nghiệp trên nền tảng những giá trị cốt lõi sẵn có. Vingroup tin tưởng rằng định hướng chiến lược đúng đắn, kết hợp với sự nỗ lực và tìm tòi của mỗi cá nhân trong hệ thống, sẽ là điều kiện cần thiết để Vingroup tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu và thúc đẩy thị trường cùng phát triển.

Công tác đào tạo, tuyển dụng nhân sự

Để bảo đảm nguồn nhân lực luôn ổn định và đạt chất lượng cao trong khi liên tục mở rộng, bứt phá về quy mô hoạt động, Tập đoàn tiếp tục triển khai sâu rộng các chương trình đào tạo trọng tâm, đào tạo nâng cao, các chiến dịch thi đua học tập. Ngoài ra, các chương trình đào tạo và phát triển đội ngũ CBLĐ nguồn, chuyên gia ngành được đầu tư thiết kế, triển khai bài bản, thu hút sự quan tâm và tham gia của cán bộ, nhân viên (CBNV) các cấp. Bên cạnh đó, Tập đoàn cũng tăng cường tuyển dụng nhân sự có chuyên môn cao, các chuyên gia đầu ngành trong các lĩnh vực trọng điểm nhằm bổ sung và không ngừng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

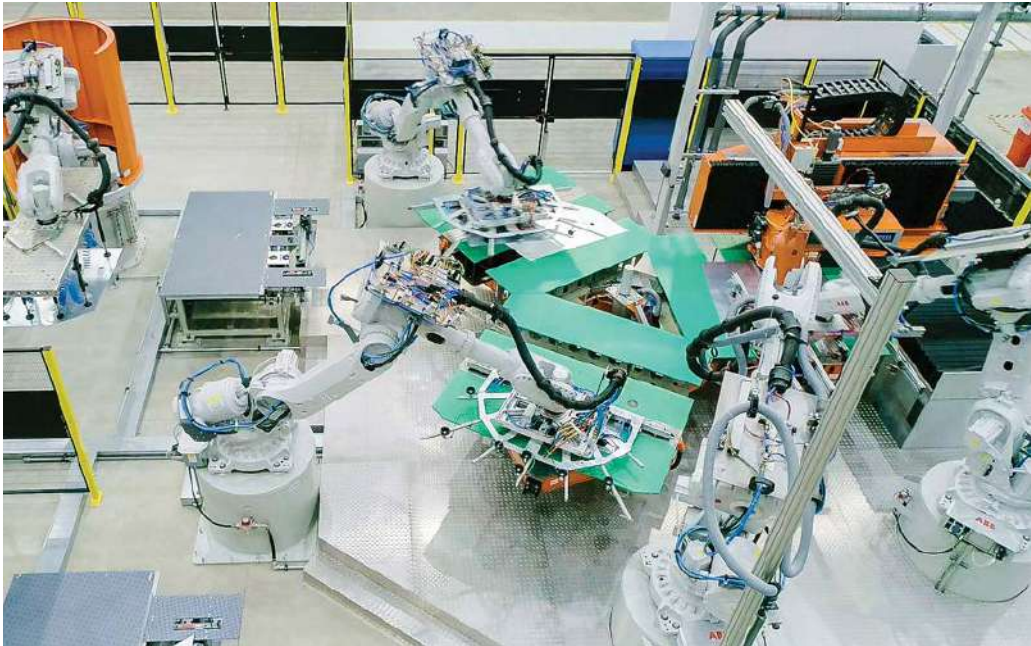
Định hướng chiến lược kinh doanh

Công nghệ – Công nghiệp



Công nghiệp

- Định hướng VinFast trở thành một trong những công ty xe điện thông minh hàng đầu thế giới, tập trung nghiên cứu và phát triển hệ sinh thái các phương tiện giao thông sử dụng điện bao gồm ô tô điện, xe buýt điện, xe máy điện phục vụ nhu cầu đa dạng của khách hàng toàn cầu tại nhiều phân khúc; hoạch định chiến lược rõ ràng nhằm thúc đẩy việc chuyển đổi sử dụng xe xăng sang xe điện, góp phần xây dựng một tương lai xanh cho mọi người.
- Duy trì thị phần cao tại thị trường nội địa và gia nhập thị trường quốc tế, với bước đầu là giới thiệu các dòng ô tô điện thông minh tại các thị trường chiến lược Mỹ, Canada và châu Âu từ năm 2022.
- Hoàn thiện mạng lưới phân phối và dịch vụ hậu mãi trong và ngoài nước, tối ưu hóa chi phí, không ngừng ứng dụng công nghệ hiện đại nhất vào mọi hoạt động với mục tiêu đem lại trải nghiệm giá trị nhất cho khách hàng: phương thức bán hàng O2O, ứng dụng công nghệ thực tại ảo Augmented Reality/Virtual Reality (Thực tại Tăng cường/Thực tại Ảo) tại các showroom. Thêm vào đó, VinFast còn ứng dụng công nghệ mô phỏng 3D tiên tiến bậc nhất trong ngành vào website đặt hàng cho trải nghiệm mua hàng cá nhân hóa, thuận tiện và liền mạch mọi lúc, mọi nơi.
- Tiến tới tự chủ về công nghệ và nâng cao năng lực nghiên cứu phát triển, hợp tác và sản xuất pin, đặc biệt chú trọng phát triển những công nghệ pin tiên tiến nhất.



Công nghệ

Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động của nhóm các viện nghiên cứu, các công ty công nghệ để từng bước làm chủ các công nghệ mũi nhọn, có tính ứng dụng cao, và phát triển theo chiều sâu, đặc biệt trong các công nghệ mới về dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, phần mềm và tự động hóa. Phối hợp với các PSL để đưa các thành quả nghiên cứu của khối công nghệ trở thành công nghệ lõi trong sản phẩm của các khối công nghiệp và ứng dụng vào khối dịch vụ. Đặc biệt, các viện, công ty thuộc khối Công nghệ sẽ phối hợp với các viện nghiên cứu của VinFast để phát triển công nghệ xe tự lái, các tính năng thông tin giải trí (infotainment) trên các mẫu xe mới của VinFast, bao gồm tính năng có thể tương tác với các khu đô thị thông minh Vinhomes trong tương lai.

- **VinBigData** hướng đến mục tiêu trở thành một trong 20 đơn vị cung cấp các giải pháp ứng dụng dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo uy tín trên thế giới, và dẫn đầu thị trường Việt Nam, dựa trên nền tảng dữ liệu lớn và AI đa nhận thức, hướng tới tự động hóa quy trình sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng cuộc sống của con người.

- **VinAI** giữ vững phong độ nghiên cứu đỉnh cao xuất sắc về AI, được công nhận trong top 25 thế giới trong mảng nghiên cứu AI, tập trung nghiên cứu các vấn đề học máy, học sâu, thị giác máy tính, xử lý ngôn ngữ, từ đó ứng dụng vào các dòng sản phẩm Dữ liệu thông minh, Di chuyển thông minh, Thiết bị biên thông minh.
- **VinBrain** đặt mục tiêu trở thành công ty công nghệ cao trong việc cung cấp hệ sinh thái y tế trực tuyến lớn nhất khu vực thông qua ứng dụng trí tuệ nhân tạo và IoT vào các giải pháp hỗ trợ bác sĩ trong khám chữa bệnh, hỗ trợ người dân trong chăm sóc sức khỏe và phòng ngừa bệnh từ xa.
- **VinHMS** tiếp tục nghiên cứu phát triển các giải pháp quản trị vận hành như CiHMS, CITravel hay CiAMS và bắt đầu triển khai các giải pháp này cho các doanh nghiệp lưu trú trong và ngoài nước, giúp đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số của doanh nghiệp và ngành lưu trú.
- **VinCSS** hoàn thiện và mở rộng các dịch vụ, giải pháp an ninh mạng và xác thực mạnh không mật khẩu ứng dụng cho đa lĩnh vực.



Thương mại Dịch vụ

Bất động sản nhà ở

- Tiếp tục tìm kiếm và mở rộng quy mô quỹ đất trên khắp cả nước, đặc biệt, tại các vị trí chiến lược của tỉnh, thành phố lớn như Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, và mở rộng tới những vùng đất giàu tiềm năng.
- Nghiên cứu xây dựng mô hình các Siêu dự án sánh tầm đẳng cấp các siêu đô thị trên thế giới
- Tập trung chuyển đổi số mạnh mẽ và toàn diện, trong đó nâng cấp các nền tảng thuộc hệ sinh thái O2O, và đẩy mạnh phát triển mô hình quản lý vận hành thành phố thông minh cấp độ cao để ứng dụng tại các Đại dự án và Siêu dự án
- Gia tăng nguồn doanh thu bền vững nhờ đa dạng hóa lĩnh vực kinh doanh

Bất động sản công nghiệp

- Phát triển khu công nghiệp phụ trợ phục vụ các nhà cung ứng trong hệ sinh thái, tận dụng kinh nghiệm và lợi thế sẵn có trong lĩnh vực bất động sản nhằm thu hút các công ty và tập đoàn đa quốc gia hàng đầu thế giới mở nhà máy sản xuất tại Việt Nam.

Thông tin chi tiết xem tại Báo cáo thường niên 2021 – Công ty Cổ phần Vinhomes.



Bất động sản bán lẻ

- Giữ vững thị phần và sự ưa chuộng của khách hàng tại Việt Nam, tiên phong dẫn dắt xu hướng, đáp ứng và định hướng thị hiếu tiêu dùng tại các thị trường đang hiện diện trên toàn quốc
- Mở rộng hệ thống TTTM theo mô hình Vincom Mega Mall và Vincom Center tại các vị trí đặc địa, có điều kiện giao thông thuận lợi, trung tâm của các tỉnh, thành phố lớn, trong các Đại đô thị đa trung tâm Vinhomes, nhằm mang lại một tổ hợp tiện ích toàn diện, nhờ đó tận dụng tập khách hàng dồi dào từ cư dân đang sinh sống, lưu trú và làm việc xung quanh dự án. Đặc biệt, giới thiệu mô hình Vincom Mega Mall thế hệ mới hướng tới trở thành Life-Design Mall – điểm đến sáng tạo cho phong cách sống hiện đại, năng động và cá tính
- Đặt mục tiêu mỗi TTTM không chỉ là nơi trải nghiệm mua sắm, giải trí mà còn trở thành điểm đến kết nối cộng đồng và văn hóa với các hoạt động phong phú xuyên suốt trong năm tại mỗi địa phương
- Vận hành thành công mô hình du lịch bán lẻ 24/7 Grand World Phú Quốc tại Trung tâm giải trí nghỉ dưỡng Phú Quốc United Center, tiến tới các dự án lớn với mô hình tương tự tại Nha Trang, Hạ Long, Hải Phòng, và các thành phố du lịch lớn của Việt Nam

Thông tin chi tiết xem tại Báo cáo thường niên 2021 – Công ty Cổ phần Vincom Retail.



Du lịch nghỉ dưỡng – Vui chơi giải trí

- Khẳng định vị thế số một tại Việt Nam, hướng tới mục tiêu nằm trong top 10 hệ thống khách sạn – vui chơi giải trí hàng đầu thế giới
- Tập trung tăng trưởng khách nội địa đến và quay lại Vinpearl để trải nghiệm tất cả các dịch vụ tại tất cả các khách sạn và cơ sở vui chơi giải trí trên hệ thống, quảng bá về điểm đến an toàn và kết nối với các đối tác tại thị trường nước ngoài nhằm nhanh chóng đưa khách quốc tế trở lại
- Danh mục thương hiệu và sản phẩm đa dạng cùng dịch vụ xuất sắc, lấy trải nghiệm của khách hàng làm trung tâm, trong đó vui chơi giải trí là mũi nhọn, khai thác sâu rộng tập khách hàng golf và phát triển mảng ẩm thực



Thiện nguyện Xã hội

- **Vinmec** hướng tới ba mũi nhọn: dịch vụ y tế hoàn hảo, các trung tâm lâm sàng xuất sắc theo tiêu chuẩn thế giới, phát triển nghiên cứu khoa học và đào tạo phát triển năng lực liên tục.
- **Vinschool** đặt mục tiêu trở thành trường phổ thông Việt Nam đầu tiên đạt giám định quốc tế của Hội đồng các trường Quốc tế CIS – Tổ chức giám định giáo dục hàng đầu thế giới, đồng thời, tiếp tục vai trò tiên phong, dẫn dắt sự đổi mới trong giáo dục phổ thông tại Việt Nam.
- **VinUni** đặt mục tiêu trở thành một trong 50 trường Đại học trẻ hàng đầu thế giới, bằng cách thu hút sinh viên tinh hoa, các giáo sư quốc tế hàng đầu, thành lập các trung tâm nghiên cứu xuất sắc, thúc đẩy hợp tác quốc tế nhằm đa dạng hóa chương trình và xây dựng nền tảng học tập suốt đời.
- **VinBus** hoạt động không vì lợi nhuận, hướng tới hoàn thiện và mở rộng dịch vụ giao thông công cộng bằng xe buýt điện nhằm phục vụ người dân với mục tiêu xây dựng nền giao thông công cộng xanh văn minh, hiện đại, chất lượng cao.
- **VinBiocare** phát triển, sản xuất các sản phẩm công nghệ sinh học chất lượng cao với giá thành hợp lý phục vụ cộng đồng.

Kết quả thực hiện chiến lược kinh doanh tính đến hết năm 2021

- Giữ vững vị thế đứng đầu các lĩnh vực kinh doanh lâu năm như Bất động sản nhà ở, Bất động sản bán lẻ, Du lịch – Vui chơi giải trí, và ở cả các lĩnh vực kinh doanh non trẻ như Công nghệ – Công nghiệp
- Không ngừng mở rộng và đa dạng hóa sản phẩm, nâng tầm đẳng cấp chất lượng sản phẩm, dịch vụ theo chuẩn mực 5 sao quốc tế
- Tăng cường sự hiện diện của Vingroup tại các tỉnh thành trên cả nước thông qua việc mở rộng mạng lưới ở tất cả các lĩnh vực, đặc biệt là hệ thống showroom, xưởng dịch vụ và đại lý ủy quyền ô tô – xe máy, hạ tầng trạm sạc phục vụ xe điện. Mở rộng sự hiện diện ra thị trường quốc tế với xe điện thông minh VinFast, cạnh tranh ngang hàng với các thương hiệu lớn trên thế giới
- Hợp tác chiến lược với các đối tác và tổ chức uy tín hàng đầu trên thị trường quốc tế, đặc biệt là trong lĩnh vực Công nghiệp và Công nghệ nhằm nâng tầm Vingroup trở thành một trong các doanh nghiệp hàng đầu trong nước và thế giới
- Đẩy mạnh công tác quản trị theo định hướng 5 Hóa: **“Hạt nhân hóa – Chuẩn hóa – Đơn giản hóa – Tự động hóa – Hiệu quả hóa”**

Thông tin chi tiết về kết quả kinh doanh 2021 xem tại Chương Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 – Mục Đánh giá kết quả hoạt động các lĩnh vực kinh doanh – Trang 88.



Chương 3

Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022

- 84 Tình hình kinh tế vĩ mô năm 2021
và triển vọng kinh tế năm 2022
- 88 Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021
- 112 Kế hoạch hoạt động năm 2022



Tình hình kinh tế vĩ mô năm 2021 và triển vọng kinh tế năm 2022

Kinh tế vĩ mô năm 2021

Việt Nam chống chọi với dịch bệnh và tăng trưởng kinh tế tốt

Đại dịch Covid-19 với các biến chủng mới diễn biến phức tạp đã gây ảnh hưởng cho nền kinh tế thế giới. Chuỗi cung ứng toàn cầu có thời điểm bị gián đoạn, nhu cầu hàng hoá tăng vọt hậu đại dịch, trong khi hoạt động sản xuất và vận tải không đáp ứng kịp, kéo theo nỗi lo lạm phát ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, với nỗ lực của chính phủ các nước, nền kinh tế thế giới đã có những dấu hiệu phục hồi tích cực khi tổng sản phẩm trong nước (GDP) toàn cầu năm 2021 được Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) ước đạt 5,9%, mức phục hồi đáng kể so với năm 2020.

Với Việt Nam, năm 2021 vẫn là một năm đầy thách thức cho nền kinh tế do sự bùng phát của biến thể Delta dẫn đến đợt dịch lần thứ tư trên cả nước, ảnh hưởng nghiêm trọng tới nhiều tỉnh thành. Trước tình hình đó, Chính phủ đã ban hành những quyết sách kịp thời, chỉ đạo quyết liệt và đồng bộ để phòng chống sự lây lan của dịch bệnh và phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội. Một chiến dịch tiêm chủng vắc-xin quy mô lớn nhất trong lịch sử được nhanh chóng

triển khai nhằm tháo gỡ khó khăn cho nền kinh tế và đưa các hoạt động sản xuất kinh doanh trở lại trạng thái bình thường mới, giúp lưu thông giữa các tỉnh, thành phố được thông suốt, kinh tế dần hồi phục và tăng trưởng trở lại vào những tháng cuối năm. Tăng trưởng GDP năm 2021 đạt 2,58%, lạm phát được kiểm soát tốt, chỉ số giá tiêu dùng CPI năm 2021 chỉ tăng 1,84%. Đây là mức thấp nhất trong vòng sáu năm trở lại đây, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, tạo điều kiện cho Chính phủ thực hiện nhiều chính sách tài chính, tài khóa hỗ trợ người dân, doanh nghiệp và nền kinh tế.

Với những nỗ lực đã đạt được trong năm 2021, Việt Nam tiếp tục là điểm đến hấp dẫn và tiềm năng đối với các nhà đầu tư nước ngoài. Tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI^(*) tăng gần 10% so với năm 2020, đạt hơn 31 tỷ đô la Mỹ. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa năm 2021 của Việt Nam về đích với con số kỷ lục 668,5 tỷ đô la Mỹ, tăng gần 23% so với năm 2020, thành tích xuất siêu tiếp tục được giữ vững với giá trị đạt hơn 4 tỷ đô la Mỹ.

2021 – Năm thách thức đối với nhiều lĩnh vực

Năm 2021, doanh số trong lĩnh vực xe điện đã tăng gấp đôi lên 6,6 triệu chiếc, chiếm gần 9% thị trường xe hơi toàn cầu và tăng hơn ba lần thị phần so với hai năm trước đó. Theo báo cáo của Tổ chức Năng Lượng Quốc tế (IEA), toàn bộ mức tăng trưởng ròng về doanh số bán xe hơi toàn cầu trong năm 2021 đều đến từ xe điện. IEA ước tính hiện có khoảng 16 triệu ô tô điện trên toàn thế giới. Ở châu Âu, doanh số bán xe điện tăng gần 70% vào năm 2021, lên 2,3 triệu chiếc và chiếm 17% tổng doanh số ô tô của toàn châu Âu. Doanh số bán xe điện tăng mạnh ở châu Âu một phần do các tiêu chuẩn khí thải carbon dioxide (CO₂) đã bị siết chặt hơn với xe động cơ đốt trong, và mức trợ cấp mua xe điện được tăng lên tại một số thị

trường lớn. Tại châu Mỹ, Hoa Kỳ vẫn là quốc gia có thị trường xe điện tăng trưởng ấn tượng khi doanh số tăng gấp đôi, đạt hơn nửa triệu xe, theo IEA, và thị phần ô tô điện cũng tăng gấp đôi lên 4,5% trong tổng doanh số xe ô tô. Chính phủ Hoa Kỳ vào tháng 11 đã công bố mục tiêu điện khí hóa 50% tổng doanh số ô tô bán mới vào năm 2030 và thông báo lắp đặt 500 nghìn điểm sạc để đẩy nhanh quá trình phát triển hạ tầng cho xe điện. Dự luật cơ sở hạ tầng mới nhất của Hoa Kỳ cũng thúc đẩy đầu tư vào nguyên liệu thô sản xuất pin.

Năm 2021, bất chấp dịch bệnh và các đợt giãn cách xã hội kéo dài, thị trường bất động sản Việt Nam tiếp tục phát triển bền vững từ Bắc vào Nam.

(*) Bao gồm vốn đăng ký mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị vốn góp, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài



Theo nghiên cứu của CBRE Việt Nam, tổng số căn hộ mở bán tại Hà Nội giảm nhẹ 7% so với năm 2020. Tuy nhiên, tỷ lệ hấp thụ vẫn duy trì tốt cho thấy nhu cầu nhà ở không bị ảnh hưởng quá nhiều bởi dịch bệnh. Khu vực phía Đông Thủ đô tiếp tục dẫn đầu về số lượng căn hộ mới trong năm 2021, chiếm 44% nguồn cung. Tại Thành phố Hồ Chí Minh, nguồn cung hạn chế do áp lực từ đợt dịch bệnh thứ tư kéo dài và vấn đề cấp phép. Tổng số căn hộ được mở bán chỉ khoảng 14,3 nghìn căn, giảm 22% so với năm 2020, và tương đương số lượng giao dịch thành công trong kỳ. Khu vực phía Đông bao gồm thành phố Thủ Đức tiếp tục là tâm điểm, đóng góp 52% nguồn cung mới. Trong phân khúc thấp tầng, nguồn cung tại Hà Nội cải thiện nhẹ so với năm 2020, trong khi nguồn cung tại Thành phố Hồ Chí Minh đạt mức thấp nhất kể từ năm 2015. Nhờ vậy, giá bán trung bình của cả thị trường căn hộ và thấp tầng tại hai thành phố lớn đều ghi nhận mức tăng trưởng khả quan.

Ở thị trường bất động sản bán lẻ, sau những đợt giãn cách xã hội trên toàn quốc, thị trường bán lẻ đã ghi nhận những tín hiệu hồi phục tích cực trong ba tháng cuối năm. Quý IV năm 2021 chúng kiến mức tăng trưởng 28,1% về tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng, cho thấy nhu cầu tiêu dùng của người dân đã

gia tăng trở lại. Năm 2021, thị trường bán lẻ Việt Nam chỉ ghi nhận thêm 16 nghìn m² mặt sàn bán lẻ tại Thành phố Hồ Chí Minh do hầu hết các dự án đều điều chỉnh lịch khai trương, mở mới trước bối cảnh dịch bệnh vẫn còn diễn biến phức tạp. Tuy nhiên, theo nghiên cứu của CBRE Việt Nam, giá thuê TTTM và tỷ lệ lấp đầy tại hai thành phố lớn vẫn được duy trì ổn định, các doanh nghiệp trong và ngoài nước vẫn không ngừng tìm kiếm những mặt bằng cho thuê đặc địa để mở rộng mạng lưới kinh doanh, sẵn sàng đón đầu xu hướng chi tiêu hậu giãn cách.

Ngành du lịch đối mặt với nhiều khó khăn do Covid-19 trong suốt cả năm 2021. Khách quốc tế đến Việt Nam chỉ ước đạt 157,3 nghìn lượt người, còn lượng khách du lịch nội địa đạt khoảng 40 triệu lượt. Những tháng cuối năm, ngành du lịch ghi nhận tín hiệu khởi sắc khi khách nội địa và quốc tế đang dần trở lại. Tháng 01 năm 2022, lượng khách quốc tế đến Việt Nam tăng 11,2% so với cùng kỳ năm ngoái. Giai đoạn 2022 – 2023, mục tiêu của ngành là thúc đẩy xu hướng du lịch không tiếp xúc thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ kỹ thuật số và trí tuệ nhân tạo. Chuyển đổi số được nhận định là một xu hướng tất yếu nhằm hỗ trợ ngành du lịch phục hồi, phát triển bền vững hơn trong bối cảnh mới.

(*) Chỉ bao gồm Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, theo nghiên cứu của CBRE Việt Nam

Triển vọng kinh tế vĩ mô 2022

2022 – Nền kinh tế tăng tốc để phục hồi



Với nền tảng vững chắc, kinh tế Việt Nam đã thể hiện sức chống chịu mạnh mẽ trong những giai đoạn khủng hoảng và gần đây là đại dịch Covid-19. Nhiều chuyên gia kinh tế, tổ chức trong và ngoài nước uy tín đánh giá triển vọng phục hồi và phát triển của kinh tế Việt Nam năm 2022 rất tích cực. Hầu hết các tổ chức quốc tế đều dự báo tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam trong năm 2022 sẽ phục hồi ở mức từ 6% đến 7%, ví dụ như Quỹ tiền tệ Quốc tế (IMF) dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2022 đạt 6,5% khi hoạt động kinh tế trong và ngoài nước tiếp tục bình thường hóa.

Các lĩnh vực kinh doanh có tiềm năng lớn để tăng trưởng và phát triển bền vững

Theo dự báo của McKinsey, tốc độ tăng trưởng tầng lớp trung lưu tại Việt Nam đến năm 2023 là 9,2%/năm – mức cao nhất khu vực – và đến năm 2035 tầng lớp trung lưu sẽ chiếm trên một nửa dân số. Tỷ lệ đô thị hóa tại Việt Nam năm 2021 đạt 40,4% – tuy còn ở mức thấp trong khu vực Đông Nam Á nhưng dân số đô thị được dự báo tăng trưởng nhanh chóng và sẽ chiếm 55% tổng dân số vào năm 2030. Với quy mô dân số lớn thứ 15 thế giới và đang ở giai đoạn cơ cấu vàng, tầng lớp trung lưu phát triển mạnh cùng tỷ lệ đô thị hóa nhanh, Việt Nam có một nền tảng nhân khẩu học vững chắc để phát triển kinh tế tiêu dùng trong dài hạn.

Thị trường ô tô Việt Nam được cho là một trong những thị trường hứa hẹn nhất khu vực với tỷ lệ sở hữu ô tô vẫn thấp, trung bình 23 xe trên 1 nghìn dân. Theo dự báo của Viện Nghiên cứu Chiến lược, Chính sách Công Thương (IPSI), đến năm 2035, toàn thị trường sẽ tiêu thụ tới 1,85 triệu xe ô tô, tương đương mức tăng trưởng trung bình 11% mỗi năm. GDP tăng trưởng ổn định, quá trình gia tăng đô thị hóa và tầng lớp trung lưu cùng với cơ sở hạ tầng giao thông không ngừng được xây dựng, nâng cấp là các động lực chính thúc đẩy thị trường ô tô phát triển trong những năm tới. Cơ sở hạ tầng được mở rộng đang tạo tiền đề cho việc hình thành các đại đô thị đa trung tâm tại các tỉnh, thành phố lớn cũng sẽ khiến nhu cầu sở hữu ô tô trở nên thiết

Theo nhận định của Bộ Tài chính, tăng trưởng sẽ được hỗ trợ bởi sức mua tăng mạnh từ tiêu dùng nội địa, giải ngân vốn đầu tư công cũng như sự phục hồi của ngành du lịch. Bên cạnh đó, Việt Nam là một nền kinh tế có độ mở cao nên đây chính là cơ hội để bắt nhịp cùng đà phục hồi của kinh tế thế giới, nhờ một loạt các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới với các khối kinh tế phát triển như Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – EU (EVFTA), Hiệp định song phương Việt Nam – Hoa Kỳ và tới đây là Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEPT). Việt Nam đang đứng trước cơ hội lớn để gia tăng giá trị xuất khẩu rộng và gặt hái thành công trong năm 2022.

yếu với các gia đình. Bên cạnh đó, nền công nghiệp sản xuất ô tô là ngành mũi nhọn được Chính phủ tạo nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển. Những yếu tố trên sẽ thúc đẩy thị trường ô tô nội địa phát triển mạnh mẽ trong những năm tới.

Sau những thành công bước đầu ở thị trường nội địa, bắt đầu từ năm 2022, VinFast sẽ tham gia các thị trường quốc tế như Mỹ, Canada, châu Âu với các mẫu xe ô tô điện thông minh. Đây đều là các thị trường hấp dẫn với quy mô lớn, giàu tiềm năng tăng trưởng nhờ chính sách ưu đãi của Chính phủ, cũng như xu hướng ưa chuộng xe điện của người tiêu dùng. Các tính năng thông minh ứng dụng trí tuệ nhân tạo như tự lái, cá nhân hóa nhu cầu người sử dụng cùng công nghệ pin hiện đại giúp tối ưu năng lượng sử dụng, tiết giảm chi phí là điểm cộng thu hút người mua. Thị trường xe điện toàn cầu dự kiến tăng bình quân 26,8% mỗi năm từ 2021 đến 2030. Đây là tiềm năng rất lớn cho lĩnh vực xe điện nói chung và việc mở rộng quy mô sản xuất của VinFast nói riêng.

Thị trường xe máy điện nội địa còn nhiều triển vọng với ưu điểm thân thiện với môi trường, giá thành hợp lý, công nghệ tân tiến, mẫu mã đa dạng cũng khiến khách hàng tự tin thay đổi tư duy và thói quen tiêu dùng từ xe xăng sang xe điện.

Trong lĩnh vực Công nghệ, trí tuệ nhân tạo đóng vai trò cốt lõi trong cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0. Theo PwC, đến năm 2030, AI dự kiến đóng góp hơn 14% vào GDP toàn cầu, tương đương gần 16 nghìn tỷ đô la Mỹ. Ngành AI hiện tại tập trung nghiên cứu các lĩnh vực: Dữ liệu lớn và dịch vụ dữ liệu, Thị giác máy tính, AI ứng dụng, và rô bốt thông minh. Tại Việt Nam, làn sóng các nhà đầu tư, vườn ươm tập trung cho AI bắt đầu xuất hiện, đồng thời các doanh nghiệp trong nước cũng bắt đầu đầu tư vào trí tuệ nhân tạo thông qua xây dựng phòng nghiên cứu riêng của mình hoặc thuê tóm các công ty khởi nghiệp AI. Tuy nhiên, ngành AI tại Việt Nam vẫn còn khá non trẻ. Nằm trong xu thế tất yếu, sự xuất hiện của các viện nghiên cứu, công ty công nghệ như VinBigData, VinAI, VinBrain cùng các đơn vị khác thuộc Vingroup sẽ có vai trò dẫn dắt, góp phần đẩy mạnh sự phát triển của công nghệ AI tại Việt Nam nói riêng và trong khu vực nói chung.

Bên cạnh đó, sự phát triển nhanh chóng của công nghệ và hệ sinh thái số kéo theo sự lên ngôi của mô hình “nhà thông minh” (smart home) và “đô thị thông minh” (smart city) trên khắp thế giới. Tại Việt Nam, theo Statista, tổng giá trị thị trường nhà thông minh năm 2021 là 225,3 triệu đô la Mỹ và có dự địa phát triển rất lớn, dự kiến tăng trưởng mạnh 25%/năm trong vòng năm năm tới.

Năm 2022, ở lĩnh vực Bất động sản nhà ở, CBRE dự báo nguồn cung sẽ phục hồi với hơn 25 nghìn căn ở Hà Nội và 22 nghìn căn ở Thành phố Hồ Chí Minh. Nhờ nhu cầu ổn định, mặt bằng giá bán sơ cấp sẽ vẫn ghi nhận mức tăng trưởng từ 3 – 7% tại hai thành phố lớn trong giai đoạn 2022 – 2024. Với quỹ đất lớn, Vinhomes sẽ tăng cường triển khai xây dựng, đẩy mạnh bán hàng để đáp ứng nhu cầu thị trường trong ngắn hạn đồng thời góp phần phát triển thị trường bất động sản ổn định, bền vững trong dài hạn.

Tiềm năng tăng trưởng của thị trường bất động sản bán lẻ trong năm 2022 được dự báo tích cực nhờ dịch bệnh được kiểm soát và các chính sách phục hồi, phát triển kinh tế của Chính phủ. Năm 2022, CBRE dự báo thị trường bán lẻ tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh sẽ có sự phục hồi về giá thuê và tỷ lệ lấp đầy. Năm 2022, các dự án quy mô lớn được dự báo sẽ chiếm ưu thế, với khoảng 99 nghìn m² diện tích sàn bán lẻ mới tại Hà Nội và

137 nghìn m² tại Thành phố Hồ Chí Minh. Các cửa hàng vật lý vẫn đóng vai trò quan trọng trong duy trì và phát triển các hoạt động kinh doanh bán lẻ, với sự hỗ trợ của thương mại điện tử.

Du lịch được mở cửa trở lại hoàn toàn từ ngày 15 tháng 03 năm 2022. Theo đề án đã được Chính phủ phê duyệt, du lịch được định hướng là một trong những ngành trọng điểm của nền kinh tế, đóng góp trên 10% cho GDP trong tương lai. Trong dài hạn, ngành du lịch sẽ nhanh chóng tăng trưởng trở lại khi Việt Nam luôn được đánh giá là điểm đến hấp dẫn du khách với nhiều thắng cảnh, văn hóa và ẩm thực phong phú cùng yếu tố địa chính trị ổn định.

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021

Đánh giá kết quả hoạt động các lĩnh vực kinh doanh

Sản xuất ô tô và xe máy điện



Công nghệ – Công nghiệp

2021 là năm bản lề của VinFast trong việc hiện thực hóa mục tiêu trở thành một trong những hãng xe điện thông minh hàng đầu thế giới khi tiếp tục giữ vững vị thế tại thị trường Việt Nam với ba mẫu xe xăng, đồng thời từng bước vươn ra thị trường thế giới với các mẫu xe điện thông minh.

Thị trường quốc tế

Mở đầu cho kỷ nguyên phát triển xe điện toàn cầu, tại thị trường nước ngoài, VinFast đã ra mắt thương hiệu xe điện toàn cầu, giới thiệu hai mẫu SUV điện VF 8, VF 9 với nhiều ứng dụng công nghệ mới nhất tại Triển lãm ô tô Los Angeles 2021, đồng thời, giới thiệu dải sản phẩm hoàn chỉnh gồm năm mẫu SUV phủ đủ các phân khúc A, B, C, D và E tại Triển lãm Điện tử Tiêu dùng CES 2022.

Cả năm mẫu SUV điện đều sở hữu vẻ ngoài ấn tượng và thời thượng, được thiết kế bởi các hãng thiết kế Ý là Pininfarina và Torino Design. Những dòng xe thông minh này được trang bị các tính năng hỗ trợ lái nâng cao (ADAS) như hỗ trợ giữ làn, giảm thiểu va chạm, giám sát người lái, tự động đỗ xe và triệu tập xe thông minh. Bên cạnh đó, các tiện ích thông minh (Smart Services) như điều khiển xe bằng giọng nói với ngôn ngữ tự nhiên, trợ lý ảo thông minh, kết nối các ứng dụng thương mại điện tử, dịch vụ cũng sẽ đem đến những trải nghiệm di chuyển thú vị cho khách hàng.



Tại CES 2022, VinFast cũng chính thức khởi động chiến dịch nhận đặt hàng cho hai mẫu xe VF 8 và VF 9 tại Mỹ, châu Âu và Việt Nam. Chỉ sau 48 giờ mở bán, VinFast đã nhận được tổng cộng hơn 24 nghìn đơn đặt hàng trên toàn cầu. Đây là kết quả vô cùng ấn tượng với một hãng xe điện mới như VinFast. Cũng tại sự kiện, VinFast công bố chiến lược thuần điện, chính thức dừng sản xuất xe xăng từ cuối năm 2022. Đây là quyết định bước ngoặt, đưa VinFast trở thành một trong những hãng xe xăng đầu tiên trên thế giới chuyển hẳn sang thuần điện, khẳng định dấu ấn tiên phong, thúc đẩy mạnh mẽ cuộc cách mạng xe điện toàn cầu.

Ngay từ giữa tháng 07, VinFast đã đưa vào hoạt động các chi nhánh tại Mỹ, Canada, Pháp, Đức, Hà Lan, năm thị trường trọng điểm nằm trong kế hoạch mở rộng kinh doanh của VinFast giai đoạn một. Tại thị trường trọng điểm là bang California (Mỹ), tháng 11, VinFast cũng đã đưa vào hoạt động trụ sở chính của chi nhánh Mỹ – tọa lạc tại khu vực Playa Vista – được mệnh danh là “Bãi biển Silicon” của thành phố Los Angeles với rất nhiều các công ty công nghệ hoạt động. Thành phố Los Angeles và bang California cũng đang đẩy mạnh cam kết xanh hóa hệ thống giao thông, và đây là những điều kiện đặc biệt thuận lợi để VinFast hiện thực hóa mục tiêu của mình.

Thị trường Việt Nam

Tại thị trường Việt Nam, đối với xe động cơ xăng, VinFast tiếp tục giữ vững thị phần số một tại tất cả các phân khúc tham gia, tạo dấu ấn thương hiệu và là bàn đạp vững chắc để các mẫu xe điện kế bước trong tương lai. Cụ thể, trong năm, doanh số ô tô của VinFast đạt hơn 35,7 nghìn xe, tương đương mức tăng trưởng 21%. Đặc biệt, với doanh số hơn 24,1 nghìn chiếc, mẫu xe hạng A VinFast Fadil đã trở thành mẫu xe bán chạy nhất thị trường. Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 gây ảnh hưởng nặng nề đến toàn bộ hoạt động sản xuất, kinh doanh của ngành ô tô Việt Nam



trong năm 2021, đây là kết quả thực sự đáng khích lệ dành cho những nỗ lực không ngừng của VinFast. Các mẫu xe ô tô của VinFast liên tục được vinh danh tại các giải thưởng trong nước như ba giải **Xe được yêu thích nhất phân khúc** trong cuộc bình chọn “Xe của năm 2021” do hai cộng đồng OTOSAIGON và OTOFUN đồng tổ chức; hai giải thưởng cao nhất trong phân khúc dành cho VinFast LuxA2.0 và Fadil và danh hiệu **Hãng xe có dịch vụ tốt nhất** tại Car Awards 2021 do Báo VnExpress tổ chức. Những giải thưởng này khẳng định sự tin tưởng của khách hàng đối với chất lượng và dịch vụ của VinFast.

Mặc dù hướng tới trở thành hãng xe thuần điện, VinFast vẫn khẳng định các cam kết với khách hàng cũ đã đồng hành cùng VinFast thông qua việc nâng cấp chính sách bảo hành cho các dòng xe ô tô chạy xăng lên 10 năm hoặc 200 nghìn km (tùy điều kiện nào đến trước). Việc nâng thời hạn bảo hành cho thấy chính sách nhất quán của VinFast với cả xe xăng và xe điện, đồng thời giúp VinFast trở thành hãng xe có chế độ bảo hành tốt nhất thị trường hiện nay.

Trong tháng 03, mẫu xe điện thuộc phân khúc hạng C – VF e34 đã chính thức được giới thiệu và nhận đặt cọc. Đây là mẫu ô tô điện thông minh đầu tiên mà VinFast ra mắt thị trường, được trang bị hàng loạt tính năng hỗ trợ lái và hướng đến người dùng, giúp việc vận hành, sử dụng xe trở nên dễ dàng, thú vị hơn. Bên cạnh những ưu đãi cho khách hàng tiên phong, VinFast triển khai mô hình cho thuê pin mang tính đột phá, không chỉ giúp giảm giá thành sản phẩm, mà còn mang đến sự an tâm tối đa cho khách hàng. Với chiến lược sản phẩm khác biệt và giá bán hợp lý, VF e34 đã tạo ra “cơn địa chấn” chưa từng có tiền lệ tại Việt Nam khi nhận được gần 4 nghìn đơn đặt hàng chỉ sau 12 tiếng mở bán. Ngày 25 tháng 12 năm 2021, VinFast chính thức xuất xưởng và bàn giao lô xe ô tô điện VF e34 đầu tiên tại nhà máy VinFast (Hải Phòng).

Nhằm đa dạng hóa danh mục sản phẩm xanh, trong năm, VinFast cũng giới thiệu thêm ba mẫu xe máy điện mới bao gồm Feliz, Theon và Tempest, hướng đến nhiều phân khúc khách hàng, cùng với đó, ghi nhận doanh số xe máy điện gần 42 nghìn xe và duy trì thị phần số một thị trường xe điện nội địa, đạt 27% trong Quý IV năm 2021.

Để hoàn thiện mạng lưới phân phối bán hàng và dịch vụ hậu mãi, VinFast không ngừng mở rộng hệ thống showroom, xưởng dịch vụ và đại lý ủy quyền. Tính đến hết năm 2021, VinFast đã hiện diện tại tất cả 63 tỉnh thành trên cả nước với 82 showroom, xưởng dịch vụ, đại lý ủy quyền ô tô và 268 showroom, đại lý ủy quyền xe máy điện. Bên cạnh đó, trong năm 2021, Vingroup giới thiệu hệ thống showroom trải nghiệm Vin3S hiện đại bậc nhất. Vin3S là nơi quy tụ các sản phẩm, dịch vụ của Tập đoàn. Mỗi showroom được phân thành ba khu vực chính: khu trưng bày các dòng xe điện VinFast, khu trải nghiệm các sản phẩm, dịch vụ Vingroup và khu xưởng dịch vụ hỗ trợ khách hàng mua xe VinFast; và được ứng dụng công nghệ thực tế ảo AR/VR giúp mang lại trải

nghiệm độc đáo cho khách hàng. Tính đến hết 31 tháng 12 năm 2021, Vingroup đã khai trương 153 showroom Vin3S trên toàn quốc.

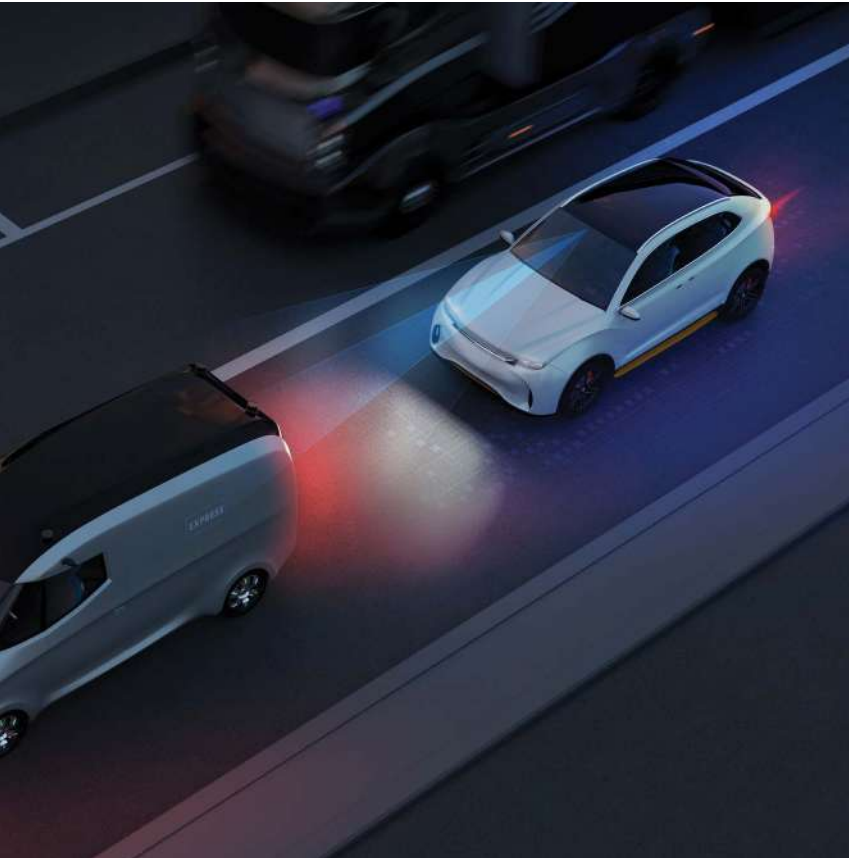
Bắt đầu từ đầu năm 2022, ngoài hệ thống xưởng dịch vụ, khách hàng VinFast giờ đây đã có thể bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế phụ tùng một cách chủ động và thuận tiện thông qua dịch vụ sửa chữa lưu động (Mobile Service). VinFast là thương hiệu ô tô đầu tiên cung cấp dịch vụ chính hãng này, tiên phong thiết lập chuẩn mực mới về dịch vụ hậu mãi tại Việt Nam.

Để chuẩn bị sẵn sàng hạ tầng trạm sạc cho hệ sinh thái xe điện, trong năm 2021, VinFast gấp rút triển khai xây dựng hệ thống trạm sạc hiện đại trên toàn quốc. Tính đến hết năm 2021, VinFast đã lắp đặt 40 nghìn cổng sạc, và đặt mục tiêu đạt 150 nghìn cổng sạc vào cuối năm 2022. Các trạm sạc cho xe máy điện và ô tô điện, bao gồm trụ sạc nhanh, siêu nhanh và trụ sạc thường, hiện hữu tại nhiều địa điểm thuận tiện như bãi đỗ xe của chung cư, tòa nhà văn phòng, TTTM, siêu thị, bến xe, bãi đỗ xe công cộng, trạm dừng nghỉ trên cao tốc.



Hợp tác phát triển công nghệ

Công nghệ chính là nền tảng cốt lõi và không thể thiếu để làm nên thành công trong chiến lược xe điện. Hiểu được điều này, VinFast nói riêng và Vingroup nói chung đã huy động toàn bộ nguồn lực, đặc biệt là từ các viện, công ty công nghệ trong Tập đoàn, để phát triển và ứng dụng các công nghệ tiên tiến nhất trên những chiếc xe điện VinFast. Không những thế, VinFast còn hợp tác với nhiều công ty công nghệ trên thế giới để đồng nghiên cứu hoặc tích hợp công nghệ của đối tác. Điển hình như chọn công nghệ chip của Nvidia – công ty điện toán AI hàng đầu thế giới tích hợp trên các mẫu xe điện thông minh tự hành cấp độ cao; chọn Cerence là đối tác cung cấp giải pháp AI điều khiển bằng giọng nói với sáu thứ tiếng phổ biến nhất trên các dòng ô tô điện thông minh; tích hợp giải pháp điều hướng hoàn chỉnh (Navigation on Demand) của HERE trên ba dòng xe VF e34, VF 8 và VF 9, mang đến trải nghiệm định vị và dẫn đường tối ưu.



Xe điện VinFast – VF 7

Hợp tác, nghiên cứu
phát triển và
sản xuất pin

Trong năm 2021, Vingroup đã thành lập Công ty Cổ phần Giải pháp Năng lượng VinES nhằm phát triển các giải pháp và sản xuất pin năng lượng dành cho xe điện.

Nằm trong chiến lược tự chủ về công nghệ pin, ngày 03 tháng 03 năm 2021, VinES và Công ty Công nghệ ProLogium (Đài Loan) đã ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác chiến lược. Theo đó, VinES và ProLogium sẽ thành lập liên doanh sản xuất pin thể rắn cho xe ô tô điện tại Việt Nam. Liên doanh này sẽ được tiếp cận và sử dụng công nghệ pin thể rắn của ProLogium để sản xuất pin thể rắn tại Việt Nam. Tháng 08 năm 2021, VinES và Công ty Gotion High-Tech Co., Ltd. (Trung Quốc) – một trong những tên tuổi hàng đầu thế giới trong lĩnh vực năng lượng sạch – đã ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác đồng nghiên cứu phát triển pin LFP. Ngoài ra, VinES cũng đầu tư vào StoreDot – công ty tiên phong công nghệ pin sạc siêu nhanh của Israel và đẩy mạnh hợp tác với nhiều đối tác uy tín trên thế giới khác để nghiên cứu phát triển và sản xuất các công nghệ pin tiên tiến nhất. Ưu điểm của các công nghệ mới là cho phép mật độ năng lượng cao, cự ly di chuyển xa, mức độ an toàn vượt trội, tuổi thọ dài, tối ưu chi phí và thân thiện hơn với môi trường.

Tại Tổ hợp sản xuất ô tô Hải Phòng, tháng 11 năm 2021, VinES đã đưa nhà máy pack pin đầu tiên đi vào sản xuất hàng loạt đạt chất lượng tiêu chuẩn quốc tế, với công suất nhà máy 20 nghìn pack/ năm. Đây là nhà máy đầu tiên sản xuất thành công pack pin ô tô điện đánh dấu bước phát triển vượt bậc về tự chủ nghiên cứu công nghệ, thiết kế, sản xuất.



Ngày 12 tháng 12 năm 2021, Vingroup đã chính thức khởi công nhà máy sản xuất pin VinES tại Khu kinh tế Vũng Áng (tỉnh Hà Tĩnh). Trong giai đoạn một, nhà máy sẽ được triển khai xây dựng với quy mô 8ha và tổng vốn đầu tư hơn 4 nghìn tỷ đồng. Toàn bộ hạ tầng của nhà máy gồm các phân xưởng đúc linh kiện, hàn tổ hợp và đóng gói (pack pin) sẽ được xây dựng nhằm đảm bảo quy trình khép kín với chất lượng cao và công suất 100 nghìn pack pin/năm. Giai đoạn hai nhà máy sẽ được mở rộng để sản xuất các tế bào pin và nâng cao công suất tới 1 triệu pack pin/năm.

Việc xây dựng nhà máy sản xuất pin VinES cũng đánh dấu bước đi quan trọng trong việc thực hiện chiến lược pin “ba chân kiềng” của Vingroup: mua pin từ các nhà sản xuất tốt nhất thế giới, hợp tác với các đối tác để sản xuất các pin tốt nhất thế giới, tự nghiên cứu, phát triển sản xuất pin. Đây là chiến lược then chốt giúp VinFast nhanh chóng hiện thực hóa mục tiêu trở thành hãng xe điện thông minh toàn cầu. Việc tự chủ sản xuất pin sẽ đảm bảo cung cấp nhiều loại pin đa dạng, phù hợp cho từng dòng xe điện VinFast, đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu pin của thị trường xe điện trong nước và quốc tế.

Vào cuối năm 2021, VinES đưa ra thị trường sản phẩm pack pin cho xe thương mại đầu tiên là VF e34 do VinES tự thiết kế, phát triển và sản xuất. Pack pin sử dụng hệ thống BMS do VinES cùng phối hợp phát triển.

Khởi các viện, công ty
công nghệ

Năm 2021 là năm Vingroup đẩy mạnh phát triển công nghệ ứng dụng tại các viện, công ty công nghệ trong toàn Tập đoàn, nhằm nhanh chóng thay đổi về cơ bản và toàn diện hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ theo hướng hiện đại, thông minh, bắt kịp các công nghệ tiên tiến nhất của thế giới.

Các thành tựu đạt được trong năm vừa qua tập trung vào hai mũi nhọn chính: Kiến tạo những sản phẩm công nghệ đột phá tích hợp vào các sản phẩm và dịch vụ, và Tối ưu bộ máy tổ chức và hoạt động vận hành của Vingroup.

Kiến tạo những sản phẩm công nghệ đột phá, tích hợp vào sản phẩm và dịch vụ

Tiếp nối năm 2020, các viện, công ty công nghệ như VinBigData, VinAI, Vantix tiếp tục hỗ trợ các viện nghiên cứu trực thuộc VinFast đồng nghiên cứu và phát triển công nghệ tích hợp trên xe ô tô điện thông minh.

Được phát triển bởi VinBigData, Trợ lý ảo ViVi tích hợp trên mẫu xe VF e34 đã gây bất ngờ cho công chúng bởi khả năng trò chuyện, phản hồi tự nhiên bằng tiếng Việt. Với hàng chục nghìn giờ dữ liệu tiếng Việt chất lượng cao được phân tích bởi đội ngũ chuyên gia hàng đầu, Trợ lý ảo ViVi có ưu thế vượt trội về ngôn ngữ bản địa: nhận diện ngôn ngữ tiếng Việt chính xác tới 98%, nghe hiểu được ngôn ngữ tiếng Việt đa vùng miền ở nhiều ngữ cảnh khác nhau. Đặc biệt, khi tích hợp trên xe, ViVi hỗ trợ người lái thực hiện nhiều tác vụ rảnh tay khi đang di chuyển như điều khiển xe thông minh, điều hướng – dẫn đường, gọi điện – nhắn tin, âm nhạc – radio, góp phần mang đến trải nghiệm an toàn và thú vị trên xe. Chúng minh được nền tảng công nghệ đột phá và tính ứng dụng cao, Trợ lý ảo ViVi là một trong những **Sản phẩm công nghệ tiềm năng 2022** được vinh danh tại Tech Summit, thuộc khuôn khổ lễ trao giải Tech Awards 2021.

Cùng với Trợ lý ảo ViVi, tháng 08 năm 2021, VinBigData đưa vào thử nghiệm xe điện tự hành cấp độ bốn, với các tính năng nổi trội so với một số sản phẩm tương tự từng thử nghiệm tại Việt Nam như: bản đồ với độ phân giải lớn cho diện tích đến 10km², khả năng định vị tối ưu với sai số chỉ khoảng 5cm trong khu vực hoạt động. Xe có thể tự đánh lái để tránh vật cản rồi tự quay lại làn đường cũ, hoạt động trên các địa hình phức tạp như đồi núi, khi leo dốc, xuống dốc. Vận tốc

trung bình của xe có thể lên tới tối đa 30km/h, là vận tốc ấn tượng dành cho xe điện chở khách tải trọng lớn lên đến 23 chỗ. Giải pháp này mang lại trải nghiệm di chuyển mượt mà cho hành khách mà hoàn toàn không cần dừng đến người lái, thể hiện năng lực vượt trội trong việc nghiên cứu ứng dụng công nghệ của Vingroup và dự kiến sẽ được ứng dụng để phát triển các tính năng cho dòng xe điện thông minh trong tương lai.

Trong năm, VinAI đã công bố ba công nghệ hỗ trợ xe tự lái thuộc dòng sản phẩm Smart Mobility và Smart Data, gồm Hệ thống giám sát người lái (DMS), tính năng Quan sát toàn cảnh 360 độ (SVM), và Tính năng tự lái cấp độ 2+ cho xe (Autopilot 2+). Đây là những sản phẩm, dịch vụ mang tính tiên phong trên thị trường và có giá trị ứng dụng, thương mại hoá cao. Hệ thống giám sát người lái (DMS) ra đời với mục tiêu nâng cao an toàn cho người dùng khi điều khiển phương tiện. Dựa trên công nghệ nhận diện khuôn mặt, giải pháp của VinAI sử dụng camera hồng ngoại và hệ thống cảm biến trên xe để nhận biết trạng thái của người lái nhằm kịp thời đưa ra cảnh báo với các cấp độ khác nhau trong suốt hành trình. SVM là một hệ thống cung cấp các góc quan sát từ trên cao, từ đằng sau xe, hai bên bánh xe và trong không gian ba chiều để hỗ trợ người lái khi di chuyển qua các đoạn đường đông phương tiện, trên cung đường hẹp và trong bãi đỗ xe. Tính năng tự lái do VinAI phát triển đã bước đầu đạt đến cấp độ 2+, trong đó, người dùng không cần điều khiển vô lăng, chân ga hay thắng mà xe vẫn có thể tự di chuyển trên đường một cách an toàn dựa vào thông tin đến từ hệ thống nhận thức.

Những tháng cuối năm 2021, các kỹ sư tại Vantix đã hoàn thành xuất sắc chiến dịch kiểm thử trên đường thật cho xe điện VF e34, góp phần quan trọng giúp chiếc xe điện đầu tiên của VinFast giao đến tay khách hàng đúng hẹn vào ngày 25 tháng 12 và đảm bảo chất lượng an toàn. Quá trình chạy kiểm thử được thực hiện với gần 350 kịch bản đa dạng trên hơn 100 nghìn km xuyên suốt 46 tỉnh thành. Qua phân tích dữ liệu gần 62 nghìn sự kiện, các kỹ sư Vantix đã kịp thời phát hiện và phối hợp với VinFast cùng đối tác khắc phục triệt để các lỗi tồn đọng, giúp phục vụ tối đa quá trình nghiên cứu và hoàn thiện sản phẩm.

Về ứng dụng công nghệ trong lĩnh vực Y tế, VinBigData đã hoàn thiện dự án Giải trình tự 1 nghìn hệ gen người Việt – dự án có mức đầu tư trên ba năm với hơn 4,5 triệu đô la Mỹ và quy mô lớn nhất từ trước đến nay tại Việt Nam. Từ công trình này, các nhà khoa học VinBigData phát hiện hơn 40 triệu biến thể di truyền, trong đó có gần 30 triệu biến thể mới, đưa Việt Nam bắt kịp hướng đi tất yếu của thế giới là Y học chính xác. Không chỉ có ý nghĩa đối với từng cá nhân, công trình còn kỳ vọng sẽ tác động đến hệ thống y tế dự phòng trên quy mô toàn dân, giúp tầm soát sớm các bệnh phổ biến trong quần thể và giảm tải sức ép lên hệ thống y tế.

Trong năm, VinBigData tiếp tục hoàn thiện sản phẩm VinDr – giải pháp AI hỗ trợ chẩn đoán hình ảnh y tế. Cụ thể, VinDr đã hoàn thiện thêm bảy mô đun, có khả năng tự động chẩn đoán bệnh và khoanh

vùng gần 70 loại tổn thương trên bảy loại ảnh với độ chính xác trung bình trên 90%. VinDr hướng tới xây dựng hệ sinh thái sản phẩm hoàn thiện với việc ra mắt phiên bản trải nghiệm VinDr PACS, kỳ vọng là trợ thủ đắc lực giúp các bác sĩ chẩn đoán hình ảnh trong việc quản lý ca chụp, đọc ảnh DICOM, xuất báo cáo. VinDr Lab – Giải pháp dán nhãn dữ liệu ảnh y tế tích hợp các công cụ dán nhãn tiên tiến cũng được giới thiệu, giúp hỗ trợ kiểm soát luồng làm việc và vòng đời của dữ liệu.

Trong việc giải quyết bài toán công nghệ cho y tế một cách toàn diện và giúp bình đẳng hóa việc tiếp cận các dịch vụ y tế cho mọi người dân, năm 2021, VinBrain đã hoàn thiện hệ sinh thái y tế trực tuyến khổng lồ theo mô hình SaaS, bao gồm AlviCare™, DrAid™ cùng hệ thống dashboard hỗ trợ phân tích và ra quyết định dựa trên dữ liệu lớn sẵn sàng cho tất cả các đối tượng từ nhà quản lý y tế tới bác sĩ, bệnh nhân. Trong bối cảnh dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, nhu cầu chăm sóc sức khỏe từ xa ngày một tăng cao, VinBrain đã cho ra đời ứng dụng AlviCare với công nghệ lõi là trí tuệ nhân tạo được ví như "lối tắt" giúp người bệnh kết nối nhanh chóng với bác sĩ mọi lúc, mọi nơi. Tới nay, AlviCare lưu trữ và quản lý hơn 800 nghìn hồ sơ y tế và là giải pháp chính thức của Thành phố Hồ Chí Minh trong việc chăm sóc sức khỏe từ xa cho bệnh nhân Covid-19. Bên cạnh đó, DrAid™ sau hơn một năm ra mắt, cho tới nay là sản phẩm AI duy nhất được Bộ Y tế cho phép thí điểm tính phí và đang được triển khai tại hơn 111 bệnh viện, cơ sở y tế. DrAid™ giúp tối ưu chi phí đầu tư và vận hành hệ thống công nghệ thông tin đáng kể tại các bệnh viện, cơ sở y tế thông qua hệ thống điện toán đám mây.

Trong lĩnh vực An ninh mạng và Bảo mật, VinCSS không ngừng hoàn thiện hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ xác thực mạnh VinCSS FIDO2. Trong năm, VinCSS đã ra mắt khóa xác thực FIDO2 Fingerprint thế hệ tiếp theo. Đây là dòng khoá xác thực mạnh sử dụng sinh trắc học vân tay, giúp người dùng đăng nhập vào hầu hết các nền tảng, ứng dụng mà không cần nhập mật khẩu, từ đó vừa giải quyết được các vấn đề an ninh bảo mật, vừa nâng cao trải nghiệm số của khách hàng và tiết kiệm chi phí vận hành đáng kể cho doanh nghiệp.



Tối ưu bộ máy tổ chức, hoạt động vận hành

Trong năm 2021, Vantix mở rộng việc triển khai giải pháp VinHR trong Tập đoàn. Cụ thể, VinHR đã được triển khai đại trà tại 17 công trường Vinhomes trên toàn quốc. Tại các công trường, giải pháp VinHR cung cấp tính năng “location intelligence”, giúp định vị vị trí làm việc của toàn bộ cán bộ giám sát công trường tại bất cứ thời điểm nào và đưa ra báo cáo thống kê chính xác cùng hệ thống giám sát tự động thông minh. Với việc áp dụng công nghệ đột phá từ VinHR, 100% công trường của Vinhomes sẽ được tối ưu hóa thời gian và nguồn lực của người quản lý, nâng cao tối đa hiệu quả của tất cả dự án.

Về chuyển đổi số và tối ưu hóa trong quản lý vận hành đô thị, VinBigData chính thức bắt tay với Pavana, Qualcomm, MK Group, và mới đây nhất là Advantech để phát triển nền tảng công nghệ cho các sản phẩm camera thông minh, nhằm vào phân khúc cao cấp, chất lượng và có tính bảo mật cao. Trước đó, giải pháp camera thông minh VisionAI do VinBigData nghiên cứu đã được triển khai thành công tại quần thể nghỉ dưỡng Grand World Phú Quốc, các Đại đô thị Vinhomes và một số TTTM Vincom. Sản phẩm chứng minh được khả năng phát hiện, nhận diện và phân tích thuộc tính khuôn mặt, nhận diện người và hành vi theo thời gian thực, chính xác đến 99%.

Với dòng sản phẩm thiết bị Biên thông minh (Smart Edge), VinAI phát triển thành công các sản phẩm giúp kiểm soát người ra/vào dùng nhận dạng khuôn mặt, tiêu biểu như tính năng theo dõi và phát hiện người trong danh sách đen đang được Vinhomes chạy thử nghiệm tại TechnoPark, hay tính năng phát hiện người không đeo khẩu trang đang được Vinhomes triển khai sử dụng tại Vinhomes Ocean Park, Vinhomes Smart City và Vinhomes Grand Park.

Tháng 04 năm 2021, VinHMS cho ra mắt giải pháp chuyển đổi số quản lý và vận hành khách sạn toàn diện CiHMS. Đây là giải pháp quản trị khách sạn được xây dựng trên nền tảng điện toán đám mây đầu tiên do một công ty công nghệ Việt Nam thiết kế và xây dựng. CiHMS có khả năng “số hóa thông tin”, thống nhất dữ liệu từ tất cả các hoạt động quản lý và vận hành trong khách sạn, không chỉ giúp nâng cao năng suất, giảm chi phí hoạt động mà còn giúp các đối tác mở rộng thị trường, tăng doanh thu gấp nhiều lần. Hiện giải pháp đang được triển khai thành công tại toàn bộ hệ thống khách sạn Vinpearl, giúp xử lý hàng triệu giao dịch mỗi ngày. Hệ thống quản lý giá và quỹ phòng của CiHMS đã giúp việc triển khai chính sách giá của hệ thống Vinpearl hiệu quả hơn 30 lần.

Hệ sinh thái số
One Mount Group



Trong năm 2021, One Mount Group tiếp tục mở rộng quy mô của VinID, đồng thời có những bước phát triển mới cho hai nền tảng dịch vụ khác là VinShop và OneHousing, hình thành nên hệ sinh thái số với ba lĩnh vực: Chương trình khách hàng thân thiết, Bán lẻ và Bất động sản.

Đối với chương trình khách hàng thân thiết, VinID triển khai thành công dự án Techcom Rewards thu hút trên 500 nghìn khách hàng tham gia, ra mắt hệ quy đổi điểm/chương trình phân hạng khách hàng mới, tích hợp VinID với các hoạt động kinh doanh khác của One Mount Group (như tính năng myHome kết hợp với OneHousing) và của Vingroup (như tính năng bán vé VinBus). Nhờ đó, tính đến cuối năm, VinID đạt trên 11,4 triệu thành viên.

Ở lĩnh vực Bán lẻ, tính đến 31 tháng 12 năm 2021, VinShop đã kết nối với gần 59,3 nghìn cửa hàng tại các thị trường trọng điểm Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh thành lân cận, tương đương mức tăng trưởng 69% so với đầu năm, với

tổng giá trị hàng hóa giao dịch (GMV) tăng 150% so với đầu năm. Bên cạnh đó, VinShop cũng đẩy mạnh tối ưu hóa chuỗi cung ứng, xây dựng thành công hệ thống dashboard dựa trên dữ liệu thực để quản trị toàn trình các chỉ số kinh doanh, vận hành logistics, từ đó nhận diện các cơ hội tối ưu chi phí. Nhờ vậy, chi phí logistics đã tiết kiệm được hơn 65% từ đầu năm, hiệu quả sử dụng xe đạt hơn 95%. Năng suất nhân sự vận hành kho cũng tăng hơn 10% thông qua việc triển khai ứng dụng di động.

Ở lĩnh vực Bất động sản, OneHousing đã chinh phục đi vào vận hành và đạt kết quả khả quan. Trong năm, OneHousing cùng cố nỗ lực, đẩy mạnh hoạt động bán bất động sản trên nền tảng hành trình khách hàng và mô hình dịch vụ bán hàng sơ cấp và bắt đầu triển khai thiết kế cho bán hàng thứ cấp.



Văn phòng One Mount Group (Vinhomes Times City – Hà Nội)



Vinhomes Ocean Park (Hà Nội)

Thương mại Dịch vụ

Bất động sản nhà ở



Trong năm 2021, Vinhomes tiếp tục mở bán thành công nhiều phân khu mới tại ba Đại dự án kết hợp đa nền tảng bán hàng, đồng thời bàn giao các căn hộ, biệt thự đúng tiến độ đã cam kết.

Tại Hà Nội, tháng 05 năm 2021, sự kiện mở bán dự án The Metrolines thuộc Đại đô thị Vinhomes Smart City đã thu hút 16 nghìn người theo dõi thông qua hình thức livestream trực tuyến. Trong đó, các phân khu The Miami mang phong cách "nhiệt đới Mỹ sôi động" và The Sakura theo phong cách "Nhật Bản tinh tế" khi ra mắt đã thu hút quan tâm chú ý của thị trường bất động sản phía Tây Hà Nội. Tháng 07 năm 2021 tại Đại đô thị Vinhomes Ocean Park, Vinhomes tổ chức sự kiện ra mắt dự án phong cách nghỉ dưỡng The Ocean View và mở bán tòa P4, phân khu The Pavilion, kết hợp đào tạo kỹ năng bán hàng online cho đại lý phân phối, thu hút hơn 600 nghìn lượt theo dõi và gần 30 nghìn lượt tương tác trên các nền tảng. Giữa tháng 12, toàn bộ căn hộ tại tòa P2 thuộc phân khu The

Pavilion tại dự án Vinhomes Ocean Park đã được đăng ký mua chỉ sau hai đợt mở bán.

Tại Thành phố Hồ Chí Minh, dự án The Beverly tại Vinhomes Grand Park là điểm sáng cho toàn thị trường với những sự kiện nổi bật như Lễ ra quân trực tuyến với sự tham gia của 2 nghìn nhân viên kinh doanh, chuỗi Khai trương nhà mẫu và sa bàn với 8 nghìn lượt tham dự. Ở các tỉnh thành khác, dự án Vinhomes Star City tại thành phố Thanh Hoá tiếp tục mở bán các căn biệt thự trong phân khu Mẫu Đơn với tỷ lệ hấp thụ đạt 80% chỉ trong thời gian ngắn.

Bên cạnh hoạt động kinh doanh chính, Vinhomes cũng tích cực đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện. Cụ thể, Vinhomes ra mắt sàn thương mại điện tử chuyên cho thuê các sản phẩm bất động sản (stay.vinhomes.vn), mang đến lựa chọn an toàn, minh bạch, đồng thời rút ngắn thời gian tìm kiếm căn hộ phù hợp cho khách thuê. Đồng thời,

Vinhomes triển khai ứng dụng kết nối hệ thống đại lý phân phối (Vinhomes Sales Agent) và cư dân (Vinhomes Resident), không chỉ hỗ trợ nâng cao hiệu quả của hoạt động kinh doanh mà còn khẳng định nỗ lực gia tăng trải nghiệm và chất lượng dịch vụ cho khách hàng.

Năm 2021, Công ty tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tại ba Đại dự án theo mô hình đại đô thị thông minh là Vinhomes Ocean Park, Vinhomes Smart City và Vinhomes Grand Park, bao gồm bốn trụ cột thông minh: An ninh an toàn thông minh, Tiện ích thông minh, Căn hộ thông minh, và Quản lý đô thị thông minh, hướng tới mục tiêu kiến tạo nên chuẩn sống đô thị mới, nâng chất lượng sống người Việt sánh ngang các thành phố hiện đại nhất trên thế giới.

Tiến độ thực hiện các dự án bất động sản phức hợp

Thế mạnh và cũng là lợi thế cạnh tranh của Vinhomes chính là tiến độ triển khai và bàn giao dự án. Các dự án đã, đang, và sẽ được bàn giao sớm hơn hoặc đúng tiến độ cam kết. Công ty không ngừng phát huy chữ TỐC trong việc đẩy mạnh tiến độ thi công và chữ TÍN trong cam kết với nhà thầu và khách hàng. Ba Đại dự án đang triển khai sẽ tiếp tục được Vinhomes và các nhà thầu có uy tín tại Việt Nam và thế giới thi công với tinh thần khẩn trương và chất lượng cao nhất để bàn giao tới khách hàng.

Bất động sản
công nghiệp

Vinhomes IZ – công ty con phụ trách Bất động sản công nghiệp hiện đang gấp rút hoàn thiện các thủ tục, tìm kiếm đối tác để đưa các dự án đầu tiên vào hoạt động. Các lợi thế sẵn có của Vinhomes về thương hiệu, năng lực quy hoạch tổng thể, tốc độ giải phóng mặt bằng cũng như đội ngũ chuyên gia dày dặn kinh nghiệm chắc chắn sẽ khiến nhà đầu tư trong và ngoài nước lựa chọn dự án của Vinhomes là điểm đến đầu tư.

Khách hàng mục tiêu ban đầu sẽ là các đơn vị trong chuỗi cung ứng linh kiện ô tô, mục đích nhằm tạo ra một hệ sinh thái xung quanh VinFast cả về yếu tố sản xuất và địa lý. Các dự án VHIZ

trong tương lai sẽ có vị trí đặc địa chiến lược tại Hải Phòng và Quảng Ninh – hai tỉnh nằm trong trục chính phát triển kinh tế trọng điểm miền Bắc với các ngành cảng biển, du lịch, công nghệ dịch vụ và phát triển khu công nghiệp công nghệ cao thu hút dòng vốn FDI.

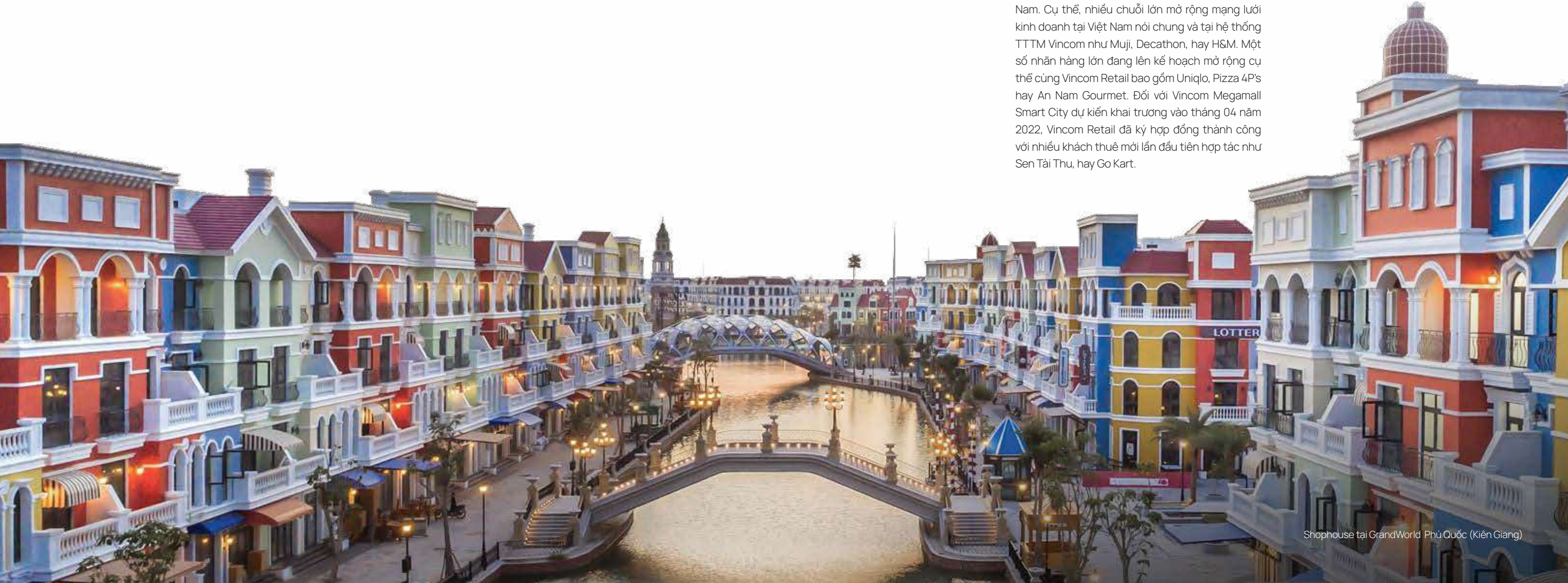
Bất động sản
cho thuê



Chịu tác động lớn từ dịch Covid-19, trong năm 2021, các khách thuê của Vincom Retail chịu ảnh hưởng đáng kể do lệnh giãn cách xã hội kéo dài. Nhiều gian hàng và ngành hàng buộc phải đóng cửa do nằm trong vùng rủi ro cao, hoặc hoạt động với điều kiện hạn chế. Với tinh thần cùng khách thuê hợp tác và phát triển, Vincom Retail đã đưa ra các giải pháp hỗ trợ nhanh nhạy, hiệu quả và kịp thời nhằm chia sẻ khó khăn với tổng số ngân sách hỗ trợ lên tới hơn 2,1 nghìn tỷ đồng.

Chính nhờ cam kết luôn đồng hành, Vincom Retail đã chiếm trọn sự tin tưởng của các đối tác, tiếp tục là lựa chọn hàng đầu của gần 1 nghìn doanh nghiệp bán lẻ trong nước và quốc tế trong chiến lược mở rộng thị trường và chinh phục khách hàng Việt Nam. Cụ thể, nhiều chuỗi lớn mở rộng mạng lưới kinh doanh tại Việt Nam nói chung và tại hệ thống TTTM Vincom như Muji, Decathlon, hay H&M. Một số nhãn hàng lớn đang lên kế hoạch mở rộng cụ thể cùng Vincom Retail bao gồm Uniqlo, Pizza 4P's hay An Nam Gourmet. Đối với Vincom Megamall Smart City dự kiến khai trương vào tháng 04 năm 2022, Vincom Retail đã ký hợp đồng thành công với nhiều khách thuê mới lần đầu tiên hợp tác như Sen Tài Thu, hay Go Kart.

Bên cạnh hoạt động cho thuê TTTM truyền thống, Vincom Retail đã chính thức ra mắt mô hình du lịch bán lẻ lần đầu tiên tại Việt Nam tại Grand World Phú Quốc. Với hơn 400 khách thuê trong nước và quốc tế, Grand World Phú Quốc kết hợp hài hòa giữa bản sắc địa phương và thương hiệu quốc tế; đa dạng trong ngành hàng, phân khúc thương hiệu và chủng loại hàng hóa; đáp ứng mọi nhu cầu của các nhóm khách du lịch, trở thành mảnh ghép hoàn hảo để đưa Phú Quốc United Center trở thành điểm đến hàng đầu Đông Nam Á.



Shophouse tại GrandWorld Phú Quốc (Kiên Giang)



Vinpearl Discovery WonderWorld (Kiên Giang)

Du lịch nghỉ dưỡng –
Vui chơi giải trí



Năm 2021 tiếp tục là một năm thách thức đối với ngành khách sạn, vui chơi giải trí khi số lượt khách du lịch bị hạn chế do ảnh hưởng từ dịch Covid-19. Trong bối cảnh đó, Vinpearl đẩy mạnh chiến lược quảng bá, bán hàng hướng tới đối tượng khách nội địa, đặc biệt là khách ở dài ngày, các đoàn khách cách ly, và thực hiện nhiều biện pháp đảm bảo an toàn sức khỏe. Đặc biệt, trong tháng 11, Vinpearl đã đón thành công các đoàn khách quốc tế đầu tiên theo chương trình “hộ chiếu vắc xin” từ Hàn Quốc, sau đó là Uzbekistan và Nga đến Phú Quốc và Nha Trang vào tháng 12.

Nhờ những thay đổi kịp thời để thích nghi với tình hình mới, Vinpearl tiếp tục khẳng định vị thế là nhà vận hành khách sạn hàng đầu Việt Nam. Tính chung cả năm, tổng số đêm khách lưu trú đạt 2 triệu, trong đó số đêm khách Việt Nam đạt 1,6 triệu, tăng 15% so với năm 2020. Tổng số lượt khách đến các cơ sở VinWonders đạt 1,1 triệu lượt.

Tháng 04 năm 2021, Vingroup chính thức khai trương siêu quần thể nghỉ dưỡng, vui chơi, giải trí hàng đầu Đông Nam Á – Phú Quốc United Center. Quần thể có quy mô hơn 1 nghìn ha, quy tụ hàng nghìn hạng mục vui chơi giải trí kỳ lục và hệ sinh thái nghỉ dưỡng, mua sắm hoạt động 24/7. Phú Quốc United Center phát triển theo mô hình thành phố “không ngủ” tại Việt Nam. Vingroup kỳ vọng sẽ đưa Phú Quốc trở thành “điểm đến quốc tế mới” tại châu Á, sánh ngang với các thành phố sôi động hàng đầu thế giới như Jeju (Hàn Quốc), Clarke Quay (Singapore), Las Vegas (Mỹ). Đặc biệt, siêu quần thể được Tổ chức Kỳ lục Việt Nam công bố đạt đồng thời năm kỉ lục quốc gia, trong đó có kỷ lục **Siêu quần thể đa dạng với các loại hình vui chơi giải trí và nghỉ dưỡng có diện tích lớn nhất Việt Nam**. Bốn kỷ lục còn lại được trao cho hai hạng mục công trình và hai chương trình nghệ thuật, gồm: **Công trình Nhà Tre lớn nhất Việt Nam**, Teddy Bear Museum – **Khu trưng bày Gấu Teddy đầu tiên tại Việt Nam**, Chương trình nghệ thuật thực cảnh sử dụng công nghệ trình diễn 3D hiện đại tái hiện các điển tích lịch sử truyền thống của Việt Nam nhiều nhất, và **Chương trình nghệ thuật thực cảnh đa phương tiện trên mặt nước lớn nhất Việt Nam lấy cảm hứng từ tinh hoa văn hóa Châu Âu**.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022, Vinpearl và Tập đoàn khách sạn hàng đầu thế giới Meliá Hotels International công bố hợp tác chiến lược. Việc hợp tác giữa hai thương hiệu khách sạn nghỉ dưỡng lớn bậc nhất này sẽ mang lại cho du khách trong nước và quốc tế cơ hội trải nghiệm dịch vụ lưu trú cao cấp khác biệt, đồng thời góp phần nâng tầm du lịch Việt Nam trên bản đồ thế giới. Cụ thể, Vinpearl sẽ hợp tác chuyển giao quyền quản lý 12 khách sạn, khu nghỉ dưỡng cho Meliá Hotels International trong thời hạn tối thiểu 10 năm. Chuỗi 12 khách sạn sau chuyển giao sẽ mang thương hiệu mới “Meliá Vinpearl”, tương tự các chuỗi thương hiệu tiêu chuẩn chất lượng 5 sao toàn cầu khác như Meliá Hotels & Resorts, Sol by Meliá và INNSiDE by Meliá.

Về chuyển đổi số, Vinpearl đẩy mạnh ứng dụng số hóa và chuyển đổi số vào các hoạt động quản trị vận hành và dịch vụ khách hàng nhằm mang tới những trải nghiệm riêng biệt chỉ có ở Vinpearl. Cụ thể, trong năm, Vinpearl triển khai CiAPS là hệ thống phần mềm phục vụ quản lý vận hành cho VinWonders, liên thông với phần mềm quản lý khách sạn CiHMS, triển khai phần mềm quản lý tài sản CiAMS, giúp quy hoạch toàn bộ tài sản, cơ sở vật chất theo khu vực đến từng vị trí lắp đặt. Các giải pháp này đều được phát triển bởi VinHMS. Về dịch vụ khách hàng, Vinpearl đã ra mắt tính năng QR code giúp khách hàng quét và sử dụng bản đồ trực tuyến, triển khai ứng dụng VinWonders trên điện thoại nhằm nâng cao trải nghiệm của khách tham quan.

Các dự án đầu tư đã và đang triển khai

Vinpearl tiếp tục cân nhắc đầu tư mở rộng các dự án nghỉ dưỡng mới tại các vị trí du lịch chiến lược và các khách sạn tại trung tâm các thành phố.



Thiện nguyện Xã hội

Y tế



Trong năm 2021, hoạt động của Vinmec tiếp tục bị hạn chế do chịu ảnh hưởng từ dịch Covid-19. Cả năm, toàn hệ thống Vinmec đã tiếp nhận 637 nghìn lượt bệnh nhân khám nội trú và ngoại trú, giảm nhẹ 0,3% so với năm 2020.

Trước tình hình Covid-19 diễn biến phức tạp, Vinmec chung tay với hệ thống y tế trên cả nước tham gia các hoạt động chống Covid-19. Cụ thể, Vinmec đã chuyển đổi bệnh viện Vinmec Central Park tại Thành phố Hồ Chí Minh thành đơn vị tiếp nhận bệnh nhân. Tính đến hết tháng 12 năm 2021, bệnh viện đã tiếp nhận điều trị cho 1.120 trường hợp F0, góp phần giảm tải gánh nặng cho ngành y tế địa phương. Các bệnh viện khác trong hệ thống cũng nhanh chóng tham gia tiếp nhận và thực hiện hơn 1,3 triệu mẫu xét nghiệm PCR cộng đồng nhằm hỗ trợ các Trung tâm Y tế Dự phòng. Bên cạnh đó, Vinmec còn tích cực tham gia hoạt động tiêm chủng, hỗ trợ hơn 159 nghìn lượt tiêm cho các Sở Y tế tại địa phương để đẩy nhanh tiến độ phủ vắc-xin, cùng nhiều hoạt động khác như tham gia điều trị, chăm sóc bệnh nhân Covid-19 tại các điểm nóng.

Về chuyển đổi số, Vinmec đã triển khai dự án phần mềm hỗ trợ quản lý cho Trung tâm hỗ trợ sinh sản, qua đó tối ưu được hiệu suất công việc khi giảm 40 – 50% thời gian nhập liệu, kiểm tra và giảm tới 95% tỷ lệ sai sót. Ứng dụng MyVinmec được các khách hàng rất ưa chuộng và trở thành một trong những ứng dụng hàng đầu về y tế ở Việt Nam với số lượt tải về tăng gấp gần sáu lần và số lượt đặt lịch tăng gấp bốn lần trong năm vừa qua. Với hai kênh nội dung Youtube, Tiktok, kết hợp cùng website Vinmec.com, các ứng dụng MyVinmec, phần mềm khám sức khỏe từ xa, Vinmec đã và đang đáp ứng nhu cầu đọc, tư vấn sức khỏe của khách hàng mọi lúc mọi nơi, đặc biệt là trong thời gian dịch bệnh.

Tình hình triển khai dự án

Năm 2021, Vinmec không khai trương thêm bệnh viện, phòng khám mới mà chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ tại các cơ sở hiện tại. Các dự án Vinmec Ocean Park và Vinmec Smart City (Hà Nội) đang được triển khai và sẽ sớm được đưa vào vận hành.

Giáo dục



Vinschool hiện là hệ thống giáo dục tư thục lớn nhất Việt Nam với quy mô 36 nghìn học sinh, tại 39 cơ sở tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Thanh Hóa và Hà Tĩnh. Bên cạnh sự tăng trưởng ấn tượng về số lượng, sau tám năm phát triển, Vinschool đã khẳng định được vị thế tiên phong, dẫn đầu về đổi mới chương trình, triết lý giáo dục trong hệ thống các trường phổ thông tại Việt Nam. Với mục tiêu hiện thực hóa tầm nhìn về một ngôi trường Việt Nam mang đẳng cấp quốc tế, tính đến năm học 2021 – 2022, Vinschool hiện đang có bảy cụm trường được công nhận là thành viên của Hội đồng các trường quốc tế CIS (Council of International Schools), và năm cụm trường đang trong vòng đánh giá giám định cuối cùng. Tất cả các cơ sở đang chuẩn hóa trên tất cả các mảng: xây dựng chương trình, tuyển dụng và đào tạo giáo viên, và vận hành các dịch vụ giáo dục theo tiêu chuẩn của CIS.

Với môi trường học thuật quốc tế để cao giá trị xuất sắc, VinUni đã thu hút được các sinh viên và giảng viên ưu tú từ nhiều quốc gia. Đến cuối năm 2021, VinUni có 468 sinh viên tài năng đến từ 11 quốc gia, với điểm SAT thuộc top 4% thế giới, đạt nhiều giải thưởng quốc gia, quốc tế uy tín. Tất cả giảng viên

Các lĩnh vực khác

Trong năm 2021 và đầu năm 2022, VinBus chính thức khai trương và đưa vào vận hành những tuyến xe buýt điện thông minh đầu tiên tại Việt Nam. Cụ thể, VinBus triển khai ba tuyến xe buýt điện kết nối với hệ thống vận tải hành khách công cộng tại Hà Nội, một tuyến kết nối với hệ thống vận tải hành khách công cộng tại Thành phố Hồ Chí Minh và bốn tuyến kết nối các địa điểm nghỉ dưỡng trong nội khu Phú Quốc United Center. Các tuyến buýt được người dân đánh giá cao về chất lượng và dịch vụ, được hưởng ứng nhiệt liệt và là một trong những tuyến xe buýt đông khách nhất thành phố. Đây là cột mốc quan trọng, hiện thực hóa quyết tâm của Vingroup trong việc giảm phát thải khí nhà kính trong giao thông, mang đến trải nghiệm xanh, tiện nghi cho mọi người.

VinUni đều đã có kinh nghiệm giảng dạy, nghiên cứu tại các trường đại học uy tín trên thế giới, trong đó 96% đã có bằng Tiến sĩ và tương đương. Năm 2021, VinUni thu hút được sáu Giáo sư xuất sắc nằm trong Top 2% các Giáo sư được trích dẫn nhiều nhất thế giới. Về hợp tác quốc tế, VinUni đã triển khai ký kết hợp tác với 13 trường Đại học xuất sắc, đem đến cơ hội trao đổi học tập tại nước ngoài cho sinh viên, đặc biệt là các chương trình đào tạo bằng kép Cử nhân – Thạc sĩ; Thạc sĩ – Tiến sĩ với các trường đại học hàng đầu thế giới. Về chương trình, tất cả các chương trình đào tạo của VinUni đều được xác thực chất lượng bởi Đại học Cornell và Đại học Pennsylvania, được thiết kế theo triết lý giáo dục toàn diện. Về nghiên cứu, VinUni tập trung vào các nghiên cứu mang tính liên ngành, thúc đẩy đột phá về công nghệ, phát minh, sáng chế, có tiềm năng tạo ra tác động tích cực đáng kể cho cuộc sống. Về kết nối doanh nghiệp, năm 2021, VinUni đặt nền tảng hợp tác với các doanh nghiệp hàng đầu trong và ngoài nước để tạo điều kiện thực tập, nghiên cứu, tư vấn cho sinh viên, như các doanh nghiệp trong hệ sinh thái Vingroup, Ernst & Young, Deloitte, BCG, Dragon Capital, Tập đoàn Shangri-La, và các công ty khởi nghiệp, các tổ chức phi chính phủ thiện nguyện năng động khác.

Tháng 06 năm 2021, Công ty VinBiocare được thành lập, ưu tiên trọng điểm cho việc sản xuất vắc-xin phòng Covid-19 công nghệ mRNA với nhà máy sản xuất hiện đại đặt tại Khu công nghệ cao Hoà Lạc (Hà Nội) có công suất lên tới 100 triệu liều vắc-xin/năm. Tầm nhìn của VinBiocare là xây dựng thành công hệ sinh thái nghiên cứu – sản xuất về Công nghệ Sinh học, được phẩm công nghệ cao phục vụ cộng đồng. Tháng 07 năm 2021, VinBiocare đã ký kết với Công ty Công nghệ sinh học Arcturus Therapeutics (Hoa Kỳ) nhận chuyển giao độc quyền tại Việt Nam về công nghệ sản xuất vắc-xin phòng Covid-19 theo công nghệ mRNA – một trong những công nghệ tiên tiến nhất trên thế giới hiện nay. Ngay sau đó, VinBiocare đã gấp rút triển khai thiết kế thi công nhà máy sản xuất vắc-xin song song với việc mua dây chuyền sản xuất đồng bộ, hiện đại để lắp đặt vào Quý IV năm 2021 với sự tư vấn của Rieckermann (Đức), nhà tư vấn hàng đầu thế giới về giải pháp công nghệ sản xuất.

Đánh giá kết quả kinh doanh năm 2021

Tóm tắt bảng cân đối và kết quả hoạt động kinh doanh

CHỈ TIÊU	2021 (tỷ đồng)	2020 (Trình bày lại) (tỷ đồng)	% tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	161.374	166.014	-3%
Tài sản dài hạn	267.010	257.327	4%
Tổng tài sản	428.384	423.341	1%
Tổng nợ phải trả	268.813	286.976	-6%
Trong đó: tổng nợ vay (ngắn và dài hạn)	131.537	129.787	1%
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	5.657	7.805	-28%
Vốn chủ sở hữu	159.572	136.365	17%
Doanh thu thuần	125.688	110.490	14%
Giá vốn hàng bán	91.623	93.177	-2%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	7.761	14.655	-47%
Lợi nhuận/ (lỗ) khác	(4.614)	(712)	-
Lợi nhuận trước thuế	3.146	13.943	-77%
Lợi nhuận sau thuế	(7.558)	4.546	-

Nguồn: Báo cáo Tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2020 và 2021 của Tập đoàn Vingroup – Công ty

Phân tích về doanh thu và lợi nhuận

KHOẢN MỤC	2021		2020	
	Giá trị (Tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (Tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)
Chuyển nhượng bất động sản	79.452	63%	72.167	65%
Cho thuê bất động sản đầu tư	5.368	4%	6.662	6%
Cung cấp dịch vụ khách sạn, du lịch, vui chơi giải trí	3.243	3%	4.869	4%
Cung cấp dịch vụ bệnh viện	2.778	2%	2.675	2%
Cung cấp dịch vụ giáo dục	2.252	2%	2.244	2%
Hoạt động sản xuất	16.937	13%	17.415	16%
Doanh thu khác	15.657	12%	4.457	4%
TỔNG CỘNG	125.688	100%	110.490	100%

Nguồn: Báo cáo Tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2020 và 2021 của Tập đoàn Vingroup – Công ty CP

Doanh thu thuần đạt 125.688 tỷ đồng, tăng 15.198 tỷ đồng (tương đương 14%) so với năm 2020, chủ yếu do **Doanh thu chuyển nhượng bất động sản** tăng 7.285 tỷ đồng và **Doanh thu từ dịch vụ tổng thầu xây dựng, tư vấn thiết kế và giám sát thi công** tăng 6.433 tỷ đồng. Nếu cộng lại doanh thu từ các giao dịch bán lô lớn bất động sản được ghi nhận trong thu nhập tài chính, **Doanh thu thuần** điều chỉnh đạt 131.133 tỷ đồng.

Doanh thu chuyển nhượng bất động sản tăng 10% từ 72.167 tỷ đồng lên 79.452 tỷ đồng năm 2021 do trong năm Tập đoàn tiến hành bàn giao nhiều tại các dự án Đại đô thị Vinhomes Ocean Park, Vinhomes Smart City và Vinhomes Grand Park. Nếu bao gồm thêm các giao dịch bán lô lớn ghi nhận trong thu nhập tài chính, **Doanh thu chuyển nhượng bất động sản** điều chỉnh đạt 84.898 tỷ đồng. **Lợi nhuận gộp từ chuyển nhượng bất động sản** năm 2021 đạt 49.758 tỷ đồng.

Doanh thu cho thuê bất động sản đầu tư năm 2021 chịu ảnh hưởng từ dịch Covid-19, đặc biệt là trong Quý III, tuy nhiên đã phục hồi đáng kể trong Quý IV. Nhằm hỗ trợ các khách thuê chịu tác động từ việc đóng cửa kéo dài, Vincom Retail đã tiếp tục đồng hành, hỗ trợ miễn, giảm tiền thuê thông qua gói hỗ trợ 2.115 tỷ đồng. Do đó, tính chung cả năm, **Doanh thu cho thuê bất động sản đầu tư** giảm 19% từ 6.662 tỷ đồng trong năm 2020 xuống 5.368 tỷ đồng năm 2021.

Doanh thu dịch vụ khách sạn du lịch, vui chơi giải trí đạt 3.243 tỷ đồng trong năm 2021, giảm 33% so với năm 2020 do thời gian giãn cách xã hội kéo dài, dẫn tới giảm mạnh số lượng khách nội địa, cùng lúc đó, số lượt khách từ các thị trường nước ngoài tiếp tục bị hạn chế và chỉ khởi sắc trở lại vào cuối tháng 12 khi Việt Nam bắt đầu triển khai thí điểm chương trình hộ chiếu vắc-xin.

Doanh thu hoạt động sản xuất đạt 16.937 tỷ đồng, giảm nhẹ 3% so với 2020 do trong năm, Vingroup quyết định đóng màn hình tivi, điện thoại di động để tập trung nguồn lực phát triển công nghệ cao cho VinFast.

Lợi nhuận trước thuế của Tập đoàn đạt 3.146 tỷ đồng trong năm 2021. Tuy nhiên, Tập đoàn lần đầu tiên ghi nhận **Lỗ sau thuế** 7.558 tỷ đồng trong năm do phát sinh chi phí lớn tài trợ cho các hoạt động chống Covid-19, từ thiện và chi phí liên quan đến quyết định dừng sản xuất xe xăng. Nếu loại các chi phí này, **Lợi nhuận sau thuế** đạt 4.503 tỷ đồng.

Trong năm 2021, tỷ giá hối đoái tương đối ổn định cùng với việc Tập đoàn chủ động phòng ngừa rủi ro cho hầu hết các khoản vay ngoại tệ thông qua các hợp đồng hoán đổi nên ảnh hưởng của rủi ro tỷ giá tới kết quả kinh doanh nhìn chung đã được hạn chế.

Phân tích về bảng cân đối tài sản

Tài sản ngắn hạn giảm 4.640 tỷ đồng, từ 166.014 tỷ đồng xuống 161.374 tỷ đồng trong năm 2021. Trong đó, **Hàng tồn kho** giảm mạnh 19% so với năm 2020, xuống 50.425 tỷ đồng do bàn giao nhiều ở ba Đại dự án Vinhomes Ocean Park, Vinhomes Smart City và Vinhomes Grand Park. **Các khoản phải thu ngắn hạn** tăng mạnh 38% so với năm 2020 lên 72.187 tỷ đồng, chủ yếu do tăng phải thu từ bàn giao bất động sản tại Vinhomes Ocean Park, Vinhomes Grand Park, tăng trả trước cho các nhà thầu xây dựng của Vinhomes và nhà cung cấp của VinFast, và tăng **Phải thu về cho vay ngắn hạn** do phân loại lại các khoản sắp đáo hạn.

Tài sản dài hạn ghi nhận mức tăng 4% so với 2020, đạt mức 267.010 tỷ đồng tại ngày 31 tháng 12 năm 2021. Giá trị **Tài sản cố định** tăng từ 127.184 tỷ đồng năm 2020 lên 130.696 tỷ đồng năm 2021, tương đương mức tăng nhẹ 3%. Trong kỳ, **Bất động sản đầu tư** tăng nhẹ 407 tỷ đồng lên 35.133 tỷ đồng tại cuối năm 2021. **Chi phí xây dựng cơ bản dở dang** ghi nhận mức tăng trưởng mạnh từ 67.922 tỷ đồng lên 83.325 tỷ đồng vào cuối năm 2021 chủ yếu do khoản chi cho dự án mới của Vinhomes.

Tổng Nợ phải trả năm 2021 ở mức 268.813 tỷ đồng. **Nợ dài hạn** tăng nhẹ 4% do Tập đoàn huy động thêm vốn để tài trợ cho các dự án bất động sản cũng như hoạt động sản xuất.

Tổng Nợ vay của Tập đoàn ở mức 131.537 tỷ đồng năm 2021. Cơ cấu **Nợ vay** của Tập đoàn chủ yếu bao gồm các khoản vay hợp vốn (39%), trái phiếu trong nước (35%), trái phiếu quốc tế (8%), và trái phiếu hoán đổi (7%).

Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước giảm từ 7.805 tỷ đồng năm 2020 xuống 5.657 tỷ đồng năm 2021 chủ yếu do giảm chỉ tiêu thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp. Trong năm 2021, Tập đoàn đã nộp ngân sách 26.213 tỷ đồng.

Vốn chủ sở hữu tăng 17% từ 136.365 tỷ đồng lên 159.572 tỷ đồng cuối năm 2021, chủ yếu do trong năm, Vingroup tái phát hành cổ phiếu nắm giữ bởi công ty con để chuyển đổi trái phiếu có quyền hoán đổi, Tập đoàn ghi nhận lãi từ giảm tỷ lệ sở hữu tại công ty con không làm mất quyền kiểm soát, và tăng phần vốn góp từ các cổ đông không kiểm soát.

Các chỉ số tài chính chủ yếu

CHỈ TIÊU	2021	2020
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)		
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,1	1,0
Hệ số thanh toán nhanh	0,8	0,6
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (lần)		
Nợ phải trả ^(*) /Tổng tài sản	0,6	0,7
Nợ phải trả ^(*) /Vốn chủ sở hữu	1,7	2,1
Chỉ tiêu về nợ vay (lần)		
Hệ số Nợ vay (ngắn và dài hạn)/Tổng tài sản	0,3	0,3
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động (vòng)		
Vòng quay tài sản	0,3	0,3
Vòng quay hàng tồn kho	1,6	1,3
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)		
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-6,0%	4,1%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	-4,7%	3,3%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-1,8%	1,1%
Lợi nhuận từ Hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	6,2%	13,3%
Lợi nhuận từ Hoạt động kinh doanh/Tổng tài sản	1,8%	3,5%

(*) *Nợ phải trả bao gồm các nghĩa vụ phải trả người bán, người mua trả tiền trước, v.v. và nợ vay. Nợ phải trả do đó bao gồm cả số tiền khách hàng trả trước tiền mua căn hộ/ biệt thự tại những dự án của Tập đoàn. Số tiền này sẽ được ghi nhận thành doanh thu tại thời điểm Tập đoàn tiến hành bàn giao căn hộ/biệt thự cho khách hàng.*

Kết thúc năm tài chính vào ngày 31 tháng 12 năm 2021, các chỉ số về khả năng thanh toán của Vingroup cải thiện so với năm 2020. **Hệ số thanh toán ngắn hạn** và **Hệ số thanh toán nhanh** lần lượt ở mức 1,1 lần và 0,8 lần.

Hệ số **Nợ phải trả/Tổng tài sản** và **Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu** giảm do trong năm **Nợ phải trả** tăng không đáng kể trong khi **Vốn chủ sở hữu** tăng mạnh. Hệ số **Nợ vay/Tổng tài sản** ổn định ở mức 0,3 lần.

Các chỉ tiêu sinh lời năm 2021 giảm do lợi nhuận của các mảng kinh doanh chịu ảnh hưởng xấu từ dịch Covid-19 và phát sinh chi phí một lần lớn như đã giải thích ở trên.

Kế hoạch hoạt động năm 2022

Định hướng hoạt động 2022 của Vingroup

Trong năm 2022, Vingroup đẩy mạnh các hoạt động kinh doanh nhằm củng cố ba trụ cột chính: Công nghệ – Công nghiệp, Thương mại Dịch vụ, Thiện nguyện Xã hội, tạo thế “kiềng ba chân” vững chắc. Tập đoàn duy trì mô hình P&L tại các công ty con, nhấn mạnh yêu cầu về hiệu quả và minh bạch và tiếp tục thúc đẩy triển khai nguyên tắc “5 Hóa” nhằm xây dựng bộ máy quản trị tinh gọn, đa năng và linh hoạt. Cụ thể:

- **Về hoạt động kinh doanh:** đa dạng hóa các sản phẩm và dịch vụ của mỗi ngành dọc, đặt mục tiêu luôn đưa ra sản phẩm hấp dẫn và chất lượng nhất cho người tiêu dùng, qua đó đa dạng hóa các nguồn thu và khuyến khích khách hàng thường xuyên sử dụng dịch vụ, sản phẩm trong hệ sinh thái; áp dụng công nghệ vào mọi hoạt động nhằm bắt kịp xu hướng phát triển chung của thế giới; mở rộng hoạt động xuất khẩu sản phẩm công nghiệp ra nước ngoài.
- **Về nguồn vốn và đầu tư:** triển khai nhiều hình thức huy động vốn trong và ngoài nước thông qua nhiều công cụ tài chính, kiểm soát hiệu quả việc đầu tư mở mới và tối ưu hóa hiệu suất sử dụng nguồn vốn để phục vụ chiến lược kinh doanh ngắn, trung và dài hạn của Tập đoàn.
- **Về quản trị nguồn lực và xây dựng văn hóa doanh nghiệp:** phát huy vai trò của CBLĐ, tận dụng tối đa nguồn lãnh đạo từ cán bộ xuất sắc tại cơ sở, xây dựng môi trường làm việc hiệu quả, công bằng và văn minh và tiếp tục nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của CBNV.

Kế hoạch hoạt động của các lĩnh vực kinh doanh

Công nghệ – Công nghiệp

Năm 2022, **VinFast** giới thiệu các mẫu xe ô tô điện thông minh ra thị trường toàn cầu, chính thức nhận đặt hàng đối với ba mẫu xe VF 5, VF 8 và VF 9. Đồng thời, VinFast tiếp tục bàn giao mẫu xe VF e34 đến cho khách hàng tại thị trường Việt Nam, và chuẩn bị cho việc bàn giao VF 8, VF 9 cho thị trường toàn cầu từ cuối năm. Các mẫu xe điện mới được kỳ vọng giúp VinFast tiếp tục giữ vững vị thế tại thị trường nội địa, nhanh chóng xây dựng thương hiệu tại các thị trường quốc tế bao gồm Mỹ, Canada và châu Âu. Về mạng lưới phân phối, VinFast sẽ triển khai xây dựng mạng lưới showroom tại thị trường nước ngoài, thực hiện chiến lược bán hàng O2O, và hoàn thiện dịch vụ chăm sóc khách hàng đẳng cấp nhằm mang lại trải nghiệm tốt nhất cho khách hàng. Đối với thị trường trong nước, nhằm thiết lập hạ tầng cho xe điện, VinFast tiếp tục lắp đặt hệ thống trạm

sạc trên toàn quốc, hướng tới mục tiêu 150 nghìn cổng sạc vào cuối năm.

VinES sẽ đưa vào hoạt động tổ hợp nhà máy đóng gói pin LFP với công suất 100 nghìn sản phẩm/năm, khởi công nhà máy liên doanh sản xuất cell pin LFP với đối tác Gotion High-tech với công suất 5GWh/ năm tại Hà Tĩnh; đưa vào hoạt động nhà máy sản xuất tế bào pin trụ công suất 2,2 GWh/năm và mở rộng nhà máy đóng gói pin lên công suất 70 nghìn pack pin/ năm nằm trong Tổ hợp nhà máy sản xuất ô tô VinFast (Hải Phòng). Ngoài ra, VinES sẽ triển khai một Trung tâm thử nghiệm pin nhằm mục đích chủ động trong công tác phát triển sản phẩm pin và tế bào pin. Đồng thời, VinES sẽ đưa vào sản xuất các sản phẩm pack pin cho dòng xe VF 8, VF 9 do VinES tự nghiên cứu và phát triển.



Trong năm 2022, viện, công ty công nghệ thuộc Tập đoàn tập trung nghiên cứu và phát triển các công nghệ mang tính ứng dụng cao, trước mắt là phục vụ cho công nghiệp sản xuất xe điện thông minh và các sản phẩm dịch vụ khác thuộc Tập đoàn, và tiến tới thương mại hóa ra thị trường trong tương lai. Song song, các viện VinBigData, VinAI tiếp tục giữ vững phong độ nghiên cứu đỉnh cao, chuyên sâu trong các lĩnh vực khoa học dữ liệu, máy học và học sâu, thị giác máy tính, xử lý ngôn ngữ tự nhiên và tiếng nói.

Cụ thể, **VinBigData** nâng cấp và hoàn thiện giải pháp Trợ lý giọng nói ViVi, triển khai giai đoạn tiếp theo cho dự án Quản gia AI thông minh tại Vinpearl trong lĩnh vực xử lý ngôn ngữ và tiếng nói; tiếp tục các nghiên cứu chuyên sâu phân tích dữ liệu gen người Việt, phát triển ứng dụng giải mã gen cho người dùng phổ thông trong lĩnh vực phân tích tích dữ liệu lớn; đồng thời tiếp tục nhiều dự án khác về thị giác máy tính, xử lý ảnh y tế.

VinAI tập trung hoàn thiện các sản phẩm mũi nhọn bao gồm: Dữ liệu thông minh (Smart Data), Di chuyển thông minh (Smart Mobility) và Thiết bị biên thông minh (Smart Edge). Đây là các dòng sản phẩm có ứng dụng trực tiếp vào hệ sinh thái Vingroup như xe điện thông minh VinFast, nâng cao trải nghiệm khách hàng tại Vinpearl, Vinhomes.

Năm 2022, **VinBrain** tập trung triển khai diện rộng nền tảng chăm sóc sức khỏe trực tuyến AlviCare™ đạt Top 1 thị phần tại Việt Nam. Đối với sản phẩm Trợ lý bác sĩ DrAid™, VinBrain tập trung đi sâu vào việc hỗ trợ chẩn đoán và điều trị ung thư gan, ung thư vú và ung thư phổi. Ngoài ra, Công ty sẽ cho ra mắt nền tảng làm sạch và gán nhãn dữ liệu AIScaler.

VinHMS nghiên cứu và phát triển các bộ sản phẩm quản lý giúp thúc đẩy chuyển đổi số trong nhiều lĩnh vực, bao gồm: CiHMS – sản phẩm quản lý toàn diện cho khách sạn/chuỗi khách sạn 4 – 5 sao, CiTravel – ứng dụng quản lý/đặt phòng cho khách sạn nhỏ, CiPMS – giải pháp quản lý vận hành tòa nhà, CiAMS – giải pháp quản lý tài sản, CiAPS – giải pháp quản lý khu vui chơi giải trí.

VinCSS phát triển nhóm dịch vụ, giải pháp đảm bảo an ninh mạng cho các ứng dụng, hệ thống IoT và SCADA, nền tảng an ninh mạng thế hệ mới ZeroTrust, đồng thời phối hợp với VinFast nghiên cứu giải pháp đảm bảo an ninh mạng, tích hợp khả năng xác thực mạnh cho các mẫu xe ô tô điện thông minh.

Thương mại Dịch vụ

Trong lĩnh vực Bất động sản nhà ở, **Vinhomes** duy trì vị thế dẫn đầu trong ngành bất động sản, phát huy các thế mạnh cốt lõi về tiến độ bàn giao, chất lượng sản phẩm, và hệ sinh thái hoàn thiện. Năm 2022, Vinhomes sẽ mở bán các Đại dự án mới tại những tỉnh thành có hệ thống cơ sở hạ tầng đồng bộ với nhu cầu nhà ở không ngừng tăng nhanh, nâng cấp và hoàn thiện mô hình kinh doanh O2O. Đối với các dự án đã đưa vào vận hành, **Vinhomes** sẽ không ngừng nâng cao chất lượng sống cho cư dân thông qua các sáng kiến xanh và ứng dụng công nghệ cao. Trong lĩnh vực Bất động sản công nghiệp, 2022 sẽ là năm Vinhomes tăng tốc các hoạt động xúc tiến đầu tư, sẵn sàng ký kết với các đối tác ngay khi những dự án khu công nghiệp đầu tiên đi vào hoạt động.

Trong lĩnh vực Bất động sản bán lẻ, **Vincom Retail** khẳng định vị trí số một thị trường bất động sản bán lẻ hiện đại cả về số lượng, thị phần, đồng thời mang lại chất lượng dịch vụ trải nghiệm xuất sắc cho khách hàng. Trong năm, Vincom Retail dự kiến khai trương Vincom Mega Mall Smart City (Hà Nội) và hai Vincom Plaza. Các Vincom Plaza mới hứa hẹn sẽ là điểm đến tại trung tâm thành phố, nơi định hướng thói quen mua sắm cho người dân địa phương. Lấy khách

hàng là trung tâm, Vincom Retail tiếp tục là đơn vị tiên phong nâng tầm đẳng cấp dịch vụ, khơi nguồn cảm hứng cho cộng đồng doanh nghiệp trong nước để xây dựng dịch vụ khách hàng trở thành nét văn hoá đặc trưng của người Việt.

Trong lĩnh vực Du lịch nghỉ dưỡng – Vui chơi giải trí, **Vinpearl** sẽ tập trung vào các thị trường trọng điểm: Việt Nam, Hàn Quốc, Trung Quốc, Mỹ, Úc, Ấn Độ, Đông Nam Á, đẩy mạnh hoạt động quảng bá tại các thị trường này, đưa đường bay thường xuyên/các chuyến bay thuê chuyến vào khai thác, phát triển cơ sở hạ tầng tại điểm đến. Về sản phẩm, Vinpearl tiếp tục cung cấp sản phẩm đa dạng cho tập khách từ 3 sao đến 5 sao cộng với hệ sinh thái trọn vẹn từ nghỉ dưỡng – ẩm thực – vui chơi giải trí – mua sắm, trong đó ưu tiên phát triển các sản phẩm du lịch an toàn cho thị trường nội địa, gói sản phẩm hộ chiếu vắc-xin thích ứng với tình hình mới. Bên cạnh đó, Vinpearl cũng mở rộng cơ hội hợp tác với những thương hiệu quản lý khách sạn nổi tiếng thế giới nhằm nâng tầm, quốc tế hóa thương hiệu Vinpearl.



Thiện nguyện Xã hội

Trong lĩnh vực Y tế, năm 2022, **Vinmec** định vị lại thế mạnh của hệ thống/chuyên ngành, kiện toàn, mở rộng theo lộ trình nhằm đảm bảo hiệu quả tài chính. Cụ thể, Vinmec tái định vị thương hiệu sau 10 năm thành lập, chuyển từ “dịch vụ 5 sao” thành “chuyên môn đỉnh cao”, trong đó, tập trung quản lý sức khỏe người bệnh, chú trọng thúc đẩy y học dự phòng và ứng dụng công nghệ để phân tích dữ liệu nhằm cá thể hóa chu trình chữa bệnh. Song song, Vinmec gia tăng lợi thế cạnh tranh và trải nghiệm khách hàng thông qua các dự án công nghệ, thúc đẩy doanh thu dài hạn và tự động nuôi dưỡng tập khách hàng.

Trong lĩnh vực Giáo dục, **Vinschool** mở rộng hệ thống với một số cơ sở Mầm non và Phổ thông liên cấp trong các khu đô thị Vinhomes, nâng tổng số học sinh trên toàn hệ thống lên 42 nghìn và tiếp tục thực hiện “số hóa” chương trình giảng dạy. **VinUni** sẽ thúc đẩy kết nối với các doanh nghiệp hàng đầu trong và ngoài nước để tạo điều kiện thực tập, nghiên cứu, kết nối cổ vấn ngành và tạo cơ hội nghề nghiệp tương lai cho sinh viên. VinUni cũng sẽ nhanh chóng mở rộng các trung

tâm nghiên cứu xuất sắc thông qua hợp tác quốc tế như trung tâm Sức khỏe thông minh hợp tác với Đại học Illinois; trung tâm Năng lượng và Vật liệu tiên tiến hợp tác với Đại học UC Santa Barbara, trung tâm khởi nghiệp Eship, và trung tâm vận hành xuất sắc với tư vấn của Đại học Cornell. Đồng thời VinUni sẽ tăng tốc các hoạt động đánh giá toàn diện theo tiêu chuẩn QS 5 sao.

Trong lĩnh vực Vận tải hành khách công cộng, **VinBus** tiếp tục triển khai mở rộng bốn tuyến xe buýt điện tại Hà Nội và bắt đầu hòa vào mạng lưới dịch vụ vận tải hành khách công cộng của Thành phố Hồ Chí Minh.

VinBiocare sẽ tiếp tục công tác nghiên cứu – sản xuất sản phẩm công nghệ sinh học, được phẩm công nghệ cao phục vụ cộng đồng.



Quản trị
doanh nghiệp

118	Mô hình quản trị chung của Vingroup
122	Báo cáo của Hội đồng Quản trị
127	Báo cáo của Ban Kiểm soát
129	Báo cáo quản trị
131	Hoạt động kiểm toán nội bộ
132	Quản trị rủi ro
138	Thông tin cổ phiếu và Quan hệ cổ đông

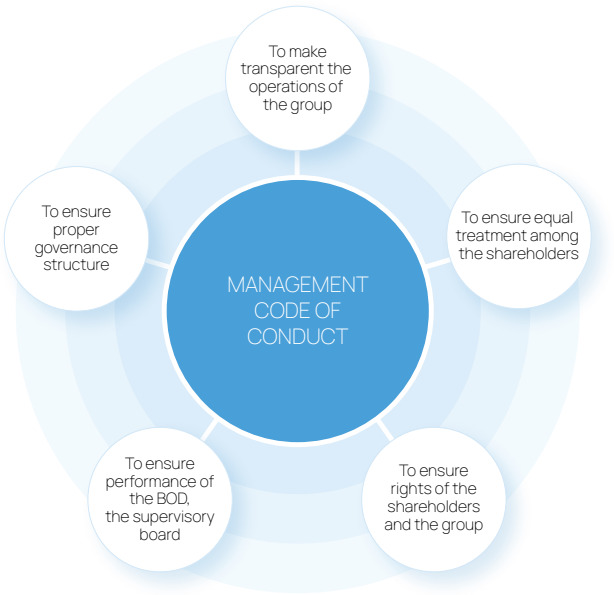


Mô hình quản trị chung của Vingroup

Mô hình quản trị chung của Vingroup được xây dựng dựa trên mục tiêu đảm bảo quản lý, điều hành Tập đoàn minh bạch và trách nhiệm, tuân theo các nguyên tắc quản trị tốt nhất, cải thiện liên tục thông qua các dự án cải tiến hoặc tinh gọn, có tham khảo mô hình của các Tập đoàn, Công ty hàng đầu trên thế giới, đảm bảo một hệ thống quản trị phù hợp với mục tiêu kinh doanh tại từng thời điểm, phục vụ lợi ích lâu dài của Tập đoàn và các cổ đông, cũng như cân bằng hài hòa quyền lợi của các bên liên quan.

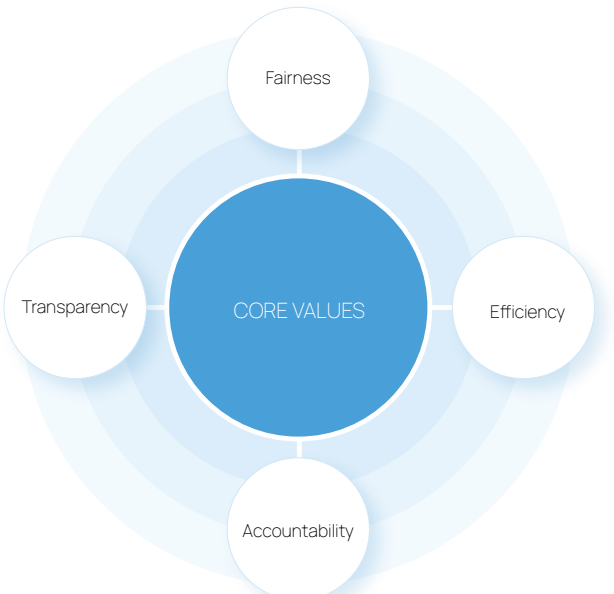
Quản trị doanh nghiệp được Vingroup xác định là yếu tố cốt lõi trong sự phát triển mạnh mẽ, hiệu quả, tăng trưởng bền vững và vẫn đảm bảo duy trì các giá trị cốt lõi của Tập đoàn.

Các nguyên tắc quản trị tại Tập đoàn Vingroup



Giá trị cốt lõi của mô hình quản trị

Mô hình quản trị của Vingroup xoay quanh bốn nhân tố chính: Công bằng, Hiệu quả, Trách nhiệm, Minh bạch. Đây là các nhân tố đảm bảo một mô hình quản trị tốt giúp giữ vững các giá trị cốt lõi, điều hành các hoạt động kinh doanh hiệu quả và phân tầng hợp lý hoạt động giữa các cấp trực thuộc, đồng thời tạo sự gắn kết giữa các tầng hoạt động và giữa các bộ phận chức năng để thực hiện các mục tiêu kinh doanh.



Mô hình quản trị Tập đoàn Vingroup năm 2021

Mô hình quản trị doanh nghiệp của Vingroup tiếp tục tuân theo các tầng quản trị theo thông lệ quốc tế và phù hợp với tình hình thực tiễn. Năm 2020, Tập đoàn Vingroup không chỉ thường xuyên rà soát, đưa ra những điều chỉnh mà còn ứng dụng công nghệ số trong quản trị phù hợp với tiềm năng phát triển và thay đổi hoạt động kinh doanh của Tập đoàn và các đơn vị thành viên.

Cơ cấu quản trị của Tập đoàn Vingroup

Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có quyền lực cao nhất của Tập đoàn. ĐHĐCĐ quyết định tổ chức và giải thể Tập đoàn, quyết định định hướng phát triển của Tập đoàn, bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Hội đồng Quản trị (HDQT) do ĐHĐCĐ bầu ra và là cơ quan quản lý cao nhất của Tập đoàn, có đầy đủ quyền hạn để thay mặt ĐHĐCĐ quyết định và thực hiện các vấn đề liên quan tới mục tiêu và lợi ích của Tập đoàn, ngoại trừ các vấn đề thuộc quyền hạn của ĐHĐCĐ. HDQT của Tập đoàn có chín thành viên trong đó có ba thành viên độc lập, đảm bảo tính minh bạch theo đúng quy định pháp luật Việt Nam hiện hành, cũng như thông lệ quốc tế.

Bộ phận **Kiểm toán nội bộ (KTNB)** – trực thuộc HDQT của Tập đoàn Vingroup – đơn vị tham mưu, giúp việc cho HDQT thông qua việc thực thi các hoạt động kiểm tra, đánh giá và tư vấn để đưa ra các kiến nghị mang tính độc lập, khách quan. Bộ phận KTNB có ba thành viên. Định kỳ, Người phụ trách KTNB báo cáo HDQT về mục đích, quyền hạn và trách nhiệm, cũng như hiệu suất của bộ phận KTNB liên quan đến kế hoạch của bộ phận. Báo cáo cũng bao gồm các vấn đề rủi ro và kiểm soát đáng kể, rủi ro gian lận, vấn đề quản trị và các vấn đề khác cần thiết hoặc theo yêu cầu của Ban Giám đốc và HDQT.

Ngoài bộ phận KTNB, HDQT không thành lập các tiểu ban giúp việc khác vì cấu trúc Tập đoàn hiện nay đang được tổ chức theo hướng tích hợp các

chức năng kiểm soát, quản trị rủi ro vào chính các phòng, ban chức năng trong Bộ máy Trung ương để có thể linh hoạt giám sát hoặc tham gia trực tiếp ngay vào hoạt động vận hành của các công ty con hay dự án.

HDQT thiết lập các chuẩn mực về đầu tư, thoái vốn, vay mượn với giá trị giao dịch lớn và phát hành cổ phiếu và trái phiếu. Ngoài các nội dung thuộc thẩm quyền HDQT phê duyệt theo Điều lệ Tập đoàn Vingroup – Công ty CP, thẩm quyền phê duyệt các giao dịch có giá trị nhỏ hơn, hoặc thực hiện các nhiệm vụ nằm ngoài thẩm quyền của HDQT được cấp cho Ban Giám đốc.

Ban Kiểm soát (BKS) do ĐHĐCĐ bầu ra, hoạt động độc lập với HDQT và Ban Giám đốc.

Ban Giám đốc bao gồm Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc do HDQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm.

Ban Giám đốc tổ chức thực hiện các kế hoạch và chiến lược mà HDQT đã vạch ra cho Tập đoàn. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Tập đoàn và là người điều hành cao nhất mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Tập đoàn.

Bộ máy Trung ương (BMTW) là bộ máy chuyên nghiệp có chức năng tham mưu, hỗ trợ cho HDQT và Ban Giám đốc để đề xuất các định hướng và chiến lược cho toàn Tập đoàn cũng như hỗ trợ các công ty con hoạt động hiệu quả nhất.

Mối quan hệ giữa BMTW với các P&L và các công ty liên kết

Cơ chế phối hợp hoạt động giữa BMTW và các P&L

BMTW thực hiện các hoạt động tập trung, có ảnh hưởng sâu rộng tới toàn Tập đoàn như: quản trị, lập chính sách nhân sự và đào tạo, tư vấn pháp luật, phát triển thương hiệu, quan hệ cổ đông, nhà đầu tư và truyền thông, quản lý vốn, thực hiện các giao dịch huy động vốn và mua bán, sáp nhập, đảm bảo tỷ suất đầu tư hiệu quả và tối đa hóa lợi ích mang lại cho cổ đông. Ngoài ra, một số phòng, ban trong BMTW thực hiện công tác quản trị và tương tác với các công ty con để đảm bảo các công ty con hoạt động hiệu quả nhất, bằng cách kiểm tra, thẩm định và phê duyệt việc thực hiện kế hoạch kinh doanh của mỗi công ty con.

Quan hệ giữa BMTW với các P&L và các công ty liên kết được thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế Quản trị, các quy định nội bộ khác của Tập đoàn và các quy định pháp luật có liên quan. Vingroup thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình với tư cách là thành viên, chủ sở hữu hoặc cổ đông trong quan hệ với P&L theo quy định pháp luật và quy định nội bộ của Tập đoàn.

Các P&L trong Tập đoàn Vingroup phối hợp với nhau nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động trên nguyên tắc bình đẳng, thỏa thuận giữa các đơn vị độc lập về tư cách pháp nhân, vì lợi ích của đơn vị và lợi ích chung của Vingroup.

Các Công ty con (P&L) là các đơn vị hiện thực hóa các chủ trương, quyết định của Tập đoàn, và các vấn đề thuộc phạm vi lĩnh vực kinh doanh của mình. P&L trực tiếp triển khai các hoạt động kinh doanh hàng ngày của Vingroup và thực hiện báo cáo theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ của Tập đoàn. Đồng thời, P&L có trách nhiệm trình Tập đoàn xem xét quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Tập đoàn với tư cách cổ đông/chủ sở hữu.

Các quy trình, dự án quan trọng đòi hỏi sự phối hợp giữa nhiều phòng, ban trong BMTW, hay giữa P&L và BMTW, thường được quy hoạch để phân định trách nhiệm quyết định, thực hiện, hợp tác, báo cáo và được phân quyền bằng tiêu chuẩn Ma trận trách nhiệm (Responsibility Matrix: “Responsible – Approver – Support – Consulted – Informed” hay viết tắt là RASCI) để nâng cao tính hợp tác, minh bạch và trách nhiệm.

Tập đoàn quy định chính sách, định hướng phối hợp các lĩnh vực hoạt động trong phạm vi toàn Tập đoàn nhằm sử dụng hiệu quả nguồn lực, thế mạnh, nâng cao tính chuyên nghiệp và chuyên môn hóa của các P&L.



Vinhomes Central Park (Thành phố Hồ Chí Minh)

Báo cáo của Hội đồng Quản trị

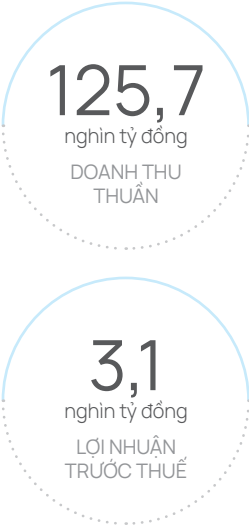
Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Tập đoàn và Ban Giám đốc

Năm 2021, HĐQT đánh giá cao và ghi nhận những nỗ lực vượt bậc cũng như các kết quả ấn tượng của Tập đoàn và Ban Giám đốc trong việc điều hành triển khai các hoạt động kinh doanh, đồng thời thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ trong bối cảnh nền kinh tế thế giới và Việt Nam chịu tác động nặng nề từ dịch Covid-19.

Hoạt động giám sát

- Thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ, Quy chế Quản trị Tập đoàn Vingroup, các Quy định, Quy chế quản trị nội bộ và Pháp luật hiện hành, HĐQT đã có những hoạt động giám sát đối với Ban Giám đốc như sau:
- Tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện các dự án do Tập đoàn Vingroup là chủ đầu tư và hoạt động đầu tư, kinh doanh của các công ty thành viên/công ty con trong Tập đoàn;
 - Tổ chức chỉ đạo, giám sát thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo tài chính năm 2020 Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo thường niên;
 - Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT đã ban hành, kiểm tra hoạt động điều hành của Ban Giám đốc trong các hoạt động kinh doanh;
 - Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch và kịp thời theo đúng quy định;
 - Giám sát hoạt động quản lý của Ban Giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra.

Kết quả giám sát



Năm 2021, dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, gây ra những thiệt hại nặng nề đối với nền kinh tế toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng, Vingroup cũng bị ảnh hưởng không nhỏ. Cụ thể, Doanh thu thuần của Tập đoàn đạt 125.688 tỷ đồng, bằng 74% kế hoạch do ĐHĐCĐ thông qua, Lợi nhuận trước thuế đạt 3.146 tỷ đồng. Trong năm, nhằm chung tay với xã hội đẩy lùi dịch bệnh, Vingroup đã chi một khoản chi phí lớn tài trợ cho các hoạt động chống Covid-19 và san sẻ với các gia đình bị ảnh hưởng. Bên cạnh đó, Tập đoàn cũng phát sinh chi phí liên quan đến quyết định dừng sản xuất xe xăng. Do vậy, Vingroup lần đầu tiên ghi nhận Lỗ sau thuế hợp nhất 7.558 tỷ. Nếu loại các chi phí này, Lợi nhuận sau thuế là 4.503 tỷ, đạt 100% kế hoạch.

Ban lãnh đạo đã nỗ lực đưa ra các chiến lược kinh doanh linh hoạt, phù hợp với bối cảnh thị trường kinh doanh đang gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là trong lĩnh vực chịu ảnh hưởng nặng nề nhất – Du lịch nghỉ dưỡng – Vui chơi giải trí và Bất động sản cho thuê. Lĩnh vực Công nghệ, Công nghiệp và Bất động sản nhà ở tiếp tục có những cải thiện mạnh mẽ, làm tiền đề cho sự phát triển trong các năm tiếp theo.

Trong lĩnh vực Công nghệ – Công nghiệp, các sản phẩm của VinFast nhận được sự quan tâm và phản hồi tích cực từ thị trường khi các mẫu xe ô tô, các dòng xe máy điện đều nằm trong danh sách các sản phẩm được ưa chuộng nhất tại Việt Nam. Trong năm 2021, Tập đoàn ghi

nhận doanh số ấn tượng – 35,7 nghìn xe ô tô và 42 nghìn xe máy điện. Tại sự kiện VinFast Global EV Day thuộc Triển lãm CES 2022, VinFast chính thức giới thiệu dài sản phẩm đầy đủ gồm năm mẫu xe SUV thuộc phân khúc A, B, C, D, và E và mở bán toàn cầu hai mẫu VF 8 và VF 9.

Trong năm, các viện, công ty công nghệ đã tích cực phát triển các công nghệ có khả năng tích hợp vào các sản phẩm, dịch vụ của Tập đoàn như trợ lý ảo ViVi (phát triển bởi VinBigData), hệ thống giám sát người lái (DMS), tính năng Quan sát toàn cảnh 360 độ (SVM) (phát triển bởi VinAI) cho xe VF e34; thử nghiệm xe điện tự hành cấp độ bốn trọng tài lớn (phát triển bởi VinBigData); khóa xác thực mạnh không mật khẩu thế hệ mới VinCSS FIDO2 Fingerprint (phát triển bởi VinCSS). Những thành tựu trên dẫn khẳng định bước chuyển mình mạnh mẽ thành Tập đoàn Công nghệ – Công nghiệp hàng đầu, từng bước hội nhập với các công nghệ cao và phức tạp ở đẳng cấp thế giới.

Trong lĩnh vực Bất động sản nhà ở, Tập đoàn vận dụng linh hoạt các chiến lược kinh doanh nhạy bén, chính sách bán hàng hấp dẫn ở tất cả các phân khúc sản phẩm. Năm 2021, Vingroup bàn giao hơn 47 nghìn căn hộ, biệt thự và nhà phố thương mại trên cả nước.

Các lĩnh vực kinh doanh khác như Bất động sản cho thuê, Du lịch nghỉ dưỡng – Vui chơi giải trí bị ảnh hưởng đáng kể bởi dịch Covid-19. Tuy nhiên, trong quý IV năm 2021, kết quả kinh doanh của các lĩnh vực này đã dần phục hồi nhờ nền kinh tế được mở cửa trở lại sau giai đoạn giãn cách kéo dài cùng chiến lược kinh doanh linh hoạt, thích nghi với thị trường.

Vingroup tiếp tục duy trì đầu tư phi lợi nhuận vào lĩnh vực Y tế và Giáo dục. Với các chiến lược cải tổ nâng cao chất lượng, những lĩnh vực này đã và ngày càng ghi dấu ấn mạnh mẽ với người

tiêu dùng, tạo ra những giá trị tốt đẹp cho cộng đồng. Trong quản trị, song song với việc tinh gọn bộ máy, Tập đoàn chú trọng tuyển dụng nhân sự có chuyên môn cao để bắt kịp tốc độ phát triển mạnh mẽ về quy mô và chất lượng, phù hợp với chiến lược tập trung vào Công nghệ và Công nghiệp. Tập đoàn duy trì thực hiện Quy chế Quản trị một cách nghiêm túc, tận dụng tối đa nguồn nhân lực và hạ tầng lớn mạnh nhằm đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, đảm bảo hiệu quả.

Vừa qua Tập đoàn đã xác định lại ba trụ cột chính và trong đó tách riêng khối Thiện nguyện Xã hội bao gồm lĩnh vực Y tế, Giáo dục, sản xuất phương tiện giao thông công cộng, sản xuất vắc-xin , các quỹ tài trợ. Việc tách riêng nhằm đẩy mạnh hoạt động thiện nguyện hơn nữa, phát huy và nâng cao ý thức đóng góp cho cộng đồng. Cụ thể, trong năm, nhiều hoạt động vì cộng đồng được tiếp tục đẩy mạnh như tài trợ chống Covid-19, tài trợ các dự án khoa học vì cộng đồng, trao học bổng cho học sinh nghèo hiếu học, xây dựng trường học, đường điện chiếu sáng nông thôn, vùng sâu khó khăn, cấp phát thuốc, tài trợ chi phí chữa bệnh cho các bệnh nhân thuộc hộ nghèo, cận nghèo, cũng như nhiều hoạt động hỗ trợ thường xuyên và đột xuất khác.

Hoạt động của HĐQT năm 2021

Giới thiệu về HĐQT

HĐQT của Vingroup gồm chín thành viên, trong đó có một Chủ tịch HĐQT và ba thành viên HĐQT độc lập.

Thông tin chi tiết xem tại Chương Giới thiệu Vingroup – Mục Hội đồng Quản trị – Trang 68

Hoạt động họp và ban hành các Nghị quyết quan trọng

Trong năm 2021, HĐQT đã tiến hành bốn cuộc họp trực tiếp/trực tuyến với tỷ lệ dự họp là 100%, ban hành 55 Nghị quyết (bao gồm hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) thông qua nhiều chủ trương và điều chỉnh quan trọng đối với hoạt động và định hướng phát triển của Tập đoàn Vingroup, trong đó có các nội dung chính như sau:

Nội dung họp HĐQT	Số Nghị quyết
Kiện toàn, cơ cấu, sắp xếp bộ máy tổ chức và hoạt động, thành lập các P&L, bổ nhiệm các lãnh đạo và quản lý của Tập đoàn, cử đại diện theo ủy quyền quản lý vốn góp trong P&L	42 Nghị quyết
Huy động khoản vay, phát hành trái phiếu doanh nghiệp, thế chấp/cầm cố tài sản	13 Nghị quyết
Tổng cộng	55 Nghị quyết

Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT đã ban hành trong năm 2021

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2021	20/1/2021	Thay đổi người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn góp trong công ty TNHH Đầu tư Phát triển Đô thị Ngọc Viễn Đông	100%
2	02/2021	21/1/2021	Thông qua việc phân quyền và giao một số công việc cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị	100%
3	03/2021	21/1/2021	Cử người đại diện theo ủy quyền tiếp tục quản lý phần vốn góp trong Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh VinFast	100%
4	04/2021	17/2/2021	Phê duyệt việc góp thêm vốn vào Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh VinFast trong năm 2021	100%
5	05/2021	24/2/2021	CBTT về việc Tập đoàn quyết định tham gia góp vốn đầu tư ra nước ngoài	100%
6	06/2021	24/2/2021	Tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền	100%
7	07/2021	06/3/2021	Phê duyệt việc tách công ty con	100%
8	08/2021	11/3/2021	Phê duyệt và thông qua việc chào bán, phát hành và niêm yết Trái phiếu ra thị trường quốc tế	100%
9	09/2021	12/3/2021	CBTT về việc tách công ty con và thành lập các công ty con mới	100%
10	10/2021	16/3/2021	Phê duyệt điều chỉnh nơi niêm yết Trái phiếu chào bán ra công chúng	100%
11	11/2021	29/3/2021	Miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc – Bà Nguyễn Thị Dịu	100%
12	12/2021	05/4/2021	Phê duyệt hồ sơ phát hành và niêm yết Trái phiếu ra thị trường quốc tế	100%
13	13/2021	07/4/2021	Thành lập Bộ phận kiểm toán nội bộ	100%
14	13.1/2021	07/4/2021	Thông qua Quy chế kiểm toán nội bộ	100%
15	14/2021	07/4/2021	Lùi thời gian họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
16	15/2021	12/4/2021	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
17	16/2021	19/4/2021	Điều chỉnh lãi suất, phương án phát hành, phương án sử dụng vốn, trả nợ vốn của Trái phiếu VICB 2124003 và phê duyệt triển khai đợt chào bán Trái phiếu ra công chúng lần thứ ba	100%
18	17/2021	19/4/2021	Phê duyệt việc góp thêm vốn vào Công ty Cổ phần Vinpearl	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
19	18/2021	20/4/2021	Thông qua kế hoạch chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ lợi nhuận sau thuế lũy kế năm 2020	100%
20	19/2021	20/4/2021	Phê duyệt một số nội dung liên quan đến Trái phiếu phát hành bởi Tập đoàn Vingroup ra thị trường quốc tế	100%
21	19.1/2021	12/5/2021	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2021 và phê duyệt chương trình họp, tài liệu họp ĐHĐCĐ	100%
22	20/2021	27/5/2021	Tạm hoãn họp ĐHĐCĐ thường niên 2021	100%
23	21/2021	01/6/2021	Cử đại diện theo ủy quyền trong Công ty cổ phần Công nghệ sinh học VinBiocare	100%
24	22/2021	01/6/2021	Thông qua việc tham gia góp vốn thành lập công ty con	100%
25	23/2021	01/6/2021	Phê duyệt việc tách công ty con	100%
26	24/2021	04/6/2021	Phê duyệt các công việc liên quan đến phát hành Trái phiếu Doanh nghiệp theo hình thức riêng lẻ năm 2021	100%
27	25/2021	07/6/2021	CBTT thành lập các công ty con	100%
28	26/2021	10/6/2021	Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2021	100%
29	26.1/2021	24/6/2021	Bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch, thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2026	100%
30	27/2021	12/7/2021	Bổ nhiệm lại Tổng Giám đốc nhiệm kỳ mới	100%
31	27.1/2021	14/7/2021	Thông qua Quy chế CBTT	100%
32	28/2021	15/7/2021	Miễn nhiệm, bổ nhiệm Người đứng đầu chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh	100%
33	29/2021	19/7/2021	Quyết định số nội dung cụ thể của phương án phát hành thêm cổ phần để trả cổ tức bằng cổ phiếu từ lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối tính đến 31/12/2020	100%
34	30/2021	20/7/2021	Thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu	100%
35	31/2021	02/8/2021	Thông qua việc Tập đoàn Vingroup tham gia góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Nghiên cứu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo VinAI	100%
36	31.1/2021	02/8/2021	Cử đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn góp trong Công ty Cổ phần Nghiên cứu và Ứng dụng Trí tuệ Nhân tạo VinAI	100%
37	32/2021	02/8/2021	Thông qua việc Tập đoàn Vingroup tham gia góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Giải pháp Năng lượng VinES	100%
38	33/2021	02/8/2021	Cử đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn góp trong Công ty Cổ phần Giải pháp Năng lượng VinES	100%
39	34/2021	06/8/2021	CBTT v/v thành lập các công ty con	100%
40	35/2021	27/8/2021	Thông qua việc phân quyền và giao một số công việc cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị	100%
41	36/2021	06/9/2021	Thông qua việc tăng vốn điều lệ sau đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	100%
42	36.1/2021	08/9/2021	Thông qua việc Tập đoàn Vingroup tham gia góp vốn thành lập Công ty cổ phần VinBigData	100%
43	37/2021	14/09/2021	Công bố thông tin thành lập công ty con	100%
44	38/2021	15/09/2021	Chấp thuận việc cấp bảo lãnh để bảo đảm cho các nghĩa vụ thanh toán Trái phiếu quốc tế của Công ty Cổ phần Vinpearl	100%
45	39/2021	08/10/2021	Phê duyệt dùng tài sản thuộc sở hữu của Tập đoàn làm tài sản bảo đảm và cấp bảo lãnh thanh toán cho các Trái phiếu doanh nghiệp do Công ty Sản xuất và Kinh doanh VinFast phát hành năm 2021	100%
46	39.1/2021	08/10/2021	CBTT về việc Tập đoàn dùng tài sản thuộc sở hữu của mình làm tài sản bảo đảm và cấp bảo lãnh thanh toán cho các Trái phiếu doanh nghiệp do Công ty Sản xuất và Kinh doanh VinFast phát hành năm 2021	100%
47	40/2021	11/10/2021	Phê duyệt về việc tách công ty con và thành lập công ty con mới	100%
48	41/2021	20/10/2021	Cử người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn góp trong Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh VinFast	100%
49	42/2021	29/11/2021	Phê duyệt về việc Công ty VinFast Singapore nhận chuyển nhượng vốn trong Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh VinFast	100%
50	43/2021	03/12/2021	Phê duyệt về việc chuyển nhượng vốn trong Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh VinFast	100%
51	44/2021	3/12/2021	CBTT về việc tái cấu trúc phần vốn góp trong Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh VinFast	100%
52	45/2021	10/12/2021	Phê duyệt việc bảo lãnh cho nghĩa vụ của công ty con và tham gia ký kết các tài liệu phục vụ cho việc bảo lãnh	100%
53	46/2021	10/12/2021	CBTT về việc Tập đoàn Vingroup dùng tài sản thuộc sở hữu của Tập đoàn làm tài sản bảo đảm và bảo lãnh thanh toán cho Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh VinFast	100%
54	47/2021	20/12/2021	Phê duyệt phát hành Trái phiếu ra thị trường quốc tế	100%
55	47.1/2021	20/12/2021	CBTT về việc phát hành Trái phiếu ra thị trường quốc tế	100%

Danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị Công ty

Trừ bốn thành viên HĐQT ở xa, tất cả các thành viên HĐQT còn lại và Ban Giám đốc tham gia đầy đủ các hội thảo, chương trình đào tạo về quản trị Công ty.

Định hướng quản trị năm 2022

Năm 2021, Vingroup tiếp tục triển khai nguyên tắc “5 Hóa” để phù hợp hơn với tình hình hoạt động và nhu cầu thực tế, triển khai mạnh mẽ tại BMTW và các P&L từ đó tới nay. Nguyên tắc gồm **“Hạt nhân hóa – Chuẩn hóa – Đơn giản hóa – Tự động hóa – Hiệu quả hóa”**.

Bước sang năm 2022, Vingroup tiếp tục đẩy mạnh việc áp dụng nguyên tắc “5 Hóa” mới, đặc biệt là trong bối cảnh Tập đoàn mở rộng nhanh chóng về hoạt động và bộ máy quản trị trong lĩnh vực Công nghệ – Công nghiệp.

“Hạt nhân hóa” – nguyên tắc tập trung phát triển yếu tố con người trong hệ thống để đảm bảo cho sự phát triển bền vững lâu dài của Tập đoàn

Nguyên tắc **“Hạt nhân hóa”** được đặt lên hàng đầu do Vingroup luôn coi con người là hạt nhân của mọi hoạt động trong phương châm quản trị. Toàn bộ hệ thống nhân sự của Tập đoàn được xây dựng với tiêu chí trở thành một đội ngũ “TINH, chuyên nghiệp và hiệu quả”. Vai trò đặc biệt của đội ngũ CBLĐ trong hệ thống là nêu gương, dám làm và dám chịu. Các CBLĐ được quy hoạch trách nhiệm và yêu cầu kết quả rõ ràng. Ngoài ra, việc đào tạo thể hệ cán bộ kế cận để đảm đương các nhiệm vụ quan trọng trong tương lai là một trong các trách nhiệm hàng đầu của CBLĐ. Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo Vingroup đã xây dựng và tích cực triển khai nhiều chương trình đào tạo cán bộ nguồn để xây dựng các thể hệ cán bộ năng lực cao và gắn bó lâu dài với Tập đoàn.

“Chuẩn hóa – Đơn giản hóa – Tự động hóa – Hiệu quả hóa”

Theo những nguyên tắc quản trị này, tất cả các tiêu chuẩn được định nghĩa cụ thể, các quy trình được hệ thống hóa và tinh gọn lại. Trên cơ sở Chuẩn và Đơn giản, Tập đoàn và các P&L sẽ có điều kiện để tự động hóa và gia tăng phối hợp các quy trình, nhất là các quy trình vận hành, ví dụ như trong nhà máy, khách sạn hay bệnh viện.

Lợi ích lớn của quy trình **“Chuẩn hóa – Đơn giản hóa – Tự động hóa”** là các công đoạn quản lý trở nên mạch lạc, gọn gàng và đơn giản nhất có thể, giúp con người trong hệ thống không phải làm việc căng thẳng, và việc tăng số lượng cơ sở, nhân sự cũng không còn là bài toán khó vì đã có một hệ thống thông tin đầy đủ, quy trình hiệu quả và khép kín. Bên cạnh đó, việc **“Hiệu quả hóa”** nhắm tới mục tiêu tăng doanh thu, tối ưu hóa chi phí và tăng giá trị lâu dài cho Tập đoàn.

Trong năm 2022, HĐQT quyết định tiếp tục bốn định hướng quản trị sau:

1. Duy trì mô hình Tập đoàn (holding company), trong đó từng P&L ngày càng độc lập hơn
2. Tập trung phát triển cả chiều rộng và chiều sâu
3. Để cao tính hiệu quả, đẩy mạnh áp dụng các nguyên tắc “5 Hóa” trong quản trị và vận hành
4. Tập trung phát triển cán bộ nguồn, ưu tiên đào tạo nội bộ

Hoạt động của BKS năm 2021

Trong năm 2021, mặc dù dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, tuy nhiên BKS cũng đã điều chỉnh hoạt động kiểm tra kiểm soát cho phù hợp với tình hình mới và tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các bộ phận liên quan nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, đánh giá, bám sát được quá trình triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT. Trong phạm vi chức năng nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các Quy chế được ban hành, BKS cũng đã chủ động tham gia giám sát công tác kiểm toán, kiểm soát nội bộ tại Tập đoàn cũng như tại các đơn vị thành viên trong hệ thống, đảm bảo các hoạt động vận hành, sản xuất kinh doanh tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và Quy chế Quản trị của Tập đoàn, góp phần giảm thiểu rủi ro, hạn chế thiếu sót trong các lĩnh vực hoạt động.

Trong năm 2021, BKS đã triển khai thực hiện các công việc sau:

- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT ban hành trong năm 2021;
- Đánh giá, thẩm tra Báo cáo tài chính các quý để đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam;
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Tập đoàn và các công ty con/ công ty thành viên đã niêm yết theo các quy định của pháp luật;
- Soát xét, thẩm định các giao dịch trọng yếu của Tập đoàn và các công ty con/đơn vị thành viên với các bên liên quan;
- Kiện toàn bộ máy nhân sự BKS

Trong quá trình kiểm tra, rà soát, BKS đánh giá các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Tập đoàn đều được thực hiện minh bạch, tuân thủ nghiêm túc mọi quy định của pháp luật liên quan.

Trong năm 2021, thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình, BKS đã tổ chức bốn cuộc họp và một số buổi trao đổi trong nội bộ BKS để triển khai công việc.

Báo cáo quản trị

Các kết quả đạt được về quản trị doanh nghiệp năm 2021

STT	Ngày	Số thành viên tham gia	Nội dung chính	Kết quả
1	16/03/2021	3/3	Rà soát và đánh giá việc thực hiện, trình tự thủ tục chia tách một số công ty con, góp vốn đầu tư ra nước ngoài và chào bán trái phiếu quốc tế	Thủ tục chia tách, thay đổi người đại diện tại các công ty con, góp vốn cho VinFast và đầu tư ra nước ngoài đã đảm bảo tuân thủ đầy đủ thủ tục pháp lý theo quy định. Việc công bố thông tin cũng đã được thực hiện nghiêm túc. Các phương án phát hành và chào bán Trái phiếu quốc tế đã thực hiện nghiêm túc các thủ tục theo quy định hiện hành
			Rà soát tình hình thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị từ đầu năm đến thời điểm họp	Các bộ phận phòng ban và các đơn vị thành viên đã triển khai nghiêm túc, đạt yêu cầu đặt ra
2	28/05/2021	3/3	Chuẩn bị các tài liệu phục vụ cho kỳ họp Đại hội Đồng cổ đông	Kiểm tra, đánh giá số liệu báo cáo do Kế toán trưởng và Ban Giám đốc lập để cập nhật vào tài liệu họp.
				Thống nhất nội dung Báo cáo hoạt động BKS năm 2020
3	09/08/2021	3/3		Đánh giá kết quả thực hiện các nghị quyết của Hội đồng Quản trị trong giai đoạn 31/03 – 28/05/2021
			Rà soát và đánh giá việc thực hiện thủ tục công bố thông tin liên quan tới thay đổi nhân sự quản lý, cử người đại diện tại các công ty con, các phương án chi trả cổ tức, góp vốn thành lập các Công ty mới	Các bộ phận và đơn vị thành viên đã khẩn trương và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT ban hành, tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật liên quan không để xảy ra sai sót
4	15/12/2021	3/3	Rà soát tình hình thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị trong Quý IV	Quá trình triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT được thực hiện nghiêm túc.

Định hướng hoạt động năm 2022

Phát huy vai trò trong việc giám sát, kiểm tra tính tuân thủ, minh bạch trong hoạt động của Tập đoàn, BKS dự kiến sẽ tiếp tục đẩy mạnh hoạt động kiểm tra giám sát cả chiều rộng bao trùm các mặt hoạt động của Tập đoàn và chuyên sâu trong từng lĩnh vực, từng đơn vị thành viên, cụ thể:

- Đẩy mạnh công tác giám sát tình hình tuân thủ các quy định, quy chế trong việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn và các đơn vị thành viên

- Phối hợp với các bộ phận chuyên môn của Tập đoàn để kiểm tra đột xuất và định kỳ chuyên sâu các đơn vị thành viên đảm bảo tính tuân thủ pháp luật được liên tục và quán triệt tới từng bộ phận, từng mảng công việc
- Chủ động đổi mới cách thức giám sát, kiểm tra cho phù hợp với tình hình thực tế khi phạm vi hoạt động của Tập đoàn đã vươn ra nhiều quốc gia, châu lục

Trong năm 2021, Tập đoàn tuân thủ đầy đủ và nghiêm túc các quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng cũng như công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Trong năm, Vingroup đẩy mạnh việc tinh gọn bộ máy quản trị và nhân sự nhằm đảm bảo nguyên tắc **“Hiệu quả hóa”**, phân bổ nguồn lực hợp lý để tận dụng tối đa sự đóng góp của mỗi thành viên HĐQT. Từ đó, hoạt động kiểm soát của HĐQT trở nên chặt chẽ và hiệu quả hơn.

Bộ phận Quan hệ Cổ đông và Nhà đầu tư của Vingroup tiếp tục nỗ lực cung cấp thông tin kịp

thời, chính xác và công bằng cho cổ đông và nhà đầu tư và nhận được sự đánh giá cao của các bên.

Thông tin chi tiết xem tại Chương Quản trị Doanh nghiệp – Mục Thông tin Cổ phiếu và Quan hệ Cổ đông – Trang 138.

Ngoài ra, Vingroup là một trong số ít các công ty ở Việt Nam thực hiện Báo cáo tài chính theo hai chuẩn mực kế toán: chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) và chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (IFRS). Báo cáo tài chính của Tập đoàn và các công ty con được kiểm toán bởi các công ty kiểm toán có uy tín trên toàn cầu là Ernst & Young và KPMG.

Thù lao và các khoản lợi ích của thành viên HĐQT, BKS và Ban Giám đốc

Nguyên tắc chi trả thù lao của HĐQT, BKS và Ban Giám đốc

Việc chi trả thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS tuân thủ theo định mức quy định tại Điều lệ Công ty về chế độ thù lao, tiền thưởng và chi phí hoạt động đối với các thành

viên HĐQT, Tổng Giám đốc và thành viên BKS Tập đoàn Vingroup, được ĐHCĐ thông qua tại mỗi kỳ ĐHCĐ thường niên và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

Thù lao chi trả cho HĐQT, BKS trong năm 2021

Số lượng thành viên của HĐQT và BKS trong năm 2021 là chín thành viên HĐQT và ba thành viên BKS.

Tổng mức thù lao chi trả cho tất cả các thành viên HĐQT và BKS là:

- Thù lao cho các thành viên HĐQT độc lập là 2 tỷ đồng, dưới hình thức tạm ứng
- Thù lao cho tất cả các thành viên BKS là 1,6 tỷ đồng, dưới hình thức tạm ứng

HĐQT dự kiến trình ĐHCĐ phê duyệt thanh toán mức thù lao nêu trên tại ĐHCĐ thường niên năm 2022.

Ngoài ra, Tập đoàn còn áp dụng các chế độ đãi ngộ khác đối với thành viên HĐQT như khám sức khỏe định kỳ, bảo hiểm sức khỏe, ưu đãi khi sử dụng dịch vụ của các công ty thành viên của Tập đoàn.

Ban Giám đốc hưởng lương, thưởng theo thỏa thuận trong Hợp đồng lao động và không có chế độ thù lao.

Hoạt động Kiểm toán nội bộ

Các chế độ đãi ngộ khác đối với thành viên HĐQT, BKS và Ban Giám đốc

- Kiểm tra sức khỏe định kỳ:** Thành viên HĐQT, BKS và Ban Giám đốc được kiểm tra sức khỏe định kỳ một lần/năm theo gói khám sức khỏe đặc biệt tại các cơ sở thuộc hệ thống Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec. Chi phí khám sức khỏe do Tập đoàn thanh toán.
 - Bảo hiểm sức khỏe:** Ngoài các chế độ bảo hiểm được hưởng theo đúng quy định của pháp luật, các thành viên HĐQT, BKS và Ban Giám đốc còn được Tập đoàn mua gói Bảo hiểm sức khỏe cho bản thân.
 - Hỗ trợ cước phí điện thoại di động:** Mỗi thành viên HĐQT, BKS và Ban Giám đốc được Tập đoàn thanh toán cước điện thoại di động phục vụ cho công việc.
 - Ưu đãi khi sử dụng dịch vụ của các công ty thành viên của Tập đoàn:** Thành viên HĐQT,
- BKS và Ban Giám đốc được miễn phí hoặc hưởng chính sách giá ưu đãi khi sử dụng các dịch vụ của các công ty thành viên trong Tập đoàn. Chế độ ưu đãi được quy định đối với từng dịch vụ cụ thể như chế độ ưu đãi khi sử dụng dịch vụ y tế tại các cơ sở thuộc hệ thống Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec, dịch vụ tại các khách sạn thuộc hệ thống Vinpearl, cho con đi học tại hệ thống Vinschool, Đại học VinUni, mua sản phẩm xe máy điện/ô tô VinFast, sử dụng thẻ tích điểm VinID.

 - Chế độ đi công tác:** Thành viên HĐQT, BKS và Ban Giám đốc đi công tác đường hàng không được sử dụng hạng thương gia, có xe ô tô riêng đưa đón tại sân bay và phục vụ công việc; được miễn phí các dịch vụ tại những địa điểm có khách sạn hoặc kỳ túc xá của Tập đoàn; được thanh toán công tác phí phù hợp với nội dung công việc.

Các thay đổi về thành viên HĐQT, BKS và Ban Giám đốc

Thay đổi danh sách người có liên quan của công ty đại chúng

- Miễn nhiệm ba thành viên HĐQT độc lập – Ông Lê Khắc Hiệp, Ông Ling Chung Yee Roy, Ông Marc Villiers Townsend từ ngày 24 tháng 06 năm 2021
 - Bổ nhiệm ba thành viên HĐQT độc lập – Ông Adil Ahmad, Ông Chin Michael Jaewuk, Ông Ronaldo Dy–Liacco Ibasco từ ngày 24 tháng 06 năm 2021
- Miễn nhiệm thành viên Ban Giám đốc – Bà Nguyễn Thị Dịu từ ngày 29 tháng 03 năm 2021
 - Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát – Ông Đinh Ngọc Lân từ ngày 31 tháng 03 năm 2021
 - Bổ nhiệm thành viên Ban kiểm soát – Bà Nguyễn Hồng Mai từ ngày 31 tháng 03 năm 2021

Danh sách người có liên quan thay đổi tương ứng với các thay đổi về thành viên HĐQT, BKS và Ban Giám đốc đề cập bên trên.

Thông tin chi tiết xem tại Báo cáo quản trị Vingroup năm 2021 tại website www.vingroup.net

Trong năm 2021, Bộ phận Kiểm toán Nội bộ của Tập đoàn Vingroup đã thực hiện các công việc như sau:

1. Lập kế hoạch kiểm toán

 - a. Đánh giá rủi ro các hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị trong Tập đoàn cho mục đích lập kế hoạch kiểm toán năm bao gồm nhưng không giới hạn các rủi ro tuân thủ; rủi ro tài chính, rủi ro hoạt động
 - b. Dựa trên cơ sở đánh giá rủi ro và các nguồn lực sẵn có để lập kế hoạch kiểm toán thường niên trên cơ sở các đơn vị, lĩnh vực có rủi ro trọng yếu cần được ưu tiên đưa vào kế hoạch kiểm toán. Đồng thời đảm bảo kiểm toán nội bộ có đủ các nguồn lực (nhân lực, kiến thức, kỹ năng) để thực hiện được các cuộc kiểm toán
 - c. Triển khai kế hoạch kiểm toán nội bộ năm theo Kế hoạch đã được phê duyệt
2. Triển khai hoạt động kiểm toán: Thực hiện các cuộc kiểm toán theo kế hoạch và các cuộc kiểm toán đột xuất theo yêu cầu của HĐQT bao gồm các hoạt động sau:

 - a. Rà soát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật hiện hành, điều lệ, tuân thủ các nghĩa vụ thuế với Nhà nước, tuân thủ các quy định phòng chống dịch Covid-19 của Nhà nước tại các cơ sở kinh doanh của Tập đoàn
 - b. Rà soát việc tuân thủ các chính sách, quy trình, quy định của Tập đoàn và quy định đặc thù tại từng P&L. Đánh giá mức độ phù hợp của hệ thống kiểm soát nội bộ bao gồm các quy trình, quy định, chính sách. trong việc ngăn ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các rủi ro trong các hoạt động trọng yếu như sản xuất, mua sắm đầu thầu, bán hàng và cung cấp dịch vụ cho khách hàng
 - c. Kiểm tra, đánh giá tính chính xác, đầy đủ, tin cậy và kịp thời của các thông tin tài chính, phí tài chính tại các P&L
 - d. Rà soát hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo an toàn mạng, bảo mật thông tin, lưu trữ thông tin lên Dataroom tại Tập đoàn và các P&L
 - e. Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu tài chính, phí tài chính của P&L
 - f. Đề xuất khuyến nghị cải thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, bao gồm cải tiến quy trình, quy định, chính sách phù hợp với hoạt động của các P&L trong từng thời kỳ
 - g. Theo dõi tình hình thực hiện khuyến nghị tại các P&L và kiểm tra hậu kiểm
 - h. Trao đổi với kiểm toán độc lập về các rủi ro phát hiện trong quá trình thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính và kiến nghị các giải pháp khắc phục kịp thời
 - i. Các công việc khác theo yêu cầu của HĐQT

Quản trị rủi ro

Mục tiêu của công tác quản trị rủi ro

Tập đoàn Vingroup xây dựng khung Quản trị rủi ro (QTRR) hướng đến thông lệ và chuẩn mực quốc tế ISO 31000, nhưng vẫn đảm bảo phù hợp với mô hình tổ chức và môi trường hoạt động kinh doanh của Việt Nam. Công tác Quản trị rủi ro nhằm đạt được các mục tiêu chính sau đây:

1. Hỗ trợ chiến lược phát triển kinh doanh thông qua việc triển khai các quy trình QTRR hiệu quả và nhất quán trong toàn Tập đoàn
2. Kịp thời nhận diện rủi ro, đánh giá các cơ hội nhằm hạn chế ảnh hưởng bất lợi và khai thác các điều kiện có lợi đến hoạt động kinh doanh

3. Phân định rõ trách nhiệm sở hữu và quản trị rủi ro, xây dựng cơ chế giám sát và báo cáo rủi ro liên tục trong toàn Tập đoàn
4. Thiết lập hệ thống QTRR chung nhằm tăng cường văn hóa QTRR tại Tập đoàn

Quan điểm của Tập đoàn là có cơ hội trong rủi ro. Vì vậy, QTRR không phải chỉ bao gồm giảm thiểu rủi ro, mà cần phân tích đầy đủ rủi ro, tối ưu hóa tương quan giữa rủi ro và cơ hội, và chấp nhận rủi ro trong phạm vi cho phép của Tập đoàn. Nhờ đó Tập đoàn chọn lọc và chấp nhận rủi ro một cách thận trọng và có kiểm soát vì những mục tiêu kinh doanh hợp lý.



Mô hình tổ chức quản trị rủi ro



Mô hình QTRR tại Vingroup được xây dựng bởi ba tầng phòng vệ, đảm bảo tính độc lập, khách quan của bộ phận QTRR.

1. Tầng phòng vệ thứ nhất bao gồm Tổng Giám đốc, phòng, ban tại Tập đoàn và các P&L, có trách nhiệm đầu tiên và trực tiếp đối với việc sở hữu và quản trị rủi ro trong hoạt động của mình.
2. Tầng phòng vệ thứ hai bao gồm HĐQT (thành viên chuyên trách) và bộ phận QTRR, có trách nhiệm xây dựng chính sách, quy trình, thủ tục và công cụ QTRR, hỗ trợ triển khai công tác QTRR tại BMTW và các P&L.
3. Tầng phòng vệ thứ ba bao gồm Bộ phận Kiểm toán Nội bộ, có trách nhiệm đánh giá tính hiệu quả và hiệu lực của hoạt động QTRR trong Tập đoàn.

Căn cứ theo ba tầng phòng vệ được thiết lập như trên, cơ cấu tổ chức QTRR của Tập đoàn Vingroup được cụ thể như sau:

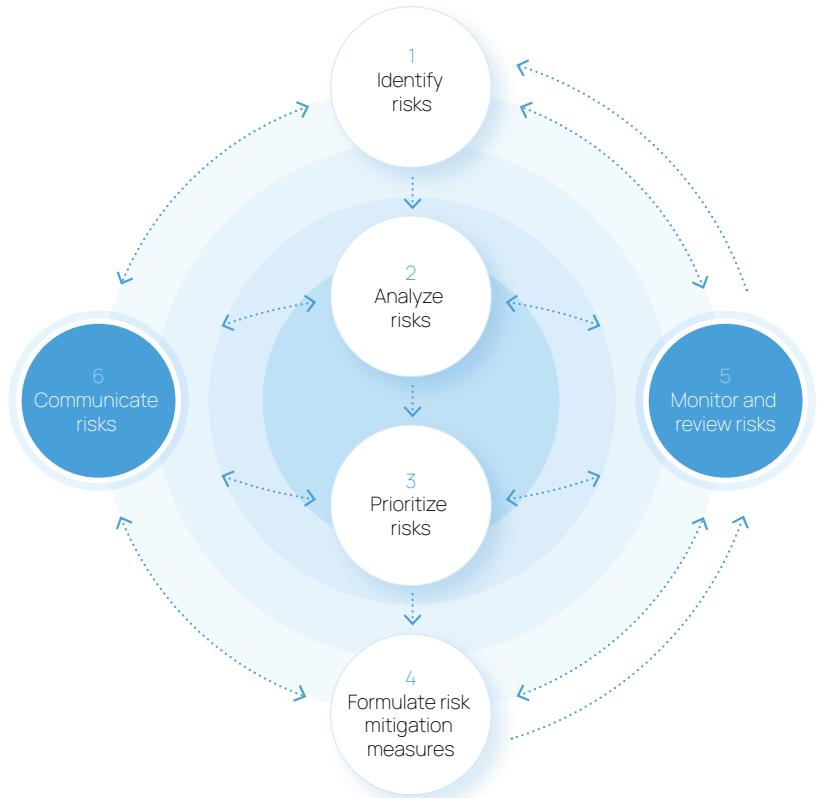
Cơ quan, bộ phận	Vai trò của quản trị rủi ro
Hội đồng Quản trị	Ban hành quy chế, chiến lược, chính sách QTRR, quyết định cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của bộ máy QTRR
Tổng Giám đốc	Giám sát, đảm bảo hoạt động QTRR được thực hiện phù hợp với chiến lược và chính sách QTRR
Bộ phận Quản trị Rủi ro, Bộ phận Kiểm toán Nội bộ tại BMTW và phòng QTRR tại các P&L	Phối hợp với các ban, thực hiện QTRR bằng việc sử dụng các công cụ, hạn mức rủi ro, quy trình QTRR tại Tập đoàn và các P&L

Tại Vingroup, mô hình QTRR được xây dựng xuyên suốt từ Tập đoàn đến các đơn vị thành viên đảm bảo sự thống nhất và liên tục.

Quy trình quản trị rủi ro

Tập đoàn sử dụng hệ thống quy trình QTRR gồm sáu tiểu quy trình. Quy trình đưa ra phương pháp có hệ thống và logic để nhận diện, phân tích, đánh giá thứ tự ưu tiên, xử lý, giám sát và truyền thông rủi ro, nhằm cung cấp thông tin cho Lãnh đạo Tập đoàn khi ra quyết định và phản hồi kịp thời không chỉ với rủi ro mà còn với cơ hội.

Hệ thống sáu tiểu quy trình được xây dựng dựa trên nền tảng là các nguyên tắc, hướng dẫn của tiêu chuẩn ISO 31000 cũng như thông lệ QTRR chuẩn mực. Chính sách QTRR được Tổng Giám đốc đệ trình cho HĐQT phê duyệt tối thiểu một năm/lần. Danh mục rủi ro chủ yếu của Tập đoàn thường xuyên được rà soát, đánh giá tối thiểu một quý/lần



1 Nhận diện rủi ro

Xác định ở mức tối đa các rủi ro có thể ảnh hưởng đến mục tiêu của Tập đoàn, nguồn gốc và khả năng ảnh hưởng của các rủi ro thông qua nghiên cứu, tìm hiểu trong từng lĩnh vực kinh doanh, soát xét danh mục và nhóm rủi ro, nhận diện các yếu tố về rủi ro và cập nhật danh mục rủi ro của Tập đoàn

2 Phân tích rủi ro

Xem xét nguồn gốc của rủi ro, phân tích mức độ ảnh hưởng và tần suất xảy ra rủi ro trên hai khía cạnh định lượng và định tính

3 Đánh giá thứ tự ưu tiên rủi ro

Xếp hạng và đánh giá thứ tự ưu tiên của rủi ro dựa trên các tiêu chí đánh giá rủi ro được xây dựng trên nhiều phương diện, bao gồm cả định lượng và định tính

4 Xử lý rủi ro

Xác định phương án xử lý rủi ro, đánh giá, lựa chọn giải pháp và triển khai kế hoạch xử lý rủi ro tương ứng, với mục tiêu nắm bắt cơ hội, đồng thời giảm thiểu những tác động tiêu cực mà rủi ro gây ra

5 Giám sát rủi ro

Liên tục soát xét nhằm đảm bảo tính phù hợp và hiệu quả của chương trình QTRR nhằm mục tiêu:

- Cải tiến liên tục hoạt động QTRR của Tập đoàn
- Đảm bảo hiệu quả của các hoạt động QTRR
- Giám sát tiến độ và hiệu quả của những chiến lược xử lý rủi ro
- Dự báo và phản ứng với các sự kiện rủi ro (nếu xảy ra), và xác định nguyên nhân gốc rễ để có thể quản lý tốt hơn trong tương lai

6 Truyền thông và tham vấn rủi ro

Tổ chức các hoạt động truyền thông, đào tạo nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết của CBNV về rủi ro và các quy trình QTRR; trung cầu và cân nhắc ý kiến của các bên liên quan, đảm bảo mỗi bên liên quan đều nhận thức đầy đủ về vai trò và trách nhiệm QTRR.

Hoạt động quản trị rủi ro năm 2021

Năm 2021, Vingroup tiếp tục cập nhật quy trình QTRR cho toàn bộ hệ thống, phù hợp với chiến lược phát triển tập trung mạnh mẽ vào Công nghệ, Công nghiệp của Tập đoàn. Ngoài ra, khi có các giao dịch lớn, các biến động trên thị trường hoặc thay đổi về hành lang pháp lý, BMTW và các P&L đã kịp thời tham vấn bộ phận QTRR và các phòng, ban chức năng tại Tập đoàn (như Ban Pháp chế và Ban Tài chính) theo quy trình để đánh giá và xử lý kịp thời. Bên cạnh đó, Tập đoàn thường xuyên tổ chức các buổi hội thảo, đào tạo, truyền thông về các rủi ro mới, các thay đổi về môi trường pháp lý, luật pháp cho Ban lãnh đạo và toàn thể CBNV.

Quản trị các nhóm rủi ro chính năm 2021

Tập đoàn đã phân tích, đánh giá, theo dõi và quản lý các rủi ro ảnh hưởng lớn đến chiến lược và hoạt động kinh doanh, bao gồm:

1 Rủi ro về kinh tế vĩ mô

Những yếu tố quan trọng của nền kinh tế như tốc độ tăng trưởng, lạm phát, tăng trưởng tín dụng, tỷ giá, chỉ số giá tiêu dùng, tỷ lệ tiết kiệm, đầu tư hay tỷ lệ thất nghiệp đều có ảnh hưởng đến hoạt động và kết quả kinh doanh của Vingroup. Các bộ phận chuyên môn giám sát môi trường kinh tế vĩ mô và tư vấn cho Ban Giám đốc Tập đoàn, các P&L sẽ dự báo xu hướng kinh tế vĩ mô trong tương lai và những tác động đến lĩnh vực kinh doanh trọng yếu, từ đó đưa ra quyết sách và chiến lược phù hợp.

Sau năm năm đầu tư và mở rộng sang lĩnh vực kinh doanh mới, Tập đoàn đã đa dạng hóa nguồn doanh thu từ nhiều lĩnh vực kinh doanh, đặc biệt là lĩnh vực Công nghệ – Công nghiệp. Việc này không chỉ giúp Tập đoàn nhanh chóng bắt kịp với xu hướng phát triển công nghệ chung của thế giới mà còn góp phần giúp Tập đoàn chủ động trong việc hạn chế ảnh hưởng từ rủi ro tập trung một ngành trong hệ thống kinh doanh.

Bất động sản tiếp tục là lĩnh vực kinh doanh chiếm tỷ trọng lớn trong doanh thu của Vingroup nhưng

có xu hướng biến động theo tình hình kinh tế vĩ mô. Tập đoàn luôn sáng tạo để đa dạng hóa sản phẩm Bất động sản, trong đó có việc cho ra mắt mô hình Đại đô thị Vinhomes bao gồm dòng sản phẩm Vinhomes Sapphire hướng đến phân khúc trung cấp.

2 Rủi ro tài chính

Các rủi ro tài chính của Vingroup bao gồm rủi ro về thanh khoản, lãi suất và ngoại tệ. Định kỳ mỗi quý, Ban Tài chính và Ban Kinh tế Đối ngoại đánh giá tình hình thị trường vốn và tài chính để chủ động điều chỉnh danh mục tổng nợ vay và nghĩa vụ phải trả một cách hợp lý. Trước mỗi giao dịch có giá trị lớn hoặc bằng ngoại tệ, Ban Tài chính tham vấn Ban Kinh tế Đối ngoại và các chuyên gia tài chính ngân hàng trong nước và quốc tế để đề xuất giải pháp quản trị rủi ro nếu cần thiết và triển khai quản trị rủi ro với những công cụ thích hợp như hợp đồng phái sinh. Để giảm rủi ro về thanh khoản, Vingroup luôn chủ động quản lý dòng tiền và giám sát chặt chẽ các nghĩa vụ phải trả.

3 Rủi ro về cạnh tranh

Các ngành kinh doanh của Vingroup thường có mức độ cạnh tranh cao, điển hình là Sản xuất Công nghiệp, Bất động sản, và Kinh doanh TTMM. Trong mỗi lĩnh vực, đối thủ cạnh tranh của Vingroup là những tập đoàn đa quốc gia hoặc đối thủ trong nước kinh doanh sản phẩm, dịch vụ tương tự. Để tăng tính cạnh tranh, Vingroup không ngừng sáng tạo, đưa ra thị trường sản phẩm mới, hấp dẫn, chất lượng cao. Điển hình như việc ra mắt năm mẫu SUV điện thông minh đến thị trường toàn cầu sở hữu nhiều công nghệ tiên tiến với giá bán hợp lý nhờ giới thiệu mô hình cho thuê pin.

4 Rủi ro trong sản xuất

Trong lĩnh vực Công nghiệp – Công nghệ, các nhà máy sản xuất của Tập đoàn có thể chịu rủi ro về chuỗi cung ứng như thiếu hụt linh kiện, nguyên vật liệu, rủi ro về vận hành như tai nạn công nghiệp, hỏng hóc thiết bị. Để giảm thiểu các rủi ro về chuỗi cung ứng, Tập đoàn thực hiện lập kế hoạch sản xuất hàng năm, chủ động xây dựng khu công nghiệp phụ trợ, mở rộng hoạt động theo ngành dọc, như xây dựng nhà máy sản xuất pin tại Hà Tĩnh, để chủ động trong nguồn cung ứng. Vingroup luôn áp dụng các tiêu chuẩn đảm bảo chất lượng và quy trình kiểm tra nghiêm ngặt và thực hiện việc rà soát, kiểm tra định kỳ để giảm thiểu các rủi ro vận hành trong quá trình sản xuất.

5 Rủi ro về đầu tư dự án

Việc hoạch định chiến lược kinh doanh, đầu tư vào dự án mới được Tập đoàn thực hiện định kỳ vào đầu năm. Mỗi dự án đầu tư phải có giá trị về mặt tài chính so với bình quân chi phí vốn của Tập đoàn hoặc P&L ngành dọc, hoặc có ý nghĩa về mặt chiến lược. Bên cạnh việc xem xét về hiệu quả đầu tư, trước khi triển khai mỗi dự án mới, những rủi ro của dự án như tình hình thị trường, hành lang pháp lý, giấy phép, thuế hay vận hành đều được thẩm định một cách kỹ lưỡng và các giải pháp xử lý rủi ro được đề xuất nếu cần thiết. Tập đoàn luôn tham vấn các chuyên gia tài chính, chuyên gia pháp lý, tư vấn thuế có uy tín và có quy trình thẩm tra chi tiết đối với mỗi dự án mua bán, sáp nhập tiềm năng.

6 Rủi ro phát triển dự án

Vingroup đã xây dựng quy trình quản lý dự án chặt chẽ bao gồm nhiều tiêu quy trình để lập ngân sách, quản lý chi phí và quản lý chất lượng, tiến độ, kết quả thi công cũng như đáp ứng yêu cầu về thủ tục pháp lý. Tập đoàn áp dụng những tiêu chí chặt chẽ về kinh nghiệm và uy tín để chọn nhà thầu cho dự án và có đội ngũ giám sát thường xuyên. Lãnh đạo bộ phận Kiểm soát xây dựng tại các công ty trong Tập đoàn là những chuyên gia về kiến trúc, cơ khí và kỹ sư giàu kinh nghiệm trong việc thẩm định các thiết kế và chất lượng của nhà thầu bên ngoài.

7 Rủi ro về nhân sự

Để thu hút nhân sự cấp cao, có chất lượng và tạo động lực cho người lao động, Vingroup có chính sách đãi ngộ cạnh tranh và minh bạch, dựa vào kết quả lao động. Tập đoàn xây dựng thành công môi trường văn hóa đặc trưng của Vingroup thông qua các hoạt động văn hóa, tập thể, biến Vingroup thành Ngôi nhà chung của mỗi CBNV, tạo sự gắn bó lâu dài với Tập đoàn. Để bảo đảm nguồn nhân sự chất lượng và ổn định trong khi liên tục bứt phá về mặt quy mô hoạt động, Vingroup đã phát động phong trào học tập trên toàn Tập đoàn. Bộ phận Nhân sự tại các P&L thường xuyên tổ chức các chương trình đào tạo quy mô lớn kết hợp với đào tạo trực tuyến cho CBNV và đào tạo CBLĐ kế cận, đặc biệt là lãnh đạo trẻ tài năng làm nòng cốt trong tương lai.



8 Rủi ro về môi trường và xã hội

Vingroup đặc biệt quan tâm đến tác động về môi trường trong mỗi dự án (ô nhiễm không khí, tiếng ồn, nguồn nước) có thể làm thay đổi tài nguyên, môi trường sinh thái ở những vùng phụ cận hoặc thay đổi môi trường kinh tế, xã hội, nhân sinh quanh khu vực dự án. Vì vậy, mỗi dự án của Tập đoàn đều áp dụng tiêu chuẩn tiên tiến nhất về thiết kế và sử dụng nguyên vật liệu ít gây ô nhiễm trong quy trình xây dựng, đồng thời được những chuyên gia uy tín trong và ngoài nước đánh giá tác động môi trường trước khi thực hiện.

9 Rủi ro về thiên tai, dịch bệnh

Rủi ro thiên tai, dịch bệnh là những rủi ro bất khả kháng và nằm ngoài tầm kiểm soát của Tập đoàn. Đối với những rủi ro này, Vingroup theo dõi sát diễn biến, đưa ra các biện pháp phòng chống kịp thời và hợp lý, đồng thời áp dụng các sáng kiến kinh doanh giúp giảm thiểu mức độ ảnh hưởng của sự kiện đến kết quả kinh doanh của Tập đoàn.

Thông tin cổ phiếu và Quan hệ Cổ đông

Thông tin cổ phiếu Vingroup năm 2021

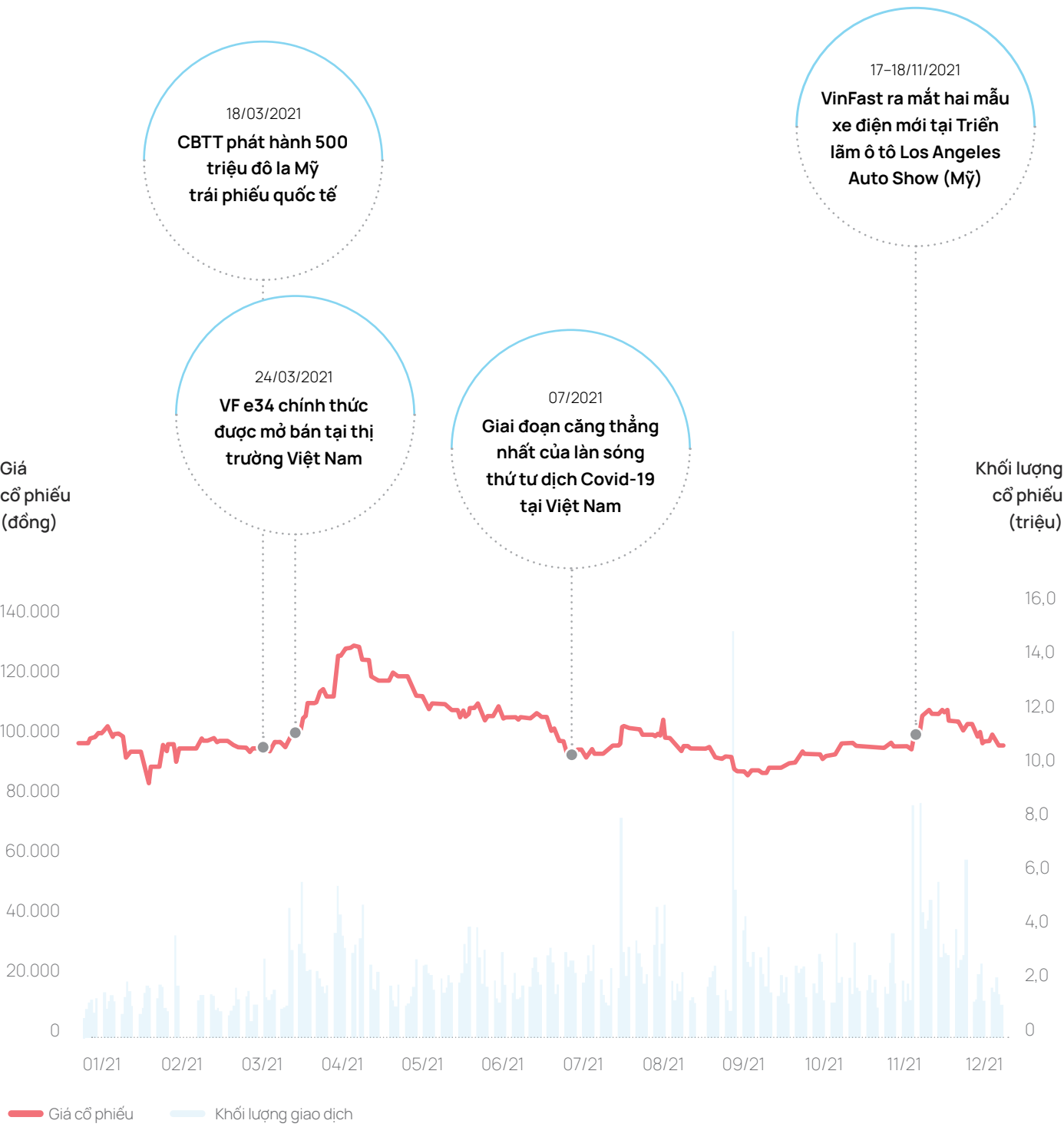
Mã cổ phiếu	VIC
Số lượng cổ phiếu lưu hành (tại ngày 31 tháng 12 năm 2021)	3.805.214.791 cổ phiếu phổ thông 62.338.466 cổ phiếu ưu đãi (không niêm yết)
Giá trị vốn hoá thị trường (tại ngày 31 tháng 12 năm 2021)	361.875.927.000.000 đồng
Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa	49%

Mức giá cổ phiếu giao dịch ^(*)	Ngày	Giá (đồng/cổ phiếu)
Đóng cửa	31/12/2021	95.100
Thấp	28/01/2021	82.667
Cao	19/04/2021	128.000
Giá bình quân (VWAP)		100.268

Khối lượng giao dịch	Ngày	Khối lượng (cổ phiếu)
Đóng cửa	31/12/2021	1.267.000
Thấp	10/03/2021	648.338
Cao	16/09/2021	15.130.200
Giao dịch trung bình mỗi ngày		2.464.741

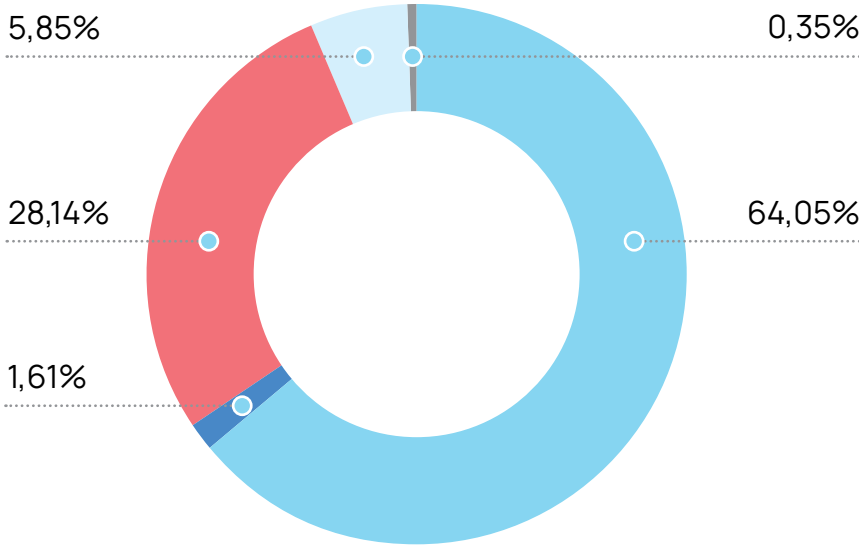
(*) : Tính theo giá cổ phiếu điều chỉnh.
Nguồn: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và Bloomberg

Biểu đồ diễn biến cổ phiếu năm 2021



Cơ cấu cổ đông

- Cổ đông sáng lập
- Cổ đông lớn
- Cổ phiếu ưu đãi
- Cổ đông khác – Trong nước
- Cổ đông khác – Nước ngoài



STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông
1	Cổ đông Nhà nước	0	0	0
2	Cổ đông sáng lập	13.647.503	0,35	1
	– Trong nước	13.647.503	0,35	1
	– Nước ngoài	0	0	0
3	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn cổ phần trở lên)	2.477.106.802	64,05	3
	– Trong nước	2.245.635.578	58,07	2
	– Nước ngoài	231.471.224	5,98	1
4	Công đoàn Công ty	0	0	0
5	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
6	Cổ phiếu ưu đãi	62.338.466	1,61	1
7	Cổ đông khác	1.314.460.486	33,99	32,645
	– Trong nước	1.088.398.738	28,14	30,356
	– Nước ngoài	226.061.748	5,85	2,289
	Tổng cộng	3.867.553.257	100,00	32,650
	– Trong nước	3.347.681.819	86,56	30,359
	– Nước ngoài	519.871.438	13,44	2,291

Thông tin cổ đông lớn sở hữu từ 5% trở lên

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Việt Nam	1.260.132.658	32,58
2	Phạm Nhật Vượng	985.502.920	25,48
3	SK Investment Vina II Pte. Ltd.	231.471.224	5,98
	Tổng cộng	2.477.106.802	64,05

Lịch sử tăng vốn điều lệ (2017 – 2021)

Thời điểm phát hành	Phương thức phát hành	Đối tượng	Vốn điều lệ trước phát hành (nghìn đồng)	Vốn huy động từ đợt phát hành (nghìn đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (nghìn đồng)
2018	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	(1)	26.377.079.540	5.539.132.760	31.916.212.300
	Phát hành riêng lẻ cổ phiếu ưu đãi	(2)	31.916.212.300	840.000.000	32.756.212.300
2019	Phát hành riêng lẻ cổ phiếu phổ thông	(2)	32.756.212.300	1.543.141.590	34.299.353.890
	Chuyển đổi cổ phần ưu đãi cổ tức và có quyền chuyển đổi	(1)	34.299.353.890	9.786.330	34.309.140.220
2020	Hoàn đổi cổ phiếu đang lưu hành của Công ty CP Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng		34.309.140.220	138.550.340	34.447.690.560
2021	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	(1)	34.447.690.560	4.227.842.010	38.675.532.570

Ghi chú: Năm 2017, Công ty không tăng vốn điều lệ.
(1) Cổ đông hiện hữu
(2) Cổ đông quốc tế mới

Lịch sử chia cổ tức bằng tiền mặt và cổ phiếu (2017 – 2021)

Thời gian thực hiện	Tỷ lệ (%)	Hình thức	Chi tiết
2018	21,00	Cổ phiếu	Trả cổ tức năm 2017
2021	12,49999297	Cổ phiếu	Trả cổ tức năm 2020

Ghi chú: Năm 2017, 2019 và năm 2020, Tập đoàn không trả cổ tức.

Sở hữu cổ phiếu của Người nội bộ

Đối tượng	Họ và tên – Chức vụ	Tổng số lượng sở hữu (Cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu (%)
Hội đồng Quản trị	Phạm Nhật Vượng – Chủ tịch	985.502.920	25,48
	Phạm Thúy Hằng – Phó Chủ tịch	113.491.446	2,93
	Phạm Thu Hương – Phó Chủ tịch	169.938.525	4,39
	Nguyễn Diệu Linh – Phó Chủ tịch	260.709	0,01
	Nguyễn Việt Quang – Phó Chủ tịch kiêm TGD	196	0,0000
	Park Won Cheol – Thành viên	0	0
	Adil Ahmad – Thành viên HĐQT độc lập	0	0
	Chin Michael Jaewuk – Thành viên HĐQT độc lập	0	0
Ban Giám đốc	Ronaldo Dy–Liacco Ibasco – Thành viên HĐQT độc lập	0	0
	Nguyễn Việt Quang – Phó Chủ tịch kiêm TGD	196	0,0000
	Phạm Văn Khương – Phó TGD	2.117.587	0,055
	Mai Hương Nội – Phó TGD	0	0
	Dương Thị Hoàn – Phó TGD	322	0,0000
Ban Kiểm soát	Nguyễn Thị Thu Hiền – Kế toán trưởng	196	0,0000
	Nguyễn Thế Anh – Trưởng ban	13.854	0,0003
	Nguyễn Hồng Mai – Thành viên	0	0
	Đỗ Thị Hồng Vân – Thành viên	0	0

Giao dịch cổ phiếu của Người nội bộ và người có liên quan trong năm 2021

STT	Người/ Tổ chức thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu VIC sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu VIC sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng ...)	Thời gian giao dịch
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)		
1	Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh VinFast	Ông Phạm Nhật Vượng, Bà Phạm Thu Hương, Bà Phạm Thúy Hằng là Người nội bộ của Tập đoàn và VinFast	0	0	(%)	0,8%	Nhận chuyển quyền sở hữu cổ phiếu VIC do nhận sáp nhập doanh nghiệp	Tháng 03/2021
2	Công ty Cổ phần Vinpearl	Bà Mai Hương Nội và Ông Nguyễn Thế Anh là Người nội bộ của Tập đoàn và Công ty Vinpearl	108.947.198	3,16%	108.897.962	3,16%	Chuyển quyền sở hữu cổ phiếu VIC để thực hiện quyền hoán đổi kèm theo Trái phiếu quốc tế phát hành năm 2018 được UBCK chấp thuận.	Tháng 03/2021
3	Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh VinFast	Ông Phạm Nhật Vượng, Bà Phạm Thu Hương, Bà Phạm Thúy Hằng là Người nội bộ của Tập đoàn và VinFast	27.456.661	0,8%	0	0	Chuyển quyền sở hữu cổ phiếu VIC do tách doanh nghiệp	Tháng 05/2021
4	Công ty Cổ phần Vinpearl	Bà Mai Hương Nội và Ông Nguyễn Thế Anh là Người nội bộ của Tập đoàn và Công ty Vinpearl	108.897.962	3,16%	50.306.042	1,46%	Chuyển quyền sở hữu cổ phiếu VIC để thực hiện quyền hoán đổi kèm theo Trái phiếu quốc tế phát hành năm 2018 được UBCK chấp thuận.	Tháng 06/2021
5	Công ty Cổ phần Vinpearl	Bà Mai Hương Nội và Ông Nguyễn Thế Anh là Người nội bộ của Tập đoàn và Công ty Vinpearl	50.306.042	1,46%	77.762.703	2,26%	Nhận sáp nhập Công ty Cổ phần Đầu tư P&S	Tháng 07/2021

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty, hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, Người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Các giao dịch được thực hiện theo Nghị quyết số: 31/2020/NQ– HĐQT– VINGROUP ngày 31/12/2020 về việc phê duyệt, thông qua các giao dịch giữa Tập đoàn với các bên liên quan trong năm 2021 đã công bố thông tin (sau đây gọi tắt là "Phê Duyệt Khung Giao Dịch Liên Quan năm 2021"). Ngoài Phê Duyệt Khung Giao Dịch Liên Quan năm 2021, Tập đoàn có các giao dịch với người có liên quan thực hiện trong năm 2021 như sau:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Vinpearl	Công ty con/ Người có liên quan của Người nội bộ	Giấy CN ĐKDN số: 4200456848, ngày cấp: 26/7/2006, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Khánh Hòa	Đảo Hòn Tre, phường Vĩnh Nguyên, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Tháng 09/2021	Số 38/2021	Cấp bảo lãnh để bảo đảm cho các nghĩa vụ thanh toán trái phiếu quốc tế của Công ty Cổ phần Vinpearl
2	Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh VinFast (VinFast)	Công ty con/ Người có liên quan của Người nội bộ	Giấy CN ĐKDN số: 0107894416, ngày cấp: 21/6/2017, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Khu Kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, đảo Cát Hải, huyện Cát Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Tháng 10/2021	Số 39/2021	Cấp bảo lãnh thanh toán cho các trái phiếu doanh nghiệp do Công ty VinFast phát hành năm 2021
3	Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh VinFast	Công ty con/ Người có liên quan của Người nội bộ	Giấy CN ĐKDN số: 0107894416, ngày cấp: 21/6/2017, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Khu Kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, đảo, Cát Hải, huyện Cát Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Tháng 12/2021	Số 43/2021	Chuyển nhượng vốn trong Công ty VinFast
4	Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh VinFast	Công ty con/ Người có liên quan của Người nội bộ	Giấy CN ĐKDN số: 0107894416, ngày cấp: 21/6/2017, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Khu Kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, đảo Cát Hải, huyện Cát Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Tháng 12/2021	Số 45/2021	Bảo lãnh thanh toán cho khoản vay của Công ty VinFast

Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không có

Trái phiếu niêm yết ở thị trường nước ngoài trong năm 2021

Nội dung	Số đợt phát hành	Kỳ hạn	Đồng tiền phát hành	Tổng giá trị phát hành (triệu đô la Mỹ)
Trái phiếu hoán đổi sang cổ phiếu VHM	1	5 năm	USD	500
Trái phiếu hoán đổi sang cổ phiếu VIC	1	5 năm	USD	425

Trái phiếu trong nước phát hành trong năm 2021

Nội dung	Số đợt phát hành	Kỳ hạn	Đồng tiền phát hành	Tổng giá trị phát hành (tỷ đồng)
Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương – Vingroup	3	3 năm	VND	6.975
Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương – VinFast	1	3 năm	VND	5.002
Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương – Vinhomes	2	3 năm	VND	4.440
Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương – Vinhomes	1	5 năm	VND	2.090

Hoạt động Quan hệ Cổ đông và Nhà đầu tư năm 2021

Tập đoàn Vingroup bảo đảm tính trung thực, minh bạch và thống nhất trong việc cung cấp thông tin, giải đáp câu hỏi cho cổ đông, nhà đầu tư, chuyên gia phân tích và các bên liên quan qua website chính thức **www.vingroup.net**, bảo đảm tất cả các cổ đông được đối xử bình đẳng (cổ đông lớn, nhỏ; cổ đông cá nhân, tổ chức; cổ đông trong nước, nước ngoài).

Các tài liệu dành cho nhà đầu tư, bản tin và thông cáo về tài chính của Tập đoàn bằng tiếng Việt và tiếng Anh được cập nhật cùng lúc, có thể được xem và tải tại mục Quan hệ Cổ đông trên website. Vingroup vẫn duy trì việc gặp gỡ trao đổi với cổ đông, nhóm nhà đầu tư, chuyên gia phân tích trong và ngoài nước, có sự tham gia của lãnh đạo cấp cao Tập đoàn nhằm cung cấp các thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh và chiến lược phát triển của Tập đoàn. Cụ thể, các buổi trao đổi được tổ chức thông qua nhiều hình thức và sự kiện như: ĐHĐCĐ thường niên, buổi tóm tắt kết quả kinh doanh quý, hội nghị nhà đầu tư, các cuộc họp riêng lẻ, và các chuyến thăm dự án.

Năm 2021, do tiếp tục chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19 dẫn đến việc hạn chế đi lại, tiếp xúc hội họp, Phòng Quan hệ Cổ đông và Nhà đầu tư tiếp tục ưu tiên triển khai hình thức họp trực tuyến để cập nhật kịp thời cho nhà đầu tư về tình hình của Tập đoàn. Trong năm, Vingroup đã tham gia 14 hội thảo, gặp gỡ hàng trăm tổ chức, nhà đầu tư bên cạnh các buổi họp trực tuyến 1–1 với nhiều nhà đầu tư khác. Vingroup được Tạp chí tài chính ngân hàng uy tín quốc tế Global Banking & Finance Review vinh danh là **Công ty có hoạt động Quan hệ Cổ đông tốt nhất Việt Nam năm 2021**. Song song đó, tại cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết 2021 được Sở Giao

dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Báo Đầu tư phối hợp tổ chức, Vingroup vinh dự nằm trong **Top 10 Doanh nghiệp niêm yết nhóm vốn hóa lớn có báo cáo thường niên tốt nhất**. Website Quan hệ Cổ đông tiếp tục là cầu nối giúp nhà đầu tư tiếp cận với thông tin doanh nghiệp một cách nhanh chóng, trực quan và thân thiện.

Phòng Quan hệ Cổ đông và Nhà Đầu tư của Vingroup sẽ tiếp tục phát huy các hoạt động của mình trong tương lai, tích cực phản hồi những yêu cầu, câu hỏi của nhà đầu tư và các chuyên gia phân tích một cách nhanh chóng nhất. Quý vị vui lòng liên hệ qua địa chỉ email: **ir@vingroup.net**.

Lịch sự kiện 2021 – Quan hệ nhà đầu tư

Quý I
Điện đàm cập nhật kết quả kinh doanh Quý IV năm 2020
J.P. Morgan – Hội thảo chủ đề Sự lớn mạnh của những con hổ mới tại châu Á
Credit Suisse – Hội thảo Đầu tư châu Á lần thứ 24

Quý II
Điện đàm cập nhật kết quả kinh doanh Quý I năm 2021
VCSC – Hội thảo Tiếp cận Thị trường Việt Nam 2021
ĐHĐCĐ thường niên 2021 (*)
Goldman Sachs & HSC – Hội thảo Ngày Doanh nghiệp Việt Nam 2021
MBKE – Hội thảo Đầu tư ASEAN 2021
UBS – Hội thảo trực tuyến OneAEAN 2021
Morgan Stanley – Hội thảo Trực tuyến Flagship ASEAN

Quý III
Điện đàm cập nhật kết quả kinh doanh Quý II năm 2021
HOSE-Daiwa – Hội thảo Ngày Doanh nghiệp Việt Nam 2021
Dragon Capital – Diễn đàn Trực tuyến Jefferies châu Á
EFG Hermes – Hội thảo Nhà đầu tư Trực tuyến
Bank of America – Hội thảo Bất động sản Toàn cầu
HSBC – Hội thảo Nhà đầu tư trực tuyến Thị trường Cận biên 2021
J.P. Morgan – Diễn đàn chủ đề Những con rồng đang lên của châu Á

Quý IV
Điện đàm cập nhật kết quả kinh doanh Quý III năm 2021
HSC – Hội thảo Thị trường Việt Nam 2021

(*) Trừ ĐHĐCĐ được tổ chức theo hình thức hội nghị kết nối truyền hình, tất cả các hội thảo trên đều được tổ chức điện đàm từ xa

Lịch tài chính

Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Thời gian	Sự kiện
Ngày 24 tháng 06 năm 2021	ĐHĐCĐ thường niên 2021
Ngày 30 tháng 04 năm 2021	Công bố Báo cáo Tài chính Quý I năm 2021
Ngày 30 tháng 07 năm 2021	Công bố Báo cáo Tài chính Quý II năm 2021
Ngày 30 tháng 10 năm 2021	Công bố Báo cáo Tài chính Quý III năm 2021
Ngày 29 tháng 01 năm 2022	Công bố Báo cáo Tài chính Quý IV năm 2021

Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Thời gian	Sự kiện
Tháng 04 năm 2022	Dự kiến công bố Báo cáo Tài chính Quý I năm 2022
Tháng 07 năm 2022	Dự kiến công bố Báo cáo Tài chính Quý II năm 2022
Tháng 10 năm 2022	Dự kiến công bố Báo cáo Tài chính Quý III năm 2022
Tháng 01 năm 2023	Dự kiến công bố Báo cáo Tài chính Quý IV năm 2022

Phát triển bền vững

- 148 Tầm nhìn bền vững
- 150 Các số liệu ấn tượng về phát triển bền vững tại Vingroup
- 152 Các hoạt động tiêu biểu năm 2021
- 158 Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc về các mục tiêu tăng trưởng bền vững
- 176 Chiến lược phát triển bền vững
- 180 Phụ lục – Quy chế về đảm bảo sự minh bạch



Tổ hợp Bến xe buýt điện VinBus tại Vinhomes Smart City (Hà Nội)

Tầm nhìn bền vững

Tại Vingroup, chúng tôi quan niệm rằng một doanh nghiệp kinh doanh hiệu quả là một doanh nghiệp có khả năng tạo ra những giá trị bền vững, đảm bảo sự phát triển không ngừng trong tương lai.

Vingroup đặt mục tiêu là Tập đoàn hàng đầu trong các lĩnh vực kinh doanh, và là hạt nhân tạo ra những chuyển biến tích cực cho xã hội. Với định hướng trên, chúng tôi đã đúc kết thành các nguyên tắc trong văn hóa, hoạt động và sử dụng làm thước đo đối với từng công ty thành viên và mỗi cá nhân trong Tập đoàn.

Vinpearl Discovery Sea Park Nha Trang (Khánh Hòa)

Đối với xã hội

- Phấn đấu để đạt được những thành tích vượt trội, qua đó đóng góp tích cực vào công cuộc xây dựng đất nước và nâng cao hình ảnh Việt Nam trên trường quốc tế
- Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện để giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn
- Sống và tư duy tích cực, thể hiện trình độ văn hóa cao, qua đó góp phần thúc đẩy sự phát triển văn minh xã hội
- Tiết kiệm tài nguyên và bảo vệ môi trường

Đối với người lao động

- Coi trọng người lao động như là tài sản quý giá nhất trong hệ thống
- Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, năng động, sáng tạo và nhân văn
- Thực hành các chính sách phúc lợi ưu việt, tạo điều kiện thu nhập cao và cơ hội phát triển công bằng cho tất cả CBNV

Đối với khách hàng

Nhận thức sâu sắc rằng khách hàng chính là người mang lại lợi ích cho Tập đoàn, Vingroup lấy sự hài lòng của khách hàng là thước đo thành công

- Vingroup đặt chữ “TÂM” là nền tảng quan trọng của việc kinh doanh, lấy khách hàng làm trung tâm. Luôn đảm bảo khách hàng được tôn trọng và được phục vụ với thái độ tận tâm và đúng mực
- Vingroup lắng nghe để thấu hiểu khách hàng. Nắm bắt xu thế, nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo ra sản phẩm mang tính dẫn dắt thị trường, để đem lại cho khách hàng sự hài lòng và những giá trị vượt trội
- Vingroup giữ chữ “TÍN” với khách hàng trong mọi lời nói và hành động. Luôn nỗ lực hết mình để đảm bảo đúng và cao hơn các cam kết của mình với khách hàng

Đối với cổ đông và đối tác

- Tôn trọng và đề cao tinh thần hợp tác cùng phát triển
- Giữ chữ “TÍN”, cam kết xây dựng và phát triển quan hệ hợp tác bền vững
- Từ năm 2022, Vingroup sẽ giảm tỷ lệ đóng góp vào Quỹ Thiện Tâm từ 90% xuống 10%. Thay vào đó Chủ tịch Tập đoàn và CBNV Vingroup sẽ tiếp tục đồng hành cùng Quỹ Thiện Tâm để cân bằng lợi ích của Vingroup, cổ đông và các đối tác liên quan khác

Các số liệu ấn tượng về phát triển bền vững tại Vingroup

1

HUÂN CHƯƠNG
LAO ĐỘNG HẠNG BA

cho thành tích chống dịch Covid-19
do Thành phố Hà Nội trao tặng

44^{km}

ĐƯỜNG GIAO THÔNG VÀ
ĐƯỜNG ĐÈN ĐIỆN CHIẾU SÁNG
được xây dựng tại các khu vực
khó khăn

200

TRẠM ĐO MƯA TỰ ĐỘNG
CẢNH BÁO THIÊN TAI
được xây dựng tại các khu vực
bão lụt và lũ quét

40

TRƯỜNG HỌC VÀ
NHÀ Ở BÁN TRÚ

cho học sinh tại các xã vùng cao, biên giới
đặc biệt khó khăn được xây dựng

2,3^{ngìn}

CĂN NHÀ TÌNH THƯƠNG,
NHÀ VƯỢT LŨ

được Quỹ Thiện Tâm xây dựng

1,5^{ngìn}

CÔ ĐỒ THÔN BẢN

tại các khu vực thiếu dịch vụ
chăm sóc bà mẹ và trẻ em cơ bản
được hỗ trợ kinh phí hoạt động

3,8^{ngìn}

ĐƠN VỊ MÁU

do CBNV Vingroup tham gia hiến tặng tại
chương trình Hiến máu tình nguyện

200^{ngìn}

GIA ĐÌNH KHÓ KHĂN

bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19
được cung cấp thực phẩm và hỗ trợ
chi phí sinh hoạt

2,4^{ngìn}

TRẺ EM MỔ CÔI

vi đại dịch Covid-19 được hỗ trợ
thường xuyên

7,6^{ngìn}

CÁ NHÂN CÓ HOÀN CẢNH
ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN

được trợ cấp sinh hoạt phí hàng tháng

100^{ngìn}

SUẤT QUÀ TẾT

trao tặng cho người nghèo

7^{ngìn}

SUẤT HỌC BỔNG VINGROUP

được trao cho học sinh, sinh viên
nghèo hiếu học

1^{triệu}

LƯỢT TRUY CẬP

khóa học trực tuyến miễn phí cho
học sinh toàn quốc do Vinschool
tổ chức trong tuần đầu ra mắt



Triển lãm "Hồi" tại Trung tâm Nghệ thuật đương đại Vincom (VCCA) (2021)

Tác phẩm: CỐNG TRỜI
Nghệ sĩ: Vũ Bình Minh
Năm sáng tác: 2020
Chất liệu: Thép
Kích thước: 200 x 180 x 50cm

Các hoạt động tiêu biểu năm 2021

1.

Vingroup tiên phong hỗ trợ cộng đồng ngăn chặn và đẩy lùi dịch bệnh Covid-19

Bên cạnh những hỗ trợ quy mô và toàn diện của Tập đoàn Vingroup trong chiến dịch chung tay cùng Chính phủ và ngành Y tế phòng chống dịch Covid-19, Quỹ Thiện Tâm với trách nhiệm và tinh thần cống hiến cũng đã kịp thời triển khai những chương trình thiện nguyện ý nghĩa cùng cộng đồng đẩy lùi đại dịch, bao gồm: hỗ trợ 22 loại thuốc điều trị cho bệnh nhân Covid-19, 60 nghìn khẩu trang y tế, 80 nghìn bộ quần áo bảo hộ, 1,5 triệu đôi găng tay y tế, 300 nghìn suất thực phẩm dinh dưỡng, tài trợ nghiên cứu sản xuất vắc-xin, ba xe chuyên dụng vận chuyển vắc-xin và 81 tủ bảo quản vắc-xin.



Trong năm 2021, với những đóng góp thông qua Quỹ Thiện Tâm của Tập đoàn Vingroup để tài trợ cho các chương trình thiện nguyện trong nhiều lĩnh vực từ Giáo dục, Y tế, hoạt động cứu trợ bệnh nhân Covid-19, Chủ tịch Tập đoàn Phạm Nhật Vượng một lần nữa được Forbes vinh danh trong danh sách **Anh hùng thiện nguyện khu vực châu Á – Thái Bình Dương**.

2.

Vinmec chuyển đổi bệnh viện thành đơn vị tiếp nhận bệnh nhân Covid-19, giảm gánh nặng cho ngành y tế địa phương

Tính đến hết tháng 12 năm 2021, bệnh viện Vinmec Central Park đã tiếp nhận điều trị cho hơn 1 nghìn bệnh nhân Covid-19. Không chỉ tại Thành phố Hồ Chí Minh, trong năm 2021, các bệnh viện Vinmec khác cũng nhanh chóng tham gia tiếp nhận và triển khai chạy hơn 1,3 triệu mẫu xét nghiệm PCR cộng đồng, hỗ trợ hơn 159 nghìn



lượt tiêm và tích cực tham gia hoạt động điều trị và chăm sóc bệnh nhân Covid-19 trực tiếp tại các khu vực từng là điểm nóng của dịch như Bắc Giang, Bình Dương.

3.

Quỹ Thiện Tâm tài trợ khám chữa bệnh cho người nghèo, đối tượng chính sách, và trao học bổng cho học sinh nghèo hiếu học

Năm 2021, Quỹ Thiện Tâm tiếp tục dành ngân sách tài trợ cho lĩnh vực Y tế như tầm soát và xây dựng mô hình quản lý bệnh không lây nhiễm trong cộng đồng và kinh phí tầm soát người mang gen bệnh tan máu bẩm sinh. Quỹ cũng tài trợ toàn bộ chi phí phẫu thuật thay thủy tinh thể và tặng kính mắt miễn phí cho người nghèo cao tuổi và học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhằm giảm tỷ lệ mù lòa, tăng sức lao động, giảm gánh nặng cho gia đình và xã hội. Đồng thời, Quỹ Thiện Tâm hỗ trợ kinh phí hoạt động cho hơn 1 nghìn cô đỡ thôn bản và chi phí đào tạo chuyên khoa cho 50 bác sĩ tại các tỉnh vùng cao, góp phần đẩy mạnh công tác chăm sóc sức khỏe cho những người dân ít có cơ hội tiếp cận với dịch vụ y tế cơ bản.

Ngoài ra, Quỹ Thiện Tâm còn dành tặng 7 nghìn suất học bổng Vingroup, tiếp nối hành trình tiếp sức cho những tấm gương nghèo hiếu học. Học bổng Vingroup là một trong những chương trình trọng tâm được Quỹ Thiện Tâm duy trì và phát

triển trong suốt mười năm qua. Đến nay, chương trình đã dành tặng gần 41 nghìn suất học bổng hỗ trợ cho các em học sinh, sinh viên nghèo hiếu học trên khắp cả nước.

Trong thời điểm dịch Covid-19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng trực tiếp đến công tác dạy và học của thầy trò tại nhiều tỉnh thành trên cả nước, Quỹ Thiện Tâm đã kịp thời tặng hơn 1 nghìn bộ máy vi tính, 21 bộ máy chiếu và gần hai nghìn điện thoại thông minh hỗ trợ cho các trường học, các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn học giỏi và thanh thiếu niên đồng bào dân tộc thiểu số để việc học trực tuyến của các em không bị gián đoạn. Những hỗ trợ về trang thiết bị máy vi tính còn góp phần quan trọng giúp chuẩn hóa Phòng tin học tại nhiều ngôi trường ở khu vực đặc biệt khó khăn, tạo điều kiện cho các em học sinh vùng sâu, vùng xa được tiếp cận với bộ môn Tin học – Công nghệ nhằm mở mang kiến thức và giúp các em theo kịp với những bước phát triển của thời đại công nghệ số.



4.

Sản phẩm trợ lý bác sĩ DrAid™ của VinBrain nhận Giải Vàng trong hạng mục Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp tại Asean ICT Awards 2021

Sản phẩm Trợ lý bác sĩ DrAid™ sử dụng trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ chẩn đoán và điều trị Covid-19 do VinBrain phát triển đã vượt qua nhiều đối thủ trong khu vực để được vinh danh **Giải Vàng** ở hạng mục Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp trong khuôn khổ lễ trao giải thưởng ASEAN về Công nghệ thông tin và truyền thông – ASEAN ICT Awards (AICTA) 2021.

Sản phẩm Trợ lý bác sĩ với khả năng hỗ trợ chẩn đoán và điều trị Covid-19 dựa trên ảnh X-quang ngực thẳng, được ra đời dựa trên Đề tài nghiên cứu của Cục Quản lý Khám chữa bệnh Bộ Y tế và



Công ty VinBrain. Sau gần nửa năm chính thức triển khai, DrAid™ đã hỗ trợ chẩn đoán và theo dõi điều trị miễn phí cho hơn 11 nghìn bệnh nhân Covid-19, giúp giảm nguy cơ lây nhiễm cộng đồng và giảm bớt tỷ lệ tử vong. Sản phẩm đã gây ấn tượng mạnh với hội đồng Ban giám khảo AICTA ở tỉnh nhân văn của sản phẩm, thể hiện qua hành trình hỗ trợ các bác sĩ trong cuộc chiến với làn sóng Covid-19 thứ tư tại Việt Nam.

5.

Vinschool chủ động tìm kiếm, ứng dụng công nghệ nhằm nâng cao chất lượng dạy và học

Vinschool luôn chủ động tìm kiếm và ứng dụng công nghệ số trong phương pháp dạy và học. Điển hình là mô hình học tập tích hợp được triển khai trong hệ thống quản lý học trực tuyến (Learning Management System) cho gần 26 nghìn học sinh tham gia, gồm 900 lớp học, hơn 15,7 nghìn khóa học, và hơn 1,4 triệu bài tập cũng như bài đánh giá xét tuyển. Bên cạnh đó, ứng dụng Vinschool One, với hơn 40 nghìn tài khoản và 1,9 triệu lượt truy cập được đưa vào vận hành nhằm tăng cường trao đổi, kết nối giữa nhà trường và phụ huynh học sinh. Đặc biệt, trong năm 2021, Vinschool đã cộng tác với Google và Samsung triển khai chương trình thí điểm Google vì Giáo dục lần đầu được thực hiện ở Việt Nam, với mục đích nâng cao chất lượng dạy và học qua công nghệ.



Cũng trong năm 2021, tận dụng thế mạnh về dạy học tích hợp và nền tảng trực tuyến, nhằm hỗ trợ giảm bớt ảnh hưởng của dịch bệnh đối với học sinh, Vinschool đã phát động chương trình “Không để học sinh nào bị gián đoạn việc học (No Student Left Behind)” với gần 1 nghìn lớp học trực tuyến cho học sinh cả nước, thu hút hơn 1 triệu lượt truy cập ngay trong tuần đầu tiên.

6.

Vinschool kết nối hàng chục nghìn người trong giải chạy gây quỹ Edurun

Để nối dài tinh thần thể dục thể thao vì sức khỏe, giáo dục và cộng đồng, Vinschool tiếp tục tổ chức Giải chạy EDURUN 2021. Được tổ chức dưới cả hai hình thức trực tiếp và trực tuyến, giải chạy ghi dấu với những con số ấn tượng với 30 nghìn người tham gia và tổng thành tích đạt được hơn 400 nghìn km, tương đương khoảng 10 vòng Trái đất tính theo chu vi đường xích đạo.

Với sự chung sức, ủng hộ từ hàng nghìn phụ huynh, học sinh, CBNV và các cá nhân, tổ chức tham gia, giải chạy EDURUN 2021 đã gây quỹ thành công 2,2 tỷ đồng. Vinschool sẽ sử dụng nguồn ngân sách này để hỗ trợ cải tạo, xây dựng trường, lớp cho trẻ em nghèo ở những vùng sâu, vùng xa. Bên cạnh ý nghĩa nhân văn cao đẹp, giải



chạy khuyến khích mọi người ý thức rõ tầm quan trọng của việc rèn luyện sức khỏe, vượt qua những giới hạn của bản thân để bắt đầu và duy trì thói quen rèn luyện thể thao hàng ngày.

Ngoài khuôn khổ chương trình, Vinschool còn triển khai dự án Học bổng Kiến tạo giúp nhiều em học sinh xuất sắc, ham học, có hoàn cảnh khó khăn đến từ nhiều địa phương trên cả nước được hỗ trợ để tiếp cận các chương trình giáo dục theo tiêu chuẩn quốc tế.

7.

VCCA tiếp tục lan tỏa tình yêu nghệ thuật tới cộng đồng

Trong năm 2021, VCCA đã tổ chức tám triển lãm lớn và 33 hoạt động, sự kiện giáo dục nghệ thuật, quy tụ hơn 160 nghệ sĩ uy tín trong nước và quốc tế, tổ chức trưng bày hơn 350 tác phẩm và đón gần 400 nghìn lượt khách tham quan.

Kể từ khi thành lập, các Triển lãm do VCCA thực hiện liên tiếp được Bộ Văn hoá – Thể thao và Du lịch bình chọn vào **Top 10 sự kiện Mỹ thuật – Nhiếp ảnh tiêu biểu toàn quốc** hàng năm. Đáng chú ý, Triển lãm nhiếp ảnh “Những ngã rẽ: Góc nhìn từ châu Âu” được VCCA phối hợp cùng L'Espace – Trung tâm Văn hóa Pháp tại Hà Nội, mang tới các tác phẩm của những nghệ sĩ thuộc tám quốc gia châu Âu, góp phần khuyến khích trao đổi hợp tác nghệ thuật trên các nền tảng



giữa Việt Nam và châu Âu. Với vai trò nâng tầm nghệ thuật Việt Nam để vươn ra thế giới, VCCA đã tổ chức thành công Chương trình “Lưu trú và sáng tác nghệ thuật Phú Quốc United Center” nhằm thúc đẩy giao lưu văn hóa nghệ thuật và tăng giá trị sáng tạo trong quần thể Phú Quốc United Center, hứa hẹn sẽ trở thành điểm đến hấp dẫn hàng năm, thu hút khách du lịch yêu nghệ thuật trong nước và quốc tế.



GIẢI THƯỞNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TOÀN CẦU ĐẦU TIÊN TẠI VIỆT NAM

Một trong những giải thưởng thường niên lớn nhất về khoa học và công nghệ trên thế giới

Vào tháng 12 năm 2020, Quỹ VinFuture được thành lập với sứ mệnh gây dựng một tương lai tươi đẹp nơi các nghiên cứu khoa học và đổi mới công nghệ mang lại những thay đổi tích cực cho cuộc sống của con người, tạo ra một thế giới bình đẳng, công bằng và bền vững hơn cho các thế hệ mai sau.

Giải thưởng VinFuture lần thứ nhất đã thu hút được 1,2 nghìn đối tác, đến từ 654 trường đại học hàng đầu của các châu lục, 42 viện Hàn lâm Khoa học Quốc gia và thành viên, 51 viện nghiên cứu và 71 chủ nhân các giải thưởng danh giá. Giải đã nhận được gần 600 đề cử, tới từ 60 quốc gia trải khắp sáu châu lục, bàn về các vấn đề hàng đầu trong đại dịch toàn cầu, năng lượng, vật liệu, biến đổi khí hậu, an ninh lương thực, và các công nghệ toàn cầu mới.

Vào tháng 01 năm 2022, Lễ trao giải VinFuture lần thứ nhất đã được tổ chức tại Hà Nội, góp phần lan tỏa và truyền cảm hứng cho tầm nhìn và sứ mệnh của Quỹ VinFuture khắp sáu châu lục.

Thông điệp Giải thưởng VinFuture:

- 01
- 02
- 03
- 04

Là giải thưởng Khoa học công nghệ lớn nhất châu Á và là một trong những giải thưởng có ảnh hưởng nhất trên thế giới

Hướng tới tầm nhìn xa, tập trung vào giải quyết các thách thức toàn cầu gắn với các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên hợp quốc

Tiếp cận sáng tạo và khác biệt nhằm thúc đẩy và hỗ trợ ba khía cạnh ít được quan tâm: Phụ nữ trong khoa học, Khoa học đổi mới từ các nước đang phát triển, và Lĩnh vực nghiên cứu tiên phong

Mang một sứ mệnh cao cả – tạo ra những thay đổi tích cực trong cuộc sống hàng ngày của hàng triệu người trên toàn cầu



Tại lễ trao giải VinFuture lần thứ nhất, giải thưởng chính trị giá 70 tỷ đồng đã được trao cho những nghiên cứu mang tính bước ngoặt và đột phá công nghệ giúp nâng cao chất lượng sống con người. Các nhà khoa học đoạt giải là bà Katalin Kariko, ông Drew Weissman và ông Pieter Cullis với phát minh công nghệ mRNA sử dụng trong việc sản xuất vắc-xin phòng Covid-19. Ba giải thưởng đặc biệt trị giá 11,5 tỷ đồng mỗi giải đã được trao cho (1) Nhà khoa học từ các Quốc gia đang phát triển, là Giáo sư Salim Abdool Karim và Giáo sư Quarraisha Abdool Karim, với công trình nghiên cứu giúp ngăn nguy cơ lây nhiễm HIV và giảm gánh nặng bệnh AIDS, (2) Nhà khoa học nữ, là Giáo sư Zhenan Bao (Mỹ) với công trình nghiên cứu các vật liệu điện tử hữu cơ có đặc tính của da người, và (3) Nhà khoa học trong các lĩnh vực tiên phong, là Giáo sư Omar Yaghi (Mỹ) với công trình tiên phong khám phá ra vật liệu khung cơ-kim (MOFs).

Sự kiện này không những là tâm điểm của giới khoa học công nghệ Việt Nam và toàn cầu, nâng tầm và định vị Việt Nam trên bản đồ khoa học công nghệ thế giới mà còn là sân khấu nghệ thuật đẳng cấp với sự xuất hiện của những nghệ sỹ đỉnh cao. Sự kiện cũng được nhắc đến ở 3 nghìn bài báo trong và ngoài nước với các tin bài quốc tế đặc sắc từ CNN, Technode Global, The Statesman, The World University Rankings, đến Tech Times.

Cùng với lễ trao giải, VinFuture đã tổ chức tuần lễ Khoa học – Công nghệ. Đây là dịp để Hội đồng giải thưởng, Hội đồng sơ khảo, cùng các chủ nhân giải thưởng giao lưu, tọa đàm, và truyền cảm hứng về điều đã thôi thúc họ chinh phục con đường nghiên cứu đầy thử thách, khoảnh khắc họ tìm ra hướng đi, những khó khăn mà họ đã vượt qua, và sự thay đổi trong cuộc sống con người trước và sau phát minh của họ. Buổi giao lưu khuyến khích sự tương tác đa chiều với các đại biểu đặc biệt là với các nhà nghiên cứu, sinh viên tài năng và các doanh nhân, cũng như cộng đồng khởi nghiệp.

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc về các mục tiêu tăng trưởng bền vững

Tối ưu kinh tế để tăng trưởng một cách hiệu quả và bền vững

Trong năm 2021, Tập đoàn tiếp tục triển khai các chương trình, hành động cụ thể và thiết thực, theo sát định hướng chiến lược phát triển bền vững đến năm 2023.

Thông tin chi tiết về chiến lược phát triển bền vững xem tại Chương Phát triển Bền vững – Mục Chiến lược phát triển Bền vững – Trang 176.

Duy trì vị thế dẫn đầu trong các lĩnh vực kinh doanh

Dù mới tham gia vào lĩnh vực Công nghiệp trong bốn năm trở lại đây, Vingroup đã cho ra mắt những dòng sản phẩm ô tô, xe máy điện, xe buýt điện được ưa chuộng nhất trên thị trường. Ngoài ra, Vingroup tiếp tục giữ vững vị trí dẫn đầu trong lĩnh vực Bất động sản khi liên tục tạo ra những siêu phẩm bất động sản tại những vị trí đắt giá, có tính thanh khoản cao. Hệ sinh thái dịch vụ và sản

phẩm của Tập đoàn là một trong những yếu tố quan trọng giúp Vingroup củng cố vị thế số một trong các lĩnh vực kinh doanh khác của Tập đoàn.

Thông tin chi tiết xem tại Chương Báo cáo Ban Giám đốc về Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 – Mục Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 – Trang 88.

Đảm bảo hiệu suất kinh tế và tăng trưởng hiệu quả, bền vững

Duy trì nguồn doanh thu, lợi nhuận thường xuyên, ổn định

Năm 2021, Tập đoàn tiếp tục bám sát chiến lược dịch chuyển cơ cấu doanh thu, tăng tỷ trọng doanh thu thường xuyên thông qua việc đưa vào vận hành các dự án văn phòng và bất động sản công nghiệp.

Thông tin chi tiết xem tại Chương Báo cáo Ban Giám đốc về Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 – Mục Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 – Trang 88.

Cơ cấu vốn hợp lý, tăng cường hiệu quả sử dụng vốn

Vingroup luôn tối ưu hóa, sử dụng hợp lý cơ cấu vốn của Tập đoàn. Nguồn vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của Tập đoàn được linh hoạt kết hợp với nguồn vốn chủ, vốn nợ trong nước và ngoài nước đảm bảo tối đa hiệu quả chi phí vốn.

Thông tin chi tiết xem tại Chương Vingroup năm 2021 và Thông điệp của Tổng Giám đốc – Mục Các sự kiện nổi bật năm 2021 – Trang 12.

Đóng góp bền vững cho nền kinh tế

Tăng trưởng của Tập đoàn gắn liền với trách nhiệm xã hội. Vingroup nằm trong **Top 10 Doanh nghiệp nộp thuế lớn nhất Việt Nam** năm 2020 theo danh sách được Tổng cục thuế công bố vào tháng 12 năm 2021. Ngoài ra, Vingroup cũng

được vinh danh là **Doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam** năm 2021, **Top 10 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam** theo Vietnam Report, và **Top 2000 Công ty niêm yết lớn nhất thế giới** năm 2021 do Forbes bình chọn.

Tuân thủ các chuẩn mực về bảo vệ môi trường trong phát triển dự án

Lựa chọn nhà cung cấp

Vingroup tiếp tục hợp tác, liên kết với hàng nghìn nhà cung cấp uy tín trong và ngoài nước. Do đó, việc quản trị nhà cung cấp và đối tác được coi là yếu tố then chốt trong chiến lược phát triển bền vững của Tập đoàn. Các nhà cung cấp, đối tác được Vingroup lựa chọn phải đảm bảo đáp ứng nhiều tiêu chí về tuân thủ quy định pháp luật, tiêu chuẩn chất lượng đối với nguyên vật liệu và linh kiện đầu vào, năng lực và tiêu chuẩn về bền vững như vấn đề lao động, ảnh hưởng đến mặt xã hội và đảm bảo về môi trường. Việc lựa chọn nhà

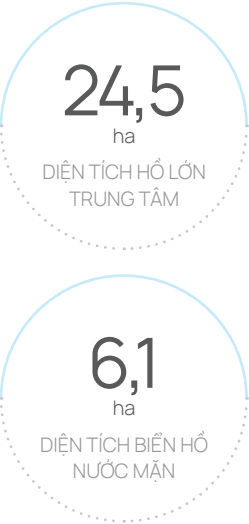
cung cấp, đối tác sẽ được thực hiện thông qua quá trình đánh giá nghiêm ngặt của bộ phận đầu thầu Tập đoàn. Cụ thể, trong quy trình lựa chọn, đề xuất chỉ định nhà cung cấp phục vụ hoạt động sản xuất công nghiệp, bản đánh giá về an toàn, sức khỏe, môi trường là phần nội dung bắt buộc. Thêm vào đó, một trong các tiêu chí lựa chọn đối tác, nhà cung cấp ở lĩnh vực Du lịch nghỉ dưỡng và Y tế là các đơn vị có sản phẩm hoặc nguyên liệu thân thiện với môi trường.

Lựa chọn và triển khai dự án

Yếu tố bền vững được phản ánh trong hoạt động đầu tư của Vingroup ngay từ khâu lựa chọn dự án. Việc nghiên cứu đánh giá và xử lý các rủi ro của dự án đầu tư giúp Vingroup nhìn nhận và giảm thiểu được những nguy cơ tiềm tàng có thể gây ảnh hưởng tiêu cực lên môi trường và xã hội. Do đó, trong các báo cáo đánh giá khả thi của dự án, tác động môi trường và cộng đồng là một nội dung Tập đoàn đặc biệt quan tâm.

Trong quá trình triển khai dự án, yếu tố bền vững cũng được quán triệt xuyên suốt mọi giai đoạn. Ngay từ khâu thiết kế, mục tiêu công trình xanh đã được đặt lên hàng đầu với những thiết kế tiết kiệm năng lượng, có cảnh quan thoáng đãng và mật độ cây xanh cao.

Ở lĩnh vực Công nghiệp, Vingroup tập trung vào các sản phẩm hiện đại và thân thiện với môi trường như xe máy điện, ô tô điện và xe buýt điện. Với mục tiêu tiết kiệm năng lượng, tổ hợp sản xuất VinFast được thiết kế thân thiện với môi trường. Để thực hiện trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng xung quanh tổ hợp sản xuất tại Hải Phòng và những người dân bị ảnh hưởng bởi dự án, VinFast đã triển khai kế hoạch tham vấn các bên liên quan, tham gia quản lý, bảo tồn, bảo vệ di sản văn hóa khỏi các tác động tiềm tàng của dự án. Đồng thời, Công ty cũng xây dựng quy trình giải quyết khiếu nại cộng đồng và công bố rộng rãi tới các Chính quyền địa phương cũng như các bên liên quan.



Các dự án bất động sản như các Đại đô thị Vinhomes ở các quận vệ tinh của Hà Nội đều được thiết kế với mật độ xây dựng thấp, chỉ khoảng 15% – 19%, dành phần lớn quỹ đất cho không gian xanh và mặt nước, tiện ích công cộng. Các điểm nhấn đặc biệt ấn tượng như biển hồ nước mặn 6,1ha, hồ lớn trung tâm 24,5ha cùng công viên và cây xanh góp phần kiến tạo một khuôn viên thiên nhiên mát lành cho cư dân, cải thiện khí hậu và tạo nên không gian công cộng lý tưởng. Bên cạnh đó, các dự án cũng chú trọng tích hợp nhiều tiện ích như hệ thống máy tập và sân thể thao, công viên BBQ để khuyến khích các hoạt động thể chất và tương tác ngoài trời, cải thiện sức khỏe cộng đồng. Với những thành tích đạt được trong những năm qua, Vinhomes tự tin tiếp tục triển khai các Đại đô thị trong tương lai với định hướng không phát thải và đáp ứng tiêu chuẩn công trình xanh Quốc tế theo chiến lược phát triển Đô thị bền vững – Đô thị Net–Zero. Bằng việc phát triển các đô thị sinh thái, xanh và thông minh, Vinhomes cam kết đồng hành cùng Chính phủ trong mục tiêu “không phát thải khí nhà kính” vào năm 2050.

Trong lĩnh vực Du lịch nghỉ dưỡng, Vinpearl thường xuyên tổ chức các hoạt động làm sạch khu vực xung quanh, các bãi biển lân cận trong quá trình triển khai xây dựng và quản lý vận hành các dự án, nhằm góp phần bảo vệ môi trường, tạo hiệu ứng lan tỏa và tăng nhận thức về việc giữ sạch biển, bãi biển. Vinpearl cũng đề ra những kế hoạch hành

động cụ thể và tạo tiêu chuẩn khác biệt trong hoạt động vận hành kinh doanh của Công ty như đặt chỉ tiêu tiết kiệm năng lượng, xây dựng bộ định mức về nước sinh hoạt và nước tưới cây cho từng cơ sở và mỗi vùng và yêu cầu các cơ sở cam kết tiết kiệm năng lượng theo chỉ tiêu được giao, phân tích lượng điện, nước tiêu thụ hàng tháng để tìm ra nguyên nhân lãng phí và đề xuất giải pháp tiết kiệm hiệu quả. Đồng thời, Vinpearl không ngừng tìm tòi, sáng tạo các biện pháp bảo vệ môi trường theo cách tự nhiên nhất có thể. Một trong các biện pháp đã áp dụng là sử dụng muối biển để ngăn chặn và loại bỏ sự phát triển và lan rộng của cỏ dại và các giống cỏ lạ bên ngoài trên các sân golf thay vì hóa chất.

Trong lĩnh vực Y tế, hệ thống bệnh viện Vinmec tuân thủ nghiêm ngặt việc tổ chức phân loại, thu gom và lưu giữ theo đúng quy định các loại chất thải phát sinh trong hoạt động chuyên môn. Chất lượng nước thải đầu ra luôn được kiểm soát thường xuyên và luôn đạt hoặc vượt tiêu chuẩn theo quy định về môi trường thông qua hệ thống xử lý nước thải được đầu tư quy mô, sử dụng công nghệ bể xử lý sinh học. Các biện pháp phòng chống cháy nổ, an toàn phòng xét nghiệm, an toàn bức xạ, an toàn thực phẩm cũng được quy định, hướng dẫn, đào tạo và giám sát thực hiện chặt chẽ ở quy mô toàn hệ thống theo các tiêu chuẩn cao nhất của quốc tế.

Thông tin chi tiết xem tại Chương Giới thiệu Vingroup – Mục Lĩnh vực kinh doanh – Trang 38.

Sản phẩm và dịch vụ của Tập đoàn

Toàn bộ sản phẩm của Vingroup đều được kiểm soát chặt chẽ về chất lượng và được xây dựng theo sát các mục tiêu trong chiến lược phát triển bền vững của Tập đoàn.

Đặt yếu tố Môi trường – Xã hội – Quản trị làm trọng tâm

Tại Vingroup, yếu tố bền vững luôn được coi trọng trong tất cả mọi hoạt động của doanh nghiệp. Toàn bộ chuỗi giá trị từ cung ứng đầu vào đến hoạt động kinh doanh và các yếu tố đầu ra đều được xem xét trên ba khía cạnh: Môi trường – Xã hội – Quản trị.

Môi trường

Quản lý, hạn chế phát sinh khí thải, rác thải

Trong hoạt động vận hành, Vingroup chú trọng vào việc nâng cao nhận thức của CBNV về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, kiểm soát hệ thống xử lý chất thải tại các tòa nhà Vingroup – đảm bảo giảm thiểu lãng phí năng lượng và tài nguyên thiên nhiên, qua đó góp phần giảm thiểu cường độ phát thải khí nhà kính. Năm

2021, Vingroup tiếp tục phát huy vai trò là một trong những thành viên sáng lập Chương trình “Đối tác Hành động quốc gia về nhựa và Rác thải nhựa Đại dương – NPAP”, hướng tới mục tiêu giảm thiểu ô nhiễm nhựa và hỗ trợ chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển của Việt Nam đến năm 2030 của Chính phủ.

Ngày 02 tháng 12 năm 2021, Tổng Giám đốc Nguyễn Việt Quang đại diện Tập đoàn đã tham gia chương trình này với tư cách là thành viên Nhóm công tác triển khai và định hướng chiến lược chương trình. Với vai trò này, Vingroup có cơ hội chia sẻ kinh nghiệm của mình với cộng đồng doanh nghiệp; góp phần hỗ trợ xây dựng, triển khai thực hiện nền kinh tế tuần hoàn, giảm thiểu ô nhiễm rác thải nhựa tại Việt Nam.

Trong lĩnh vực Công nghiệp, toàn bộ lượng khí thải, nước thải từ các khu vực sản xuất được xử lý bởi các hệ thống xử lý công nghệ cao đã được Bộ Tài Nguyên và Môi trường thẩm định, đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn xả thải. Công ty đã xây dựng và đang áp dụng hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015, và lưu trữ, thu gom, phân loại, xử lý toàn bộ rác thải và chất thải phát sinh theo Thông tư 22/2022/TT-BTNMT và Nghị định 08/2022/NĐ-CP. Bên cạnh đó, VinFast đã cam kết tuân thủ các tiêu chuẩn Quốc tế (IFC performance standards) trong việc quan trắc và kiểm soát khí thải và nước thải ra môi trường.

Trong lĩnh vực Du lịch nghỉ dưỡng, Vinpearl đã xây dựng các trạm quan trắc nước thải tự động ở các cơ sở có khối lượng nước thải lớn, lập kế hoạch thẩm định, kiểm soát chặt chẽ, tái sử dụng nước thải sau xử lý, cải tạo hệ thống bơm, bể chứa, hồ chứa thu gom nước thải sau xử lý đạt Quy chuẩn

kỹ thuật Quốc gia QCVN 14:2008/BTNMT của Nhà nước. Lượng nước thải tái sử dụng cho mục đích tưới cây trong các khu nghỉ dưỡng đạt từ 28 – 35% tổng lượng nước sinh hoạt của các cơ sở, giúp hạn chế việc khai thác nước ngầm và nước trong các hồ dự trữ. Đối với rác thải, Vinpearl phân loại và thu gom chất thải rác theo nhiều loại để xác định nếu các vật tư, thiết bị không tận dụng được mới tiến hành hủy bỏ nhằm giảm thiểu lượng phát thải. Khí thải từ hệ thống xử lý nước thải tập trung cũng được thu gom về hệ thống tháp xử lý khí thải trước khi thải ra môi trường.

Trong lĩnh vực Y tế, phương tiện thu gom chất thải rắn trong hệ thống bệnh viện và phòng khám của Vinmec được trang bị đầy đủ. Vinmec duy trì chất lượng nước thải đầu ra đạt Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia, lắp đặt hệ thống xử lý khí thải lò hơi đạt Quy chuẩn kỹ thuật nước thải công nghiệp. Toàn bộ chất thải lỏng được xử lý sạch tại hệ thống xử lý tập trung của bệnh viện, sau đó xả về nhà máy xử lý nước thải của địa phương theo đúng quy định. Rác thải lây nhiễm và nguy hại được xử lý bởi các nhà thầu có đủ năng lực theo quy định của pháp luật. Vinmec quản lý nguồn nước chặt chẽ theo đúng quy định của Luật Tài nguyên, đảm bảo không tái sử dụng nước trong hoạt động của bệnh viện, thực hiện thau rửa bể nước, súc rửa đường ống nước sinh hoạt nhằm giảm thiểu nguy cơ nhiễm khuẩn đường nước.

Tiết kiệm tài nguyên và năng lượng trong các dự án của Vingroup

Ý thức bảo vệ môi trường luôn được đề cao trong tất cả mọi hoạt động của Tập đoàn. Tại toàn bộ các cơ sở trong hệ thống, Vingroup kiểm soát mức tiêu thụ năng lượng, điện nước và triển khai các sáng kiến, chiến dịch tiết kiệm năng lượng để giảm thiểu tối đa mức tiêu thụ này. Một số hoạt động tiêu biểu bao gồm sử dụng bóng đèn LED tiết kiệm năng lượng, lắp đặt bổ sung các cảm biến di chuyển tại các khu vực công cộng để tự động bật tắt điện khi có / không có người.

Trong lĩnh vực Công nghiệp, VinFast tiên phong trong việc tái sử dụng một phần nước thải đã được xử lý để tưới cây xanh, thậm chí trong khuôn viên nhà máy, sáng kiến này đã tiết kiệm khoảng 120 nghìn m³ nước sạch/năm. Là đơn vị sử dụng năng lượng trọng điểm, tổ hợp sản xuất VinFast Hải Phòng luôn tuân thủ chặt chẽ Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

số 50/2010/QH12 do Quốc hội ban hành ngày 17 tháng 06 năm 2010 nhằm sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả hơn. Trong năm 2021, VinFast tiếp tục triển khai chương trình quản lý tiết kiệm năng lượng và bảo tồn nước, đồng thời thuê đơn vị tư vấn độc lập để tiến hành kiểm toán năng lượng theo quy định của Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Ngoài ra, VinFast tiếp tục thực hiện các giải pháp tối ưu các quá trình sản xuất và vận hành máy móc. Tiêu biểu như tại xưởng sơn ô tô, nhà máy điều chỉnh và tối ưu thời gian bật, tắt quạt tuần hoàn, quạt hút, quạt cấp trong khi khởi động, vận hành và dừng dây chuyền sơn ô tô để giảm mức tiêu thụ năng lượng điện/sản phẩm. Thống kê cho thấy mức tiêu thụ năng lượng trên đầu sản phẩm đã giảm hơn 20% đối với ô tô và hơn 15% đối với xe máy điện so với mức tiêu thụ năm 2020.



Ở lĩnh vực Du lịch nghỉ dưỡng, Vinpearl tiết giảm cường độ ánh sáng khu vực hành lang và khối phòng, ưu tiên vận hành các hệ thống có công suất lớn. Vinpearl cũng thực hiện lắp đặt các vòi cảm ứng và điều chỉnh lượng nước vừa đủ trong tất cả các kết nước vệ sinh ở khu vực công cộng để kiểm soát và giảm thiểu lượng nước tiêu thụ. Đối với tiêu thụ điện, Vinpearl lên phương án lắp đặt giải pháp xử lý nước tháp giải nhiệt bằng công nghệ điện tử trường E–water nâng cao hiệu suất thiết bị lạnh, giảm chi phí vận hành, tiết kiệm năng lượng và giảm hóa chất thải ra môi trường. Đồng thời, Vinpearl thay thế toàn bộ máy lạnh sử dụng loại gas tiết kiệm năng lượng hơn và ban hành quy định cài đặt nhiệt độ chuẩn cho hệ thống điều hòa các khu vực dịch vụ. Bên cạnh đó, Vinpearl còn thực hiện chuyển đổi khóa phòng sang khóa từ

có gắn chip nhằm tiết kiệm điện năng khi khách ra khỏi phòng. Đối với tiêu thụ nước, Vinpearl đầu tư hệ thống tưới tự động, bán tự động, xây dựng định mức nước vận hành của hệ thống nhằm sử dụng nước hiệu quả nhất trong việc tưới cây, cỏ xanh. Để giảm thiểu được lượng nước tiêu thụ trong mùa đông, mùa mưa nhiều, Vinpearl lập kế hoạch tận dụng nguồn nước mưa phục vụ cho các hoạt động vận hành. Đối với tiêu thụ hóa chất, phân bón, Vinpearl đào tạo, hướng dẫn CBNV cách sử dụng phân bón hóa chất khoa học, hiệu quả. Bộ phận Cung ứng vật tư có trách nhiệm chọn đúng chủng loại, đảm bảo chất lượng, xây dựng tiêu chuẩn quy định tần suất, mức độ sử dụng phân bón hóa chất, và vận dụng nguồn thực phẩm dư thừa hoặc nguyên vật liệu nông nghiệp để làm phân vi sinh thân thiện với môi trường.

Kiến tạo sản phẩm xanh, không gian sống gần gũi với thiên nhiên, góp phần bảo vệ môi trường

Vingroup hiểu rõ tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường trong quá trình thiết kế, xây dựng và khai thác các tổ hợp du lịch, TTMM, khu đô thị, văn phòng và căn hộ. Mỗi dự án mới đều được quy hoạch bài bản, khoa học, đồng bộ trong thiết kế bảo vệ môi trường, khai thác tối đa thế mạnh thiên nhiên bằng cách tôn tạo và phát huy lợi thế không gian sẵn có.

Đối với lĩnh vực Sản xuất Công nghiệp, Tập đoàn Vingroup cũng định hướng sản phẩm tập trung phát triển trong tương lai là xe máy điện, xe ô tô điện, xe buýt điện nhằm góp phần tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường. Theo một kết quả khảo sát từ Trung tâm Tiết kiệm Năng lượng Thành phố Hồ Chí Minh, nếu thay xe máy xăng bằng xe máy điện, cứ mỗi km hành trình người dùng sẽ giảm được 1,7206 kg CO₂ vào bầu khí quyển. Chính vì vậy, ưu tiên hàng đầu của VinFast hiện nay là học hỏi, nghiên cứu các công nghệ mới để nhanh chóng đưa sản phẩm ô tô, xe máy, xe buýt điện thương hiệu Việt ra thị trường nhằm giảm thiểu lượng khí thải độc hại ra môi trường.

Đối với lĩnh vực Bất động sản, không gian xanh luôn là những điểm nhấn không thể thiếu trong mỗi dự án của Vingroup. Mật độ xây dựng thấp, diện tích cây xanh và mặt nước chiếm tỷ lệ lớn trong tổng thể dự án và được sắp xếp hợp lý, kiến tạo những không gian sống hiện đại chan hòa với thiên nhiên. Các dự án tiêu biểu như Vinhomes Green Bay, Vinhomes The Harmony, Vinhomes

Grand Park, Vinhomes Smart City và Vinhomes Ocean Park đều duy trì tỷ lệ cây xanh cao, tận dụng tối đa lợi thế vị trí dự án để xây dựng hệ sinh thái, hình thành phố đi bộ, khoảng xanh, quảng trường công cộng trong khuôn viên dự án. Đặc biệt, dự án Đại đô thị Vinhomes Ocean Park với diện tích đất cây xanh, mặt nước chiếm 117ha giúp tạo nên một môi trường sống đáng mơ ước cho cư dân. Toàn khu đô thị Vinhomes Ocean Park còn được đầu tư nhà máy xử lý nước thải với công suất 38 nghìn m³/ngày đêm giúp xử lý toàn bộ nước thải của cả khu đô thị trước khi xả thải ra hệ thống sông ngòi, góp phần bảo vệ môi trường Huyện Gia Lâm. Ngoài ra, các tòa nhà cao tầng như Vinhomes Skylake, Vinhomes Golden River hay Vinhomes Metropolis đều được thiết kế để tối ưu tầm nhìn và ánh sáng tự nhiên. Giải pháp điều hòa trung tâm, kính Low–E giúp hạn chế tia UV và điện năng tiêu thụ được triển khai tại nhiều dự án cũng nằm trong định hướng sản phẩm thân thiện môi trường. Các công trình của Vingroup đều là những khu đô thị sinh thái tạo nên điểm nhấn “xanh” tại mỗi tỉnh thành trên khắp cả nước.

Năm 2021, tòa văn phòng TechnoPark Tower tại Vinhomes Ocean Park đã xuất sắc được vinh danh ở hạng mục **Trung tâm thông minh nhất** tại giải thưởng quốc tế danh tiếng IBcon Digie Awards 2021(Hoa Kỳ), và đạt chứng chỉ Công trình Xanh Leed Platinum phiên bản V4 do Hội đồng Công trình Xanh Hoa Kỳ đánh giá, hiện thực hóa mục tiêu trở thành một trong 10 tòa nhà thông minh



nhất thế giới. Các trụ cột chính bao gồm An ninh thông minh, Quản lý Vận hành thông minh và Ứng dụng thông minh được đầu tư đồng bộ, hướng tới mục tiêu tiết kiệm năng lượng, tối ưu hóa các tiện ích và đảm bảo môi trường làm việc tiêu chuẩn xanh. Hệ thống chiếu sáng và điều hòa thông minh của tòa nhà được tích hợp gần 8,6 nghìn cảm biến cho phép tự động bật, tắt, điều chỉnh ánh sáng và kiểm soát nhiệt độ, độ ẩm, nồng độ CO/CO₂ ở từng khu vực, giúp tiết kiệm đáng kể chi phí năng lượng. TechnoPark Tower là một trong số ít các tòa nhà văn phòng tại châu Á được thiết kế và vận hành theo tiêu chuẩn LEED Platinum – cấp độ cao nhất của hệ thống tiêu chuẩn công trình xanh Hoa Kỳ, theo tính toán giúp tiết kiệm đến 17,4% tổng năng lượng tiêu thụ hàng năm so với mức cơ bản. Tòa nhà được phủ kính hộp tiết kiệm năng lượng Low–E dày 26mm kết hợp vách thạch cao chống cháy bên trong chống truyền nhiệt hai chiều. Mạng lưới điện năng của tòa tháp được trang bị hệ thống tấm quang năng rộng 3 nghìn m² nổi trên mặt hồ nước liền kề, cung cấp nguồn năng lượng xanh lên tới 600 kWp.

Đối với lĩnh vực Du lịch nghỉ dưỡng, Vinpearl tiếp tục thực hiện dự án Go Green nhằm hạn chế tối đa việc sử dụng nhựa, túi nilon dùng một lần và chuyển đổi hầu hết vật dụng sang loại chất liệu thân thiện với môi trường. Vinpearl đã triển khai trên toàn hệ thống việc sử dụng 100% ống hút giấy hoặc bột gạo, tấm lót thùng rác, hộp đựng đồ ăn bằng bã mía, bộ dao – thìa – nĩa bằng nhựa vi sinh, lược, bàn chải, dao cạo râu tre, rơm rạ, túi đựng đồ bằng vải, bột ngô thay cho các vật dụng bằng nhựa, nilon khác. Kể từ tháng 02 năm 2020, Vinpearl đã xây dựng bộ tiêu chuẩn vật tư tiêu hao khô và ướt, như trà, cà phê, khăn, thân thiện với môi trường áp

dụng cho toàn hệ thống và tiếp tục được áp dụng trong năm 2021. Song song với đó, VinWonders triển khai dự án Năng lượng mặt trời tại Safari Phú Quốc có thiết kế thân thiện môi trường, cung cấp 45% sản lượng điện cần thiết của cơ sở, tương đương gần 693 nghìn Kwh/năm. Trong năm 2022, VinWonders Phú Quốc cũng đặt mục tiêu triển khai dự án năng lượng mặt trời, cung cấp điện bổ sung cho khu vực Cung điện Hải Vương sắp khai trương và các khu vận hành vui chơi giải trí hiện tại, dự kiến sản lượng cung cấp đáp ứng 70% lượng điện vận hành.

Tại Vinpearl Safari, các công tác thú y, tiêu chuẩn chăm sóc và phúc trạng động vật luôn được nâng cao và ưu tiên hàng đầu để tạo ra môi trường sống gần tự nhiên nhất, đảm bảo động vật khỏe mạnh, sinh trưởng và phát triển tốt. Kết quả được chứng minh khi nhiều loài thú quý hiếm, nằm trong sách đỏ liên tục ra đời. Chỉ tính riêng vườn thú Vinpearl Safari Phú Quốc, trong năm 2021 đã có 282 cá thể mới ra đời, trong đó có rất nhiều loại động vật quý hiếm như: hổ Bengal, tê giác trắng, hươu cao cổ, vọc bạc Đông Dương, cầy mực, linh dương sừng thẳng Ả Rập, vượn cáo đuôi khoang. Vinpearl Safari vinh dự là một trong ba vườn thú đầu tiên của Hiệp hội Vườn thú Đông Nam Á (Southeast Asian Zoos and Aquariums Association) nhận chứng chỉ của hiệp hội về đảm bảo điều kiện phúc trạng động vật theo tiêu chuẩn quốc tế. Vinpearl Safari còn là vườn thú duy nhất tại Việt Nam có khả năng tiếp nhận, chăm sóc, bảo tồn nhiều loại động vật từ nhiều dạng môi trường khác nhau trên thế giới. Trong năm 2022, mục tiêu của Vinpearl Safari là tham gia trực tiếp vào các công tác cứu hộ động vật hoang dã, đẩy mạnh các công tác giáo dục, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của cộng



đồng về bảo vệ môi trường, thiên nhiên và các loài động vật hoang dã.

Đối với lĩnh vực Y tế, Vinmec đã thực hiện quản lý, tối ưu và tận dụng các linh kiện từ các trang thiết bị y tế hỏng hóc, thanh lý để thực hiện lắp ráp, sửa chữa, tái chế linh kiện cho các thiết bị gặp sự cố nhỏ và trung bình trong quá trình vận hành, góp phần giảm thiểu rác thải kim loại ra môi trường. Theo đó, 70% các sự cố về thiết bị y tế phát sinh trong năm đã được Vinmec chủ động xử lý và tối ưu các linh kiện cũ sẵn có thay vì thay thế bằng linh kiện mới mua ngoài. Trong năm 2021, Vinmec cũng đã chuyển đổi sang sử dụng các vật dụng, cơ sở vật chất có nguyên liệu thân thiện môi trường tại các phòng bệnh nội trú nguyên liệu.

Xã hội

Phát triển sản phẩm vì cộng đồng

Vingroup luôn hướng tới việc cung cấp sản phẩm sạch hơn, thân thiện hơn với môi trường trong từng lĩnh vực kinh doanh. Những sản phẩm, dịch vụ của Vingroup như Công nghiệp, Bất động sản phức hợp, Y tế hay Giáo dục đều là các mô hình hướng tới cộng đồng, có tính xã hội cao. Cụ thể, đối với các sản phẩm xe ô tô điện, VinFast áp dụng giải pháp cho thuê pin, chịu mọi rủi ro về chất lượng và tuổi thọ của pin, mang đến sự thoải mái, thuận tiện cho khách hàng trong quá trình sử dụng, đồng thời chủ động quản lý và có phương án tái chế pin hết hạn sử dụng, giảm thiểu ảnh hưởng tới môi trường. Tại Vinhomes, các hoạt động văn hóa, thể thao được xây dựng và phát

Trong Giáo dục, VinUni chú trọng các yếu tố tiết kiệm năng lượng và giảm thiểu chất thải trong quá trình xây dựng trường và xây dựng không gian xanh. Cụ thể, 84% mật độ xây dựng của VinUni dành cho cảnh quan và cây xanh. VinUni cũng đã lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái với tổng diện tích 1 nghìn m², cung cấp trung bình 600kWh mỗi ngày, tổng năng lượng sản sinh đạt hơn 163,8 nghìn kW. Bên cạnh đó, trường đầu tư hệ thống máy uống nước trực tiếp tại vòi trên toàn khuôn viên, có hệ thống rót nước vào chai, kèm bộ hiển thị số lượng chai nhựa giảm thiểu thải ra môi trường. Theo thống kê của trường, hệ thống này đã giúp giảm thiểu hơn 170 nghìn chai nhựa thải ra khuôn viên tại VinUni trong năm 2021.

triển rộng rãi và sôi nổi, góp phần kiến tạo cộng đồng cư dân văn minh, xây dựng mối quan hệ cho các thành viên trong gia đình, cũng như xây dựng tình làng nghĩa xóm tương thân tương ái. Nhằm gia tăng trải nghiệm của khách hàng, Vinmec đã phát triển thành công ứng dụng MyVinmec, trở thành một trong sáu ứng dụng hàng đầu về y tế ở Việt Nam trên App Store, với các tính năng đặt lịch, khai báo y tế, theo dõi kết quả khám chữa bệnh, hỗ trợ khai báo bảo hiểm sức khỏe thuận tiện giúp rút ngắn thời gian chờ của bệnh nhân, và bổ sung các tiện ích giải trí phục vụ khách hàng tại bệnh viện.

Cải thiện môi trường xã hội tại những vùng miền có hiện diện kinh tế của Vingroup

Trong năm 2021, Tập đoàn tiếp tục mở rộng sự hiện diện của các thương hiệu Vingroup tại các tỉnh thành trên toàn quốc với mong muốn cải thiện bộ mặt xã hội tại các huyện, tỉnh, tạo hiệu ứng lan tỏa.

Các công trình bất động sản đại chúng quy mô lớn nhưng chi phí hợp lý sẽ là điểm nhấn tại các khu vực ven thành phố hoặc trung tâm địa phương, tạo thêm nhiều việc làm và phát triển xã hội. Các TTTM Vincom Plaza kết hợp nhà phố Vincom Shophouse đã tạo thành trung tâm bán lẻ sôi động, mang đến trải nghiệm mua sắm, vui chơi giải trí và ẩm thực hiện đại cho khách hàng. Trong quá trình phát triển dự án, Vingroup luôn sẵn sàng đồng hành cùng địa phương

trong việc đầu tư hệ thống hạ tầng thiết yếu như đường bộ, nguồn điện, nước, công trình công cộng để đáp ứng nhu cầu phát triển khu dân cư.

Định kỳ mỗi tháng một lần, Vinpearl tổ chức chiến dịch Go Green dọc theo bãi biển, trong đó CBNV của Vinpearl Resort & Spa Phú Quốc tham gia chung tay bảo vệ Môi trường biển nói chung và môi trường biển dọc khu Vinpearl Resort & Spa Phú Quốc nói riêng.

Vinmec, Vinschool và VinUni hoạt động theo mô hình không vì lợi nhuận thể hiện rõ nhất tinh thần trách nhiệm với xã hội của Vingroup. VinUni, cơ sở

giáo dục đại học tư thực hoạt động không vì lợi nhuận ở Việt Nam đang hiện thực hóa mục tiêu tìm kiếm những tài năng có tố chất vượt trội, tư duy sáng tạo và mong muốn mãnh liệt kiến tạo nên

những ý tưởng, công trình, sản phẩm xuất sắc, nhằm mang lại các giá trị tốt đẹp cho cuộc sống, con người.

Thể hiện trách nhiệm với đối tác, khách hàng và cộng đồng

Công bằng, minh bạch với đối tác và có trách nhiệm với khách hàng

Trong quá trình làm việc với đối tác, Vingroup luôn đề cao quy tắc công bằng, minh bạch, hài hòa lợi ích của các bên, phù hợp theo quy định hiện hành và thông lệ thị trường. Mỗi hợp đồng ký kết giữa Tập đoàn hoặc P&L với đối tác đều có điều khoản về chống tham nhũng, đồng thời nêu rõ cơ chế xử lý đối với hành vi tham nhũng trong mọi hoạt động của Tập đoàn.

Thực hiện cam kết đặt lợi ích của khách hàng lên đầu, Vingroup luôn chú trọng cung cấp sản phẩm, dịch vụ chất lượng cao, đảm bảo tính bền vững trong quan hệ với khách hàng. Các P&L đã và đang triển khai hàng loạt các chương trình hậu mãi và khảo sát lấy ý kiến phản hồi của khách hàng nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, đồng thời xây dựng các chính sách bảo mật thông tin cá nhân để bảo vệ quyền riêng tư của khách hàng và đối tác. Bên cạnh đó, Tập đoàn cũng vô cùng coi trọng công tác bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của khách hàng, thường xuyên rà soát tiêu chuẩn an toàn phòng cháy chữa cháy và vệ sinh an toàn thực phẩm, triển khai các chương trình, sản phẩm hướng tới lối sống lành mạnh như tăng cường các món ăn có lợi cho sức khỏe và các chương trình thể thao trong quá trình lưu trú.

Năm 2021, khi ngành du lịch nghỉ dưỡng tiếp tục chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19, Vingroup luôn đặt sự an toàn của khách hàng lên hàng đầu. Điển hình, Vinpearl tổ chức triển khai công tác phòng chống dịch, tuân thủ tuyệt đối các quy định của ngành y tế và Chính phủ, mua máy đo thân nhiệt từ xa tối tân nhất, luôn đảm bảo mang tới kỳ nghỉ an toàn và trọn vẹn cho du khách.

Đầu tư cho công tác đào tạo, phát triển thế hệ trẻ

Trong lĩnh vực Y tế, tiếp nối những thành công năm 2020, công tác đào tạo tạo nguồn và nâng cao tiêu chuẩn đầu vào trong năm 2021 cũng có những

bước đi rõ nét thông qua nhiều chương trình như “Đào tạo Cập nhật ứng dụng Tế bào gốc trong điều trị – mang tính đột phá trong điều trị” và “Đào tạo di truyền lâm sàng”, thu hút hàng trăm bác sĩ tham gia học hỏi, nghiên cứu và thực hành, tạo ra nét văn hóa học tập lan rộng trong hệ thống. Song song với đó, hoạt động Đào tạo y khoa liên tục (Continuing Medical Education, Continuing Nursing Education) được triển khai không những cập nhật kiến thức cho các cán bộ y tế Vinmec, mà còn thu hút nhiều học viên từ các đơn vị y tế, bệnh viện khác tới học hỏi và giao lưu. Năm 2021, Vinmec đã tổ chức hoàn thành đào tạo và cấp chứng chỉ cho nhiều cán bộ chuyên trách Kiểm soát nhiễm khuẩn, cán bộ Hội đồng Kiểm soát nhiễm khuẩn, các học viên cho chương trình “Liệu pháp tiêm truyền tĩnh mạch”, và nhiều học viên cho chương trình “Chăm sóc vết thương”. Trong cùng năm, ba chương trình đào tạo y khoa liên tục mới của Vinmec đã được Bộ Y tế phê duyệt, thể hiện rõ nét năng lực chuyên môn của Vinmec trong hoạt động đào tạo này. Trong hoạt động hợp tác đào tạo quốc tế, dù gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh, Vinmec vẫn nỗ lực triển khai 100% kế hoạch, cử bác sĩ tham gia đào tạo dài hạn tại Đại học Pennsylvania và Đại học Paris Descates.

Trong lĩnh vực Giáo dục, Vinschool thể hiện trách nhiệm xã hội của mình trong việc chú trọng đào tạo các em trở thành những cá nhân đóng góp tích cực trong các hoạt động thiện nguyện. Học sinh tại Trung tâm Phát triển tài năng (Gifted and Talented Education Center) đã tổ chức nhiều dự án lan tỏa và chia sẻ tri thức trong cộng đồng, tiêu biểu như sự kiện gây quỹ Triển lãm Hối Hải Mã, Sạp sách lịch sử, Diễn đàn mỹ thuật Art Talk, hội thảo khoa học.

Là đơn vị thực hiện triển khai chương trình 1,1 nghìn Học bổng Khoa học Công nghệ Vingroup, cho tới hết năm 2021, VinUni đã tuyển chọn và gửi 104 sinh viên Việt Nam xuất sắc nhận các suất Học bổng toàn phần du học bậc thạc sĩ và tiến sĩ tại các trường đại học danh tiếng trên thế giới, chuyên ngành trí tuệ nhân tạo, bảo mật thông tin, vật liệu mới, y sinh và các ngành trọng điểm



khác. VinUni cũng triển khai thành công chương trình Hỗ trợ đưa Giáo dục STEM tới học sinh trung học phổ thông, phát triển hơn 50 câu lạc bộ, chia sẻ các khóa học STEM miễn phí trên nền tảng trực tuyến cho học sinh trung học phổ thông cả nước. VinUni là một trong năm đại học tiêu biểu hoàn thành xuất sắc giai đoạn thử nghiệm xây dựng Đơn vị hình mẫu về học tập suốt đời theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Theo đơn đặt hàng của Bộ Y tế, VinUni đã tổ chức thành công khóa đào tạo Giảng viên Lâm sàng cho khối ngành sức khỏe cho 28 Giảng viên nguồn quốc gia đầu tiên tại Việt Nam. Sinh viên VinUni đã xây dựng cổng thông tin Young Change Maker, UpYouth giúp cho người trẻ trang bị các kiến thức nghề nghiệp, kiến thức kinh doanh, kỹ năng hướng nghiệp và khởi nghiệp cũng như truyền cảm hứng để người trẻ tự tin kết nối với các cổ vấn ngành, cổ vấn khởi nghiệp thực hiện ước mơ của mình.

Tài trợ, đào tạo nhằm thúc đẩy sự phát triển của ngành khoa học công nghệ

Năm 2021, tiếp tục sứ mệnh xây dựng đội ngũ nghiên cứu, kỹ sư công nghệ chất lượng cao, có kỹ năng giải quyết các bài toán thực tiễn, VinAI tiếp tục tuyển sinh và đào tạo chương trình “AI Residency” nhằm ươm mầm tài năng AI cho Việt Nam. Trong đó, sáu thực tập sinh nhận được 19 học bổng Tiến sĩ tại các trường Top 20 thế giới về Khoa học máy tính. Tính đến hết năm 2021, chương trình này đã tuyển sinh được sáu khóa, trong đó một số thực tập sinh là tác giả/đồng tác giả của 24 công trình được công bố tại các hội thảo hàng đầu trên thế giới.

Nâng cao phúc lợi cho cộng đồng

Nối tiếp truyền thống từ nhiều năm qua, thông qua Quỹ Thiện Tâm, Tập đoàn thực hiện nhiều hoạt động từ thiện – xã hội trên cả nước. Trong năm 2021, Quỹ Thiện Tâm tiếp tục triển khai chương trình xây tặng nhà tình nghĩa, nhà tình thương, nhà vượt lũ, xây dựng trường học, nhà ở bán trú cho học sinh tại các huyện vùng cao, biên giới, hỗ trợ phi sinh hoạt cho cơ sở tình thương, tài trợ chương trình khám chữa bệnh từ thiện và khám sàng lọc, xây dựng và trùng tu công trình văn hóa, các hoạt động tài trợ giáo dục và khuyến học. Trung tâm Từ thiện và Hướng nghiệp Phật Tích tại tỉnh Bắc Ninh do

Tháng 11 năm 2021, Quỹ Đổi mới Sáng tạo Vingroup (VinIF), với mục tiêu thay đổi tư duy và văn hóa tài trợ, đào tạo, nghiên cứu khoa học công nghệ, kiến tạo bộ phận cho đội ngũ trí thức trẻ, đã trao tặng 300 suất học bổng, tổng giá trị 40 tỷ đồng cho học viên cao học và nghiên cứu sinh xuất sắc thuộc 13 khối ngành. Với sự đồng hành của Quỹ VinIF và VinBigData, các học viên sẽ được nhận học bổng trị giá 150 triệu đồng/năm dành cho chương trình Tiến sĩ và 120 triệu đồng/năm dành cho chương trình Thạc sĩ. Đây là năm thứ ba liên tiếp, Vingroup trao học bổng Thạc sĩ, Tiến sĩ trong nước, nhằm góp phần phát triển nguồn nhân lực khoa học chất lượng cao cho đất nước. Bên cạnh đó, tháng 09 năm 2021, Quỹ VinIF trao 30 suất học bổng nghiên cứu sau tiến sĩ tổng giá trị 11 tỷ đồng cho các tiến sĩ trong lĩnh vực Khoa học – Công nghệ. Đây là học bổng sau tiến sĩ Việt Nam đầu tiên do quỹ tư nhân tài trợ nhằm góp phần khuyến khích các tài năng trẻ đóng góp và phát triển sự nghiệp tại quê hương.

Cũng trong năm 2021, VinBrain tiếp tục triển khai chương trình “Thực tập sinh tài năng” năm thứ hai. Theo đó, các thực tập sinh được tham gia trực tiếp vào các dự án AI của Công ty, các dự án hợp tác nghiên cứu với các trường Đại học hàng đầu thế giới như Đại học Stanford, Đại học California tại San Diego, Đại học Toronto. Sau quá trình thực tập đã có 23 thực tập sinh được ký hợp đồng lao động với VinBrain.

Quỹ Thiện Tâm thành lập và bảo trợ là nơi nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ mồ côi và cụ già đơn thân không nơi nương tựa. Quỹ tiếp tục xây dựng trạm y tế, đường và điện chiếu sáng, hệ thống cung cấp nước sạch tại các khu vực đặc biệt khó khăn trong cả nước.

Trong năm 2021, Quỹ Thiện Tâm đã kịp thời tham gia cứu trợ, khắc phục, xây dựng các công trình bị ảnh hưởng nghiêm trọng, chịu tổn thất nặng nề do thiên tai. Cụ thể, Quỹ xây dựng một khu tái định cư mới, 12 công trình cộng đồng phòng tránh thiên tai, 30 bể bơi dạy bơi phòng chống



đuối nước trẻ em, 200 trạm đo mưa tự động cảnh báo thiên tai và hàng nghìn suất quà cứu trợ đã được hỗ trợ kịp thời để nhân dân các tỉnh nhanh chóng khắc phục hậu quả nặng nề do các đợt bão lụt và lũ quét liên tục gây ra. Quỹ cũng

tham gia rất nhiều hoạt động tài trợ khác như ủng hộ cho các Quỹ Vì người nghèo tại các địa phương, tài trợ cho hàng nghìn bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo và các trường hợp có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn gửi đơn thư về Quỹ.



Chung tay hỗ trợ cộng đồng đẩy lùi dịch bệnh Covid-19

Năm 2021, Tập đoàn Vingroup đã đồng hành cùng ngành Y tế trong công tác phòng chống dịch và đã tài trợ số lượng lớn máy móc thiết bị, bộ xét nghiệm nhanh kháng nguyên Covid-19, máy thở hỗ trợ các bệnh viện điều trị bệnh nhân Covid-19. Tập đoàn tài trợ 20 tỷ đồng cho Viện Vắc-xin và Sinh phẩm Y tế (IVAC) trực thuộc Bộ Y để nghiên cứu thử nghiệm lâm sàng vắc-xin phòng ngừa Covid-19 “Made in Vietnam” COVIVAC, đồng thời đóng góp 4 triệu liều vắc-xin cho quỹ vắc-xin phòng Covid-19 của bộ Y tế.

Đáng chú ý, hưởng ứng lời kêu gọi của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng công nghệ vào phòng, chống dịch, Vingroup đã trao tặng Bộ Y tế hàng triệu mẫu xét nghiệm, góp phần nâng cao năng lực xét nghiệm của các địa phương. Tập đoàn cũng đã đàm phán thành công và trao tặng Bộ Y tế lô hàng đặc biệt gồm 500 nghìn lọ thuốc điều trị Covid-19 Remdesivir được FDA Mỹ cấp phép, kịp thời phục vụ công tác chữa trị bệnh nhân Covid-19.

Ngay khi đại dịch Covid-19 bùng phát tại Việt Nam tháng 05 năm 2021, hưởng ứng lời kêu gọi của Chính phủ, VinBiocare đã khẩn trương tìm kiếm đối tác và đàm phán, ký kết với Công ty Công nghệ sinh học Arcturus Therapeutics (Hoa Kỳ) nhận chuyển giao độc quyền công nghệ sản xuất vắc-xin phòng Covid-19 theo công nghệ mRNA vào cuối tháng 07 năm 2021. Từ đó đến nay, VinBiocare đã dồn toàn lực vào việc hoàn thành cơ sở hạ tầng cũng như đào tạo nhân lực, hướng tới mục tiêu Việt Nam có thể tự chủ được nguồn vắc-xin trong công cuộc cùng chung tay đẩy lùi dịch bệnh, đưa đất nước hồi phục và phát triển bền vững.



Quản trị

Củng cố năng lực quản trị và quản lý doanh nghiệp

Vingroup luôn hướng tới phát triển một bộ máy quản trị gọn nhẹ, linh hoạt và hiệu quả. Ban Lãnh đạo Tập đoàn tiếp tục đi theo các định hướng chính sau nhằm củng cố năng lực quản trị, kiện toàn bộ máy – những chiến lược trọng yếu của Vingroup để đạt được mục tiêu kinh doanh trung và dài hạn.

- Giữ tốc độ phát triển phù hợp với năng lực của hệ thống, cụ thể là chú trọng củng cố nền tảng và phát triển bền vững, đi vào chiều sâu
- Tinh gọn bộ máy, tinh gọn hệ thống quy định, quy trình để tăng năng suất, hiệu quả

- Thúc đẩy các phong trào học tập, xây dựng bằng được chương trình đào tạo Lãnh đạo các cấp, đưa đào tạo trở thành chiến lược phát triển của Tập đoàn
- Xây dựng Đại gia đình Vingroup, chú trọng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần, đưa Vingroup trở thành Ngôi nhà chung của các thành viên
- Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ kỹ thuật vào kinh doanh và quản trị nhằm tạo ra những đột phá mới

Thông tin chi tiết xem tại Chương Quản trị doanh nghiệp – Mục Báo cáo của Hội đồng Quản trị – Trang 122.

Quản lý rủi ro

Quản lý rủi ro tập trung vào các rủi ro trọng yếu nhận diện theo từng quy trình, từng mảng việc. Với từng loại rủi ro, từ rủi ro hoạt động, rủi ro tuân thủ, rủi ro tài chính, rủi ro chất lượng, Vingroup xây dựng chiến lược rõ ràng để nhận biết và kiểm soát. Đặc biệt, với công tác quản trị rủi ro trong hoạt động lao động, sản xuất, Tập đoàn luôn nghiêm túc và chủ động trong việc đảm bảo an toàn cho CBNV bằng việc xây dựng quy trình và đào tạo về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, đồng thời kiểm soát mức độ tuân thủ theo pháp luật Việt Nam cũng như tiêu chuẩn môi trường và xã hội trên thế giới. Cụ thể, ngoài việc huấn luyện về an toàn lao động cho toàn bộ người lao động trước khi bắt đầu làm việc tại các xưởng sản xuất, VinFast còn tiến hành đánh giá rủi ro, kiểm tra an toàn đối với 100% các dây chuyền máy móc thiết bị trước khi đưa vào sử dụng phục vụ sản xuất, đo kiểm môi trường lao động hàng năm và đảm bảo các chỉ tiêu, thông số môi trường làm việc trong giới hạn an toàn, báo cáo, điều tra các vụ tai nạn lao động để xác định nguyên nhân và thực hiện các biện pháp khắc phục, phòng ngừa.

Vinmec cũng thực hiện đầy đủ những tiêu chuẩn về đảm bảo an ninh, an toàn cho CBNV theo tiêu chuẩn Quốc tế JCI – tiêu chuẩn uy tín nhất thế giới trong chăm sóc bệnh nhân, kiểm soát nhiễm khuẩn, cải thiện hiệu quả điều trị cho bệnh nhân và quản trị bệnh viện. Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, Vinmec đã trang bị cho toàn bộ cán bộ y tế đồ bảo hộ chống lây nhiễm Covid-19. Ngoài ra, bệnh viện cũng tăng cường thực hiện nhiều phương pháp hỗ trợ tăng sức đề kháng, ổn định tâm lý cho các cán bộ y tế tham gia công tác chống dịch tại các địa phương.



Đảm bảo sự minh bạch

Nhằm nâng cao kỷ luật và chuẩn mực đạo đức trong Tập đoàn, Vingroup đã lập và thực hiện Quy chế về đảm bảo sự minh bạch, áp dụng với toàn bộ CBNV (bao gồm cả nhân viên thử việc, tập nghề), đồng thời có thể được yêu cầu áp dụng với các nhà cung cấp, người liên quan theo nội dung được quy định chi tiết trong Quy chế. Quy chế này điều chỉnh các vấn đề về (1) phòng, chống rửa tiền, (2) chống hối lộ và tham nhũng, (3) kiểm soát giao dịch nội bộ, và (4) lưu ý về luật trừng phạt của nước ngoài.

Về việc phòng, chống rửa tiền, Quy chế đưa ra quy định về Nhận biết khách hàng, Phân loại và xử lý khách hàng theo mức độ rủi ro và quy trình Rà soát, phát hiện xử lý giao dịch đáng ngờ, đồng thời đưa ra quy chế về việc lưu trữ hồ sơ, bảo mật thông tin và quy định về hoạt động kiểm soát, kiểm toán nội bộ nhằm đảm bảo việc thi hành Quy chế.

Về việc chống hối lộ và tham nhũng, ngoài việc quy định điều khoản cam kết không hối lộ trong các hợp đồng mua hàng, Tập đoàn và các P&L cũng khuyến khích toàn thể CBNV tố cáo gian lận và tham nhũng trong công ty cũng như của nhà cung cấp theo chính sách của Tập đoàn, đồng thời khen thưởng những cá nhân kiên quyết nói không với hành vi hối lộ, lồng ghép các nội dung về đào tạo phòng chống tham nhũng trong các khóa học đào tạo văn hóa công ty và định kỳ nhắc lại các nội dung này để toàn thể CBNV luôn có ý thức tuân thủ.

Về việc kiểm soát giao dịch nội bộ nhằm đảm bảo công bằng cho các cổ đông và nhà đầu tư, Quy chế quy định rõ trách nhiệm của người nội bộ trong việc giữ bí mật và không thực hiện các giao dịch nội bộ theo quy định.

Với việc mở rộng hoạt động ra ngoài lãnh thổ Việt Nam, Quy chế cũng đưa ra các quy định để các bên lưu ý đối với luật trừng phạt của nước ngoài.

Đặc biệt, trong lĩnh vực Sản xuất Công nghiệp, với định hướng phát triển ra thị trường toàn cầu, bên cạnh việc tuân thủ pháp luật Việt Nam về phòng chống tham nhũng, VinFast còn cam kết tuân thủ pháp luật nước ngoài, đặc biệt là pháp luật về phòng chống tham nhũng của Hoa Kỳ. VinFast đang xây dựng và sẽ sớm đưa vào thực hiện chương trình “Đạo đức và Tuân thủ”, trong đó bao gồm Chính sách về Chống Tham nhũng tại Nước ngoài, bao gồm các lĩnh vực như Điều phối chính sách tuân thủ, Kiểm toán và Báo cáo, Đào tạo, Lưu giữ Văn bản, và Báo cáo Vi phạm. Điều khoản mẫu về phòng chống tham nhũng, hối lộ là điều khoản tiêu chuẩn cho tất cả hợp đồng mà Công ty đàm phán và ký kết với các đối tác.

Ngoài ra, Tập đoàn còn xây dựng và triển khai Quy chế nội bộ về bảo đảm quyền đối với thông tin riêng tư nhằm mục đích bảo vệ quyền riêng tư và an toàn thông tin của các khách hàng, người lao động và đối tác của Tập đoàn. Nội dung chi tiết của Quy chế được đăng tải trên website Quan hệ cổ đông.

Thông tin chi tiết về Quy chế về Đảm bảo sự minh bạch xem tại Chương Phát triển bền vững – Phụ lục – Trang 180.



Phát triển nhân sự bền vững

Người lao động là nguồn lực và yếu tố quyết định đến sự phát triển của doanh nghiệp. Vingroup đã xây dựng và phát triển đội ngũ chuyên gia giỏi trong các lĩnh vực then chốt, tạo dựng môi trường làm việc hấp dẫn, chuyên nghiệp, thân thiện thông qua hệ thống chế độ, chính sách nhân sự như sau:

Bảo đảm quyền lợi và bình đẳng đối với người lao động

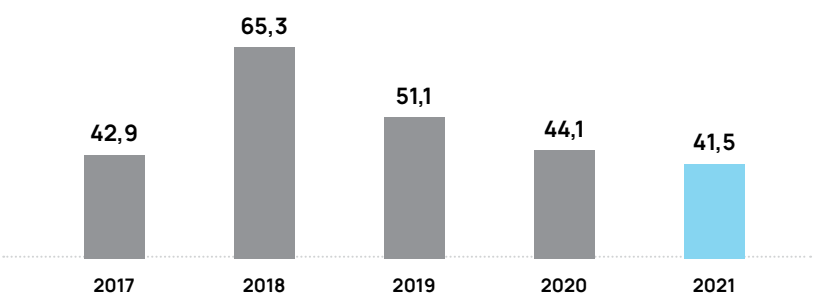
Vingroup trân trọng những giá trị do người lao động tạo ra và đóng góp cho doanh nghiệp, không phân biệt quốc tịch, độ tuổi, giới tính, trình độ. Tập đoàn quản lý và đánh giá người lao động theo năng suất và hiệu quả công việc, đem lại cơ hội công bằng cho tất cả các CBNV trong quá trình làm việc và tạo điều kiện để mỗi cá nhân phát huy được tối đa năng lực.

Chiến lược tuyển dụng và phát triển nguồn nhân lực

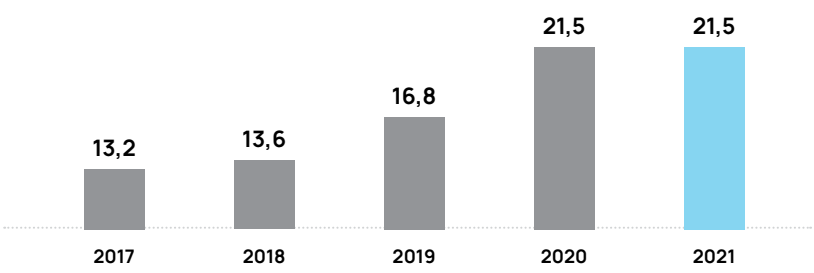
- Vingroup thu hút và chào đón tất cả những ứng viên có nguyện vọng, năng lực và sẵn sàng làm việc trong môi trường năng động, tốc độ, sáng tạo và hiệu quả.
- Quy trình tuyển dụng đơn giản, thuận lợi, chính sách đãi ngộ công bằng, dựa trên năng lực và khả năng đóng góp của mỗi cá nhân.
- Tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, văn minh kết hợp hài hoà giữa lợi ích của doanh nghiệp với lợi ích của CBNV

- Chú trọng công tác phát triển nguồn nhân lực thông qua việc triển khai hiệu quả các chương trình đào tạo, nâng cao hiểu biết, trình độ nghiệp vụ, đào tạo chuẩn hóa, nâng cao tay nghề cho CBNV, đào tạo tạo nguồn để có thể bổ nhiệm các vị trí lãnh đạo từ nguồn cán bộ tiềm năng nội bộ. CBNV có cơ hội tham dự các chương trình đào tạo văn hóa, kỹ năng, chuyên môn phù hợp với các mục tiêu, lộ trình phát triển cá nhân, được trải nghiệm, thử thách trong các công việc khác nhau để thu nhận kiến thức thực tế và phát triển bản thân.
- Vai trò của CBLĐ trong việc đào tạo, phát triển đội ngũ luôn luôn được chú trọng thông qua việc trực tiếp đứng lớp để kèm cặp, huấn luyện CBNV dưới quyền. Các buổi hội thảo, tọa đàm với sự tham gia của các học giả, chuyên gia nghiên cứu ưu tú thường xuyên được tổ chức để cập nhật thông tin, chia sẻ kiến thức cho người Vingroup.

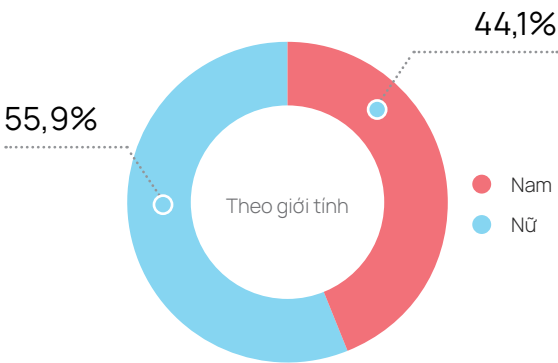
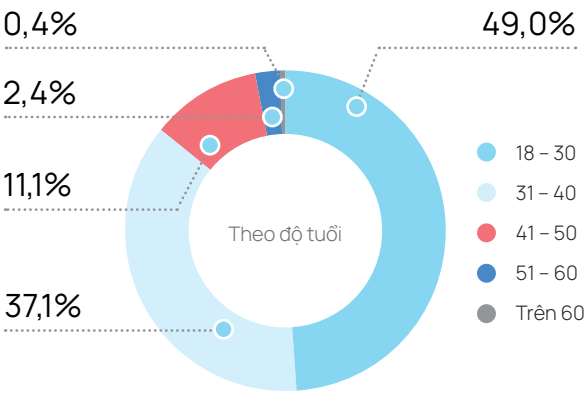
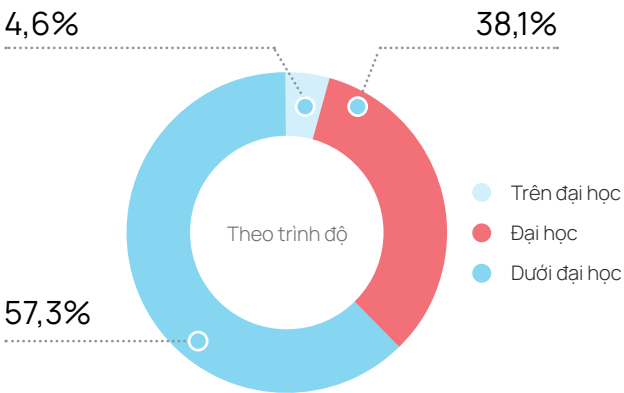
Số lượng cán bộ, nhân viên
(nghìn người)



Thu nhập bình quân
(triệu đồng/người/tháng)



Cơ cấu nhân sự năm 2021



Quyền lợi của Người lao động và môi trường làm việc

Chế độ làm việc

Tập đoàn Vingroup tổ chức làm việc 8 giờ/ngày, 5,5 ngày/tuần (đối với Khối Hành chính – Văn phòng) và 6 ngày/tuần (đối với Khối Vận hành – Dịch vụ). CBNV được hưởng chế độ nghỉ lễ, nghỉ phép, nghỉ việc riêng có hưởng nguyên lương theo quy định của Luật Lao động.

Điều kiện làm việc

Với cam kết xây dựng một môi trường làm việc chuyên nghiệp, Tập đoàn đã bố trí văn phòng làm việc cho CBNV rộng rãi, khang trang. CBNV được cấp phát trang thiết bị làm việc hiện đại, được kiểm tra sức khỏe định kỳ. Đối với CBNV trực thuộc Khối Vận hành – Dịch vụ, Tập đoàn trang bị đầy đủ đồng phục, phương tiện, thiết bị bảo hộ lao động, vệ sinh lao động.

Nội quy lao động

Tập đoàn và các Công ty thành viên đều rất chú trọng xây dựng Nội quy lao động theo đúng quy định của Pháp luật.

Lương và bảo hiểm, phúc lợi

Tập đoàn luôn duy trì mức lương cho CBNV cạnh tranh so với mặt bằng lương chung của các doanh nghiệp trong cùng lĩnh vực trên thị trường, đồng thời tiếp tục chuẩn hóa, tối ưu hóa hệ thống lương, thưởng dựa trên năng lực, kết quả công việc và mức độ đóng góp của từng CBNV đối với Tập đoàn. Tập đoàn có chính sách lương, thưởng, đãi ngộ đặc biệt cạnh tranh đối với các nhân sự giỏi, có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan, một mặt để giữ chân CBNV, mặt khác để “chiêu hiền đãi sĩ”, thu hút nhân lực giỏi từ nhiều nguồn khác nhau về làm việc, đóng góp và phát triển tại Tập đoàn.

Việc trích nộp Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp được thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, Tập đoàn đã kết hợp với Tập đoàn Bảo hiểm Bảo Việt và PVI để xây dựng và triển khai các chương trình, gói bảo hiểm sức khỏe ưu việt dành riêng cho CBNV Vingroup.

Tập đoàn thường xuyên rà soát, điều chỉnh các chính sách phúc lợi, tạo thêm nhiều đãi ngộ thiết thực cho toàn thể CBNV.

Chế độ hỗ trợ

- Hỗ trợ điện thoại di động
- Hỗ trợ ăn trưa
- Hỗ trợ xăng xe, đi lại

Các chính sách phúc lợi chính của Tập đoàn

- Tặng quà vào những sự kiện quan trọng của mỗi cá nhân như sinh nhật, kết hôn, sinh con, thăm hỏi, tặng quà khi ốm đau, vào các dịp lễ
- Tổ chức các hoạt động lễ hội, sinh hoạt tập thể, CBNV cùng gia đình đi tham quan, nghỉ mát
- Khen thưởng cho con em CBNV đạt thành tích cao trong học tập, thể thao, nghệ thuật; tổ chức trại hè kèm các chương trình đào tạo kỹ năng sống cho các con
- Xây dựng khu thể thao đa năng với cảnh quan đẹp mắt, đầy đủ cơ sở vật chất, nơi mọi CBNV có thể thường xuyên tập luyện, thi đấu thể thao, rèn luyện sức khỏe

Khen thưởng

Tập đoàn đã xây dựng và áp dụng chính sách khen thưởng tại tất cả các cơ sở, theo đó mọi CBNV có thành tích, đóng góp vào hiệu quả hoạt động của Bộ phận đều phải được ghi nhận, biểu dương và khen thưởng.

Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực bền vững

“Công tác đào tạo được đặc biệt chú trọng và triển khai hiệu quả” là một trong những tiêu chí về Môi trường làm việc tại Vingroup.

Trong năm 2021, Tập đoàn tiếp tục triển khai các chương trình đào tạo trọng tâm, đào tạo nâng cao năng lực, kỹ năng cho CBNV, đặc biệt khuyến khích, thúc đẩy văn hóa tự học tập, phát triển nhằm đạt được các tiêu chuẩn nhân sự, đáp ứng mục tiêu phát triển của Tập đoàn. Tiêu biểu như tại Vinpearl, CBLĐ và CBNV đã hoàn thành hơn 74 nghìn giờ giảng và 2 triệu giờ học. Tại Vinmec, số giờ học đạt gần 87 nghìn giờ.

Với sự hỗ trợ về chuyên môn của Đại học Cornell, VinUni triển khai đào tạo phương pháp dạy học chủ động (active learning) cho mọi giảng viên. Các giảng viên trẻ và tiềm năng được gửi sang Đại học Cornell và Đại học Pennsylvania theo chương trình giảng viên nguồn và nghiên cứu viên nguồn. Trường cũng phát động và triển khai chương trình “Học hỏi tự thân vượt lên chính mình” với mục tiêu tái tạo, nâng cấp năng lực cho CBLĐ, CBNV để đáp ứng yêu cầu của giai đoạn phát triển của Trường. VinUni cũng xây dựng cộng học tập mở LifeLongLearning@VinUni nhằm xây dựng văn hóa học tập suốt đời, đóng góp cho sự phát triển của CBLĐ Vingroup.

Các hình thức đào tạo được đổi mới, ứng dụng công nghệ, kỹ thuật tiên tiến như: số hóa tài liệu đào tạo, triển khai các khóa học trực tuyến nhằm khuyến khích CBNV không ngừng học hỏi, chủ động nghiên cứu học tập mọi nơi, mọi lúc nhằm cập nhật, bổ sung kiến thức, phát triển kỹ năng, năng lực bản thân và nâng cao hiệu quả công việc.

Công tác sát hạch, đánh giá tay nghề của CBNV được các đơn vị duy trì tổ chức nghiêm túc nhằm đánh giá, sàng lọc, phân loại trình độ tay nghề và quy hoạch các nội dung, chương trình đào tạo phù hợp. Các chương trình đào tạo và phát triển đội ngũ CBLĐ nguồn, Chuyên gia ngành được đầu tư thiết kế, triển khai bài bản và thu hút sự quan tâm và tham gia của CBLĐ các cấp. Một số hoạt động đào tạo nổi bật trong năm 2021 như:

1. Phát động chương trình “Học tập tự thân, Vượt lên chính mình” nhằm nâng cao tinh thần chủ động tự nghiên cứu, tìm tòi, học hỏi và phát triển bản thân của CBLĐ trên quy mô toàn Tập đoàn. Tiêu biểu, Vinmec đã đồng hành và triển khai hiệu quả chương trình đào tạo theo định hướng của Tập đoàn với hơn 1,7 nghìn giờ tự học trong chuỗi chương trình này cùng hơn 3,2 nghìn giờ tự học trên LinkedIn Learning và hệ thống SABA.
2. Đào tạo và phát triển cán bộ nguồn:
 - Các cán bộ nguồn đều được xây dựng kế hoạch phát triển cá nhân. CBLĐ kèm cặp đào tạo và phát triển cán bộ nguồn cho các chức danh tiêu biểu như: Tổng Quản lý Vinpearl/ Vinhomes/ Vincom Retail, Bác sĩ Nội trú/Điều dưỡng Vinmec, và Hiệu trưởng Vinschool đạt được hiệu quả cao, đáp ứng nhu cầu nhân lực tại từng cơ sở.
 - Chương trình đào tạo nghiên cứu sinh và kỹ sư trong lĩnh vực Trí tuệ nhân tạo và Khoa học dữ liệu
3. Đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn, đặc biệt trong lĩnh vực Sản xuất, Y tế, Giáo dục, Công nghệ.
4. Chiến dịch đào tạo nâng cấp chất lượng dịch vụ tại VinFast, Vinpearl, Vinmec, Vincom Retail, Vinhomes, Vinschool
5. Đào tạo tuân thủ các quy định của Nhà nước: Phòng cháy chữa cháy, Vệ sinh an toàn lao động, Vệ sinh an toàn thực phẩm, Đào tạo chứng chỉ nghề cho các chức danh có yêu cầu chứng chỉ bắt buộc

Tăng cường gắn kết – lan tỏa tự hào

Trong năm 2021, đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc phòng chống dịch bệnh, với tiêu chí “Gắn kết – Bảo vệ – Phát triển”, Vinhomes đã xây dựng và tổ chức chuỗi hoạt động cộng đồng trực tuyến nhằm tạo ra những trải nghiệm thú vị, bổ ích cho cộng đồng dân cư, giúp gắn kết và lan tỏa nhiều giá trị nhân văn tích cực cho cư dân các khu đô thị. Các khu đô thị Vinhomes định hình phong cách sống mới, văn minh, hiện đại và nhân văn cho cộng đồng cư dân năng động.

Tập đoàn cũng tổ chức chuỗi chương trình xây dựng đội, nhóm bao gồm các bài tập thể lực, chiến thuật, được triển khai theo mô hình thủy quân lục chiến – đòi hỏi ý chí, thể lực, nỗ lực vượt qua giới hạn của bản thân, tinh thần đồng đội, sự can trường, quyết liệt vượt qua thử thách. Chương trình đã tạo nên những khoảnh khắc đáng nhớ, mang lại bầu không khí hứng khởi, ý chí “Quyết chiến, Quyết thắng”, cùng tinh thần gắn kết giữa các CBNV và các P&L tại khắp các vùng miền. Đây là một trong những hoạt động chào mừng vô cùng ý nghĩa, góp phần lan tỏa mạnh mẽ niềm tự hào Vingroup.

Bên cạnh đó, Tập đoàn thường xuyên tổ chức các chương trình nghệ thuật, thể thao và liên hoan ẩm thực thu hút hàng nghìn CBNV tham gia, các hoạt động này thực sự nâng cao đời sống tinh thần, rèn luyện thể chất cũng như tăng cường sự gắn kết của người Vingroup.

Sau sáu năm hoạt động, mạng xã hội nội bộ Vinclub với phiên bản Vinclub Mobile App giúp CBNV dễ dàng kết nối, cập nhật thông tin Tập đoàn mọi lúc mọi nơi và cùng đồng hành lan tỏa các giá trị văn hóa tốt đẹp của Đại gia đình Vingroup.



Kết nối trong hoạt động đoàn thể và cộng đồng

Tập đoàn đặc biệt quan tâm đến hoạt động đoàn thể, chú trọng đến quyền lợi và đời sống tinh thần của toàn thể CBNV. Các hoạt động của Chi bộ Đảng và Công đoàn được duy trì nhằm tạo môi trường gắn kết, khuyến khích CBNV phát huy năng lực, tăng cường đoàn kết tập thể, xây dựng và phát huy văn hóa doanh nghiệp. Bên cạnh hoạt động đoàn thể nội bộ, Tập đoàn còn khuyến khích CBNV tham gia hoạt động thiện nguyện. Hàng nghìn CBNV Tập đoàn cùng nhau tham gia các chương trình từ thiện tại vùng sâu, vùng xa trên cả nước, các chương trình nhân đạo như: Tặng quà Tết cho người nghèo, “Ngày hội Hiến máu nhân đạo”, thể hiện rõ nét chữ “NHÂN” trong Giá trị cốt lõi của Người Vingroup.

Trong kinh doanh, Vingroup luôn chủ động xây dựng và phát triển cộng đồng tại các dự án của Tập đoàn thông qua những hoạt động tập thể ý nghĩa, với mục tiêu chung tay xây dựng một cộng đồng văn minh và hòa hợp. Song song với những sự kiện thường niên nhân các dịp Lễ, Tết, Vingroup cũng đưa ra các sáng kiến như các chương trình rèn luyện thể thao tập thể, cuộc thi trang trí Giáng Sinh, cuộc thi biểu diễn Đường sinh Vui – Khỏe, thu hút đông đảo cư dân trên toàn quốc tham gia các chương trình truyền hình thực tế về Ẩm thực gia đình, phát động tấm gương người tốt việc tốt trong cộng đồng, giải cờ vua thanh thiếu niên, Hội trại tiếng Anh dành cho cư dân nhí giúp trang bị kiến thức cho cư dân nhỏ tuổi, dạy bơi miễn phí cho các em nhỏ nhằm cải thiện chất lượng cuộc sống cho người dân cũng như tăng sự gắn kết cộng đồng.

Chiến lược phát triển bền vững

Định hướng đến năm 2023

Vingroup tin tưởng rằng để có thể đem lại giá trị bền vững, lâu dài và cống hiến cho xã hội, trước hết Vingroup phải là một Tập đoàn tăng trưởng bền vững.

Trên cơ sở nguồn lực kinh tế vững chắc, Tập đoàn đẩy mạnh thực hiện nhiều chiến lược phát triển nguồn nhân lực, bảo vệ môi trường và thực thi trách nhiệm với xã hội. Chiến lược phát triển bền vững của Vingroup đến năm 2023 là đảm bảo sự cân bằng giữa lợi ích của các bên liên quan và hài hòa cả bốn mục đích:

Tối ưu kinh tế để tăng trưởng một cách hiệu quả và bền vững

- Đảm bảo hiệu suất kinh tế và tăng trưởng hiệu quả, bền vững
 - Dẫn dắt thị trường bất động sản và duy trì vị thế dẫn đầu trong từng lĩnh vực kinh doanh
 - Đóng góp bền vững cho nền kinh tế
- Tuân thủ chuẩn mực về phát triển dự án, đảm bảo các yếu tố môi trường và xã hội
 - Củng cố năng lực quản trị và quản lý doanh nghiệp

Phát triển nhân sự bền vững

- Bảo đảm quyền lợi và bình đẳng đối với người lao động
 - Xây dựng môi trường gắn kết – văn hóa vững mạnh
- Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực bền vững
 - Gắn kết người lao động thông qua các hoạt động đoàn thể và cộng đồng

Có trách nhiệm với xã hội

- Phát triển sản phẩm vì cộng đồng
 - Cải thiện môi trường xã hội tại những vùng miền có hiện diện của Vingroup
- Thể hiện trách nhiệm với đối tác, khách hàng, và cộng đồng

Bảo vệ môi trường

- Tiết kiệm điện, nước, giảm thiểu khí thải và tiếng ồn trong các dự án Vingroup
 - Phát huy Đề án bảo vệ môi trường trong quản lý các công trình bất động sản
- Kiến tạo sản phẩm xanh, không gian sống gắn gũi với thiên nhiên

Gắn kết với các bên liên quan

Vingroup luôn hướng tới mục tiêu hài hòa lợi ích của các bên liên quan nhằm xây dựng mối quan hệ bền vững dựa trên sự tin cậy, tính minh bạch và chuẩn mực đạo đức của doanh nghiệp. Với mục tiêu có những đổi mới hợp lý trong công tác quản trị, cải tiến sản phẩm, nâng cao chất lượng dịch vụ để có những thành tựu trong tăng trưởng kinh tế, đóng góp cho xã hội và môi trường, Tập đoàn luôn lắng nghe, tiếp thu những ý kiến đóng góp của từng bên đối với các hoạt động của Vingroup.

Bên liên quan	Giá trị Vingroup mang lại
Cổ đông và nhà đầu tư	- Hiệu quả kinh doanh - Trả cổ tức - Cơ chế quản trị doanh nghiệp minh bạch, công bằng, bảo vệ lợi ích cổ đông - Công bố thông tin một cách đầy đủ và kịp thời lấy ý kiến cổ đông về các quyết sách quan trọng thông qua các kỳ họp ĐHCĐ hoặc bằng văn bản - Tạo cơ hội để cổ đông và nhà đầu tư gặp gỡ Ban lãnh đạo để hiểu về chiến lược của Tập đoàn, thông qua các kỳ họp thường kỳ, các chương trình giao lưu, website Vingroup, hòm thư ir@vingroup.net.
Khách hàng	- Cam kết về chất lượng sản phẩm, dịch vụ - Đội ngũ tư vấn viên chất lượng cao để cung cấp thông tin đầy đủ và chính xác nhất - Xây dựng nhà mẫu với mỗi công trình để khách hàng có thể hiểu rõ thiết kế; nỗ lực cải thiện thiết kế, cảnh quan, môi trường sống và tiện nghi. Ưu đãi cho khách hàng khi sử dụng sản phẩm dịch vụ trong hệ thống thông qua ứng dụng VinID - Đối với khách thuê TTTM: thường xuyên tổ chức các sự kiện quy mô để thu hút khách đến TTTM - Đối với cư dân khu đô thị Vinhomes: thường xuyên tổ chức các chương trình cộng đồng để gắn kết cư dân, kiến tạo môi trường sinh hoạt văn minh - Đường dây nóng 24/7 để chăm sóc khách hàng
Cộng đồng địa phương	- Tiến hành nghiên cứu tác động môi trường, cộng đồng trước khi triển khai các dự án - Thường xuyên trao đổi với các cơ quan quản lý địa phương để cải thiện môi trường sở tại - Sẵn sàng phối hợp với các cơ quan quản lý đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng địa phương - Tại mỗi địa bàn hoạt động, tận dụng nguồn nhân lực tại chỗ, tạo công ăn việc làm và góp phần cải thiện kinh tế địa phương
Cơ quan quản lý	- Tham gia hội nghị, hội thảo do các cơ quan quản lý tổ chức - Tham gia các tổ chức, hiệp hội như Diễn đàn Kinh tế Thế giới, Hiệp hội Đầu tư Nước ngoài - Tham gia góp ý các dự thảo chính sách, văn bản luật
Người lao động	<i>Thông tin chi tiết xem tại Chương Phát triển bền vững – Mục Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc về các mục tiêu tăng trưởng bền vững – Trang 158.</i>
Đối tác và nhà cung cấp	- Đối xử bình đẳng, minh bạch, sẵn sàng hợp tác và hỗ trợ toàn diện trên cơ sở đôi bên cùng có lợi - Ưu tiên lựa chọn nhà cung cấp đáp ứng yêu cầu quản lý, tuân thủ pháp luật và không gây tổn hại đến môi trường trong quá trình hoạt động

Xác định và phân loại, xử lý các vấn đề trọng yếu

Dựa trên thực tế hoạt động và trao đổi với các bên liên quan, Vingroup nhận diện và xác định những vấn đề trọng yếu cần giải quyết, nhằm đánh giá đúng mức độ ưu tiên để phân bổ nguồn lực một cách hợp lý, Tập đoàn xếp hạng các vấn đề dựa trên mức độ quan tâm của các bên và mức độ ảnh hưởng tới hoạt động của doanh nghiệp.

Qua phân tích, Vingroup đã xác định được danh sách các vấn đề trọng yếu cần xử lý như sau:

- **Đối với cổ đông và nhà đầu tư:** Hiệu quả kinh tế, Hiện diện trên thị trường
- **Đối với cộng đồng địa phương:** Nước thải và chất thải, Năng lượng, Cộng đồng địa phương
- **Đối với người lao động:** Đa dạng và cơ hội bình đẳng, Thu lao công bằng, Việc làm, Giáo dục và đào tạo, Quyền con người
- **Đối với khách hàng:** An toàn và sức khỏe, Trách nhiệm sản phẩm
- **Đối với cơ quan quản lý:** Tuân thủ, Chống tham nhũng, Chính sách công
- **Đối với đối tác, nhà cung cấp:** Cơ hội bình đẳng, Đánh giá nhà cung ứng

- **Phát triển bền vững:** Tích hợp hoạt động phát triển bền vững vào hoạt động quản trị, vận hành và tại mọi cấp từ lãnh đạo đến nhân viên. Tiêu chí về phát triển bền vững được xây dựng chi tiết, cụ thể và được dùng làm một trong những chỉ tiêu đánh giá hiệu quả của từng thành viên trong Ban Giám đốc và Lãnh đạo cao cấp của Tập đoàn và P&L.
- **Tích hợp với hoạt động quản lý và vận hành:** Từ định hướng phát triển bền vững của Tập đoàn, Ban Lãnh đạo xây dựng những chính sách, chỉ tiêu và cơ chế cụ thể để đánh giá, giám sát việc hoàn thành chỉ tiêu phát triển bền vững.
- **Đào tạo:** Nhằm đảm bảo quy trình, sáng kiến phát triển bền vững được triển khai hiệu quả, Tập đoàn thường xuyên tổ chức đào tạo cho nhân viên các cấp để phổ biến kiến thức và kỹ năng cần thiết.



Phụ lục – Quy chế về đảm bảo sự minh bạch

I. Quy định chung

1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

- 1.1

Quy chế này bao gồm các nội dung về: (i) phòng chống rửa tiền, (ii) chống hối lộ và tham nhũng; (iii) kiểm soát giao dịch nội bộ; và (iv) các biện pháp trừng phạt theo pháp luật nước ngoài cần biết/tuân thủ để không gây ảnh hưởng đến hoạt động của Vingroup.
- 1.2

Quy chế này áp dụng với toàn bộ CBNV (bao gồm cả CBNV thử việc, tập nghề), đồng thời có thể được yêu cầu áp dụng với Các Nhà Cung Cấp, Người Liên Quan theo nội dung được quy định chi tiết trong Quy chế.

II. Quy định về phòng, chống rửa tiền

Tập đoàn khi hoạt động trong lĩnh vực: (i) Kinh doanh trò chơi có thưởng, casino; (ii) Kinh doanh dịch vụ quản lý bất động sản, môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; (iii) Đối tiền; (iv) Cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán phải áp dụng các biện pháp phòng, chống rửa tiền theo quy định pháp luật phòng chống rửa tiền và văn bản này.

1. Nhận biết Khách hàng

- 1.1

Bộ phận giao dịch trực tiếp với Khách hàng có trách nhiệm gặp mặt trực tiếp để thu thập, xác minh thông tin nhận biết Khách hàng/Chủ sở hữu hưởng lợi; Đối với các giao dịch sử dụng công nghệ cho phép Khách hàng thực hiện giao dịch mà không cần gặp mặt trực tiếp nhân viên của Tập đoàn), có thể không gặp mặt trực tiếp Khách hàng nhưng vẫn phải đảm bảo các biện pháp, hình thức và công nghệ để nhận biết và xác minh Khách hàng, cụ thể:
- 1.1.1

Đối với đơn vị kinh doanh trò chơi có thưởng, casino: phải nhận biết khi Khách hàng thực hiện giao dịch tài chính với tổng giá trị từ 60 triệu đồng trở lên trong một ngày.
- 1.1.2

Đối với đơn vị kinh doanh dịch vụ quản lý bất động sản, môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản: khi cung cấp dịch vụ môi giới mua, bán và quản lý bất động sản cho Khách hàng.
- 1.1.3

Đối với đơn vị cung cấp dịch vụ đối tiền; cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán: phải nhận biết Khách hàng khi:

a.

Khách hàng lần đầu thiết lập quan hệ để sử dụng dịch vụ;

b.

Khách hàng thực hiện giao dịch nhưng không có tài khoản hoặc có tài khoản thanh toán nhưng không giao dịch trong vòng sáu tháng trở lên với tổng giá trị từ 300 triệu đồng trở lên trong một ngày;

c.

Thực hiện chuyển tiền điện tử nhưng thiếu thông tin về tên, địa chỉ hoặc số tài khoản của người khởi tạo

- 1.1.4

Khi nghi ngờ giao dịch hoặc các bên liên quan đến giao dịch có liên quan đến hoạt động rửa tiền; hoặc có nghi ngờ về tính chính xác hoặc tính đầy đủ của các thông tin nhận biết Khách hàng đã thu thập trước đó.

- 1.2

Nội dung thông tin nhận biết Khách hàng:

- 1.2.1

Đối với Khách hàng cá nhân:

- a.

Khách hàng cá nhân là người Việt Nam: họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; quốc tịch; nghề nghiệp; chức vụ; số điện thoại; số chứng minh nhân dân, căn cước công dân hoặc sổ hộ chiếu; ngày cấp, nơi cấp; địa chỉ nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện tại;
- b.

Khách hàng cá nhân là người nước ngoài (người có quốc tịch nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài): họ và tên; quốc tịch; ngày, tháng, năm sinh; nghề nghiệp, chức vụ; số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp, thị thực nhập cảnh; địa chỉ nơi đăng ký cư trú ở nước ngoài và địa chỉ nơi đăng ký cư trú ở Việt Nam;
- c.

Khách hàng cá nhân là người không quốc tịch: họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; nghề nghiệp, chức vụ; số thị thực; cơ quan cấp thị thực nhập cảnh; địa chỉ nơi đăng ký cư trú ở nước ngoài và ở Việt Nam;
- d.

Khách hàng cá nhân là người có từ hai quốc tịch trở lên: họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; nghề nghiệp, chức vụ; số thị thực; cơ quan cấp thị thực nhập cảnh; địa chỉ nơi đăng ký cư trú ở Việt Nam; các quốc tịch; các địa chỉ đăng ký cư trú tại các quốc gia mang quốc tịch

- 1.2.2

Đối với Khách hàng là tổ chức: tên giao dịch đầy đủ và viết tắt; địa chỉ đặt trụ sở chính; số điện thoại; số fax; lĩnh vực hoạt động, kinh doanh; thông tin về người thành lập, đại diện cho tổ chức (bao gồm các thông tin như đối với Khách hàng cá nhân nêu trên).

- 1.3

Nội dung thông tin nhận biết Chủ sở hữu hưởng lợi (là cá nhân có quyền sở hữu thực tế một tài khoản, có quyền chi phối khi Khách hàng thực hiện giao dịch cho cá nhân này hoặc cá nhân có quyền chi phối một pháp nhân hoặc một thỏa thuận ủy thác đầu tư), bao gồm:

- 1.3.1

Cá nhân sở hữu thực tế đối với một tài khoản hoặc một giao dịch: Chủ tài khoản, đồng chủ tài khoản hoặc bất kỳ người nào chi phối hoạt động của tài khoản hoặc thụ hưởng từ giao dịch đó;

- 1.3.2

Cá nhân có quyền chi phối pháp nhân: cá nhân nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp từ 25% trở lên vốn điều lệ của pháp nhân đó; chủ doanh nghiệp tư nhân; cá nhân khác thực tế chi phối, kiểm soát pháp nhân đó;

- 1.3.3

Cá nhân có quyền chi phối một ủy thác đầu tư, thỏa thuận ủy quyền: cá nhân ủy thác, ủy quyền; cá nhân có quyền chi phối cá nhân, pháp nhân hoặc tổ chức ủy thác, ủy quyền;

1.3.4 Đối với Khách hàng là pháp nhân hoặc khi cung ứng dịch vụ thỏa thuận ủy quyền phải thu thập thông tin về quyền sở hữu và cơ cấu kiểm soát để xác định được cá nhân có lợi ích kiểm soát và chi phối hoạt động của pháp nhân hoặc thỏa thuận ủy quyền đó.

1.3.5 Cần thu thập đủ thông tin của cá nhân/tổ chức là Chủ sở hữu hưởng lợi như đối với Khách hàng là cá nhân, tổ chức (quy định tại mục 1.2 Phần II).

1.4 Cập nhật thông tin nhận biết Khách hàng: Các đơn vị phải thường xuyên cập nhật thông tin nhận biết Khách hàng trong suốt thời gian thiết lập quan hệ với Khách hàng; bảo đảm các giao dịch mà Khách hàng đang tiến hành thông qua đơn vị phù hợp với những thông tin đã biết về Khách hàng, về hoạt động kinh doanh, về rủi ro và về nguồn gốc tài sản của Khách hàng.

1.5 Xác minh thông tin Nhận biết Khách hàng:

1.5.1 Đơn vị sử dụng các tài liệu, dữ liệu để xác minh thông tin nhận biết Khách hàng:

- a. Đối với Khách hàng cá nhân: giấy CMND, hộ chiếu còn thời hạn sử dụng, giấy thị thực nhập cảnh (nếu có), sổ hộ khẩu, các giấy tờ khác do cơ quan có thẩm quyền cấp
- b. Đối với Khách hàng là tổ chức: Giấy phép hoặc Quyết định thành lập, Quyết định đổi tên gọi, chia tách, sáp nhập, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký thuế, Quyết định bổ nhiệm hoặc hợp đồng thuê Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng (nếu có)

1.5.2 Đơn vị có thể sử dụng bên thứ ba để xác minh và nhận dạng Khách hàng: như thông qua cá nhân/tổ chức đã hoặc đang có quan hệ với Khách hàng và đối chiếu thông tin có được với thông tin Khách hàng cung cấp. Đơn vị có thể thông qua, hợp tác với cơ quan quản lý hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác để thu thập, đối chiếu thông tin và xác minh nhận dạng Khách hàng.

2. Phân loại và xử lý Khách hàng theo mức độ rủi ro

2.1 Phân loại Khách hàng theo mức độ rủi ro dựa trên các tiêu chí:

2.1.1 Theo loại Khách hàng: người cư trú hoặc không cư trú; tổ chức hoặc cá nhân; Khách hàng thuộc/không thuộc (i) Danh sách đen (Danh sách tổ chức, cá nhân có liên quan tới khủng bố và tài trợ khủng bố do Bộ Công an lập); (ii) Danh sách cảnh báo (Danh sách tổ chức, cá nhân có rủi ro cao về rửa tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam lập); (iii) Danh sách yêu cầu/không cho phép cung cấp dịch vụ, sản phẩm do Cục phòng, chống rửa tiền thuộc Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng – Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan Nhà nước có liên quan lập; lĩnh vực, phương thức hoạt động, kinh doanh;

2.1.2 Theo loại sản phẩm, dịch vụ Khách hàng sử dụng hoặc dự kiến sử dụng: dịch vụ tiền mặt hoặc chuyển khoản; dịch vụ thanh toán hoặc chuyển tiền, đổi tiền; dịch vụ môi giới, ủy thác, ủy quyền;

2.1.3 Theo vị trí địa lý nơi Khách hàng cư trú hoặc có trụ sở chính: các nước trong danh sách cấm vận nêu tại các Nghị quyết của Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc; các nước trong danh sách công khai không tuân thủ hoặc tuân thủ không đầy đủ các khuyến nghị về chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố do Lực lượng đặc nhiệm tài chính công bố định kỳ; quốc gia hoặc vùng, lãnh thổ được nhận định có nhiều hoạt động ma túy, tham nhũng, rửa tiền;

2.1.4 Các yếu tố khác (nếu có).

2.2 Biện pháp xử lý theo mức độ rủi ro của Khách hàng:

2.2.1 Khách hàng có mức độ rủi ro thấp: Tập đoàn được áp dụng các biện pháp nhận biết Khách hàng đơn giản, gồm một hoặc tất các các biện pháp sau:

- a. Không thu thập thông tin về mục đích, bản chất mối quan hệ kinh doanh nếu có cơ sở nhận biết được mục đích và bản chất từ các loại giao dịch hoặc mối quan hệ kinh doanh đã được thực hiện, thiết lập;
- b. Xác thực nhận dạng Khách hàng và Chủ sở hữu hưởng lợi sau khi thiết lập mối quan hệ kinh doanh;
- c. Giảm tần suất cập nhật nhận dạng Khách hàng;
- d. Giảm mức độ theo dõi và kiểm soát giao dịch

2.2.2 Khách hàng có mức độ rủi ro cao: áp dụng biện pháp tăng cường như sau:

- a. Thu thập thêm các thông tin bổ sung như sau
 - Đối với Khách hàng là cá nhân:
 - > Mức thu nhập trung bình tháng trong vòng ít nhất ba tháng gần nhất của Khách hàng;
 - > Tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của cơ quan, tổ chức hoặc chủ cơ sở nơi làm việc hoặc có thu nhập chính.
 - Đối với Khách hàng là tổ chức:
 - > Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tạo doanh thu chính;
 - > Tổng doanh thu trong hai năm gần nhất;
 - > Danh sách (họ tên, địa chỉ thường trú) thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên, thành viên Ban điều hành, Kế toán trưởng hoặc tương đương;
 - > Tên, địa chỉ, người đại diện theo pháp luật hoặc theo ủy quyền của công ty mẹ (nếu Khách hàng là công ty con) hoặc danh sách tên, địa chỉ, người đại diện theo pháp luật hoặc theo ủy quyền của chi nhánh, công ty con, văn phòng đại diện (nếu Khách hàng là công ty mẹ).
- b. Giám sát các giao dịch của Khách hàng để đảm bảo giao dịch của Khách hàng phù hợp với bản chất, mục đích thiết lập mối quan hệ và hoạt động của Khách hàng; kịp thời phát hiện các giao dịch bất thường và xem xét báo cáo giao dịch đáng ngờ khi có đủ cơ sở hợp lý theo quy định của pháp luật
- c. Cập nhật thông tin định kỳ ít nhất một năm một lần hoặc khi biết thông tin về Khách hàng đã có thay đổi

2.2.3 Quy trình xử lý, phân công nhiệm vụ:

- a. Hàng ngày, Bộ phận tiếp xúc trực tiếp/tiếp nhận Khách hàng thông qua các biện pháp công nghệ lập danh sách, thông tin Khách hàng để nghị/chấp nhận thiết lập giao dịch với Tập đoàn và chuyển danh sách này cho bộ phận có trách nhiệm rà soát, phát hiện, xử lý và báo cáo giao dịch đáng ngờ (sau đây gọi tắt là **BPKS giao dịch đáng ngờ**); hoặc báo cáo bất kỳ dấu hiệu nào bất thường cho BPKS giao dịch đáng ngờ để xem xét xử lý theo quy định
- b. BPKS giao dịch đáng ngờ rà soát thông tin Khách hàng, đối chiếu thông tin Khách hàng với Danh sách đen, Danh sách cảnh báo, Danh sách các tổ chức, cá nhân được yêu cầu/không cho phép cung cấp dịch vụ, sản phẩm mà Tập đoàn nhận được từ các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, danh sách giao dịch có giá trị lớn (là giao dịch bằng tiền mặt, bằng vàng hoặc ngoại tệ tiền mặt

3. Rà soát, phát hiện, xử lý giao dịch đáng ngờ

- có tổng giá trị bằng hoặc vượt mức do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quy định, được thực hiện một hoặc nhiều lần trong một ngày) để phát hiện các giao dịch đáng ngờ (là bất cứ giao dịch nào có dấu hiệu bất thường hoặc có cơ sở hợp lý để nghi ngờ tài sản trong giao dịch có nguồn gốc từ hoạt động tội phạm hoặc liên quan tới rửa tiền) để xuất Người phụ trách chuyên môn quyết định áp dụng các biện pháp phù hợp trước khi thiết lập giao dịch với Khách hàng và thông báo để Bộ phận tiếp xúc trực tiếp với Khách hàng phối hợp thực hiện.
- c. Khách hàng thuộc đối tượng rủi ro cao theo quy định của Luật phòng, chống rửa tiền và quy định về phân loại Khách hàng của Tập đoàn, BPKS giao dịch đáng ngờ có trách nhiệm áp dụng các biện pháp tăng cường theo quy định tại mục 2.2.2 Phần II

- 3.1** Rà soát, phát hiện giao dịch đáng ngờ:
- 3.1.1** Toàn bộ cán bộ, nhân viên được phân công đảm nhận các nhiệm vụ có liên quan đến các giao dịch thuộc lĩnh vực phải áp dụng các biện pháp phòng, chống rửa tiền có trách nhiệm kiểm tra kỹ hồ sơ, tài liệu, thông tin liên quan đến giao dịch, Khách hàng để kịp thời phát hiện giao dịch có dấu hiệu đáng ngờ, áp dụng các biện pháp theo quy định tại Quy chế này và/hoặc đề xuất, báo cáo cấp trên phụ trách trực tiếp và Người phụ trách chuyên môn của Tập đoàn để xem xét, phê duyệt việc dụng các biện pháp phòng, chống rửa tiền theo quy định tại Quy chế này.
- 3.1.2** BPKS giao dịch đáng ngờ có trách nhiệm thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin nhận biết Khách hàng trong suốt thời gian Khách hàng thiết lập giao dịch với Tập đoàn. Áp dụng các biện pháp nghiệp vụ phòng, chống rửa tiền theo quy định để phát hiện, đề xuất xử lý và báo cáo giao dịch đáng ngờ, giao dịch có giá trị lớn theo quy định để Người phụ trách chuyên môn của Tập đoàn xem xét, phê duyệt.
- 3.1.3** Người phụ trách chuyên môn của Tập đoàn có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra, giám sát việc áp dụng các biện pháp phòng, chống rửa tiền tại Tập đoàn; phê duyệt các tài liệu, báo cáo của Tập đoàn gửi Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan về phòng, chống rửa tiền; Tổ chức việc lưu trữ thông tin nhận biết Khách hàng, các tài liệu, báo cáo liên quan theo quy định tại Luật phòng, chống rửa tiền và các quy chế nội bộ của Tập đoàn; Đánh giá việc tuân thủ quy định về phòng, chống rửa tiền tại Tập đoàn; Tổ chức thực hiện công tác đào tạo nghiệp vụ phòng, chống rửa tiền và các quy định khác tại Phần này.
- 3.2** Áp dụng biện pháp tạm thời:
- 3.2.1** Áp dụng biện pháp trì hoãn giao dịch khi các bên liên quan quan tới giao dịch thuộc Danh sách đen hoặc có lý do để tin rằng giao dịch được yêu cầu thực hiện có liên quan đến hoạt động phạm tội; đồng thời thực hiện báo cáo ngay bằng văn bản và thông báo ngay bằng điện thoại cho Cơ quan điều tra các cấp, Viện Kiểm sát nhân dân các cấp, Tòa án nhân dân các cấp và Ngân hàng Nhà nước để phối hợp.
- 3.2.2** Thời hạn áp dụng biện pháp trì hoãn giao dịch không quá ba ngày làm việc, kể từ ngày bắt đầu áp dụng. Nếu sau thời hạn này, Tập đoàn không nhận được phản hồi của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tại mục 3.3.1 Phần II thì Tập đoàn có quyền thực hiện giao dịch.
- 3.2.3** Việc áp dụng các biện pháp tạm thời phải đảm bảo nguyên tắc không gây ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh chung của Tập đoàn cũng như Khách hàng, tuân thủ theo quy định pháp luật;
- 3.2.4** Các biện pháp tạm thời phải được áp dụng đúng đối tượng, trường hợp và phải được báo cáo Người phụ trách chuyên môn của Tập đoàn để ra quyết định áp dụng kịp thời.

4. Lưu trữ hồ sơ, bảo mật thông tin và kiểm soát, kiểm toán nội bộ

- 3.3** Báo cáo giao dịch đáng ngờ, báo cáo giao dịch có giá trị lớn, báo cáo kiểm soát, kiểm toán nội bộ về phòng, chống rửa tiền theo quy định của pháp luật.
- 4.1** Tập đoàn lưu trữ thông tin, tài liệu nhận biết Khách hàng và thông tin, tài liệu liên quan đến các giao dịch phải báo cáo theo quy định của pháp luật và Quy chế này ít nhất là năm năm kể từ ngày kết thúc giao dịch hoặc ngày báo cáo. Thông tin, tài liệu của Khách hàng được xếp vào nhóm Thông tin/tài liệu mật và: (i) chỉ cung cấp cho Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khi được CBLĐ có thẩm quyền của Tập đoàn phê duyệt; (ii) không được thông báo cho Khách hàng và các bên có liên quan biết việc đã thực hiện báo cáo giao dịch đáng ngờ và nội dung của báo cáo cũng như các thông tin đã cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền;
- 4.2** Hàng năm, Tập đoàn tiến hành kiểm soát, kiểm toán nội bộ về phòng, chống rửa tiền. Việc kiểm soát, kiểm toán nội bộ về phòng, chống rửa tiền có thể được tiến hành độc lập hoặc kết hợp với các nội dung khác. Mọi vi phạm được phát hiện trong quá trình kiểm soát, kiểm toán nội bộ được báo cáo cho Người phụ trách chuyên môn của Tập đoàn để xử lý theo các quy định nội bộ của Tập đoàn và xem xét báo cáo Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

III. Quy định chống hối lộ và tham nhũng

- 1.** Mọi CBNV phải tuân thủ Luật Phòng, chống tham nhũng và quy định chống hối lộ, tham nhũng của Tập đoàn.
- 2.** Tập đoàn sẽ chỉ định Trưởng Ban Thanh tra hoặc một người khác để đảm nhiệm vị trí cán bộ tuân thủ (**Cán bộ Tuân thủ**) chịu trách nhiệm thực thi Chính sách này, bao gồm như không giới hạn:
- 2.1** Tiếp nhận thông tin bất kỳ hành vi vi phạm thực tế hoặc đang nghi ngờ nào đối với việc hối lộ, tham nhũng trong nội bộ Tập đoàn hoặc bởi bất kỳ Nhà Cung cấp nào.
- 2.2** Bất kỳ giám đốc, cán bộ và nhân viên nào của Vingroup, cũng như các Nhà Cung cấp vi phạm quy định chống hối lộ, tham nhũng (bao gồm cả các hành vi trả đũa người cung cấp thông tin về hối lộ, tham nhũng; không phối hợp trong việc chống hối lộ, tham nhũng theo yêu cầu từ Tập đoàn) sẽ bị kỷ luật theo quy định nội bộ, phạt hợp đồng và báo cáo với cơ quan điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Hành vi bị cấm đối với các Nhà Cung cấp

- 3.1** Nhà cung cấp bị cấm thực hiện một trong các hành vi sau:
- 3.1.1** Gợi ý, đề nghị hoặc đưa Quà tặng (tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, giấy tờ có giá, hàng hóa, hiện vật, dịch vụ, quyền sử dụng, quyền thụ hưởng và các ưu đãi khác có giá trị quy đổi thành tiền, quyền lợi khác) cho Công chức Chính phủ trong trường hợp Vingroup có liên quan đến hoạt động công vụ mà Công chức Chính phủ đó chịu trách nhiệm giải quyết, trước, trong hoặc sau khi nhận Quà tặng;
- 3.1.2** Gợi ý, đề nghị hoặc đưa Quà tặng cho Công chức Chính phủ có ảnh hưởng đối với lợi ích kinh doanh của Vingroup hoặc bất kỳ Nhà Cung cấp nào;

4. Yêu cầu với các bên thứ ba trong hoạt động kinh doanh

- 3.1.3

Gợi ý, đề nghị hoặc đưa Quà tặng cho Công chức Chính phủ cho mục đích thực hiện hành vi tham nhũng quy định tại Luật Phòng, chống Tham nhũng của Việt Nam và/hoặc các mục đích không rõ ràng.
- 3.1.4

Gợi ý, đề nghị hoặc đưa tiền, tài sản hoặc bất kỳ lợi ích vật chất nào khác dưới bất kỳ hình thức nào cho Công chức Chính phủ để người đó thực hiện hoặc không thực hiện một hành vi theo yêu cầu của Vingroup vì lợi ích của Vingroup.
- 3.2

Quy định tại mục 3.1.1 Phần II không áp dụng với:
- 3.2.1

Chi phí đi công tác và chi phí công tác liên quan của Công chức Chính phủ có liên quan đến công việc (mục đích để thực thi hoặc thực hiện một hợp đồng với Chính phủ hoặc quảng bá dịch vụ của Vingroup); hoặc các khoản chi phí đi công tác và các chi phí công tác đã được phê duyệt của Cán bộ Tuân thủ của Vingroup trước khi chi trả; hoặc các khoản chi tài trợ cho các hoạt động đi công tác hoặc hoạt động liên quan chưa được phê duyệt bởi Cán bộ Tuân thủ Vingroup nhưng không vi phạm pháp luật của Việt Nam, có giá trị không đáng kể, phù hợp thông lệ, được chi trả trực tiếp cho nhà cung cấp hàng hóa/dịch vụ và được ghi chép đầy đủ, chính xác trong sổ sách và ghi chép của Vingroup. Khi Các Nhà Cung cấp chịu chi phí đi công tác cho Công chức Chính phủ: phải gửi giấy mời/giấy báo trước cho Cơ quan nhà nước có liên quan mà không phải gửi cho một Công chức Chính phủ cụ thể. Giấy mời/giấy báo trước phải nêu rõ mục đích phục vụ hoạt động kinh doanh của thư mời và không được gây hiểu nhầm rằng nghi thức kinh doanh này là một món quà (lợi ích) được che giấu để tặng cho bất kỳ Công chức Chính phủ nào.
- 3.2.2

Chi phí ăn uống và giải trí gồm: Chi phí ăn uống hoặc phí vào cửa, và phí tiếp đãi tại các địa điểm giải trí, thể thao, sự kiện văn hóa hoặc các sự kiện tổng hợp được Vingroup chấp nhận khi không có liên quan đến công vụ mà Công chức Chính phủ đó phải đảm nhiệm trước, trong và sau khi người này nhận chi phí giải trí hoặc khi Vingroup không chịu sự quản lý, kiểm soát của Công chức Chính phủ đó; và chỉ được chấp nhận khi chi phí đó không vi phạm pháp luật, phù hợp với thông lệ, tập quán, có giá trị không đáng kể, phục vụ mục đích kinh doanh chính đáng và được ghi nhận đầy đủ và chính xác trong sổ sách và ghi chép của Vingroup.
- 4.1

Các khoản thanh toán được thực hiện, hứa hẹn, đề nghị, hoặc ủy thác, bởi các bên thứ ba – các đại diện, cố vấn, bên tư vấn, nhà thầu hoặc các nhà cung cấp dịch vụ – cho bất kỳ một Công chức Chính phủ nào thay mặt cho Vingroup đều phải chịu trách nhiệm theo luật phòng chống tham nhũng và Vingroup sẽ phải thực hiện thẩm tra một cách phù hợp đối với thông tin và danh tiếng của bên thứ ba đó, đảm bảo bên thứ ba sẽ ứng xử theo đúng yêu cầu của Vingroup.
- 4.2

Bất kỳ hợp đồng nào với một đại diện, cố vấn, bên tư vấn, các nhà thầu hoặc bên cung cấp dịch vụ phải tuân thủ Chính sách này và sẽ bao gồm cam đoan và bảo đảm về phòng, chống tham nhũng theo mẫu của Vingroup tại từng thời điểm.

5. Đảng phái chính trị và các đóng góp của các ứng cử viên

Những sự đóng góp, dù là bằng tiền mặt hay hiện vật, hoặc bất kỳ loại hình dịch vụ của Vingroup cho các đảng phái chính trị hay các ứng cử viên đều bị cấm theo Chính sách này.

6. Đóng góp từ thiện

- 6.1

Mọi khoản đóng góp từ thiện phải đảm bảo cho các hoạt động từ thiện hợp pháp có các mục đích từ thiện phù hợp, đồng thời được đánh giá, điều tra bất kỳ dấu hiệu nguy hiểm nào phát sinh, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các vấn đề sau:
- 6.1.1

Số lượng tiền đóng góp nhiều hơn 500 nghìn đồng;
- 6.1.2

Số lượng tiền đóng góp hoặc chủ thể tiếp nhận dự kiến do một Công chức Chính phủ đề nghị;
- 6.1.3

Một nhân viên, giám đốc hoặc người lao động của tổ chức tiếp nhận là một Công chức Chính phủ hoặc có mối quan hệ gia đình hoặc mối quan hệ chặt chẽ với một Công chức Chính phủ;
- 6.1.4

Có dấu hiệu rằng việc đóng góp sẽ có thể tác động đến hành động của Chính phủ hoặc thuyết phục Chính phủ hoặc một Công chức Chính phủ cung cấp một lợi ích kinh doanh cho Vingroup;
- 6.1.5

Tổ chức tiếp nhận yêu cầu đóng góp bằng tiền;
- 6.1.6

Tổ chức tiếp nhận không xuất giấy tiếp nhận đối với khoản đóng góp;
- 6.1.7

Tổ chức tiếp nhận đề nghị đóng góp dưới tên nặc danh; hoặc
- 6.1.8

Tổ chức tiếp nhận yêu cầu việc đóng góp phải được thực hiện bằng ngoại tệ hoặc chuyển trực tiếp vào các tài khoản tại nước thứ ba.
- 6.2

Nếu có một trong các dấu hiệu nguy hiểm trên, phải tham vấn Cán bộ Tuân thủ trước khi thực hiện đóng góp.

7. Đào tạo, thực hiện và kiểm toán

- 7.1

CBNV Vingroup được đào tạo về các vấn đề phòng, chống tham nhũng và các thủ tục và kiểm soát hối lộ, tham nhũng.
- 7.2

Cán bộ Tuân thủ có trách nhiệm kiểm tra và bảo đảm việc tuân thủ Chính sách này của Các Nhà Cung cấp và đảm bảo Chính sách này phù hợp với các thay đổi của pháp luật.

8. Kế toán và lưu giữ sổ sách

- 8.1

Vingroup có trách nhiệm lưu giữ và báo cáo các thông tin tài chính cho các cổ đông, cơ quan Chính phủ cùng các đối tượng khác; Duy trì sổ sách kế toán chính xác, đầy đủ và chi tiết một cách hợp lý để phản ánh một cách rõ ràng các giao dịch và sự dịch chuyển tài sản của Vingroup.
- 8.2

Nhân viên của Vingroup không được tham gia vào các hoạt động gian lận về lưu giữ sổ sách kế toán, bao gồm nhưng không giới hạn trộm cắp, lừa đảo, giả mạo giấy tờ, bằng chứng hoặc sổ sách hoặc tẩy xóa, hủy hoại hoặc can thiệp vào bất kỳ sổ sách nào của Vingroup/các công ty trực thuộc Vingroup hoặc Khách hàng, công ty liên kết/đại lý của Vingroup.
- 8.3

Các sổ sách kế toán được tạo lập và lưu giữ theo quy định của Chính sách này và các chính sách lưu giữ tài liệu của Vingroup.

9. Thủ tục áp dụng đối với đấu thầu Chính phủ

- 9.1

Toàn bộ các hồ sơ đấu thầu hoặc mời thầu để phát triển các dự án đất đai và/hoặc các dự án của Chính phủ (**Hồ sơ Thầu**) do Các Nhà Cung cấp chuẩn bị để trình nộp cho Chính phủ phải được cung cấp cho Cán bộ Tuân thủ trước để kiểm tra đảm bảo thỏa mãn các yêu cầu sau đây:
- 9.1.1

Hồ sơ Thầu phải được Cán bộ Tuân thủ chấp thuận trước khi trình nộp;
- 9.1.2

Hồ sơ Thầu phải phù hợp về mọi khía cạnh với Chính sách này;
- 9.2

Các Nhà Cung cấp không được cấu kết với bất kỳ người hoặc tổ chức nào khác để trình nộp một bộ Hồ sơ Thầu để đạt được một mục đích không chính đáng;
- 9.3

Các Nhà Cung cấp phải từ chối một đề nghị thắng thầu liên quan đến Hồ sơ Thầu nếu như cho rằng một Công chức Chính phủ tham gia vào việc đánh giá Hồ sơ Thầu, hoặc một Nhà Cung cấp (bao gồm bất kỳ nhân sự, đại diện, nhà tư vấn, thầu phụ hoặc nhân viên nào của Nhà Cung cấp) tham gia vào việc nộp Hồ sơ Thầu có dính liú trực tiếp hoặc gián tiếp đến các hoạt động tham nhũng, gian lận, ép buộc, thông đồng hoặc cản trở đối với Hồ sơ thầu.
- 9.4

Tất cả các hồ sơ phản ánh bất kỳ sửa đổi nào của Hồ sơ Thầu sẽ được lưu giữ cho hoạt động Kiểm toán nào theo quy định.

IV. Quy định kiểm soát giao dịch nội bộ

1. Quy định về Người Nội Bộ, Người Liên Quan, Thông Tin Nội Bộ và Giao Dịch Nội Bộ

- 1.1

Người Nội Bộ: là những người đang trực tiếp hoặc gián tiếp được biết, được chia sẻ hoặc được tiếp cận các Thông Tin Nội Bộ, bao gồm nhưng không giới hạn (i) người lao động; (ii) thành viên HĐQT, người quản lý của Tập đoàn theo quy định của Luật doanh nghiệp.
- 1.2

Người Liên Quan: là những người có quan hệ bất kì với Người Nội Bộ và (i) được Người Nội Bộ tiết lộ Thông Tin Nội Bộ hoặc (ii) có gắn kết về quyền lợi kinh tế với Người Nội Bộ.
- 1.3

Thông Tin Nội Bộ: là bất kỳ thông tin liên quan đến Tập đoàn chưa được công bố mà nếu được công bố có thể ảnh hưởng lớn đến giá chứng khoán của Tập đoàn, tồn tại dưới bất kì dạng thức nào như thư từ, tài liệu in ấn hoặc viết tay, các bản fax, email, trong các vật chứa tin như ổ cứng của máy tính, ổ lưu trữ ngoài, các trao đổi, lời nói hoặc bất kỳ hình thức nào khác có thể trao đổi với đối tượng khác.
- 1.4

Giao Dịch Nội Bộ: là các giao dịch được Người Nội Bộ hoặc Người Liên Quan thực hiện dựa trên các Thông Tin Nội Bộ.

2. Trách nhiệm của Người Nội Bộ

- 2.1

Giữ gìn, bảo mật tuyệt đối các Thông Tin Nội Bộ và sử dụng Thông Tin Nội Bộ cho công việc theo Quy chế này, quy định liên quan của Tập đoàn/Công ty và quy định của pháp luật.
- 2.2

Không thực hiện bất cứ Giao Dịch Nội Bộ nào và yêu cầu Người Liên Quan không được thực hiện các Giao Dịch Nội Bộ nào, ngoại trừ các giao dịch sau với điều kiện thực hiện một cách cẩn trọng, minh bạch và phải báo cáo với CBLĐ liên quan của Tập đoàn khi được yêu cầu và phải tự cân nhắc về việc thực hiện giao dịch tuân thủ quy định của pháp luật và các quy định nội bộ khác của Tập đoàn:
- 2.2.1

Việc thực hiện quyền chọn theo ESOP (nếu người thực hiện là đối tượng của ESOP) với điều kiện vẫn phải tuân thủ các hạn chế quy định trong các hợp đồng, các tài liệu đi kèm ESOP;

- 2.2.2

Thực hiện việc cho, tặng, thừa kế hoặc nhận cho, tặng, thừa kế;
- 2.2.3

Thay đổi hình thức sở hữu chứng khoán nhưng không làm thay đổi người sở hữu, quyền sở hữu và giá trị chứng khoán (chẳng hạn như chia tách chứng khoán, đổi giấy chứng nhận chứng khoán, xin cấp lại giấy chứng nhận chứng khoán).
- 2.2.4

Các giao dịch được thực hiện sau khi Thông Tin Nội Bộ đã được công bố rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật;
- 2.2.5

Các giao dịch được phép thực hiện theo sự cho phép của CBLĐ có thẩm quyền hoặc theo chính sách của Tập đoàn tại từng thời điểm. Trong trường hợp này Giao Dịch Nội Bộ sẽ được thực hiện theo các chỉ dẫn và điều kiện mà Tập đoàn cho phép và hướng dẫn.
- 2.3

Trong chừng mực có thể và trong phạm vi trách nhiệm cho phép, thông báo và yêu cầu đối tác và những người có liên quan biết và tuân thủ quy định của Quy chế này. Trường hợp các bên của ký thỏa thuận bảo mật hoặc tài liệu tương đương thì Người Nội Bộ liên quan có trách nhiệm đảm bảo thỏa thuận bảo mật đó phản ánh được tinh thần cơ bản của Quy chế này.

V. Các lưu ý về luật trừng phạt của nước ngoài

1. Nghĩa vụ tuân thủ

- 1.1

Vingroup đảm bảo hoạt động kinh doanh và các giao dịch của mình không vi phạm các nghĩa vụ theo quy định tại bất kỳ hợp đồng vay, tín dụng, bảo lãnh hoặc hợp đồng, thỏa thuận khác mà Vingroup là bên tham gia, có liên quan đến các biện pháp trừng phạt hoặc bất kỳ Luật Trừng Phạt nào (**Nghĩa Vụ Tuân Thủ Biện Pháp Trừng Phạt**).
- 1.2

Vingroup phải đảm bảo không có cán bộ, nhân viên, đơn vị tư vấn, nhà thầu nào của mình được tuyển dụng hoặc chỉ định là Người Bị Trừng Phạt.
- Người Bị Trừng Phạt là cá nhân hoặc tổ chức:

a.

Cư trú tại, thành lập theo pháp luật của, hoặc thuộc sở hữu của, chịu sự kiểm soát bởi, hoặc hành động nhân danh một người cư trú tại hoặc thành lập theo pháp luật của bất kỳ quốc gia hay vùng lãnh thổ nào là đối tượng của các Luật Trừng Phạt áp dụng toàn phần đối với quốc gia, vùng lãnh thổ;

b.

Được quy định, hoặc thuộc sở hữu hoặc chịu sự kiểm soát của người được quy định, hoặc hành động nhân danh người được quy định trong danh sách "Các Công Dân Bị Trừng Phạt Đặc Biệt và Người Bị Chặn" của OFAC, hoặc bất kỳ danh sách nào tương tự (bao gồm bất kỳ danh sách nào về các cá nhân hoặc tổ chức bị chỉ định trừng phạt đặc biệt) được ban hành bởi, hoặc bất kỳ công bố nào về việc áp đặt Luật Trừng Phạt được đưa ra bởi Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ, Bộ Thương Mại Hoa Kỳ, Bộ Tài Chính Hoa Kỳ hoặc bất kỳ cơ quan Chính phủ Hoa Kỳ nào khác, Liên Hợp Quốc, EU, Việt Nam, Cơ Quan Tiền Tệ Singapore hoặc Ban Thư Ký Quốc Gia Về Các Vấn Đề Kinh Tế của Thụy Sĩ; hoặc

c.

Là đối tượng bị cấm giao dịch theo quy định của bất kỳ Luật Trừng Phạt nào

2. Cán Bộ Tuân Thủ

- 1.3

Vingroup đảm bảo không tiến hành kinh doanh hoặc tham gia giao dịch, cho dù trực tiếp hay gián tiếp, với bất kỳ Người Bị Trừng Phạt nào, mà có thể dẫn đến vi phạm bất kỳ Nghĩa Vụ Tuân Thủ Biện Pháp Trừng Phạt hoặc bất kỳ Luật Trừng Phạt nào áp dụng đối với mình. Ngoài ra, Vingroup phải đảm bảo rằng các cán bộ, nhân viên, đơn vị tư vấn, nhà thầu của mình không tiến hành hoạt động kinh doanh nào (thay mặt và nhân danh Vingroup) với bất kỳ Người Bị Trừng Phạt nào theo cách thức có thể dẫn đến vi phạm bất kỳ Nghĩa Vụ Tuân Thủ Biện Pháp Trừng Phạt hoặc bất kỳ Luật Trừng Phạt nào áp dụng đối với Vingroup.
- 1.4

Vingroup sẽ không, trực tiếp hoặc gián tiếp, sử dụng hoặc cho phép sử dụng bất kỳ nguồn tiền nào từ, hoặc nhận bởi, đóng góp cho hoặc tạo điều kiện để bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào (cho dù có liên quan đến Vingroup) sử dụng để tài trợ cho hoạt động của bất kỳ Người Bị Trừng Phạt nào, theo cách thức có thể dẫn đến vi phạm bất kỳ Nghĩa Vụ Tuân Thủ Biện Pháp Trừng Phạt hoặc bất kỳ Luật Trừng Phạt nào áp dụng đối với Vingroup.
- 1.5

Vingroup sẽ không sử dụng bất kỳ nguồn doanh thu hoặc khoản thanh toán nào xuất phát trực tiếp hoặc gián tiếp từ các giao dịch bị cấm theo bất kỳ Luật Trừng Phạt nào có liên quan.
- 1.6

Vingroup không tiến hành kinh doanh tại bất kỳ Lãnh Thổ Bị Trừng Phạt nào (hoặc với cá nhân hoặc tổ chức nào cư trú hoặc thành lập tại đó) theo cách thức có thể dẫn đến vi phạm bất kỳ Nghĩa Vụ Tuân Thủ Biện Pháp Trừng Phạt hoặc bất kỳ Luật Trừng Phạt nào áp dụng đối với mình. Ngoài ra, Vingroup đảm bảo các Nhân Viên và Đại Lý của mình không tiến hành kinh doanh (nhân danh Vingroup) với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào cư trú hoặc thành lập tại Lãnh Thổ Bị Trừng Phạt, hoặc thực hiện bất kỳ hành động nào khác theo cách thức có thể dẫn đến vi phạm bất kỳ Nghĩa Vụ Tuân Thủ Biện Pháp Trừng Phạt hoặc bất kỳ Luật Trừng Phạt nào áp dụng đối với Vingroup.
- Lãnh Thổ Bị Trừng Phạt

có nghĩa là bất kỳ quốc gia hoặc vùng lãnh thổ nào là đối tượng bị trừng phạt theo quy định của bất kỳ Luật Trừng Phạt nào.
- 1.7

Tất cả các hợp đồng mà các Khách hàng, bên tư vấn, nhà thầu, nhà cung cấp dịch vụ hoặc đối tác khác ký với Vingroup phải có cam kết rằng không và không có ai trong số các cán bộ quản lý, nhân viên của mình và những bên đại diện của mình (i) vi phạm, hoặc là đối tượng của bất kỳ thủ tục, tranh tụng, khởi kiện hoặc cuộc điều tra nào liên quan đến bất kỳ Luật Trừng Phạt nào; hoặc (ii) là Người Bị Trừng Phạt.
- 2.1

Trưởng Ban Pháp Chế hoặc người được Trưởng Ban Pháp Chế chỉ định đóng vai trò Cán Bộ Tuân Thủ của Vingroup, đồng thời chịu trách nhiệm theo dõi tổng thể việc thực thi Quy Chế này trong phạm vi toàn Vingroup.
- 2.2

Cán Bộ Tuân Thủ có trách nhiệm cập nhật thường xuyên vấn đề tuân thủ Nghĩa Vụ Tuân Thủ Biện Pháp Trừng Phạt và Luật Trừng Phạt cho Hội đồng Quản trị của Vingroup.

3. Xử lý việc không tuân thủ

- 3.1

Cán bộ, nhân viên của Vingroup, ngay khi biết được bất kỳ việc vi phạm hoặc có khả năng vi phạm bất kỳ Nghĩa Vụ Tuân Thủ Biện Pháp Trừng Phạt hoặc bất kỳ Luật Trừng Phạt nào áp dụng đối với Vingroup, phải lập tức báo cáo cho Cán Bộ Tuân Thủ có liên quan để có biện pháp xử lý phù hợp kịp thời.
- 3.2

Trường hợp bất kỳ hợp đồng nào ký kết bởi Vingroup đang có hiệu lực mà, do (a) có thay đổi quy định của Luật Trừng Phạt; hoặc (b) xảy ra sự kiện thay đổi quyền kiểm soát đối với đối tác trong hợp đồng đó, dẫn đến việc tiếp tục thực hiện hợp đồng vi phạm Nghĩa Vụ Tuân Thủ Biện Pháp Trừng Phạt hoặc Luật Trừng Phạt, bộ phận đầu mối phụ trách việc theo dõi thực hiện hợp đồng phải ngay lập tức thông báo cho Cán Bộ Tuân Thủ. Cán Bộ Tuân Thủ có trách nhiệm kiểm tra hợp đồng và tình huống cụ thể để tư vấn hướng xử lý phù hợp. Trong trường hợp phức tạp, Cán Bộ Tuân Thủ phải xin ý kiến chỉ đạo của Trưởng Ban Pháp Chế.
- 3.3

Trên cơ sở ý kiến của Trưởng Ban Pháp Chế, đề xuất của Cán Bộ Tuân Thủ, phòng, ban, bộ phận liên quan sẽ thực hiện mọi hành động cần thiết để xử lý vi phạm, bao gồm, nhưng không giới hạn, việc sửa đổi, tạm ngừng, hủy bỏ và/hoặc chấm dứt hợp đồng.
- 3.4

Bất kỳ Nhân Viên, Đại Lý nào vi phạm Quy Chế này sẽ bị kỷ luật, và biện pháp kỷ luật có thể bao gồm đình chỉ, chấm dứt hợp đồng lao động, và/hoặc chấm dứt bất kỳ hợp đồng nào có liên quan theo quy định của pháp luật.



Báo cáo
tài chính

- 194 Thông tin chung
- 196 Báo cáo của Ban Giám đốc
- 197 Báo cáo kiểm toán độc lập
- 198 Bảng cân đối kế toán hợp nhất
- 202 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất
- 203 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất
- 205 Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất
- 276 Phụ lục 1 – Danh sách công ty con
tại ngày 31 tháng 12 năm 2021



Thông tin chung

Công ty

Tập đoàn Vingroup – Công ty CP (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 0103001016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp vào ngày 3 tháng 5 năm 2002 và được cấp lại Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 0101245486 vào ngày 12 tháng 5 năm 2010. Công ty sau đó nhận được các Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp sửa đổi với lần gần nhất là lần thứ 71 được cấp ngày 16 tháng 2 năm 2022.

Cổ phiếu của Công ty đã được chính thức giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh kể từ ngày 19 tháng 9 năm 2007 theo Quyết định số 106/QĐ-TTGDHCM do Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh ký ngày 7 tháng 9 năm 2007.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty là đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản; tiến hành các hoạt động huy động vốn, đầu tư góp vốn; và cung cấp các dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp. Hoạt động chính trong năm hiện tại của các công ty con của Công ty được trình bày tại Phụ lục 1.

Công ty có trụ sở chính tại số 7, Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. Công ty có một chi nhánh có địa chỉ tại số 72 Lê Thánh Tôn và 45A Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Hội đồng Quản trị

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Phạm Nhật Vượng	Chủ tịch
Bà Phạm Thủy Hằng	Phó Chủ tịch
Bà Phạm Thu Hương	Phó Chủ tịch
Bà Nguyễn Diệu Linh	Phó Chủ tịch
Ông Nguyễn Việt Quang	Phó Chủ tịch
Ông Adil Ahmad	Thành viên độc lập (bổ nhiệm ngày 24 tháng 6 năm 2021)
Ông Chin Michael Jaewuk	Thành viên độc lập (bổ nhiệm ngày 24 tháng 6 năm 2021)
Ông Ronaldo Dy-Liacco Ibasco	Thành viên độc lập (bổ nhiệm ngày 24 tháng 6 năm 2021)
Ông Park Woncheol	Thành viên
Ông Lê Khắc Hiệp	Phó Chủ tịch kiêm thành viên độc lập (miễn nhiệm ngày 24 tháng 6 năm 2021)
Ông Marc Villiers Townsend	Thành viên độc lập (miễn nhiệm ngày 24 tháng 6 năm 2021)
Ông Ling Chung Yee Roy	Thành viên độc lập (miễn nhiệm ngày 24 tháng 6 năm 2021)

Ban Kiểm soát

Các thành viên Ban kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Nguyễn Thế Anh	Trưởng Ban kiểm soát
Bà Đỗ Thị Hồng Vân	Thành viên
Bà Nguyễn Hồng Mai	Thành viên (bổ nhiệm ngày 31 tháng 3 năm 2021)
Ông Đinh Ngọc Lân	Thành viên (miễn nhiệm ngày 31 tháng 3 năm 2021)

Ban Giám đốc

Các thành viên Ban Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Nguyễn Việt Quang	Tổng Giám đốc
Bà Mai Hương Nội	Phó Tổng Giám đốc
Ông Phạm Văn Khương	Phó Tổng Giám đốc
Bà Dương Thị Hoàn	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Dịu	Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 29 tháng 3 năm 2021)

Người đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Ông Nguyễn Việt Quang.

Bà Mai Hương Nội được Ông Nguyễn Việt Quang ủy quyền ký báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo Giấy ủy quyền số 009/2021/GUQ-TGD-VINGROUP ngày 12 tháng 7 năm 2021.

Kiểm toán viên

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.

Báo cáo của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Tập đoàn Vingroup – Công ty CP (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con (sau đây gọi chung là “Tập đoàn”) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với báo cáo tài chính hợp nhất

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Giám đốc cần phải:

- lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các số sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các số sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Tập đoàn và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Công bố của Ban Giám đốc

Theo ý kiến của Ban Giám đốc, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn vào ngày 31 tháng 12 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Giám đốc:



Mai Hương Nội
Phó Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 31 tháng 3 năm 2022

Báo cáo kiểm toán độc lập

Kính gửi: Các cổ đông của Tập đoàn Vingroup – Công ty CP

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Tập đoàn Vingroup – Công ty CP (“Công ty”) và các công ty con (sau đây được gọi chung là “Tập đoàn”), được lập ngày 31 tháng 3 năm 2022 và được trình bày từ trang 6 đến trang 95 bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Phùng Mạnh Phú
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 2598-2018-004-1

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 31 tháng 3 năm 2022



Nguyễn Trần Trung
Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 5096-2019-004-1

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: triệu VND

Mã số	Tài sản	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		161.374.270	166.013.805
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	5	18.352.236	29.403.688
111	1. Tiền		10.330.320	9.076.372
112	2. Các khoản tương đương tiền		8.021.916	20.327.316
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		8.080.448	10.413.625
121	1. Chứng khoán kinh doanh	6.1	4.909.495	5.897.650
123	2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	6.2	3.170.953	4.515.975
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		72.186.627	52.395.927
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	7.1	20.004.799	16.026.874
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	7.2	21.271.470	15.346.915
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	8.1	14.824.123	8.539.910
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	9	16.651.053	12.789.024
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	10	(564.818)	(306.796)
140	IV. Hàng tồn kho	11	50.425.325	62.495.269
141	1. Hàng tồn kho		52.534.314	63.606.541
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(2.108.989)	(1.111.272)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		12.329.634	11.305.296
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	12	1.299.866	2.753.060
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		6.795.531	4.584.086
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	22	609.199	913.987
155	4. Tài sản ngắn hạn khác	13	3.625.038	3.054.163

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

(tiếp theo)

ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: triệu VND

Mã số	Tài sản	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm (Trình bày lại)
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		267.010.195	257.327.072
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		598.956	7.379.649
215	1. Phải thu về cho vay dài hạn	8.2	455.249	6.015.000
216	2. Phải thu dài hạn khác	9	143.707	1.364.649
220	II. Tài sản cố định		130.695.959	127.184.486
221	1. Tài sản cố định hữu hình	14	106.067.440	104.192.670
222	Nguyên giá		132.703.787	123.079.058
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(26.636.347)	(18.886.388)
227	2. Tài sản cố định vô hình	15	24.628.519	22.991.816
228	Nguyên giá		31.311.619	26.013.000
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(6.683.100)	(3.021.184)
230	III. Bất động sản đầu tư	16	35.133.258	34.725.866
231	1. Nguyên giá		43.552.966	41.248.115
232	2. Giá trị khấu hao lũy kế		(8.419.708)	(6.522.249)
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn		83.325.334	67.921.619
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	18	83.325.334	67.921.619
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn		9.230.804	7.491.761
252	1. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	19.1	293.494	2.803.393
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	19.2	8.831.485	4.576.705
254	3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	19.2	(45.470)	(123.532)
255	4. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	6.3	151.295	235.195
260	VI. Tài sản dài hạn khác		8.025.884	12.623.691
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	12	5.714.976	8.342.477
262	2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	36.3	867.364	1.545.853
268	3. Tài sản dài hạn khác	13	299.089	1.032.337
269	4. Lợi thế thương mại	20	1.144.455	1.703.024
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		428.384.465	423.340.877

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: triệu VND

Mã số	Nguồn vốn	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm (Trình bày lại)
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		268.812.599	286.975.562
310	I. Nợ ngắn hạn		146.445.324	169.222.607
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	21.1	19.648.464	18.511.262
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	21.2	21.680.341	37.277.334
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	22	5.657.022	7.805.236
314	4. Phải trả người lao động		1.318.795	938.186
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	23	26.282.817	24.674.957
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	24	3.187.424	4.950.452
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	25	40.561.593	43.450.189
320	8. Vay và nợ ngắn hạn	26	20.036.906	25.971.982
321	9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	28	8.071.962	5.643.009
330	II. Nợ dài hạn		122.367.275	117.752.955
333	1. Chi phí phải trả dài hạn	23	1.657.979	1.107.530
336	2. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	24	4.348.409	5.320.738
337	3. Phải trả dài hạn khác	25	1.650.171	6.257.218
338	4. Vay và nợ dài hạn	26	102.011.250	98.309.224
339	5. Trái phiếu hoán đổi	27	9.488.495	5.505.646
341	6. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	36.3	1.033.936	876.286
342	7. Dự phòng phải trả dài hạn	28	2.177.035	376.313

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: triệu VND

Mã số	Nguồn vốn	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm (Trình bày lại)
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		159.571.866	136.365.315
410	I. Vốn chủ sở hữu	29	159.571.866	136.365.315
411	1. Vốn cổ phần đã phát hành		38.675.533	34.447.691
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		38.052.148	33.824.306
411b	- Cổ phiếu ưu đãi		623.385	623.385
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		40.063.173	35.411.957
414	3. Vốn khác của chủ sở hữu		18.481.872	7.235.206
415	4. Cổ phiếu quỹ		(1.344.123)	(2.284.059)
417	5. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		(198.406)	(42.408)
420	6. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		77.845	67.845
421	7. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		4.718.123	4.359.645
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối năm trước		4.350.965	3.107.392
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		367.158	1.252.253
429	8. Lợi ích cổ đông không kiểm soát		59.097.849	57.169.438
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		428.384.465	423.340.877

Văn Thị Hải Hà
Người lập

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 31 tháng 3 năm 2022

Nguyễn Thị Thu Hiền
Kế toán trưởng



Mai Hương Nội
Phó Tổng Giám đốc

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: triệu VND

Mã số	Chi tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	30.1	125.780.761	110.755.497
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	30.1	(92.891)	(265.464)
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	30.1	125.687.870	110.490.033
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	31	(91.623.165)	(93.177.227)
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		34.064.705	17.312.806
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	30.3	16.045.903	31.068.411
22	7. Chi phí tài chính	32	(11.363.667)	(12.804.561)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay và chi phí phát hành		(10.288.893)	(11.402.385)
24	8. Phần lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	19.1	(41.668)	(265.278)
25	9. Chi phí bán hàng	33	(6.909.908)	(7.253.585)
26	10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	33	(24.034.459)	(13.403.089)
30	11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		7.760.906	14.654.704
31	12. Thu nhập khác	34	1164.220	982.699
32	13. Chi phí khác	34	(5.778.675)	(1.694.848)
40	14. Lỗ khác	34	(4.614.455)	(712.149)
50	15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		3.146.451	13.942.555
51	16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	36	(9.905.355)	(10.282.745)
52	17. (Chi phí)/Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	36	(799.260)	885.763
60	18. (Lỗ)/Lợi nhuận sau thuế TNDN		(7.558.164)	4.545.573
61	19. (Lỗ)/Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	29.1	(2.513.883)	5.464.627
62	20. Lỗ sau thuế của cổ đông không kiểm soát	29.1	(5.044.281)	(919.054)

Đơn vị tính: VND

Mã số	Chi tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước (Trình bày lại)
70	21. (Lỗ)/Lãi cơ bản trên cổ phiếu	38	(685)	1.503
71	22. (Lỗ)/Lãi suy giảm trên cổ phiếu	38	(685)	1.474

Văn Thị Hải Hà
Người lập

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 31 tháng 3 năm 2022

Nguyễn Thị Thu Hiền
Kế toán trưởng



Mai Hương Nội
Phó Tổng Giám đốc

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: triệu VND

Mã số	Chi tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	Lợi nhuận trước thuế		3.146.451	13.942.555
Điều chỉnh cho các khoản:				
02	Khấu hao tài sản cố định hữu hình và bất động sản đầu tư, hao mòn tài sản cố định vô hình (bao gồm phân bổ lợi thế thương mại) và lãi từ giao dịch mua rẻ		14.919.628	10.063.535
03	Các khoản dự phòng		10.100.081	6.833.379
04	(Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(508.816)	230.354
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(7.287.409)	(20.863.970)
06	Chi phí lãi vay (bao gồm chi phí phát hành trong năm)	32	10.288.893	11.402.385
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		30.658.828	21.608.238
09	(Tăng)/giảm các khoản phải thu		(16.715.014)	5.078.359
10	Giảm hàng tồn kho		12.889.865	16.938.693
11	Giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		(24.749.053)	(9.604.723)
12	Giảm/(tăng) chi phí trả trước		2.669.686	(1.745.361)
13	Giảm chứng khoán kinh doanh	6.1	988.155	3.641.722
14	Tiền lãi vay đã trả		(9.217.300)	(10.552.304)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(10.731.071)	(9.409.698)
20	Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào)/từ hoạt động kinh doanh		(14.205.904)	15.954.926
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(36.840.586)	(27.543.989)
22	Tiền thu do thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		79.459	1.249.983
23	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(12.270.575)	(4.183.635)
24	Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác		12.955.430	9.963.339
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác (trừ đi tiền thu về)		(4.738.560)	(21.962.349)
26	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác (trừ đi tiền do đơn vị bị thanh lý nắm giữ)		16.765.078	25.139.678
27	Tiền thu lãi cho vay, lãi tiền gửi và cổ tức, lợi nhuận được chia		1.665.964	1.123.131
30	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư		(22.383.790)	(16.213.842)

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất

(tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: triệu VND

Mã số	Chi tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỬ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu (bao gồm vốn góp của cổ đông không kiểm soát)		20.461.915	8.974.955
32	Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu đã phát hành		(4.250)	(42.980)
33	Tiền thu từ đi vay	41	70.266.832	41.249.657
34	Tiền trả nợ gốc vay	41	(63.334.265)	(38.958.120)
36	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho cổ đông không kiểm soát		(1.718.207)	(7188)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		25.672.025	11.216.324
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(10.917.669)	10.957.408
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm	5	29.403.688	18.446.968
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(133.783)	(688)
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	5	18.352.236	29.403.688

Văn Thị Hải Hà
Người lập

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 31 tháng 3 năm 2022

Nguyễn Thị Thu Hiền
Kế toán trưởng

Mai Hương Nội
Phó Tổng Giám đốc

Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

vào ngày 31 tháng 12 năm 2021 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

1. Thông tin về công ty

Tập đoàn Vingroup – Công ty CP (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 0103001016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp vào ngày 3 tháng 5 năm 2002 và được cấp lại Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 0101245486 vào ngày 12 tháng 5 năm 2010. Công ty sau đó nhận được các Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp sửa đổi với lần gần nhất là lần thứ 71 được cấp ngày 16 tháng 2 năm 2022.

Cổ phiếu của Công ty đã được chính thức giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh kể từ ngày 19 tháng 9 năm 2007 theo Quyết định số 106/QĐ-TTGDHCM do Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh ký ngày 7 tháng 9 năm 2007.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty là đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản; tiến hành các hoạt động huy động vốn, đầu tư góp vốn; và cung cấp các dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp. Hoạt động chính trong năm hiện tại của các công ty con của Công ty được trình bày tại Phụ lục 1.

Chu kỳ sản xuất kinh doanh bình quân của hoạt động chuyển nhượng bất động sản bắt đầu từ thời điểm xin giấy phép đầu tư, thực hiện giải phóng mặt bằng, xây dựng cơ bản cho đến thời điểm hoàn thiện, do vậy, chu kỳ sản xuất kinh doanh của hoạt động chuyển nhượng bất động sản của Tập đoàn thông thường là trong vòng từ 12 tháng đến 36 tháng. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh của các hoạt động khác của Tập đoàn thông thường là trong vòng 12 tháng.

Công ty có trụ sở chính tại số 7, Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. Công ty có một chi nhánh có địa chỉ tại số 72 Lê Thánh Tôn và 45A Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Số lượng nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 là: 246 (ngày 31 tháng 12 năm 2020: 320).

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Công ty và các công ty con (sau đây gọi chung là “Tập đoàn”) sở hữu:

- 102 công ty con (ngày 31 tháng 12 năm 2020: 114 công ty con). Thông tin chi tiết về các công ty con và tỷ lệ biểu quyết, tỷ lệ lợi ích của Tập đoàn trong các công ty con này được trình bày tại Phụ lục 1;
- Các khoản đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết như được trình bày tại Thuyết minh số 19.1.

Các sự kiện quan trọng trong năm

Đại dịch Covid-19

Đại dịch Covid-19 đang dẫn đến sự suy thoái kinh tế và ảnh hưởng tiêu cực đến hầu hết các doanh nghiệp và ngành nghề. Tình hình này dẫn đến các yếu tố không chắc chắn và có thể tác động đến môi trường mà Tập đoàn đang hoạt động. Ban Giám đốc Công ty vẫn đang tiếp tục theo dõi các diễn biến của tình hình, cũng như đánh giá các ảnh hưởng tài chính liên quan đến việc đánh giá tài sản, các khoản dự phòng và công nợ tiềm tàng, và đồng thời sử dụng các ước tính và xét đoán đối với các vấn đề khác nhau, dựa trên các thông tin tin cậy nhất có được đến ngày của báo cáo tài chính hợp nhất này.

Do ảnh hưởng khó đoán định của Đại dịch Covid-19, các giả định về ước tính được sử dụng làm cơ sở lập thông tin tài chính tương lai sẽ ít chắc chắn hơn và cần Ban Giám đốc/thẩm định viên độc lập thận trọng hơn so với trong điều kiện thị trường thông thường. Ban Giám đốc/thẩm định viên độc lập đưa ra các giả định về ước tính dựa trên các thông tin tốt nhất tại thời điểm lập báo cáo tài chính hợp nhất. Việc thay đổi các giả định nói trên có thể làm thay đổi tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn.

Công bố dừng sản xuất, phát triển và kinh doanh các dòng xe xăng

Vào tháng 12 năm 2021, Hội đồng Thành viên của Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh VinFast, một công ty con của Tập đoàn, đã thông qua Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐTV-VINFAST về việc dừng toàn bộ hoạt động sản xuất và bán các dòng xe xăng vào cuối năm 2022, với cam kết trở thành một nhà sản xuất ô tô điện.

Vào tháng 2 năm 2022, Đại hội đồng Cổ đông của Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh VinFast (“Công ty VinFast”), tên trước đây là Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh VinFast, đã thông qua Nghị quyết số 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ-VINFAST phê duyệt nguyên tắc về các giao dịch chuyển nhượng các tài sản liên quan đến xe xăng, chủ yếu bao gồm thiết bị sản xuất động cơ, khuôn linh kiện, chi phí bản quyền, chi phí phát triển xe được vốn hóa và các tài sản liên quan cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Việt Nam, một bên liên quan của Tập đoàn. Sau đó, Công ty VinFast cũng đã ký kết các thỏa thuận về việc mua bán tài sản, hợp đồng chuyển giao quyền sở hữu và sử dụng công nghệ và các hợp đồng bảo đảm nghĩa vụ thực hiện hợp đồng với đối tác này. Theo đó, Công ty VinFast cam kết chuyển nhượng các tài sản này cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Việt Nam tại một thời điểm thỏa thuận nhưng không muộn hơn ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Công bố dừng sản xuất, phát triển và kinh doanh tivi, điện thoại di động

Vào tháng 5 năm 2021, Đại hội đồng Cổ đông của Công ty Cổ phần Nghiên cứu và Sản xuất Vinsmart (“Công ty Vinsmart”), một công ty con của Tập đoàn đã thông qua Quyết định số 003/2021/QĐ-ĐHĐCĐ-VINSMART về việc dừng sản xuất và phát triển các dòng sản phẩm tivi và điện thoại di động mang thương hiệu Vsmart để tập trung nguồn lực nghiên cứu phát triển các sản phẩm thông minh cho ô tô VinFast.

2. Cơ sở trình bày

2.1 Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng

Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn được trình bày bằng đồng Việt Nam (“VND”) và được lập phù hợp với Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành theo:

- Quyết định số 149/2001/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2001 về việc ban hành bốn Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 1);
- Quyết định số 165/2002/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2002 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 2);
- Quyết định số 234/2003/QĐ-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2003 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 3);
- Quyết định số 12/2005/QĐ-BTC ngày 15 tháng 2 năm 2005 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 4); và
- Quyết định số 100/2005/QĐ-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2005 về việc ban hành bốn Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 5).

Theo đó, báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày kèm theo và việc sử dụng báo cáo này không dành cho các đối tượng không được cung cấp các thông tin về các thủ tục và nguyên tắc và thông lệ kế toán tại Việt Nam và hơn nữa không được chủ định trình bày tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận rộng rãi ở các nước và lãnh thổ khác ngoài Việt Nam.

2.2 Hình thức sổ kế toán áp dụng

Hình thức sổ kế toán được áp dụng của Tập đoàn là Nhật ký chung.

2.3 Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Tập đoàn áp dụng cho việc lập báo cáo tài chính hợp nhất bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 và kết thúc ngày 31 tháng 12.

2.4 Đơn vị tiền tệ trong kế toán

Đơn vị tiền tệ trong kế toán của Tập đoàn là đồng Việt Nam (“VND”). Cho mục đích trình bày báo cáo tài chính hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 này, các số liệu được làm tròn đến hàng triệu và trình bày theo đơn vị triệu đồng Việt Nam (“triệu VND”).

2.5 Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm các báo cáo tài chính của Công ty mẹ và các công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Các công ty con được hợp nhất toàn bộ kể từ ngày mua, là ngày Tập đoàn thực sự nắm quyền kiểm soát công ty con, và tiếp tục được hợp nhất cho đến ngày Tập đoàn thực sự chấm dứt quyền kiểm soát đối với công ty con.

Các báo cáo tài chính của Công ty mẹ và các công ty con sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một kỳ kế toán và được áp dụng các chính sách kế toán một cách thống nhất.

Số dư các tài khoản trên bảng cân đối kế toán giữa các đơn vị trong cùng Tập đoàn, các khoản thu nhập và chi phí, các khoản lãi hoặc lỗ nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ hoàn toàn.

Lợi ích của các cổ đông không kiểm soát là phần lợi ích trong lãi, hoặc lỗ, và trong tài sản thuần của công ty con không được nắm giữ bởi Tập đoàn và được trình bày riêng biệt trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và trong phần vốn chủ sở hữu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất.

Ảnh hưởng do các thay đổi trong tỷ lệ sở hữu công ty con mà không làm mất quyền kiểm soát được hạch toán vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế.

Trường hợp Tập đoàn thoái một phần vốn nắm giữ tại công ty con, sau khi thoái vốn Tập đoàn mất quyền kiểm soát và công ty con trở thành công ty liên doanh, liên kết của Tập đoàn thì khoản đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết được trình bày theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Kết quả của việc thoái vốn được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Trong trường hợp Tập đoàn phát sinh lãi khi góp vốn bằng tài sản phi tiền tệ hoặc bán tài sản cho công ty liên doanh, liên kết, Tập đoàn chỉ ghi nhận khoản lãi tương ứng với phần sở hữu của các bên khác trong công ty liên doanh, liên kết. Khoản lãi chưa thực hiện tương ứng với phần sở hữu của Tập đoàn được phân bổ dần vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo tiến độ thu hồi tài sản trên báo cáo của công ty liên doanh, liên kết.

Trường hợp Tập đoàn thoái một phần vốn nắm giữ tại công ty con, sau khi thoái vốn Tập đoàn mất quyền kiểm soát và công ty con trở thành khoản đầu tư thông thường của Tập đoàn thì khoản đầu tư được trình bày theo phương pháp giá gốc. Kết quả của việc thoái vốn được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Trường hợp trước đây Tập đoàn đã thoái một phần vốn tại công ty con và đã ghi nhận kết quả từ việc thoái phần vốn đó trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của bảng cân đối kế toán hợp nhất, nay thoái thêm một phần vốn đầu tư tại công ty con dẫn đến mất quyền kiểm soát, theo đó Tập đoàn kết chuyển phần lãi, lỗ đã ghi nhận trước đây trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối sang báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

3. Tóm tắt các chính sách kế toán chủ yếu

3.1 Các thay đổi trong các chính sách kế toán và thuyết minh

Các chính sách kế toán của Tập đoàn sử dụng để lập báo cáo tài chính hợp nhất được áp dụng nhất quán với các chính sách kế toán đã được sử dụng để lập báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020, ngoại trừ các thay đổi về chính sách kế toán liên quan đến nghiệp vụ phân chia lợi nhuận (*Thuyết minh số 3.18*).

3.2 Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền đang chuyển, tiền gửi ngân hàng, các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn gốc không quá ba tháng và các khoản đầu tư có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành các lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền.

3.3 Hàng tồn kho

Hàng tồn kho bất động sản

Bất động sản được mua hoặc được xây dựng để bán trong quá trình hoạt động bình thường của Tập đoàn, không phải để cho thuê hoặc chờ tăng giá, được ghi nhận là hàng tồn kho bất động sản theo giá thấp hơn giữa giá thành để đưa mỗi sản phẩm đến vị trí và điều kiện hiện tại và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá thành của hàng tồn kho bất động sản bao gồm:

- Chi phí tiền sử dụng đất và tiền thuê đất;
- Chi phí xây dựng trả cho nhà thầu; và
- Chi phí lãi vay, chi phí tư vấn, thiết kế, chi phí san lấp, đền bù giải phóng mặt bằng, phí tư vấn, chi phí quản lý xây dựng chung, và các chi phí liên quan khác.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho bất động sản trong điều kiện kinh doanh bình thường, dựa trên giá thị trường vào ngày báo cáo, và trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí bán hàng ước tính.

Giá vốn của bất động sản đã bán được ghi nhận trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất dựa trên các chi phí trực tiếp tạo thành bất động sản đó và chi phí chung được phân bổ theo các tiêu thức phù hợp.

Hàng tồn kho sản xuất

Hàng tồn kho sản xuất được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá thành để đưa mỗi sản phẩm đến vị trí và điều kiện hiện tại và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho sản xuất trong điều kiện kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí bán hàng ước tính.

Tập đoàn áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho với giá trị được xác định như sau:

Nguyên vật liệu, công cụ, dụng cụ và hàng hóa	- Chi phí mua theo phương pháp bình quân gia quyền.
Thành phẩm và bán thành phẩm	- Giá vốn nguyên vật liệu và lao động trực tiếp cộng chi phí sản xuất chung có liên quan được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường theo phương pháp bình quân gia quyền.

Hàng tồn kho khác

Hàng tồn kho khác được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và bao gồm tất cả các chi phí phát sinh để có được hàng tồn kho khác ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho khác trong điều kiện kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí bán hàng ước tính.

Đối với hàng tồn kho thuộc bộ phận kinh doanh dịch vụ khách sạn du lịch và các dịch vụ liên quan, Tập đoàn áp dụng phương pháp kiểm kê định kỳ để hạch toán hàng tồn kho.

Đối với các hàng tồn kho còn lại, Tập đoàn áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được trích lập cho phần giá trị dự kiến bị tổn thất do các khoản suy giảm trong giá trị (do giảm giá, hư hỏng, kém phẩm chất, lỗi thời, v.v.) có thể xảy ra đối với nguyên vật liệu, thành phẩm, hàng hoá tồn kho khác thuộc quyền sở hữu của Tập đoàn dựa trên bằng chứng hợp lý về sự suy giảm giá trị tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Số tăng hoặc giảm khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được hạch toán vào giá vốn hàng bán trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

3.4 Các khoản phải thu

Các khoản phải thu được trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất theo giá trị ghi sổ các khoản phải thu từ khách hàng và phải thu khác sau khi cần trừ các khoản dự phòng được lập cho các khoản phải thu khó đòi.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị của các khoản phải thu mà Tập đoàn dự kiến không có khả năng thu hồi tại ngày kết thúc kỳ kế toán. Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

3.5 Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào sẵn sàng hoạt động như dự kiến.

Các chi phí mua sắm, nâng cấp và đổi mới tài sản cố định được ghi tăng nguyên giá của tài sản và chi phí bảo trì, sửa chữa được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phát sinh. Chi phí sửa chữa lớn phát sinh trong năm được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất hoặc phân bổ dần tối đa không quá 3 năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý tài sản (là phần chênh lệch giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

3.6 Thuê tài sản

Việc xác định một thỏa thuận có phải là thỏa thuận thuê tài sản hay không dựa trên bản chất của thỏa thuận đó tại thời điểm khởi đầu: liệu việc thực hiện thỏa thuận này có phụ thuộc vào việc sử dụng một tài sản nhất định và thỏa thuận có bao gồm điều khoản về quyền sử dụng tài sản hay không.

Thỏa thuận thuê tài sản được phân loại là thuê tài chính nếu theo hợp đồng thuê tài sản bên cho thuê chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản cho bên đi thuê. Tất cả các thỏa thuận thuê tài sản khác được phân loại là thuê hoạt động.

Trong trường hợp Tập đoàn là bên đi thuê

Các khoản tiền thuê theo hợp đồng thuê hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng trong thời hạn của hợp đồng thuê.

Trong trường hợp Tập đoàn là bên cho thuê

Tài sản theo hợp đồng cho thuê hoạt động được ghi nhận là bất động sản đầu tư trên bảng cân đối kế toán hợp nhất. Chi phí trực tiếp ban đầu để thương thảo thỏa thuận cho thuê hoạt động được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phát sinh.

Thu nhập từ tiền cho thuê hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng trong thời gian cho thuê.

3.7 Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào sử dụng như dự kiến.

Các chi phí nâng cấp và đổi mới tài sản cố định vô hình được ghi tăng nguyên giá của tài sản và các chi phí khác được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phát sinh.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý tài sản (là phần chênh lệch giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất có thời hạn hoặc lâu dài được ghi nhận là tài sản cố định vô hình căn cứ trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp bởi các cơ quan có thẩm quyền.

Tiền thuê đất trả trước cho các hợp đồng thuê đất có hiệu lực trước năm 2003 và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được ghi nhận là tài sản cố định vô hình theo quy định của Thông tư 45/2013/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành vào ngày 25 tháng 4 năm 2013 hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định ("Thông tư 45").

Chi phí nghiên cứu và triển khai

Toàn bộ chi phí nghiên cứu được ghi nhận vào chi phí phát sinh trong năm. Chi phí triển khai cho từng dự án chỉ được ghi nhận là tài sản cố định vô hình nếu Tập đoàn đồng thời thỏa mãn được các điều kiện sau:

- Tính khả thi về mặt kỹ thuật đảm bảo cho việc hoàn thành và đưa tài sản cố định vô hình vào sử dụng hoặc để bán;
- Tập đoàn dự định hoàn thành tài sản vô hình để sử dụng hoặc để bán;
- Tập đoàn có khả năng sử dụng hoặc bán tài sản cố định vô hình đó;
- Tài sản vô hình đó phải tạo ra lợi ích kinh tế trong tương lai;
- Tập đoàn có đầy đủ các nguồn lực để hoàn tất các giai đoạn triển khai, bán hoặc sử dụng tài sản cố định vô hình đó; và
- Có khả năng xác định một cách chắc chắn toàn bộ chi phí trong giai đoạn triển khai để tạo ra tài sản cố định vô hình đó.

Chi phí triển khai đã được vốn hóa được ghi nhận theo nguyên giá trừ đi hao mòn lũy kế. Hao mòn chi phí triển khai được bắt đầu khi quá trình phát triển đã được hoàn thành và tài sản cố định vô hình đã sẵn sàng để sử dụng.

3.8 Khấu hao và hao mòn

3.8.1 Khung khấu hao và hao mòn

Ngoại trừ ảnh hưởng do thay đổi ước tính thời gian sử dụng như trình bày tại Thuyết minh 3.8.2, khấu hao tài sản cố định hữu hình và hao mòn tài sản cố định vô hình được trích theo phương pháp khấu hao đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng ước tính của các tài sản như bảng dưới đây. Để làm rõ, ảnh hưởng do thay đổi ước tính thời gian khấu hao như trình bày tại Thuyết minh 3.8.3 đã được phản ánh tại bảng này:

Nhà cửa, vật kiến trúc	5 – 50 năm
Máy móc và thiết bị	3 – 25 năm
Phương tiện vận tải	3 – 25 năm
Thiết bị văn phòng	2 – 15 năm
Phần mềm máy tính	3 – 10 năm
Quyền sử dụng đất có thời hạn	36 – 48 năm
Bản quyền, chi phí phát triển và các tài sản liên quan khác	4,5 – 10 năm
Các tài sản khác	2 – 20 năm

Thời gian khấu hao của quyền sử dụng đất có thời hạn được căn cứ vào thời hạn của quyền sử dụng đất được quy định bởi cơ quan có thẩm quyền.

Tập đoàn không trích khấu hao đối với tài sản vô hình là quyền sử dụng đất lâu dài.

3.8.2 Thay đổi ước tính về thời gian sử dụng và giá trị thanh lý do ảnh hưởng của sự kiện dừng toàn bộ hoạt động sản xuất xe xăng

Như trình bày ở Thuyết minh số 1, trong tháng 12 năm 2021, Hội đồng Thành viên của Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh VinFast đã thông qua nghị quyết về việc dừng toàn bộ hoạt động sản xuất xe xăng vào cuối năm 2022. Theo đó, thời gian sử dụng ước tính của các tài sản cố định chuyên dụng phục vụ sản xuất các mẫu xe xăng đã được thay đổi như sau:

	Thời gian sử dụng ước tính trước khi công bố sự kiện dừng xe xăng	Thời gian sử dụng ước tính sau khi công bố sự kiện dừng xe xăng
Máy móc, thiết bị	5 – 15 năm	2 – 3,5 năm
Bản quyền	4,5 – 10 năm	3,5 năm
Chi phí phát triển và các tài sản liên quan khác	5 – 10 năm	2 – 3,5 năm

Tập đoàn đồng thời đã ước tính lại giá trị thanh lý của các tài sản cố định chuyên dụng phục vụ sản xuất các mẫu xe xăng dựa trên giá bán dự kiến đối với các tài sản này như đã trình bày trong Thuyết minh số 1.

3.8.3 Thay đổi ước tính khác về thời gian khấu hao

Trong năm, Tập đoàn đã thay đổi ước tính về thời gian khấu hao của một số tài sản cố định phục vụ hoạt động sản xuất, bao gồm một số máy móc thiết bị, bản quyền và các tài sản cố định vô hình liên quan khác. Việc thay đổi này dựa trên đánh giá lại của Tập đoàn về thời gian sử dụng hữu ích ước tính của các tài sản này.

Ảnh hưởng của việc thay đổi thời gian khấu hao này làm tăng chi phí khấu hao trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 là 2.608 tỷ VND so với tỷ lệ khấu hao sử dụng cho các tài sản này trong năm trước.

3.9 Bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư được thể hiện theo nguyên giá bao gồm cả các chi phí giao dịch liên quan trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

Các khoản chi phí liên quan đến bất động sản đầu tư phát sinh sau ghi nhận ban đầu được hạch toán vào giá trị còn lại của bất động sản đầu tư khi Tập đoàn có khả năng thu được các lợi ích kinh tế trong tương lai nhiều hơn mức hoạt động được đánh giá ban đầu của bất động sản đầu tư đó.

Khấu hao bất động sản đầu tư được trích theo phương pháp khấu hao đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng ước tính của các bất động sản như sau:

Quyền sử dụng đất và nhà của vật kiến trúc	5 – 50 năm
Máy móc, thiết bị	3 – 25 năm

Tập đoàn không trích khấu hao đối với quyền sử dụng đất lâu dài được ghi nhận là bất động sản đầu tư.

Đối với các bất động sản đầu tư cho thuê dài hạn có nhận trước tiền cho thuê của nhiều kỳ mà doanh thu được ghi nhận một lần cho toàn bộ số tiền cho thuê nhận trước, khấu hao và hao mòn bất động sản đầu tư này được ghi nhận toàn bộ một lần cùng thời điểm ghi nhận doanh thu.

Bất động sản đầu tư không còn được trình bày trong bảng cân đối kế toán hợp nhất sau khi đã bán hoặc sau khi bất động sản đầu tư đã không còn được sử dụng và xét thấy không thu được lợi ích kinh tế trong tương lai từ việc thanh lý bất động sản đầu tư đó.

3.10 Chi phí đi vay

Việc chuyển từ bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc hàng tồn kho thành bất động sản đầu tư chỉ được thực hiện khi có sự thay đổi về mục đích sử dụng như trường hợp chủ sở hữu chấm dứt sử dụng tài sản đó và bắt đầu cho bên khác thuê hoạt động. Việc chuyển từ bất động sản đầu tư sang bất động sản chủ sở hữu sử dụng hay hàng tồn kho chỉ được thực hiện khi có sự thay đổi về mục đích sử dụng như các trường hợp chủ sở hữu bắt đầu sử dụng tài sản này hoặc bắt đầu triển khai cho mục đích bán. Việc chuyển từ bất động sản đầu tư sang bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc hàng tồn kho không làm thay đổi nguyên giá hay giá trị còn lại của bất động sản tại ngày chuyển đổi.

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay của Tập đoàn.

Chi phí đi vay được hạch toán như chi phí phát sinh trong năm ngoại trừ các khoản được vốn hóa như theo nội dung của đoạn tiếp theo.

Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc mua sắm, xây dựng hoặc hình thành một tài sản cụ thể cần có một thời gian đủ dài để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc để bán được vốn hóa vào nguyên giá của tài sản đó.

3.11 Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí trả trước ngắn hạn hoặc chi phí trả trước dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất và được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Chi phí trả trước dài hạn bao gồm chi phí thuê đất dài hạn trả trước, chi phí trước hoạt động, công cụ dụng cụ xuất dùng và các chi phí trả trước khác mang lại lợi ích kinh tế trong khoảng thời gian trên một năm.

Tiền thuê đất trả trước bao gồm số dư chưa phân bổ hết của khoản tiền thuê đất đã trả hoặc trích trước theo hợp đồng thuê đất ký với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và các khoản chi phí khác có thể được miễn trừ với nghĩa vụ tiền thuê đất. Theo Thông tư 45, khoản tiền thuê đất trả trước nói trên được ghi nhận như chi phí trả trước dài hạn và được phân bổ vào chi phí trong thời gian còn lại của hợp đồng thuê.

3.12 Hợp nhất kinh doanh và lợi thế thương mại

Hợp nhất kinh doanh được hạch toán theo phương pháp giá mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do bên mua phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh của bên bị mua đều ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày hợp nhất kinh doanh.

Trong trường hợp trước ngày kiểm soát, khoản đầu tư là công ty liên doanh, liên kết hoặc khoản đầu tư tài chính dài hạn của Tập đoàn và giao dịch mua công ty con được đánh giá là giao dịch hợp nhất kinh doanh, khi lập báo cáo tài chính hợp nhất, bên mua đánh giá lại khoản đầu tư trước đây theo giá trị hợp lý tại ngày đạt được quyền kiểm soát và ghi nhận phần chênh lệch giữa giá trị hợp lý và giá trị ghi sổ của khoản đầu tư vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Lợi thế thương mại phát sinh từ hợp nhất kinh doanh được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, là phần chênh lệch giữa giá phí hợp nhất kinh doanh so với với phần sở hữu của bên mua trong giá trị hợp lý của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận. Nếu giá phí hợp nhất kinh doanh thấp hơn phần sở hữu của bên mua đối với giá trị hợp lý của tài sản thuần của bên bị mua, phần chênh lệch đó sẽ được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Sau ghi nhận ban đầu,

lợi thế thương mại được xác định giá trị bằng nguyên giá trừ đi giá trị phân bổ lũy kế. Lợi thế thương mại được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian hữu ích được ước tính không quá mười (10) năm. Định kỳ, Tập đoàn đánh giá tổn thất lợi thế thương mại tại công ty con, nếu có bằng chứng cho thấy số lợi thế thương mại bị tổn thất lớn hơn số phân bổ hàng năm thì phân bổ theo số lợi thế thương mại bị tổn thất ngay trong năm phát sinh.

Mua tài sản và hợp nhất kinh doanh

Tại ngày mua, Tập đoàn xác định việc mua công ty con có phải là giao dịch hợp nhất kinh doanh hay không. Giao dịch này được coi là giao dịch hợp nhất kinh doanh nếu công ty con có các hoạt động sản xuất kinh doanh gắn liền với tài sản được mua.

Nếu việc mua công ty con không phải là giao dịch hợp nhất kinh doanh, giao dịch đó được hạch toán như là một giao dịch mua một nhóm các tài sản và nợ phải trả. Giá phí mua được phân bổ vào các tài sản và nợ phải trả dựa trên giá trị hợp lý tương ứng của các tài sản và nợ phải trả, và không có lợi thế thương mại hay thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận. Phần lợi ích cổ đông không kiểm soát cũng được ghi nhận cho giá trị của các tài sản, nợ phải trả được mua. Các tài sản, nợ phải trả được mua được trình bày trong cùng nhóm với các tài sản, nợ phải trả tương tự của Tập đoàn.

Trong trường hợp trước ngày kiểm soát, khoản đầu tư là công ty liên kết hoặc khoản đầu tư tài chính dài hạn của Tập đoàn và giao dịch mua công ty con không phải là giao dịch hợp nhất kinh doanh, khi lập báo cáo tài chính hợp nhất, công ty mẹ không đánh giá lại khoản đầu tư trước đây mà tiến hành phân bổ giá trị ghi sổ của khoản đầu tư và giá phí mua vào các tài sản và nợ phải trả dựa trên giá trị hợp lý tương ứng của các tài sản và nợ phải trả.

Thay đổi tỷ lệ sở hữu trong công ty con nhưng không mất quyền kiểm soát

Khi Tập đoàn mua thêm lợi ích trong công ty con, chênh lệch giữa giá mua và giá trị ghi sổ của phần lợi ích mua thêm được ghi nhận vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

Khi Tập đoàn chuyển nhượng một phần lợi ích trong công ty con mà không mất quyền kiểm soát, phần chênh lệch giữa giá chuyển nhượng và giá trị ghi sổ của phần lợi ích đã chuyển nhượng được ghi nhận vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

Hợp nhất kinh doanh dưới sự kiểm soát chung

Hợp nhất kinh doanh dưới sự kiểm soát chung là một nghiệp vụ hợp nhất kinh doanh trong đó tất cả các công ty được đồng kiểm soát bởi cùng một đối tượng hoặc các đối tượng trước và sau khi hợp nhất kinh doanh, và sự kiểm soát này là không nhất thời. Một công ty có thể chịu sự kiểm soát bởi một cá nhân hoặc nhóm cá nhân theo một thỏa thuận hợp đồng.

Giao dịch hợp nhất kinh doanh dưới sự kiểm soát chung được thực hiện như sau:

- Tài sản và nợ phải trả của các đơn vị được hợp nhất theo giá trị ghi sổ tại ngày hợp nhất kinh doanh;
- Không có lợi thế thương mại phát sinh từ giao dịch hợp nhất kinh doanh;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất phản ánh kết quả hoạt động kinh doanh của các đơn vị được hợp nhất từ thời điểm hợp nhất kinh doanh; và
- Chênh lệch giữa giá phí hợp nhất kinh doanh và giá trị tài sản thuần của bên bị hợp nhất được ghi nhận vào vốn chủ sở hữu.

Sau ngày hợp nhất kinh doanh, nếu Tập đoàn chuyển nhượng và/hoặc giảm tỷ lệ lợi ích trong khoản đầu tư vào đơn vị này, phần chênh lệch giữa giá phí hợp nhất và tài sản thuần đã được hạch toán trước đây vào vốn chủ sở hữu sẽ được phân bổ dần và ghi nhận vào chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên bảng cân đối kế toán hợp nhất

3.13 Các khoản đầu tư

Đầu tư vào các công ty liên kết

Các khoản đầu tư vào các công ty liên kết được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Công ty liên kết là công ty mà trong đó Tập đoàn có ảnh hưởng đáng kể nhưng không phải là công ty con hay công ty liên doanh của Tập đoàn. Thông thường, Tập đoàn được coi là có ảnh hưởng đáng kể nếu sở hữu ít nhất 20% quyền biểu quyết ở đơn vị nhận đầu tư.

Theo phương pháp vốn chủ sở hữu, khoản đầu tư được ghi nhận ban đầu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất theo giá gốc, sau đó được điều chỉnh theo những thay đổi của phần sở hữu của Tập đoàn trong giá trị tài sản thuần của công ty liên kết sau khi mua. Lợi thế thương mại phát sinh từ việc đầu tư vào công ty liên kết được phản ánh trong giá trị còn lại của khoản đầu tư. Tập đoàn không phân bổ lợi thế thương mại này mà hàng năm thực hiện đánh giá xem lợi thế thương mại có bị suy giảm giá trị hay không. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất phản ánh phần sở hữu của Tập đoàn trong kết quả hoạt động kinh doanh của công ty liên kết sau khi mua.

Phần sở hữu của nhà đầu tư trong lợi nhuận/(lỗ) của công ty liên kết sau khi mua được phản ánh trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và phần sở hữu của nhà đầu tư trong thay đổi sau khi mua của các quỹ của công ty liên kết được ghi nhận vào các quỹ. Thay đổi lũy kế sau khi mua được điều chỉnh vào giá trị còn lại của khoản đầu tư vào công ty liên kết. Cổ tức nhận được/lợi nhuận được chia từ công ty liên kết được cần trừ vào khoản đầu tư vào công ty liên kết.

Báo cáo tài chính của công ty liên kết được lập cùng kỳ với báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn và sử dụng các chính sách kế toán nhất quán với Tập đoàn. Các điều chỉnh hợp nhất thích hợp đã được ghi nhận để bảo đảm các chính sách kế toán được áp dụng nhất quán với Tập đoàn trong trường hợp cần thiết.

Tập đoàn dừng áp dụng phương pháp vốn chủ sở hữu kể từ thời điểm khoản đầu tư không còn là công ty liên kết. Nếu khoản đầu tư còn lại trong công ty liên kết trở thành khoản đầu tư tài chính dài hạn, khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý và được coi là giá trị gốc tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Phần lãi/(lỗ) từ việc thanh lý khoản đầu tư trong công ty liên kết được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Khoản lãi chưa thực hiện tương ứng với phần sở hữu của Tập đoàn trong công ty liên kết tại thời điểm ngừng áp dụng phương pháp vốn chủ sở hữu cũng được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Đầu tư vào công ty liên doanh

Khoản đầu tư của Tập đoàn vào công ty liên doanh được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Theo phương pháp này, khoản đầu tư của Tập đoàn vào công ty liên doanh được trình bày trên bảng cân đối kế toán hợp nhất theo giá gốc, sau đó được điều chỉnh theo những thay đổi của phần sở hữu của Tập đoàn trong tài sản thuần của công ty liên doanh sau khi liên doanh. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất phản ánh phần sở hữu của Tập đoàn trong kết quả hoạt động kinh doanh của công ty liên doanh sau khi liên doanh.

Phần sở hữu của nhà đầu tư trong lợi nhuận/(lỗ) của công ty liên doanh được phản ánh trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và phần sở hữu của nhà đầu tư trong thay đổi sau khi liên doanh của các quỹ của công ty liên doanh được ghi nhận vào quỹ. Thay đổi lũy kế sau khi liên doanh được điều chỉnh vào giá trị còn lại của khoản đầu tư vào công ty liên doanh. Lợi nhuận được chia từ công ty liên doanh được cần trừ vào giá trị khoản đầu tư vào công ty liên doanh.

Báo cáo tài chính của công ty liên doanh được lập cùng kỳ với báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn và sử dụng các chính sách kế toán nhất quán với Tập đoàn. Các điều chỉnh hợp nhất thích hợp đã được ghi nhận để bảo đảm các chính sách kế toán được áp dụng nhất quán với Tập đoàn trong trường hợp cần thiết.

3.14 Các khoản phải trả và chi phí trích trước

3.15 Các khoản dự phòng

Chúng khoán kinh doanh và đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Chúng khoán kinh doanh và đầu tư góp vốn vào đơn vị khác được ghi nhận theo giá gốc

Dự phòng giảm giá trị các khoản đầu tư

Dự phòng cho việc giảm giá trị của các khoản đầu tư được lập khi có bằng chứng chắc chắn cho thấy có sự suy giảm giá trị của các khoản đầu tư này vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Tăng hoặc giảm số dư dự phòng được hạch toán vào chi phí tài chính trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận theo giá gốc. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Các khoản suy giảm giá trị của khoản đầu tư nếu phát sinh được hạch toán vào chi phí tài chính trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

Các khoản phải trả và chi phí trích trước được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được không phụ thuộc vào việc Tập đoàn đã nhận được hóa đơn của nhà cung cấp hay chưa.

Dự phòng chung

Tập đoàn ghi nhận dự phòng khi có nghĩa vụ nợ hiện tại (nghĩa vụ pháp lý hoặc nghĩa vụ liên đới) là kết quả của một sự kiện đã xảy ra trong quá khứ. Việc thanh toán nghĩa vụ nợ này có thể sẽ dẫn đến sự giảm sút về những lợi ích kinh tế và Tập đoàn có thể đưa ra được một ước tính đáng tin cậy về giá trị của nghĩa vụ nợ đó.

Khi Tập đoàn cho rằng một phần hoặc toàn bộ chi phí để thanh toán một khoản dự phòng sẽ được hoàn lại, bởi một bên thứ ba, ví dụ như thông qua hợp đồng bảo hiểm, khoản bồi hoàn này chỉ được ghi nhận là một tài sản riêng biệt khi việc nhận được bồi hoàn là gần như chắc chắn. Chi phí liên quan đến các khoản dự phòng được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất sau khi đã trừ đi các khoản bồi hoàn.

Tập đoàn đánh giá hợp đồng rủi ro lớn là hợp đồng mà trong đó, chi phí bắt buộc phải trả cho các nghĩa vụ liên quan đến hợp đồng vượt quá lợi ích kinh tế dự tính thu được từ hợp đồng đó. Các chi phí bắt buộc phải trả theo điều khoản của hợp đồng phản ánh chi phí thấp nhất nếu từ bỏ hợp đồng. Mức chi phí đó sẽ thấp hơn mức chi phí để thực hiện hợp đồng, kể cả các khoản bồi thường hoặc đền bù phát sinh do việc không thực hiện được hợp đồng. Tập đoàn ghi nhận và đánh giá nghĩa vụ nợ hiện tại theo hợp đồng rủi ro lớn như một khoản dự phòng và khoản dự phòng được lập riêng biệt cho từng hợp đồng có rủi ro lớn.

Nếu ảnh hưởng về giá trị thời gian của tiền là trọng yếu thì giá trị của một khoản dự phòng cần được chiết khấu về giá trị hiện tại sử dụng tỷ lệ chiết khấu là tỷ lệ trước thuế và phản ánh rõ những rủi ro cụ thể của khoản nợ đó. Khi giá trị của khoản dự phòng được chiết khấu, phần tăng lên theo thời gian của khoản dự phòng được ghi nhận là chi phí tài chính.

Dự phòng chi phí bảo hành sản phẩm xe đã bán

Tập đoàn ước tính chi phí dự phòng bảo hành sản phẩm đã bán dựa trên ước tính của Tập đoàn về chi phí sẽ phát sinh trong tương lai để thay thế và sửa chữa các sản phẩm đã bán theo các chính sách bảo hành được công bố cho từng dòng xe, số lượng sản phẩm đã bán và các thông tin hiện có về việc sửa chữa và thay thế của các sản phẩm đã bán trong quá khứ.

Dự phòng chi phí bảo hành cho các sản phẩm khác

Tập đoàn ước tính chi phí dự phòng bảo hành dựa trên doanh thu và các thông tin hiện có về việc sửa chữa của các bất động sản và hàng hóa đã bán trong quá khứ.

3.16 Các nghiệp vụ bằng ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng các đơn vị tiền tệ khác với đơn vị tiền tệ trong kế toán của Tập đoàn (VND) được hạch toán theo tỷ giá xấp xỉ với tỷ giá mua bán chuyển khoản trung bình của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn thường xuyên có giao dịch ("tỷ giá mua bán chuyển khoản trung bình"). Tỷ giá xấp xỉ này có chênh lệch không vượt quá +/-1% so với tỷ giá mua bán chuyển khoản trung bình. Tỷ giá mua bán chuyển khoản trung bình được xác định hàng ngày trên cơ sở trung bình cộng giữa tỷ giá mua và tỷ giá bán chuyển khoản hàng ngày của ngân hàng thương mại.

Các hợp đồng vay được phòng ngừa rủi ro bởi hợp đồng hoán đổi lãi suất và tỷ giá ("hợp đồng hoán đổi") được đánh giá lại theo tỷ giá của hợp đồng hoán đổi (Thuyết minh số 3.25).

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được đánh giá lại theo tỷ giá mua bán chuyển khoản trung bình của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn thường xuyên có giao dịch.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá thực tế phát sinh trong năm và chênh lệch do đánh giá lại số dư tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Chuyển đổi báo cáo tài chính của cơ sở hoạt động ở nước ngoài

Việc chuyển đổi báo cáo tài chính của công ty con mà việc ghi chép sổ sách được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ khác với đơn vị tiền tệ kế toán của Tập đoàn là VND, cho mục đích hợp nhất báo cáo tài chính, được thực hiện như sau:

- Tài sản và nợ phải trả được quy đổi tương ứng theo tỷ giá mua và bán của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn thường xuyên có giao dịch vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm.
- Doanh thu, thu nhập khác và các khoản chi phí được quy đổi theo tỷ giá tại ngày giao dịch, hoặc tỷ giá bình quân nếu tỷ giá bình quân chênh lệch không quá 2% so với tỷ giá tại thời điểm phát sinh giao dịch.
- Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái khi chuyển đổi báo cáo tài chính của công ty con cho mục đích hợp nhất được ghi nhận vào khoản mục "Chênh lệch tỷ giá hối đoái" thuộc nguồn vốn chủ sở hữu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất và được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi khoản đầu tư được thanh lý.

3.17 Cổ phiếu quỹ

Các công cụ vốn chủ sở hữu được Tập đoàn mua lại (cổ phiếu quỹ) được ghi nhận theo nguyên giá và trừ vào vốn chủ sở hữu. Tập đoàn không ghi nhận các khoản lãi/(lỗ) khi mua, bán, tái phát hành hoặc hủy các công cụ vốn chủ sở hữu của mình. Khi tái phát hành cổ phiếu quỹ, Tập đoàn ghi nhận phần chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá thực tế mua lại cổ phiếu vào thặng dư vốn cổ phần.

3.18 Phân chia lợi nhuận

Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp (không bao gồm các khoản lãi từ giao dịch mua giá rẻ) có thể được chia cho cổ đông sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, và sau khi đã trích lập các quỹ dự phòng theo Điều lệ của Công ty, các công ty con và các quy định của pháp luật Việt Nam. Sự thay đổi về chính sách kế toán liên quan đến nghiệp vụ phân chia lợi nhuận được trình bày ở Thuyết minh số 3.1.

Tập đoàn ghi nhận việc phân chia cổ tức bằng tiền khi việc phân chia được phê duyệt bởi Đại hội đồng cổ đông. Tập đoàn ghi nhận việc phân chia cổ tức bằng cổ phiếu khi việc phân chia được phê duyệt bởi Đại hội đồng cổ đông và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Tập đoàn trích lập các quỹ dự phòng từ lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Tập đoàn theo phê duyệt của các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.

3.19 Người mua trả tiền trước

Các khoản tiền khách hàng ứng trước để mua hàng hóa, dịch vụ trong tương lai mà chưa đủ điều kiện để được ghi nhận là doanh thu trong năm được phản ánh trong tài khoản “Người mua trả tiền trước” trong phần nợ phải trả trên bảng cân đối kế toán hợp nhất. Các khoản hỗ trợ theo chương trình bán hàng mang tính chất giảm trừ vào doanh thu được ghi giảm vào chỉ tiêu “Người mua trả tiền trước” đối với hàng hóa, dịch vụ trong tương lai chưa đủ điều kiện ghi nhận là doanh thu trong năm.

3.20 Ghi nhận doanh thu

Doanh thu được ghi nhận khi Tập đoàn có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định được một cách chắc chắn. Doanh thu được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được sau khi trừ đi các khoản chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán và hàng bán bị trả lại. Các điều kiện ghi nhận cụ thể sau đây cũng phải được đáp ứng khi ghi nhận doanh thu:

Doanh thu chuyển nhượng bất động sản

Doanh thu chuyển nhượng bất động sản được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu bất động sản được chuyển giao cho người mua. Doanh thu chuyển nhượng bất động sản cũng bao gồm doanh thu chuyển nhượng các dự án bất động sản thông qua hình thức chuyển nhượng dự án.

Trường hợp thời gian cho thuê chiếm trên 90% thời gian sử dụng hữu ích của tài sản, Tập đoàn lựa chọn phương pháp ghi nhận doanh thu một lần đối với toàn bộ số tiền cho thuê nhận trước nếu thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau:

- Bên đi thuê không có quyền hủy ngang hợp đồng thuê và doanh nghiệp cho thuê không có nghĩa vụ phải trả lại số tiền đã nhận trước trong mọi trường hợp và dưới mọi hình thức;
- Số tiền nhận trước từ việc cho thuê không nhỏ hơn 90% tổng số tiền cho thuê dự kiến thu được theo hợp đồng trong suốt thời hạn cho thuê và bên đi thuê phải thanh toán toàn bộ số tiền thuê trong vòng 12 tháng kể từ thời điểm khởi đầu thuê tài sản;
- Hầu như toàn bộ rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuê đã chuyển giao cho bên đi thuê; và
- Doanh nghiệp cho thuê phải ước tính được tương đối đầy đủ giá vốn của hoạt động cho thuê.

Doanh thu cho thuê bất động sản

Doanh thu cho thuê bất động sản theo hợp đồng thuê hoạt động được ghi nhận trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn của hợp đồng thuê.

Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi các rủi ro trọng yếu và các quyền sở hữu hàng hóa đã được chuyển sang người mua, thường là trùng với thời điểm chuyển giao hàng hóa.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Liên quan đến hoạt động khách sạn, khu vui chơi giải trí, giáo dục, bệnh viện, quản lý bất động sản và các dịch vụ có liên quan khác, doanh thu được ghi nhận khi các dịch vụ được thực hiện và có thể xác định được kết quả hợp đồng một cách chắc chắn.

Thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng vốn và chứng khoán kinh doanh

Thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng vốn và chứng khoán kinh doanh được xác định là phần chênh lệch giữa giá bán và giá vốn khoản đầu tư. Thu nhập này được ghi nhận vào ngày hoàn thành giao dịch.

Tiền lãi

Doanh thu được ghi nhận khi tiền lãi phát sinh trên cơ sở dồn tích (có tính đến lợi tức mà tài sản đem lại) trừ khi khả năng thu hồi tiền lãi không chắc chắn.

Cổ tức

Doanh thu được ghi nhận khi quyền được nhận khoản thanh toán cổ tức của Tập đoàn được xác lập.

Doanh thu bán sản phẩm và dịch vụ trong gói bán hàng nhiều thành phần

Trong giao dịch Tập đoàn cung cấp nhiều sản phẩm và dịch vụ cho khách hàng trong cùng một hợp đồng, Tập đoàn xác định các nghĩa vụ bán sản phẩm và nghĩa vụ cung cấp dịch vụ và/hoặc hàng hóa kèm theo riêng biệt trong hợp đồng đó và chỉ ghi nhận doanh thu khi từng nghĩa vụ riêng biệt được Tập đoàn hoàn thành với khách hàng. Giá trị hợp đồng được phân bổ cho sản phẩm được xác định bằng tổng giá trị hợp đồng trừ đi giá trị hợp lý ước tính của dịch vụ và/hoặc hàng hóa kèm theo. Các khoản thanh toán của khách hàng theo hợp đồng tương ứng với nghĩa vụ chưa được thực hiện sẽ được ghi nhận vào khoản mục người mua trả tiền trước/doanh thu chưa thực hiện trên bảng cân đối kế toán hợp nhất.

3.21 Hợp đồng xây dựng

Khi kết quả thực hiện hợp đồng xây dựng có thể được ước tính một cách đáng tin cậy, thì doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán bằng cách dựa vào khối lượng công việc hoàn thành được nghiệm thu của dự án. Các khoản tăng giảm khi thực hiện hợp đồng, các khoản tiền thưởng và các khoản thanh toán khác chỉ được tính vào doanh thu khi đã được thống nhất với khách hàng.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng xây dựng không thể được ước tính một cách đáng tin cậy, thì doanh thu chỉ được ghi nhận tương đương với chi phí của hợp đồng đã phát sinh mà việc hoàn trả là tương đối chắc chắn. Chi phí của hợp đồng chỉ được ghi nhận là chi phí trong năm khi các chi phí này đã phát sinh.

3.22 Thuế

Thuế thu nhập hiện hành

Tài sản thuế thu nhập và thuế thu nhập phải nộp cho năm hiện hành và các năm trước được xác định bằng số tiền dự kiến được thu hồi từ hoặc phải nộp cho cơ quan thuế, dựa trên các mức thuế suất và các luật thuế có hiệu lực đến ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Thuế thu nhập hiện hành được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hiện hành cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Tập đoàn chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hiện hành phải nộp khi Tập đoàn có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và Tập đoàn dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải nộp và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định cho các khoản chênh lệch tạm thời tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm giữa cơ sở tính thuế thu nhập của các tài sản và nợ phải trả và giá trị ghi sổ của các khoản mục này trong báo cáo tài chính hợp nhất.

Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế, ngoại trừ:

- Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hay nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán và lợi nhuận tính thuế thu nhập (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch; và

- Các chênh lệch tạm thời chịu thuế gắn liền với các khoản đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết và các khoản vốn góp liên doanh khi Tập đoàn có khả năng kiểm soát thời gian hoàn nhập khoản chênh lệch tạm thời và chắc chắn khoản chênh lệch tạm thời sẽ không được hoàn nhập trong tương lai có thể dự đoán.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại cần được ghi nhận cho tất cả các chênh lệch tạm thời được khấu trừ, giá trị được khấu trừ chuyển sang các kỳ sau của các khoản lỗ tính thuế và các khoản ưu đãi thuế chưa sử dụng, khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ, các khoản lỗ tính thuế và các ưu đãi thuế chưa sử dụng này, ngoại trừ:

- Tài sản thuế hoãn lại phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hoặc nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán và lợi nhuận tính thuế thu nhập (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch; và

- Đối với các chênh lệch tạm thời được khấu trừ phát sinh từ các khoản đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết và các khoản vốn góp liên doanh, tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận khi chắc chắn là chênh lệch tạm thời sẽ được hoàn nhập trong tương lai có thể dự đoán được và có lợi nhuận tính thuế để sử dụng được khoản chênh lệch tạm thời đó.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập hoãn lại phải được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán và phải giảm giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập hoãn lại đến mức bảo đảm chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài chính khi tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán, dựa trên các

mức thuế suất và luật thuế có hiệu lực vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hoãn lại cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Tập đoàn chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải nộp khi Tập đoàn có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:

- đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc

- Tập đoàn dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải nộp và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

3.23 Trái phiếu hoán đổi

Trái phiếu hoán đổi được phát hành bởi công ty con mà có thể được hoán đổi thành một số lượng cổ phiếu phổ thông của Công ty, được ghi nhận toàn bộ là nợ phải trả và trình bày trên chỉ tiêu Trái phiếu hoán đổi trên bảng cân đối kế toán hợp nhất.

Trái phiếu hoán đổi được phát hành bởi Công ty mà có thể được hoán đổi thành một số lượng cổ phiếu phổ thông của đơn vị khác, được ghi nhận toàn bộ là nợ phải trả và trình bày trên chỉ tiêu Vay và nợ ngắn hạn hoặc Vay và nợ dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất.

3.24 Chi phí phát hành trái phiếu

Chi phí giao dịch liên quan đến việc phát hành trái phiếu được phân bổ dần vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất phù hợp với kỳ hạn trái phiếu theo phương pháp đường thẳng. Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, chi phí phát hành trái phiếu được ghi giảm vào phần nợ gốc của trái phiếu.

3.25 Hợp đồng hoán đổi lãi suất và tỷ giá

Tập đoàn ký kết các hợp đồng hoán đổi nhằm mục đích giảm thiểu ảnh hưởng của rủi ro biến đổi lãi suất và tỷ giá đến hợp đồng vay. Tập đoàn ghi nhận và đánh giá lại khoản gốc vay và chi phí lãi vay phải trả của hợp đồng vay đã được phòng ngừa rủi ro bởi hợp đồng hoán đổi theo lãi suất và tỷ giá được xác định trong hợp đồng hoán đổi.

3.26 Lãi/Lỗ trên cổ phiếu

Lãi/Lỗ cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho việc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

Lãi/Lỗ suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh ảnh hưởng của chi phí lãi vay của trái phiếu hoán đổi và cổ tức của cổ phiếu ưu đãi có quyền chuyển đổi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm và số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông sẽ được phát hành trong trường hợp tất cả các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm đều được chuyển thành cổ phiếu phổ thông.

3.27 Thông tin theo bộ phận

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Tập đoàn tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận được chia theo hoạt động kinh doanh) hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận được chia theo khu vực địa lý). Mỗi một bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt so với các bộ phận khác. Ban Giám đốc xác định báo cáo bộ phận của Tập đoàn theo hoạt động kinh doanh dựa trên loại hình sản phẩm và dịch vụ cung cấp. Ban Giám đốc cũng xác định hoạt động chủ yếu tạo ra doanh thu và lợi nhuận cho Tập đoàn là trong lãnh thổ Việt Nam, theo đó, Tập đoàn không trình bày thông tin bộ phận theo khu vực địa lý.

3.28 Các bên liên quan

Các bên được coi là bên liên quan của Tập đoàn nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Tập đoàn và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan nêu trên có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm cả các thành viên gia đình mật thiết của các cá nhân này.

4. Các giao dịch chuyển nhượng và nhận chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp quan trọng trong năm

Trong năm, Tập đoàn đã thực hiện các giao dịch trọng yếu để chuyển nhượng và nhận chuyển nhượng cổ phần và phần vốn góp như sau:

4.1 Giao dịch mua nhóm tài sản

Trong năm, Tập đoàn đã mua một số công ty con mới và các giao dịch này được đánh giá là giao dịch mua nhóm tài sản, trong đó có giao dịch trọng yếu sau:

Mua Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư Sơn Thái (“Công ty Sơn Thái”)

Vào tháng 9 năm 2021, Tập đoàn đã mua 99,9% cổ phần trong Công ty Sơn Thái từ đối tác với tổng giá phí là 522 tỷ VND. Theo đó, Công ty Sơn Thái trở thành công ty con của Tập đoàn. Hoạt động chính của Công ty Sơn Thái là đầu tư, phát triển và kinh doanh bất động sản.

4.2 Giao dịch hợp nhất kinh doanh

Trong năm, Tập đoàn đã mua, hợp nhất kinh doanh đối với một số công ty con mới, trong đó có giao dịch trọng yếu sau:

Mua Công ty TNHH Cape Wickham Golf Links (“Công ty Cape Wickham Golf Links”) và các tài sản có liên quan đến giao dịch

Vào tháng 2 năm 2021, Tập đoàn đã hoàn tất mua 100% tỷ lệ sở hữu trong Công ty Cape Wickham Golf Links và các tài sản liên quan đến giao dịch này từ các đối tác trong đó có đối tác là bên liên quan của Tập đoàn với tổng giá phí là 350 tỷ VND. Theo đó, Công ty Cape Wickham Golf Links trở thành công ty con của Tập đoàn và các tài sản kèm theo sẽ thuộc quyền sở hữu của Tập đoàn. Hoạt động chính của Công ty Cape Wickham Golf Links là vận hành sân Golf.

Giá trị hợp lý được xác định của các tài sản, nợ phải trả có thể xác định của Công ty Cape Wickham Golf Links và các tài sản kèm theo liên quan đến giao dịch tại ngày mua được trình bày như sau:

Đơn vị tính: triệu VND

Giá trị hợp lý được xác định tại ngày mua	
Tài sản	
Tiền và các khoản tương đương tiền	10.487
Tài sản khác	2.755
Tài sản cố định hữu hình	239.562
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	4.873
	257.677
Nợ phải trả	
Phải trả người bán ngắn hạn	3.111
Phải trả khác	13.805
	16.916
Tổng tài sản thuần	240.761
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	32.780
Lợi thế thương mại từ hợp nhất kinh doanh	76.487
Tổng giá phí hợp nhất kinh doanh	350.028
Thông tin lưu chuyển tiền tệ từ việc mua công ty con	
Tiền thu về từ công ty con	10.487
Tiền chi để mua công ty con tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2021	(350.028)
Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào nghiệp vụ mua	(339.541)

Tổng giá phí hợp nhất kinh doanh là 350 tỷ VND. Doanh thu và lợi nhuận trước thuế của Công ty Cape Wickham Golf Links từ ngày 1 tháng 1 năm 2021 đến ngày mua và từ ngày mua đến ngày 31 tháng 12 năm 2021 là không đáng kể.

4.3 Giao dịch chuyển nhượng và mất kiểm soát trong công ty con

Chuyển nhượng cổ phần trong Công ty Cổ phần Du lịch Hòn Một (“Công ty Hòn Một”)

Vào tháng 12 năm 2021, Tập đoàn đã chuyển nhượng 100% tỷ lệ sở hữu trong Công ty Hòn Một, một công ty con, với tổng giá chuyển nhượng là 3.700 tỷ VND. Khoản lãi từ giao dịch chuyển nhượng này là 2.728 tỷ VND đã được ghi nhận trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất (Thuyết minh số 30.3). Sau giao dịch chuyển nhượng này, Tập đoàn không còn nắm giữ quyền kiểm soát cũng như ảnh hưởng đáng kể lên Công ty Hòn Một.

4.4 Giao dịch mất quyền kiểm soát công ty con

Thực hiện thủ tục giải thể doanh nghiệp và mất quyền kiểm soát trong Công ty Mundo Reader S.L. (“Công ty Mundo Reader”) và các công ty con

Vào tháng 12 năm 2020, Công ty Mundo Reader, một công ty con có trụ sở tại Tây Ban Nha, đã nộp hồ sơ giải thể cho cơ quan nhà nước sau khi được chấp thuận bởi Hội đồng Quản trị của công ty con này. Vào tháng 2 năm 2021, Công ty Mundo Reader và các công ty con của công ty này đã không còn là công ty con của Tập đoàn do Tập đoàn đã mất quyền kiểm soát trong Công ty Mundo Reader kể từ ngày Quản Tài viên được bổ nhiệm điều hành Công ty Mundo Reader. Ảnh hưởng thuần của giao dịch mất quyền kiểm soát này là 391 tỷ VND và đã được ghi nhận trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất (Thuyết minh số 30.3). Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Công ty Mundo Reader vẫn đang trong quá trình hoàn tất thủ tục phá sản.

4.5 Hoàn thành kế toán tạm thời đối với giao dịch hợp nhất kinh doanh đã thực hiện

Mua Công ty Cổ phần Đầu tư Bảo Lai (“Công ty Bảo Lai”)

Vào tháng 12 năm 2020, Tập đoàn đã hoàn tất mua 96,5% tỷ lệ sở hữu trong Công ty Bảo Lai với giá phí là 2.780 tỷ VND và đã áp dụng kế toán tạm thời để ghi nhận giao dịch hợp nhất kinh doanh đối với Công ty Bảo Lai và các công ty con trên báo cáo tài chính hợp nhất cho năm 2020.

Trong năm 2021, Tập đoàn đã hoàn thành kế toán tạm thời đối với giao dịch mua Công ty Bảo Lai và các công ty con với những thay đổi so với giá trị hợp lý được xác định tạm thời trước đây được điều chỉnh hồi tố như sau:

Đơn vị tính: triệu VND

	Giá trị hợp lý được xác định tạm thời tại ngày mua	Điều chỉnh giá trị hợp lý	Giá trị hợp lý sau điều chỉnh
Tài sản			
Tiền và các khoản tương đương tiền	44.594	-	44.594
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	65.421	-	65.421
Hàng tồn kho	178.318	-	178.318
Chi phí trả trước	113.679	-	113.679
Tài sản cố định	1.536.244	1.544.617	3.080.861
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	120.116	-	120.116
Tài sản khác	96.240	77.933	174.173
	2.154.612	1.622.550	3.777.162
Nợ phải trả			
Phải trả người bán ngắn hạn	37.598	-	37.598
Vay và nợ	504.792	-	504.792
Phải trả khác	48.043	-	48.043
Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phải trả	-	324.510	324.510
	590.433	324.510	914.943
Tổng tài sản thuần	1.564.179	1.298.040	2.862.219
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	282.918	512.600	795.518
Lợi thế thương mại từ hợp nhất kinh doanh	932.903	(785.440)	147.463

5. Tiền và các khoản tương đương tiền

Đơn vị tính: triệu VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	9.235	11.396
Tiền gửi ngân hàng	10.308.882	9.058.857
Tiền đang chuyển	12.203	6.119
Các khoản tương đương tiền	8.021.916	20.327.316
TỔNG CỘNG	18.352.236	29.403.688

Các khoản tương đương tiền vào ngày 31 tháng 12 năm 2021 bao gồm các khoản tiền gửi bằng VND có kỳ hạn từ 7 ngày đến 3 tháng với lãi suất từ 0,2%/năm đến 4%/năm (ngày 31 tháng 12 năm 2020: từ 2,2%/năm đến 4%/năm) và các khoản đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp bằng VND có thời gian thu hồi không quá 3 tháng với lãi suất từ 6%/năm đến 7,5%/năm (ngày 31 tháng 12 năm 2020: từ 5%/năm đến 6,2%/năm).

Số dư tiền gửi ngân hàng và các khoản tương đương tiền vào ngày 31 tháng 12 năm 2021 bao gồm một số khoản tiền gửi bị hạn chế sử dụng và phong tỏa được thế chấp tại ngân hàng để làm tài sản đảm bảo cho một khoản vay của một công ty con và cho các hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như các hoạt động khác của Tập đoàn với tổng số tiền là 458,6 tỷ VND (ngày 31 tháng 12 năm 2020: 180,2 tỷ VND).

Số dư tiền gửi ngân hàng và các khoản tương đương tiền vào ngày 31 tháng 12 năm 2021 bao gồm các khoản kinh phí bảo trì cho các căn hộ đã bàn giao của các dự án bất động sản của Tập đoàn. Các khoản kinh phí bảo trì này sẽ được chuyển về cho Ban Quản trị tòa nhà.

6. Các khoản đầu tư tài chính

6.1 Chứng khoán kinh doanh

Đơn vị tính: triệu VND

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng
Cổ phần (i)	-	-	-	5.538.327	(*)	-
Trái phiếu (ii)	4.909.495	(**)	-	359.323	370.044	-
TỔNG CỘNG	4.909.495	(**)	-	5.897.650	(*)	-

- (i)

Trong năm, Tập đoàn đã chuyển nhượng toàn bộ số cổ phần còn lại trong Công ty Cổ phần The CrownX cho một đối tác. Lãi từ giao dịch chuyển nhượng đã được ghi nhận trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất (Thuyết minh số 30.3).
- (*)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Tập đoàn đang trong quá trình xác định giá trị hợp lý của khoản đầu tư này.
- (ii)

Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 chủ yếu bao gồm các khoản trái phiếu doanh nghiệp không niêm yết, với lãi suất từ 7,5%/năm đến 8,7%/năm. Chi tiết các khoản đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp có giá trị chiếm trên 10% tổng giá trị chứng khoán kinh doanh là trái phiếu:

6.2 Đầu tư ngắn hạn nắm giữ đến ngày đáo hạn

Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 chủ yếu bao gồm các khoản tiền gửi bằng VND có kỳ hạn từ trên 3 tháng đến 1 năm với lãi suất từ 3%/năm đến 6,5%/năm (tại ngày 31 tháng 12 năm 2020: các khoản tiền gửi ngân hàng bằng VND có kỳ hạn từ trên 3 tháng đến 1 năm với lãi suất từ 2%/năm đến 7,1%/năm).

Một phần số dư tiền gửi nêu trên tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 là các khoản kinh phí bảo trì cho các căn hộ đã bàn giao của các dự án bất động sản của Tập đoàn. Các khoản kinh phí bảo trì này sẽ được chuyển về cho Ban Quản trị tòa nhà.

6.3 Đầu tư dài hạn nắm giữ đến ngày đáo hạn

Số dư vào ngày 31 tháng 12 năm 2021 chủ yếu bao gồm các khoản đầu tư vào trái phiếu ngân hàng bằng VND có kỳ hạn 8 năm đến 10 năm và hưởng lãi suất tham chiếu (+) 0,8%/năm đến 1,2%/năm (tại ngày 31 tháng 12 năm 2020: các khoản trái phiếu ngân hàng bằng VND có kỳ hạn 7 năm đến 10 năm và hưởng lãi suất tham chiếu (+) 0,8%/năm đến 1,2%/năm).

7. Phải thu của khách hàng và trả trước cho người bán ngắn hạn

7.1 Phải thu ngắn hạn của khách hàng

Đơn vị tính: triệu VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải thu từ chuyển nhượng bất động sản	13.526.778	8.330.847
Phải thu từ chuyển nhượng cổ phần	2.738.816	4.524.072
Phải thu từ cho thuê bất động sản đầu tư và cung cấp dịch vụ liên quan	902.945	639.753
Phải thu từ bán hàng sản xuất và các hoạt động liên quan	594.408	1.038.603
Phải thu từ cung cấp dịch vụ khách sạn, du lịch, vui chơi giải trí và các dịch vụ liên quan	119.740	254.794
Phải thu từ cung cấp dịch vụ y tế và các dịch vụ liên quan	275.061	189.219
Phải thu khác	1.847.051	1.049.586
TỔNG CỘNG	20.004.799	16.026.874
Trong đó:		
Phải thu ngắn hạn từ bên liên quan (Thuyết minh số 37)	3.601.722	32.202
Phải thu từ chuyển nhượng vốn cổ phần cho đối tác doanh nghiệp số 1	997.453	1.617.453
Phải thu từ chuyển nhượng vốn cổ phần cho đối tác doanh nghiệp số 2	-	2.906.619
Phải thu ngắn hạn khách hàng khác	15.405.624	11.470.600
Dự phòng phải thu khó đòi	(240.482)	(35.414)

7.2 Trả trước cho người bán ngắn hạn

Số dư trả trước cho người bán ngắn hạn tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 và ngày 31 tháng 12 năm 2020 chủ yếu bao gồm các khoản trả trước cho các nhà cung cấp và nhà thầu để phát triển các dự án của Tập đoàn và để mua hàng hóa, dịch vụ khác.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Tập đoàn đã trích lập dự phòng là 92,7 tỷ VND cho các khoản trả trước không có khả năng thu hồi (ngày 31 tháng 12 năm 2020: 41,3 tỷ VND).

8. Phải thu về cho vay

8.1 Phải thu về cho vay ngắn hạn

Đơn vị tính: triệu VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Các khoản cho vay các đối tác cá nhân (i)	6.929.900	8.127.530
Các khoản cho vay các đối tác doanh nghiệp	261.673	328.730
Các khoản cho vay đối tác doanh nghiệp dài hạn đến hạn thu hồi (ii)	7.632.550	83.650
TỔNG CỘNG	14.824.123	8.539.910
Dự phòng phải thu về cho vay ngắn hạn khó đòi	(70.638)	(70.638)

- (i)
- Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 chủ yếu bao gồm các khoản cho vay với tổng số tiền là 6.916 tỷ VND đã được gia hạn thanh toán và sẽ đáo hạn trong năm 2022, được hưởng lãi suất 9,5%/năm, và được đảm bảo bằng cổ phiếu của một số công ty niêm yết.
- (ii)
- (Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 chủ yếu bao gồm các khoản cho vay với tổng số tiền là 7.410 tỷ VND đáo hạn trong năm 2022, hưởng lãi suất 9%/năm và được đảm bảo bằng cổ phiếu của công ty niêm yết, cổ phần của một số công ty không niêm yết và các thỏa thuận khác.

8.2 Phải thu về cho vay dài hạn

Đơn vị tính: triệu VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Các khoản cho vay các đối tác doanh nghiệp (i)	455.249	6.015.000
TỔNG CỘNG	455.249	6.015.000

- (i)
- Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 chủ yếu bao gồm:
 - Một khoản cho vay với số tiền 146 tỷ VND, đáo hạn trong năm 2023, hưởng lãi suất 9%/năm và đảm bảo bằng phần vốn góp của doanh nghiệp này; và
 - Một khoản cho vay chuyển đổi được cung cấp bởi một công ty con trong Tập đoàn cho một đối tác doanh nghiệp với số tiền là 292,5 tỷ VND, có thời hạn 3 năm, đáo hạn trong tháng 11 năm 2024, không hưởng lãi suất và không có tài sản đảm bảo.

9. Phải thu khác

Đơn vị tính: triệu VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngắn hạn		
Lãi phải thu từ các khoản tiền gửi ngân hàng, đặt cọc và phải thu từ cho vay	5.442.647	3.201.442
Phải thu từ đặt cọc cho mục đích đầu tư	2.716.350	-
Phải thu hợp đồng xây dựng chuyển giao (i)	2.624.279	615.740
Phải thu từ việc chi hộ	1.610.462	261.243
Đặt cọc, ký quỹ cho mục đích phát triển dự án	992.972	1.024.417
Tạm ứng tiền giải phóng mặt bằng	697.593	1.937.081
Phải thu ngắn hạn khác từ các bên liên quan (Thuyết minh số 37)	104.610	4.073.549
Phải thu khác	2.462.140	1.675.552
TỔNG CỘNG	16.651.053	12.789.024
Dự phòng phải thu ngắn hạn khác khó đòi	(161.018)	(159.471)
Dài hạn		
Đặt cọc thực hiện hợp đồng hợp tác kinh doanh	73.367	73.367
Lãi phải thu từ cho vay	412	1.230.646
Phải thu khác	69.928	60.636
TỔNG CỘNG	143.707	1.364.649

- (i)
- Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 là khoản phải thu từ việc bàn giao một số công trình xây dựng cho các cơ quan chức năng thông qua hợp đồng xây dựng chuyển giao.

10. Nợ xấu

Nợ xấu của Tập đoàn chủ yếu bao gồm các khoản phải thu thương mại, trả trước cho nhà cung cấp, phải thu gốc và lãi cho vay đã quá hạn thanh toán:

Đơn vị tính: triệu VND

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Các khoản phải thu quá hạn thanh toán	1.064.056	569.876	270.428	34.270
Các khoản cho vay quá hạn thanh toán	70.638	-	70.638	-
TỔNG CỘNG	1.134.694	569.876	341.066	34.270

11. Hàng tồn kho

Đơn vị tính: triệu VND

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Bất động sản để bán đã hoàn thành	985.886	(16.408)	839.714	(6.414)
Bất động sản để bán đang xây dựng	37.588.078	-	52.518.230	(14.721)
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang liên quan đến việc cung cấp dịch vụ xây dựng	1.480.846	-	978.351	-
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang hàng tồn kho hoạt động sản xuất	990.285	(217.869)	1.195.286	(205.314)
Thành phẩm hàng tồn kho hoạt động sản xuất	1.836.693	(501.204)	2.109.614	(239.369)
Nguyên vật liệu	6.356.016	(1.189.254)	4.186.783	(578.246)
Hàng mua đang đi đường	800.825	(84.832)	741.030	(42.417)
Hàng tồn kho khác	2.495.685	(99.422)	1.037.533	(24.791)
TỔNG CỘNG	52.534.314	(2.108.989)	63.606.541	(1.111.272)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, hàng tồn kho có giá trị ghi sổ là:

- 5.207 tỷ VND được thế chấp tại ngân hàng để đảm bảo cho các khoản vay, nợ và trái phiếu của Tập đoàn.
- 2.000 tỷ VND được thế chấp tại ngân hàng để đảm bảo cho khoản nhận đặt cọc từ đối tác để chuyển nhượng dự án.

Chi tiết tình hình tăng giảm dự phòng giảm giá hàng tồn kho:

Đơn vị tính: triệu VND

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	1.111.272	2.160.996
Cộng: Mua công ty con	-	23.000
Cộng: Dự phòng trích lập trong năm	2.019.544	1.064.263
Trừ: Sử dụng và hoàn nhập dự phòng trong năm	(1.021.827)	(2136.987)
Số cuối năm	2.108.989	1.111.272

12 . Chi phí trả trước

Đơn vị tính: triệu VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngắn hạn		
Chi phí bán hàng liên quan đến các bất động sản chưa bàn giao	444.656	912.572
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp	119.224	296.233
Chi phí công cụ, dụng cụ	77.852	81.087
Chi phí phát triển sản phẩm	4.860	750.395
Chi phí trả trước ngắn hạn khác	653.274	712.773
TỔNG CỘNG	1.299.866	2.753.060
Dài hạn		
Chi phí thuê đất trả trước	3.327.419	3.365.145
Chi phí công cụ, dụng cụ	1.007.858	1.278.260
Chi phí sửa chữa lớn	601.524	352.350
Chi phí trước hoạt động	364.681	866.288
Trả trước lợi nhuận cam kết theo chương trình quản lý biệt thự và căn hộ khách sạn	50.195	263.472
Chi phí trả trước dài hạn khác	363.299	2.216.962
TỔNG CỘNG	5.714.976	8.342.477

13 . Tài sản khác

Đơn vị tính: triệu VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngắn hạn		
Đặt cọc cho mục đích đầu tư (i)	2.592.701	3.054.163
Đặt cọc cho mục đích thương mại (ii)	1.032.337	-
TỔNG CỘNG	3.625.038	3.054.163
Trong đó:		
Đặt cọc với bên liên quan (Thuyết minh số 37)	394.000	-
Đặt cọc với đối tượng khác	3.231.038	3.054.163
Dài hạn		
Đặt cọc cho mục đích đầu tư	299.089	-
Đặt cọc cho mục đích thương mại (ii)	-	1.032.337
TỔNG CỘNG	299.089	1.032.337

- (i) Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 chủ yếu bao gồm:
- Khoản đặt cọc 1.200 tỷ VND cho các đối tác để mua cổ phần trong một công ty con trong Tập đoàn. Khoản đặt cọc này không có lãi suất và không có tài sản đảm bảo; và
 - Khoản đặt cọc 729 tỷ VND cho một đối tác doanh nghiệp để nhận chuyển nhượng nhà ở và diện tích thương mại. Khoản đặt cọc này không có lãi suất và không có tài sản đảm bảo.
- (ii) Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 là khoản đặt cọc cho một đối tác với lãi suất được xác định theo lãi suất huy động tiết kiệm bằng VND kỳ hạn 12 tháng (lãi trả sau) của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam, lãi suất được điều chỉnh ba tháng một lần. Tiền đặt cọc và lãi cọc sẽ được chuyển thành khoản thanh toán tương ứng với 10% giá trị nghiệm thu theo các hợp đồng chi tiết được ký kết và thực hiện giữa Công ty và các công ty trong Tập đoàn với đối tác này. Khoản đặt cọc này không có tài sản đảm bảo.

14 . Tài sản cố định hữu hình

Đơn vị tính: triệu VND

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải	Thiết bị văn phòng	Tài sản cố định khác	Tổng cộng
Nguyên giá:						
Số đầu năm (Trình bày lại)	58.730.968	59.050.533	2.259.055	892.218	2.146.284	123.079.058
Mua trong năm	-	6.99.646	167.241	112.026	103.983	1.082.896
Xây dựng cơ bản hoàn thành (Thuyết minh số 18)	2.369.822	6.395.431	403.869	10.401	189.568	9.369.091
Tặng do mua công ty con	245.548	207.504	7.524	1.370	-	461.946
Phân loại lại từ bất động sản đầu tư (Thuyết minh số 16)	345.795	27.145	-	-	-	372.940
Thanh lý, nhượng bán	(26.599)	(291.776)	(133.745)	(16.664)	(30.152)	(498.936)
Phân loại lại sang bất động sản đầu tư (Thuyết minh số 16)	(249.424)	(51.579)	-	-	-	(301.003)
Thay đổi khác	(399.159)	23.717	(64.757)	(337.553)	(84.453)	(862.205)
Số cuối năm	61.016.951	66.060.621	2.639.187	661.798	2.325.230	132.703.787
Trong đó:						
Đã khấu hao hết	201.367	1.395.407	93.646	159.037	153.283	2.002.740

Đơn vị tính: triệu VND						
	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải	Thiết bị văn phòng	Tài sản cố định khác	Tổng cộng
Giá trị khấu hao lũy kế:						
Số đầu năm	6.275.033	10.813.722	629.516	337.707	830.410	18.886.388
Khấu hao trong năm	2.098.061	6.138.242	306.183	128.993	221.872	8.893.351
Tăng do mua công ty con	5.451	21.951	5.009	417	-	32.828
Phân loại lại từ bất động sản đầu tư (Thuyết minh số 16)	41.953	26.643	-	-	-	68.596
Thanh lý, nhượng bán	(10.059)	(97133)	(31.822)	(7578)	(7200)	(153.792)
Phân loại lại sang bất động sản đầu tư (Thuyết minh số 16)	(42.773)	(30.924)	-	-	-	(73.697)
Thay đổi khác	(563.467)	(277.846)	8.558	(72.288)	(112.284)	(1.017.327)
Số cuối năm	7.804.199	16.594.655	917.444	387.251	932.798	26.636.347
Giá trị còn lại						
Số đầu năm (Trình bày lại)	52.455.935	48.236.811	1.629.539	554.511	1.315.874	104.192.670
Số cuối năm	53.212.752	49.465.966	1.721.743	274.547	1.392.432	106.067.440

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại là:

- 26.873 tỷ VND được thế chấp tại ngân hàng để đảm bảo cho các khoản vay, nợ và các khoản trái phiếu của Tập đoàn.
- 3.801 tỷ VND được thế chấp tại ngân hàng để đảm bảo cho các khoản vay, trái phiếu của một công ty mà Tập đoàn đang đầu tư.

15 . Tài sản cố định vô hình

Đơn vị tính: triệu VND					
	Quyền sử dụng đất	Phần mềm máy tính	Bản quyền và các tài sản cố định vô hình liên quan khác	Tài sản cố định vô hình khác	Tổng cộng
Nguyên giá:					
Số đầu năm (Trình bày lại)	438.051	3.087.753	20.766.944	1.720.252	26.013.000
Mua trong năm	-	178.154	22.929	19140	220.223
Xây dựng cơ bản hoàn thành (Thuyết minh số 18)	95.784	470.948	4.389.373	291.954	5.248.059
Thay đổi khác	-	(63.823)	(42.623)	(63.217)	(169.663)
Số cuối năm	533.835	3.673.032	25136.623	1.968129	31.311.619
Trong đó:					
Đã khấu hao hết	-	262.679	688	1.073	264.440
Giá trị hao mòn lũy kế:					
Số đầu năm	95.551	828.280	1.973.999	123.354	3.021184
Hao mòn trong năm	16.806	558.204	3.060.298	150.859	3.786.167
Thay đổi khác	-	(59.880)	(3.249)	(61122)	(124.251)
Số cuối năm	112.357	1.326.604	5.031048	213.091	6.683100
Giá trị còn lại:					
Số đầu năm (Trình bày lại)	342.500	2.259.473	18.792.945	1.596.898	22.991.816
Số cuối năm	421.478	2.346.428	20.105.575	1.755.038	24.628.519

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, tài sản cố định vô hình có giá trị còn lại là 853 tỷ VND được thế chấp tại ngân hàng để đảm bảo cho các khoản vay, nợ của Tập đoàn.

16. Bất động sản đầu tư

Đơn vị tính: triệu VND

	Quyền sử dụng đất và nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Tổng cộng
Nguyên giá:			
Số đầu năm	34.372.227	6.875.888	41.248.115
Xây dựng cơ bản hoàn thành (Thuyết minh số 18)	1.652.564	448.845	2.101.409
Tăng do mua công ty con	524.660	-	524.660
Phân loại từ tài sản cố định hữu hình (Thuyết minh số 14)	249.424	51.579	301.003
Phân loại sang tài sản cố định hữu hình (Thuyết minh số 14)	(345.795)	(27145)	(372.940)
Thay đổi khác	163.402	(412.683)	(249.281)
Số cuối năm	36.616.482	6.936.484	43.552.966
Trong đó:			
Đã khấu hao hết	202142	274.699	476.841
Giá trị khấu hao lũy kế:			
Số đầu năm	4.189.113	2.333.136	6.522.249
Khấu hao trong năm	971.685	607.997	1.579.682
Tăng do mua công ty con	5.047	-	5.047
Phân loại từ tài sản cố định hữu hình (Thuyết minh số 14)	42.773	30.924	73.697
Phân loại sang tài sản cố định hữu hình (Thuyết minh số 14)	(41.953)	(26.643)	(68.596)
Thay đổi khác	262.051	45.578	307.629
Số cuối năm	5.428.716	2.990.992	8.419.708
Giá trị còn lại:			
Số đầu năm	30.183.114	4.542.752	34.725.866
Số cuối năm	31.187.766	3.945.492	35.133.258

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, bất động sản đầu tư có giá trị còn lại là 3.600 tỷ VND được thế chấp tại ngân hàng để đảm bảo cho các khoản vay, nợ và trái phiếu của Tập đoàn.

Bất động sản đầu tư của Tập đoàn chủ yếu bao gồm các trung tâm thương mại, văn phòng và nhà xưởng do Tập đoàn sở hữu và vận hành hoạt động cho thuê mặt bằng và cung cấp các dịch vụ liên quan. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Tập đoàn đang trong quá trình xác định giá trị hợp lý của các bất động sản đầu tư này.

Doanh thu và chi phí liên quan đến bất động sản đầu tư được trình bày trong Thuyết minh số 30.2.

17. Chi phí vay được vốn hoá

Trong năm, Tập đoàn đã vốn hóa chi phí đi vay với tổng số tiền là 1.164 tỷ VND (cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020: 1.009 tỷ VND). Các khoản chi phí đi vay này liên quan đến các khoản vay chung và vay trực tiếp cho mục đích đầu tư các dự án bất động sản và sản xuất của Tập đoàn.

Chi phí đi vay liên quan đến các khoản vay chung được vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa 8,95%/năm (cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020: 9,13%/năm) trên chi phí lũy kế bình quân gia quyền của các dự án bất động sản và sản xuất của Tập đoàn. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm của Tập đoàn.

18. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Đơn vị tính: triệu VND

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	67.921.619	48.057.748
Tăng do mua công ty con	4.873	17.473.382
Tăng trong năm	35.381.916	27.038.857
Chuyển sang tài sản cố định hữu hình (Thuyết minh số 14)	(9.369.091)	(14.706.809)
Chuyển sang tài sản cố định vô hình (Thuyết minh số 15)	(5.248.059)	(3.299.498)
Chuyển sang bất động sản đầu tư (Thuyết minh số 16)	(2.101.409)	(2.620.200)
Chuyển sang hàng tồn kho	(1.797.017)	(4.021.861)
Giảm do bán công ty con	(281.416)	-
Khác	(1.186.082)	-
Số cuối năm	83.325.334	67.921.619

Chi tiết các công trình xây dựng cơ bản dở dang có số dư chiếm trên 10% tổng số dư như sau:

Đơn vị tính: triệu VND

Dự án	Số cuối năm	Số đầu năm
Dự án Vinhomes Long Beach Cần Giở	12.730.669	12.539.036
Dự án Khu đô thị khu vực TP.HCM	12.360.561	87154
Dự án VinFast	9.373.606	9.874.017

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang bao gồm chi phí tiền sử dụng đất và tiền thuê đất, chi phí xây dựng, quyền phát triển dự án, chi phí lãi vay, chi phí tư vấn, thiết kế, chi phí san lấp, đền bù giải phóng mặt bằng, chi phí quản lý xây dựng chung, các chi phí liên quan đến hoạt động phát triển và đầu tư cho hoạt động sản xuất và các chi phí liên quan khác.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, tài sản xây dựng cơ bản dở dang có giá trị ghi sổ là 4.478 tỷ VND được thế chấp tại ngân hàng để đảm bảo cho các khoản vay và nợ của Tập đoàn.

19. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh

19.1 Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh

Tên công ty	Tỷ lệ lợi ích (%)		Tỷ lệ biểu quyết (%)		Hoạt động chính
	Ngày 31 tháng 12 năm 2021	Ngày 31 tháng 12 năm 2020	Ngày 31 tháng 12 năm 2021	Ngày 31 tháng 12 năm 2020	
Công ty Cổ phần Giống vật nuôi Hà Nội ("Công ty Giống vật nuôi Hà Nội")	26,34	26,34	37,63	37,63	Chăn nuôi gia súc
Công ty TNHH Linh kiện nhựa ô tô VinFast – An Phát ("Công ty VinFast – An Phát")	(*)	25,76	(*)	50,00	Sản xuất linh kiện nhựa ô tô
Công ty Cổ phần In sách Việt Nam ("Công ty In sách Việt Nam")	18,13	18,13	27,76	27,76	In ấn
Công ty TNHH Sản xuất Pin Lithium VinFast ("Công ty Pin Lithium VinFast")	43,77	33,49	65,00	65,00	Sản xuất pin vàắc quy
Công ty TNHH Công nghệ Vin-ACE ("Công ty Công nghệ Vin-ACE")	26,94	24,81	40,00	40,00	Sản xuất linh kiện điện tử và thiết bị truyền thông
Công ty TNHH Kinh doanh Bất động sản MVI Việt Nam ("Công ty MVI")	(**)	14,45	(**)	20,00	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
Công ty TNHH Khai thác và Chế biến đá Tường Phù ("Công ty Tường Phù")	28,38	18,24	40,00	40,00	Khai thác khoáng sản

(*) Vào tháng 6 năm 2021, Tập đoàn đã mua thêm 50% tỷ lệ sở hữu trong Công ty VinFast – An Phát và tăng tỷ lệ sở hữu của Tập đoàn trong Công ty VinFast – An Phát lên 100%. Theo đó, Công ty VinFast – An Phát trở thành công ty con của Tập đoàn. Trong năm 2021, Công ty VinFast – An Phát đã sáp nhập với Công ty VinFast, một công ty con khác của Tập đoàn.

(**) Trong năm, Tập đoàn đã chuyển nhượng một phần khoản đầu tư vào công ty liên kết này và phân loại lại sang đầu tư góp vốn vào đơn vị khác (Thuyết minh số 19.2). Theo đó, khoản lãi chưa thực hiện từ giao dịch chuyển nhượng trong năm 2020 là 1.384 tỷ VND đã được ghi nhận trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất (Thuyết minh số 30.3).

Chi tiết giá trị khoản đầu tư vào các công ty liên kết, liên doanh này như sau:

Tên công ty	Số đầu năm (Trình bày lại) (*)	Phân chia lãi/(lỗ) từ công ty liên kết, liên doanh	Cổ tức được chia trong năm	Chuyển thành công ty con, đầu tư dài hạn khác	Số cuối năm (*)
Công ty MVI	2.412.849	-	-	(2.412.849)	-
Công ty Pin Lithium VinFast	168.733	(20.824)	-	-	147.909
Công ty VinFast – An Phát	73.171	(18.084)	-	(55.087)	-
Công ty Giống vật nuôi Hà Nội	47.124	614	-	-	47.738
Công ty Tường Phù	89.280	282	-	-	89.562
Công ty Công nghệ Vin-ACE	6.325	(3.656)	-	-	2.669
Công ty In sách Việt Nam	5.911	-	(295)	-	5.616
TỔNG CỘNG	2.803.393	(41.668)	(295)	(2.467.936)	293.494

(*) Tập đoàn đang trong quá trình xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này.

Đơn vị tính: triệu VND

19.2 Đầu tư
góp vốn vào
đơn vị khác

Tên công ty	Ngày 31 tháng 12 năm 2021					Ngày 31 tháng 12 năm 2020				
	Tỷ lệ sở hữu (%)	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Giá gốc (triệu VND)	Dự phòng (triệu VND)	Giá trị hợp lý (triệu VND)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Giá gốc (triệu VND)	Dự phòng (triệu VND)	Giá trị hợp lý (triệu VND)
Công ty MVI (Thuyết minh 191)	19,83	19,83	2.392.849	-	(*)	-	-	-	-	-
Công ty Cổ phần Kinh doanh Bất động sản MV Việt Nam	19,82	19,82	2.179.637	-	(*)	19,82	19,82	2.179.637	-	(*)
Công ty TNHH Kinh doanh Bất động sản MV2 Việt Nam	10,00	10,00	950.395	-	(*)	-	-	-	-	-
Công ty TNHH StoreDot	3,88	3,88	937.469	-	(*)	-	-	-	-	-
Công ty TNHH Đầu tư phát triển đô thị Ngọc Viễn Đông	9,62	9,62	521.072	-	(*)	9,62	9,62	521.072	-	(*)
Công ty Cổ phần Kinh doanh bất động sản S-Vin Việt Nam	10,00	10,00	363.621	-	(*)	10,00	10,00	363.621	-	(*)
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Phú Quốc ("Công ty Du lịch Phú Quốc")	4,50	4,50	351.000	-	(*)	5,00	5,00	390.000	-	(*)
Tập đoàn Dệt may Việt Nam	5,00	5,00	276.197	-	662.000	10,00	10,00	552.395	(78.062)	474.333
Các khoản đầu tư dài hạn khác	-	-	859.245	(45.470)	(*)			569.980	(45.470)	(*)
TỔNG CỘNG			8.831.485	(45.470)				4.576.705	(123.532)	

(*) Tập đoàn đang trong quá trình xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này.

20. Lợi thế thương mại

Đơn vị tính: triệu VND							
Nguyên giá:		Công ty Nam Hà Nội	Công ty Sài Đồng	Công ty Hoàng Gia	Các công ty con khác	Tổng cộng	
Số đầu năm (Trình bày lại)		1.574.980	1.593.734	849.893	2.939.691		6.958.298
Phát sinh từ hợp nhất kinh doanh		-	-	-	94.255		94.255
Giảm trong năm		(95.196)	(138.679)	(371.56)	(480.851)		(751.882)
Số cuối năm		1.479.784	1.455.055	812.737	2.553.095		6.300.671
Giá trị hao mòn lũy kế							
Số đầu năm		1.429.162	1.209.087	794.202	1.822.823		5.255.274
Phân bổ trong năm		141.991	161.252	55.209	234.540		592.992
Giảm trong năm		(91.369)	(120.664)	(36.674)	(443.343)		(692.050)
Số cuối năm		1.479.784	1.249.675	812.737	1.614.020		5.156.216
Giá trị còn lại							
Số đầu năm (Trình bày lại)		145.818	384.647	55.691	1.116.868		1.703.024
Số cuối năm		-	205.380	-	939.075		1.144.455

21. Phải trả người bán và người mua trả tiền trước

21.1 Phải trả người bán ngắn hạn

Đơn vị tính: triệu VND

	Giá trị (đồng thời là số có khả năng trả nợ)	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả cho người bán	19.648.464	18.511.262
TỔNG CỘNG	19.648.464	18.511.262

21.2 Người mua trả tiền trước ngắn hạn

Số dư người mua trả tiền trước ngắn hạn tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 và ngày 31 tháng 12 năm 2020 chủ yếu bao gồm các khoản người mua trả trước theo các hợp đồng chuyển nhượng bất động sản của Tập đoàn và người mua trả tiền trước cho các hoạt động kinh doanh khác.

Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 và ngày 31 tháng 12 năm 2020 còn bao gồm khoản ứng trước từ ngân sách Nhà nước cho mục đích thực hiện hợp đồng xây dựng – chuyển giao.

22. Thuế và các khoản phải nộp, phải thu nhà nước

Đơn vị tính: triệu VND

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp/ cần trừ trong năm	Số cuối năm
Phải nộp				
Thuế giá trị gia tăng	487.332	3.771.866	(4.026.657)	232.541
Thuế tiêu thụ đặc biệt	656.565	4.609.493	(4.865.015)	401.043
Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.667.342	9.407.819	(10.722.323)	3.352.838
Thuế thu nhập cá nhân	201.649	1.549.399	(1.547.560)	203.488
Tiến sử dụng đất, thuê đất và các nghĩa vụ theo hợp đồng xây dựng – chuyển giao	1.547.094	947.162	(1.454.997)	1.039.259
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước khác	245.254	3.778.938	(3.596.339)	427.853
TỔNG CỘNG	7.805.236	24.064.677	(26.212.891)	5.657.022

	Số đầu năm	Số phải thu trong năm	Số đã thu/ cần trừ trong năm	Số cuối năm
Phải thu				
Thuế thu nhập doanh nghiệp	908.272	8.748	(314.122)	602.898
Thuế và các khoản phải thu Nhà nước khác	5.715	5.542	(4.956)	6.301
TỔNG CỘNG	913.987	14.290	(319.078)	609.199

23. Chi phí phải trả

Đơn vị tính: triệu VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngắn hạn:		
Trích trước chi phí xây dựng bất động sản và các tài sản khác và trích trước chi phí phát triển các bất động sản đã được bàn giao	17.543.882	16.390.002
Chi phí bán hàng trích trước	3.427.101	2.828.011
Chi phí lãi vay trích trước	1.114.991	1.284.898
Lợi nhuận cam kết trích trước theo chương trình quản lý biệt thự và căn hộ khách sạn	1.693.792	1.089.052
Các khoản chi phí phải trả khác	2.503.051	3.082.994
TỔNG CỘNG	26.282.817	24.674.957
Dài hạn:		
Chi phí lãi vay trích trước	1.603.372	1.077.494
Các khoản chi phí phải trả khác	54.607	30.036
TỔNG CỘNG	1.657.979	1.107.530

24 . Doanh thu chưa thực hiện

Đơn vị tính: triệu VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngắn hạn:		
Doanh thu chưa thực hiện từ dịch vụ giáo dục	1.675.204	1.453.737
Doanh thu chưa thực hiện từ dịch vụ quản lý cho thuê biệt thự, căn hộ khách sạn	896.437	1.156.365
Doanh thu chưa thực hiện từ dịch vụ quản lý căn hộ, biệt thự	450.627	490.202
Doanh thu chưa thực hiện từ dịch vụ khác	165.156	1.850.148
TỔNG CỘNG	3.187.424	4.950.452
Dài hạn:		
Doanh thu chưa thực hiện từ dịch vụ quản lý cho thuê biệt thự, căn hộ khách sạn	2.836.386	3.701.397
Doanh thu chưa thực hiện từ dịch vụ quản lý căn hộ, biệt thự	1.013.423	1.260.367
Doanh thu chưa thực hiện từ dịch vụ khách sạn và giải trí	200.826	152.741
Doanh thu chưa thực hiện từ dịch vụ khác	297.774	206.233
TỔNG CỘNG	4.348.409	5.320.738
<i>Trong đó:</i>		
<i>Doanh thu chưa thực hiện với các bên liên quan (Thuyết minh số 37)</i>	-	1.735.404
<i>Doanh thu chưa thực hiện với các bên khác</i>	7.535.833	8.535.786

25. Phải trả khác

Đơn vị tính: triệu VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngắn hạn:		
Tiền thu từ các thỏa thuận đặt cọc và hợp đồng, thỏa thuận khác liên quan đến các dự án bất động sản (i)	29.267.571	30.156.595
Đặt cọc cho hoạt động đầu tư	3.386.830	5.697.222
Quy bảo tri căn hộ (ii)	2.471.719	2.297.299
Đặt cọc từ khách hàng thuê mặt bằng kinh doanh, văn phòng phải trả trong vòng 12 tháng tiếp theo	556.451	599.618
Phải trả khác	4.879.022	4.699.455
TỔNG CỘNG	40.561.593	43.450.189
Dài hạn:		
Đặt cọc từ khách hàng thuê mặt bằng kinh doanh, văn phòng	1.352.921	1.505.571
Đặt cọc từ khách hàng thuê mặt bằng kinh doanh, văn phòng phải hoàn trả trong vòng 12 tháng tiếp theo	(556.451)	(599.618)
Đặt cọc chuyển nhượng dự án bất động sản (i)	-	3.727.387
Các khoản phải trả dài hạn khác	853.701	1.623.878
TỔNG CỘNG	1.650.171	6.257.218

- (i)

Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 bao gồm các khoản tiền nhận theo các thỏa thuận đặt cọc và các hợp đồng, thỏa thuận khác liên quan đến các dự án bất động sản và các khoản đặt cọc từ các đối tác doanh nghiệp cho mục đích chuyển nhượng một phần dự án của một số dự án bất động sản của Tập đoàn.
- (ii)

Đây là khoản kinh phí bảo tri cho các căn hộ đã bàn giao trong các dự án bất động sản và sẽ được chuyển về cho các Ban Quản trị Tòa nhà.

26. Vay và nợ

Đơn vị tính: triệu VND

	Thuyết minh	Số phát sinh trong năm			Số cuối năm	
		Tăng	Giảm		Giá trị (đồng thời là số có khả năng trả nợ)	Giá trị (đồng thời là số có khả năng trả nợ)
Vay ngắn hạn						
Vay ngắn hạn	26.1	16.022.277	(14.327.235)		1.087.885	2.782.927
Vay dài hạn đến hạn trả	26.2	8.549.155	(12.798.956)		10.618.253	6.368.452
Trái phiếu dài hạn đến hạn trả	26.3	10.984.138	(14.364.455)		14.265.844	10.885.527
TỔNG CỘNG		35.555.570	(41.490.646)		25.971.982	20.036.906
Vay dài hạn						
Vay dài hạn	26.2	24.784.692	(32.718.219)		63.714.809	55.781.282
Trái phiếu dài hạn	26.3	29.917.579	(18.282.026)		34.594.415	46.229.968
TỔNG CỘNG		54.702.271	(51.000.245)		98.309.224	102.011.250

26.1 Vay ngắn hạn

Chi tiết các khoản vay ngắn hạn được trình bày như sau:

Bên cho vay	Số cuối năm		Ngày đáo hạn	Tài sản đảm bảo
	Nguyên tệ	Triệu VND		
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	VND	1.047.280	Từ tháng 1 năm 2022 đến tháng 6 năm 2022	(i)
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	VND	675.572	Từ tháng 2 năm 2022 đến tháng 9 năm 2022	(i)
Ngân hàng Bank of China (Hong Kong) Limited – Chi nhánh Hồ Chí Minh	VND	528.812	Tháng 1 năm 2022	(ii)
Ngân Hàng Malayan Banking Berhad	USD	280.379	Tháng 1 năm 2022	(ii)
Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh	VND	246.847	Tháng 6 năm 2022	(i)
Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	VND	4.037	Tháng 7 năm 2022	(ii)
TỔNG CỘNG		2.782.927		

Chi tiết lãi suất các khoản vay ngắn hạn tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 như sau:

Khoản vay	Nguyên tệ	Lãi suất
Khoản vay có tài sản đảm bảo	VND	Lãi suất cố định trong khoảng từ 4,5%/năm đến 6,8%/năm
Khoản vay không có tài sản đảm bảo	VND	Lãi suất cố định trong khoảng từ 3,2%/năm đến 8,5%/năm
Khoản vay không có tài sản đảm bảo	USD	Lãi suất cố định 4,25%/năm

(i) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, các khoản vay ngắn hạn này được đảm bảo bằng các tài sản sau:

- Một số hàng tồn kho (Thuyết minh số 11);
- Một số hợp đồng tiến gửi của một số công ty con (Thuyết minh số 5); và
- Một số cổ phiếu của một số công ty con nắm giữ bởi Công ty.

(ii) Các khoản vay này không có tài sản đảm bảo.

26.2 Vay dài hạn

Chi tiết các khoản vay dài hạn được trình bày như sau:

Bên cho vay/thu xếp tín dụng	Số cuối năm		Ngày đáo hạn	Tài sản đảm bảo
	Nguyên tệ	Triệu VND		
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	VND	391.600	Từ tháng 10 năm 2022 đến tháng 10 năm 2025	(ii)
Trong đó: vay dài hạn đến hạn trả		100.000		
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	VND	844.220	Từ tháng 1 năm 2022 đến tháng 12 năm 2024	(ii)
Trong đó: vay dài hạn đến hạn trả		88.160		
Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	VND	1.400.000	Từ tháng 3 năm 2023 đến tháng 8 năm 2023	(ii)
Ngân hàng TMCP Quân Đội	VND	127.959	Từ tháng 12 năm 2022 đến tháng 4 năm 2023	(ii)
Trong đó: vay dài hạn đến hạn trả		90.259		
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	VND	65.408	Từ tháng 3 năm 2022 đến tháng 6 năm 2022	(ii)
Trong đó: vay dài hạn đến hạn trả		65.408		
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	USD	39.857	Từ tháng 3 năm 2022 đến tháng 6 năm 2022	(ii)
Trong đó: vay dài hạn đến hạn trả		39.857		
Một số đối tác doanh nghiệp	VND	7.716.000	Từ tháng 2 năm 2023 đến tháng 6 năm 2023	(i)
Các bên thu xếp tín dụng của khoản vay hợp vốn 1	USD	16.236.557	Từ tháng 3 năm 2022 đến tháng 9 năm 2030	(ii)
Trong đó: vay dài hạn đến hạn trả		2126.222		
Các bên thu xếp tín dụng của khoản vay hợp vốn 2	USD	6.376.819	Từ tháng 4 năm 2022 đến tháng 4 năm 2023	(ii)
Trong đó: vay dài hạn đến hạn trả		1.843.840		
Các bên thu xếp tín dụng của khoản vay hợp vốn 3	USD	6.470.765	Từ tháng 5 năm 2022 đến tháng 11 năm 2024	(ii)
Trong đó: vay dài hạn đến hạn trả		1.079.032		
Các bên thu xếp tín dụng của khoản vay hợp vốn 4	USD	5.688.244	Từ tháng 5 năm 2022 đến tháng 11 năm 2024	(ii)
Trong đó: vay dài hạn đến hạn trả		935.674		
Các bên thu xếp tín dụng của khoản vay hợp vốn 5	USD	8.059.805	Từ tháng 2 năm 2023 đến tháng 2 năm 2026	(ii)
Các bên thu xếp tín dụng của khoản vay hợp vốn 6	USD	6.539.202	Từ tháng 12 năm 2023 đến tháng 12 năm 2026	(ii)
Các bên thu xếp tín dụng của khoản vay hợp vốn 7	USD	2193.298	Từ tháng 12 năm 2023 đến tháng 12 năm 2026	(ii)
TỔNG CỘNG		62.149.734		
Trong đó:				
Vay dài hạn		55.781.282		
Vay dài hạn đến trả		6.368.452		

Chi tiết lãi suất các khoản vay dài hạn tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 như sau:

Khoản vay	Nguyên tệ	Lãi suất
Khoản vay có tài sản đảm bảo	VND	Lãi suất thả nổi, lãi suất trong năm từ 7,6%/năm đến 10,3%/năm, lãi suất cố định 10%/năm
Khoản vay không có tài sản đảm bảo	VND	Lãi suất cố định 9%/năm
Khoản vay có tài sản đảm bảo và không có hợp đồng hoán đổi lãi suất	USD	Lãi suất thả nổi, lãi suất trong năm từ 0,96%/năm đến 5,5%/năm
Khoản vay có tài sản đảm bảo và có lãi suất thả nổi được hoán đổi thành lãi suất cố định (đồng thời có tỷ giá giao dịch cố định) theo hợp đồng hoán đổi	USD	Lãi suất cố định theo hợp đồng hoán đổi, lãi suất trong kỳ từ 4,1%/năm đến 9,15%/năm (cho các khoản vay hoán đổi lãi suất)

- (i) Các khoản vay này không có tài sản đảm bảo;
- (ii) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, các khoản vay dài hạn này được đảm bảo bằng các tài sản sau:
 - Một số hàng tồn kho (Thuyết minh số 11), tài sản cố định hữu hình (Thuyết minh số 14), tài sản cố định vô hình (Thuyết minh số 15), chi phí xây dựng cơ bản dở dang (Thuyết minh số 18), lợi tức gắn liền với một số hàng tồn kho và số dư tài khoản Dự Phòng Trá Nợ tại Ngân hàng Quản lý Tài khoản nước ngoài, số dư tài khoản Doanh thu mở tại một ngân hàng thương mại và các lợi ích liên quan khác; và
 - Một số cổ phiếu của một công ty con được nắm giữ bởi một công ty con khác trong Tập đoàn và một số cổ phiếu của một số công ty con được nắm giữ bởi Công ty.

26.3 Trái phiếu dài hạn

Đơn vị tư vấn phát hành	Số cuối năm (triệu VND)	Ngày đáo hạn	Lãi suất	Tài sản đảm bảo
Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương Việt Nam	44.445.283	Từ tháng 11 năm 2022 đến tháng 11 năm 2026	Lãi suất thả nổi, lãi suất trong năm từ 8,1%/năm đến 10,45%/năm. Lãi suất cố định 8,5%/năm	(i)
Trong đó: Trái phiếu dài hạn đến hạn trả	9.888.902			
Công ty Cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam	1.496.202	Từ tháng 12 năm 2022 đến tháng 5 năm 2023	Lãi suất thả nổi, lãi suất trong năm từ 9,3%/năm đến 10,65%/năm	(i)
Trong đó: Trái phiếu dài hạn đến hạn trả	996.625			
Credit Suisse Singapore Limited, The HongKong and Shanghai Banking Corporation Limited (Singapore) và Morgan Stanley Asia (Singapore) PTE. (*)	11174.010	Tháng 4 năm 2026	Lãi suất cố định 3%/năm	(ii)
TỔNG CỘNG	57115.495			
Trong đó:				
Trái phiếu dài hạn	46.229.968			
Trái phiếu dài hạn đến hạn trả	10.885.527			

- (i) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, các khoản trái phiếu này được đảm bảo bằng các tài sản sau:
 - Một số hàng tồn kho (Thuyết minh số 11), tài sản cố định hữu hình (Thuyết minh số 14), bất động sản đầu tư (Thuyết minh số 16), chi phí xây dựng cơ bản dở dang (Thuyết minh số 18) và khoản bảo lãnh thanh toán bởi một quỹ tín thác của Ngân hàng Phát triển Châu Á; và
 - Một số cổ phiếu của một số công ty con được nắm giữ bởi Công ty.
- (ii) Các khoản vay này không có tài sản đảm bảo.
- (*) Trái chủ nắm giữ khoản trái phiếu này có quyền hoán đổi trái phiếu thành cổ phiếu phổ thông của Công ty Cổ phần Vinhomes ("Công ty Vinhomes"), một công ty con, theo mức giá thực hiện đã được xác định tại thời điểm phát hành trái phiếu và có thể được điều chỉnh theo quy định tại các văn kiện trái phiếu.

27. Trái phiếu hoán đổi

Trái phiếu hoán đổi bao gồm các khoản sau:

- Trái phiếu hoán đổi số 1 có giá trị là 450 triệu đô la Mỹ được phát hành theo hai đợt vào tháng 6 năm 2018 và tháng 10 năm 2018 với thời hạn 5 năm. Trái phiếu này không có tài sản đảm bảo và có lãi suất cố định là 3,5%/năm.

Theo điều khoản của trái phiếu hoán đổi này, các trái chủ có quyền hoán đổi trái phiếu thành cổ phần phổ thông của Công ty theo mức giá có thể được điều chỉnh sau 12, 22, 36 và 48 tháng sau thời điểm phát hành, bắt đầu từ ngày 14 tháng 6 năm 2019. Trong năm 2021, một phần khoản trái phiếu hoán đổi này đã được hoán đổi thành cổ phiếu và phần còn lại đã được Tập đoàn mua lại.

- Trái phiếu hoán đổi số 2 có giá trị là 425 triệu đô la Mỹ được phát hành trong tháng 9 năm 2021 với thời hạn 5 năm. Trái phiếu này không có tài sản đảm bảo và có lãi suất cố định 3,25%/năm, và trái chủ có quyền hoán đổi thành cổ phiếu phổ thông của Công ty tại bất kỳ thời điểm nào sau ngày phát hành với giá chuyển đổi được quy định trong hợp đồng.

Ban Giám đốc Công ty đánh giá rằng không có yếu tố công cụ vốn trong các khoản trái phiếu nêu trên và đã ghi nhận toàn bộ khoản trái phiếu này là nợ phải trả dài hạn.

Chi tiết số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 như sau:

Đơn vị tính: USD					
	Số đầu năm	Thay đổi trong năm			Số cuối năm
		Phát hành thêm	Đã hoán đổi thành cổ phiếu	Mua lại trái phiếu	
Trái phiếu hoán đổi số 1	240.600.000	-	(238.200.000)	(2.400.000)	-
Trái phiếu hoán đổi số 2	-	425.000.000	-	-	425.000.000

Đơn vị tính: triệu VND		
	Năm nay	Năm trước
Giá trị trái phiếu hoán đổi	5.505.646	10.259.215
Giá trị trái phiếu phát hành thêm trong năm	9.501.445	-
Cơ cấu nợ gốc ghi nhận ban đầu	15.007.091	10.259.215
Cộng: Giá trị phân bổ lũy kế phần giá trị chiết khấu		
Số đầu năm	202.330	81.913
Số phân bổ tăng trong năm	88.283	120.417
Số cuối năm	290.613	202.330
Trừ: Lãi chênh lệch tỷ giá đánh giá lại số dư cuối năm	(26.645)	(5.227)
Mua lại trong năm	(56.376)	(4.868.759)
Hoán đổi thành cổ phiếu	(5.523.858)	-
Cơ cấu nợ gốc tại ngày cuối năm	9.488.495	5.505.646

28. Các khoản dự phòng phải trả

Đơn vị tính: triệu VND		
	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngắn hạn		
Dự phòng chi phí bồi thường hợp đồng (i)	4.494.150	-
Dự phòng cho hợp đồng có rủi ro lớn (ii)	2.708.893	3.537.864
Dự phòng chi phí bảo hành	435.779	505.621
Dự phòng chi phí phải trả do cam kết sản lượng mua hàng	423.512	1.551.888
Dự phòng phải trả khác	9.628	47.636
TỔNG CỘNG	8.071.962	5.643.009
Dài hạn		
Dự phòng cho hợp đồng có rủi ro lớn (ii)	1.855.912	-
Dự phòng chi phí bảo hành	319.107	374.297
Dự phòng phải trả khác	2.016	2.016
TỔNG CỘNG	2.177.035	376.313

- (i) Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 bao gồm dự phòng phải trả cho các khoản bồi thường nhà cung cấp của một công ty con với tổng số tiền dự phòng ước tính là 4.494 tỷ VND liên quan đến sự kiện công bố dừng sản xuất và bán xe xăng vào cuối năm 2022 (Thuyết minh số 1).

- (ii) Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 chủ yếu bao gồm dự phòng rủi ro lớn cho các hợp đồng dịch vụ quản lý cho thuê bất động sản nghỉ dưỡng và đặt cọc với nhà cung cấp (Thuyết minh số 33).

29. Vốn chủ sở hữu

29.1 Tình hình tăng giảm nguồn vốn chủ sở hữu

Đơn vị tính: triệu VND									
Năm trước	Vốn cổ phần đã phát hành	Thặng dư vốn cổ phần	Vốn khác của chủ sở hữu	Cổ phiếu quỹ	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	Tổng cộng
Số đầu năm	34.309.140	33.996.368	7.235.206	(2.284.059)	(11.784)	52.845	3.119.758	44.171.115	120.588.589
- Tăng vốn trong năm	138.551	1.450.622	-	-	-	-	-	-	1.589.173
- Lợi nhuận/(lỗ) thuần trong năm	-	-	-	-	-	-	5.464.627	(919.054)	4.545.573
- Trích quỹ khác	-	-	-	-	-	15.000	(12.366)	(2.634)	-
- Mua công ty con mới (Trình bày lại)	-	-	-	-	-	-	-	210.299	210.299
- Chuyển nhượng công ty con	-	-	-	-	-	-	-	(60.000)	(60.000)
- Thay đổi một phần lợi ích trong các công ty con hiện hữu không mất kiểm soát	-	(35.033)	-	-	-	-	(4.212.374)	1.280.432	(2.966.975)
- Góp vốn từ cổ đông không kiểm soát	-	-	-	-	-	-	-	12.539.449	12.539.449
- Thay đổi khác	-	-	-	-	(30.624)	-	-	(50.169)	(80.793)
Số cuối năm (Trình bày lại)	34.447.691	35.411.957	7.235.206	(2.284.059)	(42.408)	67.845	4.359.645	57.169.438	136.365.315

Đơn vị tính: triệu VND									
Năm nay	Vốn cổ phần đã phát hành	Thặng dư vốn cổ phần	Vốn khác của chủ sở hữu	Cổ phiếu quỹ	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	Tổng cộng
Số đầu năm (Trình bày lại)	34.447.691	35.411.957	7.235.206	(2.284.059)	(42.408)	67.845	4.359.645	57.169.438	136.365.315
- Lỗ thuần trong kỳ	-	-	-	-	-	-	(2.513.883)	(5.044.281)	(7.558.164)
- Trích quỹ khác	-	-	-	-	-	10.000	(8.680)	(1.320)	-
- Tài phát hành cổ phiếu quỹ (i)	-	4.408.638	-	939.936	-	-	-	84.998	5.433.572
- Trả cổ tức bằng cổ phiếu (ii)	4.227.842	-	6.967.448	-	-	-	(11.195.290)	-	-
- Công ty con tăng vốn (iii)	-	-	4.279.218	-	-	-	(4.279.218)	-	-
- Mua công ty con mới	-	-	-	-	-	-	-	159.903	159.903
- Chuyển nhượng, giải thể công ty con	-	-	-	-	-	-	-	376.543	376.543
- Thay đổi một phần lợi ích trong các công ty con hiện hữu không mất quyền kiểm soát (iv)	-	242.578	-	-	-	-	18.355.549	(2.307.443)	16.290.684
- Góp vốn từ cổ đông không kiểm soát (v)	-	-	-	-	-	-	-	10.382.468	10.382.468
- Cổ tức, lợi nhuận chia bởi các công ty con cho cổ đông không kiểm soát (vi)	-	-	-	-	-	-	-	(1.718.207)	(1.718.207)
- Thay đổi khác	-	-	-	-	(155.998)	-	-	(4.250)	(160.248)
Số cuối năm	38.675.533	40.063.173	18.481.872	(1.344.123)	(198.406)	77.845	4.718.123	59.097.849	159.571.866

- (i)

Trong năm 2021, 58.641.156 cổ phiếu quỹ của Công ty đã được tái phát hành để hoán đổi với các trái phiếu hoán đổi có giá trị là 238.200.000 đô la Mỹ (Thuyết minh số 27). Sau giao dịch này, số dư cổ phiếu quỹ giảm 940 tỷ VND và thặng dư vốn cổ phần tăng thêm 4.409 tỷ VND.
- (ii)

Vào ngày 24 tháng 6 năm 2021, Đại hội đồng cổ đông của Công ty đã thông qua Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ-VINGROUP về kế hoạch chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền là 1.000:125 (Mỗi cổ đông sở hữu 1.000 cổ phần được nhận cổ tức bằng 125 cổ phần). Vào ngày 19 tháng 7 năm 2021 và ngày 20 tháng 7 năm 2021, Hội đồng Quản trị của Công ty đã lần lượt thông qua Nghị quyết số 29/2021/NQ-HĐQT-VINGROUP và 30/2021/NQ-HĐQT-VINGROUP về phương án và việc triển khai thực hiện phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1.000:124,9999297 (Mỗi cổ đông hiện hữu sở hữu 1.000 cổ phần được nhận cổ tức bằng 124,9999297 cổ phần). Số lượng cổ phiếu đã được Công ty phát hành thêm để chi trả cổ tức là 422.784.201 cổ phiếu theo Thông báo số S046/2021-VIC/VSD-ĐK ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam. Theo đó, vốn cổ phần đã phát hành của Công ty tăng thêm với số tiền là 4.228 tỷ VND.
- Trong năm 2021, Công ty Vinhomes đã trả cổ tức bằng cổ phiếu cho các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông, trong đó, tổng số cổ tức đã trả cho Công ty và các cổ đông là 10.049 tỷ VND. Phần chia cổ tức của công ty con tương ứng với phần Công ty mẹ được hưởng được ghi nhận vào vốn khác của chủ sở hữu với giá trị là 6.967 tỷ VND.
- (iii)

Trong năm 2021, Công ty Cổ phần Kinh doanh Thương mại SADO đã sử dụng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối để tăng vốn đầu tư của chủ sở hữu. Phần vốn đầu tư của chủ sở hữu tăng thêm tương ứng với phần Công ty mẹ được hưởng được ghi nhận vào chỉ tiêu vốn khác của chủ sở hữu với giá trị là 4.279 tỷ VND.
- (iv)

Các giao dịch thay đổi một phần lợi ích trong các công ty con hiện hữu không mất kiểm soát có ảnh hưởng đáng kể tới lợi ích cổ đông không kiểm soát và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chủ yếu bao gồm:
 - Giao dịch sáp nhập Công ty Cổ phần Vinpearl (“Công ty Vinpearl”) và Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Kinh doanh Ngọc Việt (“Công ty Ngọc Việt”). Công ty Ngọc Việt trước đây được tách ra từ một công ty con khác trong Tập đoàn;
 - Giao dịch chuyển nhượng 100% tỷ lệ sở hữu trong Công ty TNHH MTV Thương mại Đầu tư và Phát triển Thời Đại giữa các công ty trong cùng Tập đoàn;
 - Giao dịch tái phát hành 60 triệu cổ phiếu quỹ của Công ty Vinhomes;
 - Giao dịch bán 3% cổ phần Công ty Vinhomes;
 - Giao dịch góp vốn vào Công ty Cổ phần Nghiên cứu và Sản xuất Vinsmart (“Công ty Vinsmart”); và
 - Giao dịch nhận chuyển nhượng 1,9% cổ phần Công ty Vinpearl từ các đối tác.
- (v)

Chủ yếu bao gồm phần vốn góp thêm của cổ đông không không kiểm soát vào Công ty VinFast, Công ty Cổ phần Giải pháp Năng lượng VinES, Công ty Cổ phần Giải pháp Năng lượng VinES Hà Tĩnh, Công ty Cổ phần Nghiên cứu và Sản xuất Vinsmart và Công ty Cổ phần One Mount Group (“Công ty One Mount Group”).
- (vi)

Chủ yếu là phần chia cổ tức bằng tiền của Công ty Vinhomes. Theo Nghị quyết số 03/2021/NQ-ĐHĐCĐ-VH ngày 12 tháng 8 năm 2021, Đại hội đồng cổ đông Công ty Vinhomes đã thông qua phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối cuối năm 2020. Theo đó, Công ty Vinhomes chi trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%/cổ phiếu (tương đương với 1.500 VND/1 cổ phiếu).

29.2 Chi tiết
vốn đầu tư của
chủ sở hữu

Đơn vị tính: triệu VND

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Tổng số	Cổ phiếu phổ thông	Cổ phiếu ưu đãi	Tổng số	Cổ phiếu phổ thông	Cổ phiếu ưu đãi
Vốn góp từ cổ đông	38.675.533	38.052.148	623.385	34.447.691	33.824.306	623.385
Thặng dư vốn cổ phần	40.063.173	31.795.978	8.267.195	35.411.957	27.144.762	8.267.195
Cổ phiếu quỹ	(1.344.123)	(1.344.123)	-	(2.284.059)	(2.284.059)	-
TỔNG CỘNG	77.394.583	68.504.003	8.890.580	67.575.589	58.685.009	8.890.580

Đơn vị tính: triệu VND

	Năm nay	Năm trước
Vốn đã góp của chủ sở hữu		
Số đầu năm	34.447.691	34.309.140
Phát hành cổ phần phổ thông	-	138.551
Chia cổ tức bằng cổ phiếu	4.227.842	-
Sô cuối năm	38.675.533	34.447.691

29.4 Cổ phiếu phổ thông và cổ phiếu ưu đãi

	Số lượng	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	3.867.553.257	3.444.769.056
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	3.867.553.257	3.444.769.056
Cổ phiếu phổ thông	3.805.214.791	3.382.430.590
Cổ phiếu ưu đãi	62.338.466	62.338.466
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	3.763.907.775	3.293.998.576
Cổ phiếu phổ thông	3.701.569.309	3.231.660.110
Cổ phiếu ưu đãi	62.338.466	62.338.466
Số lượng cổ phiếu được mua lại (cổ phiếu quỹ)	103.645.482	150.770.480
Cổ phiếu phổ thông	103.645.482	150.770.480

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND/cổ phiếu (năm 2020: 10.000 VND/cổ phiếu).

Theo hợp đồng phát hành riêng lẻ cổ phiếu ưu đãi vào ngày 7 tháng 8 năm 2018, các cổ phiếu ưu đãi được phát hành không có quyền biểu quyết, bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng một năm, kể từ ngày 22 tháng 8 năm 2018, và có quyền chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông của Công ty với giá chuyển đổi được quy định trong hợp đồng tại bất kỳ thời điểm nào sau ngày phát hành. Công ty có quyền mua lại một phần hoặc toàn bộ cổ phiếu ưu đãi này trong khoảng thời gian từ 5,5 năm đến 6,5 năm kể từ ngày phát hành.

29.5 Cổ tức

Đơn vị tính: triệu VND		
	Năm nay	Năm trước
Cổ tức đã công bố và đã trả trong năm	4.227.842	-
Cổ tức trên cổ phiếu phổ thông		
Cổ tức trả bằng cổ phiếu cho năm 2021: 124,9999297 cổ phiếu/1000 cổ phiếu hiện hữu (2020: 0 cổ phiếu)	4.227.842	-
Cổ tức đã công bố sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm và chưa được ghi nhận là nợ phải trả vào ngày 31 tháng 12 năm 2021	-	-

29.6 Cổ phiếu quỹ

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, tổng số lượng cổ phiếu của Công ty do các công ty con nắm giữ là 103.645.482 cổ phiếu.

30. Doanh thu

30.1 Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

Đơn vị tính: triệu VND		
	Năm nay	Năm trước
Tổng doanh thu	125.780.761	110.755.497
Trong đó:		
Doanh thu chuyển nhượng bất động sản	79.476.779	72.239.056
Doanh thu từ hoạt động sản xuất	16.997.916	17.599.985
Doanh thu từ cung cấp dịch vụ tổng thầu xây dựng, tư vấn thiết kế và giám sát thi công	6.880.412	447.501
Doanh thu cho thuê bất động sản đầu tư và cung cấp các dịch vụ liên quan	5.368.456	6.662.044
Doanh thu bán hàng tiêu dùng	4.322.202	1.101.490
Doanh thu cung cấp dịch vụ khách sạn, du lịch, vui chơi giải trí và các dịch vụ liên quan	3.244.226	4.878.073
Doanh thu cung cấp dịch vụ bệnh viện và các dịch vụ liên quan	2.777.795	2.674.749
Doanh thu cung cấp dịch vụ giáo dục và các dịch vụ liên quan	2.252.456	2.244.430
Doanh thu khác	4.460.519	2.908.169
Các khoản giảm trừ doanh thu	(92.891)	(265.464)
Doanh thu thuần	125.687.870	110.490.033
Trong đó:		
Doanh thu chuyển nhượng bất động sản	79.452.457	72.167.292
Doanh thu từ hoạt động sản xuất	16.936.815	17.415.481
Doanh thu từ cung cấp dịch vụ tổng thầu xây dựng, tư vấn thiết kế và giám sát thi công	6.880.412	447.501
Doanh thu cho thuê bất động sản đầu tư và cung cấp các dịch vụ liên quan	5.368.456	6.662.044
Doanh thu bán hàng tiêu dùng	4.316.201	1.101.490
Doanh thu cung cấp dịch vụ khách sạn, du lịch, vui chơi giải trí và các dịch vụ liên quan	3.242.759	4.868.877
Doanh thu cung cấp dịch vụ bệnh viện và các dịch vụ liên quan	2.777.795	2.674.749
Doanh thu cung cấp dịch vụ giáo dục và các dịch vụ liên quan	2.252.456	2.244.430
Doanh thu khác	4.460.519	2.908.169
Trong đó:		
Doanh thu đối với bên khác	118.855.817	110.455.046
Doanh thu đối với bên liên quan	6.832.053	34.987

30.2 Doanh thu và chi phí liên quan đến bất động sản đầu tư

Đơn vị tính: triệu VND

	Năm nay	Năm trước
Thu nhập cho thuê bất động sản đầu tư	3.735.967	6.526.977
Chi phí hoạt động kinh doanh trực tiếp của các bất động sản đầu tư tạo thu nhập cho thuê trong năm	(1.804.986)	(3.259.637)

30.3 Doanh thu hoạt động tài chính

Đơn vị tính: triệu VND

	Năm nay	Năm trước
Lãi từ chuyển nhượng công ty con và thanh lý các khoản đầu tư tài chính (i)	12.422.326	28.595.170
Lãi tiền gửi, tiền cho vay và các khoản đặt cọc	2.688.018	2.250.964
Lãi chênh lệch tỷ giá	830.877	38.466
Doanh thu hoạt động tài chính khác	104.682	183.811
TỔNG CỘNG	16.045.903	31.068.411

- (i)
- Lãi từ chuyển nhượng công ty con và thanh lý các khoản đầu tư tài chính trong kỳ chủ yếu bao gồm các khoản lãi từ giao dịch chuyển nhượng công ty con (Thuyết minh số 4.3), chuyển nhượng phần vốn góp trong công ty liên kết (Thuyết minh số 19.1) và giao dịch chuyển nhượng chứng khoán kinh doanh (Thuyết minh số 6.1).

31. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cao cấp

Đơn vị tính: triệu VND

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn chuyển nhượng bất động sản	29.694.482	44.228.229
Giá vốn hoạt động sản xuất	29.681.751	25.110.350
Giá vốn từ cung cấp dịch vụ tổng thầu xây dựng, tư vấn thiết kế và giám sát thi công	6.522.914	418.058
Giá vốn cho thuê bất động sản đầu tư và cung cấp các dịch vụ liên quan	2.919.916	3.395.295
Giá vốn bán hàng tiêu dùng	4.255.429	1.100.614
Giá vốn cung cấp dịch vụ khách sạn, du lịch, vui chơi giải trí và các dịch vụ liên quan	9.211.125	11.562.009
Giá vốn cung cấp dịch vụ bệnh viện và các dịch vụ liên quan	2.852.652	2.833.990
Giá vốn cung cấp dịch vụ giáo dục và các dịch vụ liên quan	2.005.804	1.989.737
Giá vốn khác	4.479.092	2.538.945
TỔNG CỘNG	91.623.165	93.177.227

32. Chi phí tài chính

Đơn vị tính: triệu VND

	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	9.123.538	10.172.023
Chi phí phát hành	1.165.355	1.230.362
Lỗ chênh lệch tỷ giá	188.278	268.136
Chi phí tài chính khác	886.496	1.134.040
TỔNG CỘNG	11.363.667	12.804.561

33. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp

Đơn vị tính: triệu VND

	Năm nay	Năm trước
Chi phí bán hàng		
- Chi phí dịch vụ mua ngoài	4.133.364	4.753.335
- Chi phí nhân viên bán hàng	1.531.471	1.387.606
- Chi phí bán hàng khác	1.245.073	1.112.644
TỔNG CỘNG	6.909.908	7.253.585
Chi phí quản lý doanh nghiệp		
- Chi phí hỗ trợ và từ thiện (i)	6.042.109	1.650.188
- Chi phí nghiên cứu và phát triển (ii)	4.662.419	800.443
- Trích lập dự phòng (iii)	4.013.034	3.785.463
- Chi phí nhân viên quản lý	3.652.450	3.581.266
- Chi phí dịch vụ mua ngoài	3.048.045	2.049.541
- Chi phí khấu hao, hao mòn tài sản cố định và phân bổ lợi thế thương mại	1.415.701	1.386.416
- Chi phí quản lý doanh nghiệp khác	1.200.701	149.772
TỔNG CỘNG	24.034.459	13.403.089

- (i)
- Chủ yếu bao gồm chi phí ủng hộ, tài trợ phòng chống dịch Covid-19 tại Việt Nam.
- (ii)
- Chủ yếu bao gồm các chi phí phát sinh trong giai đoạn nghiên cứu và giai đoạn phát triển không đủ điều kiện vốn hóa theo quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành.
- (iii)
- Chủ yếu bao gồm trích lập dự phòng hợp đồng rủi ro lớn như đã trình bày trong Thuyết minh số 28.

34. Thu nhập và chi phí khác

Đơn vị tính: triệu VND

	Năm nay	Năm trước
Thu nhập khác	1.164.220	982.699
Tiền phạt thu được	401.543	265.150
Lãi từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	53.542	47.087
Thu nhập khác	709.135	670.462
Chi phí khác	5.778.675	1.694.848
Các khoản phạt/bồi thường hợp đồng thương mại	4.916.237	1.487.246
Lỗ từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	436.202	52.319
Chi phí khác	426.236	155.283
LỖ KHÁC THUẦN	(4.614.455)	(712.149)

35. Chi phí sản xuất, kinh doanh theo yếu tố

Đơn vị tính: triệu VND

	Năm nay	Năm trước
Chi phí dịch vụ mua ngoài	24.671.044	17.337.195
Chi phí nguyên vật liệu	20.828.019	15.390.717
Chi phí khấu hao, hao mòn và phân bổ lợi thế thương mại	14.919.628	10.332.161
Chi phí phát triển bất động sản để bán	13.620.138	22.016.883
Chi phí nhân công	12.187.231	11.118.610
Chi phí khác (không bao gồm chi phí tài chính)	20.052.351	9.668.345
TỔNG CỘNG	106.278.411	85.863.911

36. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”) áp dụng cho Công ty và các công ty con trong Tập đoàn trong năm là 20% lợi nhuận chịu thuế, ngoại trừ các trường hợp sau đây:

- Công ty Vinmec và Công ty Vinschool (đối với thu nhập từ hoạt động xã hội hóa) áp dụng mức thuế suất thuế TNDN ưu đãi là 10%;
- Công ty VinFast, Công ty Vinsmart và một số công ty con hoạt động trong lĩnh vực công nghệ đang được hưởng ưu đãi thuế TNDN với thuế suất ưu đãi 10% trong 15 năm đầu tiên kể từ khi có doanh thu; được miễn thuế TNDN trong 4 năm kể từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế (hoặc từ năm thứ 4 kể từ khi có doanh thu nếu dự án không có thu nhập chịu thuế trong 3 năm đầu), và được giảm 50% thuế TNDN cho 9 năm tiếp theo đối với hoạt động sản xuất kinh doanh; và
- Các công ty con tại nước ngoài có mức thuế suất TNDN phụ thuộc vào quy định của các cơ quan thuế nước sở tại.

Các báo cáo thuế của Công ty và các công ty con sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với các loại nghiệp vụ khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất có thể sẽ bị thay đổi theo quyết định cuối cùng của cơ quan thuế.

36.1 Chi phí thuế TNDN

Đơn vị tính: triệu VND

	Năm nay	Năm trước
Chi phí thuế TNDN hiện hành	9.905.355	10.282.745
Chi phí/(thu nhập) thuế TNDN hoãn lại	799.260	(885.763)
TỔNG CỘNG	10.704.615	9.396.982

Dưới đây là đối chiếu chi phí thuế TNDN và kết quả của lợi nhuận kế toán trước thuế nhân với thuế suất thuế TNDN:

Đơn vị tính: triệu VND

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	3.146.451	13.942.555
Thuế TNDN tính theo thuế suất 20%	629.290	2.788.511
Các khoản điều chỉnh:		
Lỗ của các công ty con	6.021.762	4.906.468
Điều chỉnh lãi/lỗ phát sinh trên báo cáo hợp nhất từ các giao dịch chuyển nhượng vốn	2.121.333	154.133
Chi phí lãi vay không được khấu trừ	1.825.620	1.875.188
Điều chỉnh dự phòng hợp đồng có rủi ro lớn và bồi thường hợp đồng thương mại	1.479.884	-
Điều chỉnh thu nhập/chi phí trên báo cáo hợp nhất phát sinh từ giao dịch mua nhóm tài sản và hợp nhất kinh doanh	518.302	538.559
Lỗ từ các hoạt động kinh doanh không được bù trừ	95.465	-
Lợi thế thương mại phân bổ trên báo cáo tài chính hợp nhất	118.599	140.915
Các khoản khác	1.197.160	707.233
Hoàn nhập dự phòng đầu tư vào công ty con	(2.900.713)	(1.363.586)
Điều chỉnh lãi vay không được trừ của các năm trước vào năm nay	(340.485)	(208.815)
Lỗ năm trước chuyển sang	(61.602)	(141.624)
Chi phí thuế TNDN ước tính	10.704.615	9.396.982

36.2 Thuế TNDN hiện hành

Thuế TNDN hiện hành phải trả được xác định dựa trên thu nhập chịu thuế của năm hiện tại. Thu nhập chịu thuế của Tập đoàn khác với lợi nhuận được báo cáo trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản mục thu nhập chịu thuế hay chi phí được khấu trừ cho mục đích tính thuế trong các năm khác và cũng không bao gồm các khoản mục không phải chịu thuế hay không được khấu trừ cho mục đích tính thuế. Thuế TNDN hiện hành phải trả của Tập đoàn được tính theo thuế suất đã ban hành đến ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

36.3 Thuế TNDN hoãn lại

Đơn vị tính: triệu VND

	Bảng cân đối kế toán hợp nhất		Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	
	Số cuối năm	Số đầu năm (Trình bày lại)	Năm nay	Năm trước
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại				
Chênh lệch từ dự phòng chi phí phải trả	333.513	74.9128	(415.615)	719128
Chênh lệch tạm thời từ lợi nhuận chưa thực hiện của các giao dịch nội bộ trong Tập đoàn	70.016	446.162	(376.146)	388.390
Chênh lệch từ chi phí bán hàng chưa được khấu trừ trong năm	54.387	63.288	(8.901)	(150.914)
Chênh lệch tạm thời từ đánh giá lại tài sản của công ty con khi sáp nhập	160.115	173.444	(13.329)	(19.931)
Các khoản khác	249.333	113.831	172.381	(161.484)
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả				
Chênh lệch từ việc đánh giá lại giá trị hợp lý khi mua công ty con (Trình bày lại)	(830.266)	(856.204)	25.938	126.741
Chênh lệch tạm thời từ lỗ chưa thực hiện của các giao dịch nội bộ trong Tập đoàn	(149.907)	(14.721)	(135.186)	(14.721)
Các khoản khác	(53.763)	(5.361)	(48.402)	(1.446)
(Thuế thu nhập hoãn lại phải trả)/tài sản thuế thu nhập hoãn lại thuần	(166.572)	669.567		
(Chi phí)/thu nhập thuế thu nhập hoãn lại tính vào kết quả kinh doanh hợp nhất			(799.260)	885.763
Trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất				
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	867.364	1.545.853		
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	(1.033.936)	(876.286)		
(Thuế thu nhập hoãn lại phải trả)/tài sản thuế thu nhập hoãn lại thuần	(166.572)	669.567		

36.4 Thuế thu nhập hoãn lại chưa được ghi nhận

Lỗ thuế chuyển sang từ năm trước

Tập đoàn được phép chuyển các khoản lỗ thuế sang kỳ tính thuế sau để bù trừ với lợi nhuận phát sinh trong tương lai. Chi tiết như sau:

- Đối với các pháp nhân hoạt động kinh doanh tại Việt Nam: Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, tổng giá trị các khoản lỗ lũy kế là 69.945 tỷ VND (ngày 31 tháng 12 năm 2020: 41.041 tỷ VND) có thể sử dụng để bù trừ với lợi nhuận phát sinh trong vòng 5 năm kể từ sau năm phát sinh khoản lỗ đó theo quy định pháp luật của Việt Nam; và
- Đối với các pháp nhân hoạt động kinh doanh ở nước ngoài: Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, tổng giá trị các khoản lỗ lũy kế là 1.225 tỷ VND (ngày 31 tháng 12 năm 2020: 20 tỷ VND) có thể sử dụng để bù trừ với lợi nhuận phát sinh trong một khoảng thời gian nhất định trong tương lai theo quy định pháp luật của các nước sở tại.

Lỗ tính thuế ước tính theo tờ khai thuế của Công ty và các công ty con chưa được cơ quan thuế địa phương quyết toán vào ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này. Tập đoàn chưa ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại cho khoản lỗ lũy kế này do không thể dự tính được lợi nhuận phát sinh trong tương lai tại thời điểm này.

Chi phí lãi vay không được khấu trừ

Phần chi phí lãi vay không được trừ theo Nghị định 132/2020/NĐ-CP được chuyển sang kỳ tính thuế tiếp theo khi xác định tổng chi phí lãi vay được trừ trong trường hợp tổng chi phí lãi vay phát sinh được trừ của kỳ tính thuế tiếp theo thấp hơn mức quy định tại Nghị định này. Tập đoàn chưa ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại cho phần chi phí lãi vay không được trừ này do không thể dự tính được lợi nhuận trong tương lai cũng như khả năng khấu trừ cho mục đích tính thuế trong các kỳ tính thuế tiếp theo tại thời điểm này.

37. Nghiệp vụ với các bên liên quan

Những giao dịch trọng yếu của Tập đoàn với các bên liên quan trong năm bao gồm:

Đơn vị tính: triệu VND				
Bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Năm nay	Năm trước
Quý Thiện Tâm	Cùng chủ sở hữu	Chi phí từ thiện phát sinh trong năm	109.123	908.046
		Phải thu từ tạm ứng	1155.000	2.617.100
		Phải thu từ cung cấp dịch vụ y tế hành, khám chữa bệnh	324.079	38.486
Công ty Cổ phần Phát triển Đầu tư Kinh doanh Bất động sản SV ("Công ty SV")	Cùng chủ sở hữu	Phải thu từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản	6.377.153	-
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Việt Nam	Cùng chủ sở hữu	Nhận vốn góp vào một công ty con	3.870.224	-
		Phải trả từ mua cổ phần	447.391	-
		Phải thu từ chi hộ vốn góp	2.025.059	-
Các cá nhân	Các cổ đông lớn và thành viên gia đình mật thiết của cổ đông lớn	Phải thu từ chi hộ vốn góp	-	3.564.495
		Góp vốn vào công ty con	2.209.900	-
	Thành viên mật thiết trong gia đình của cổ đông lớn và các bên liên quan khác	Đặt cọc mua cổ phần	394.000	-
		Phải trả cho giao dịch mua phần vốn góp và tài sản	295.283	-

Các điều kiện và điều khoản của các giao dịch với các bên liên quan:

Trong năm, Tập đoàn đã phát sinh các giao dịch cung cấp, sử dụng dịch vụ, hàng hóa với các bên liên quan theo mức giá dựa trên thỏa thuận hợp đồng.

Trong năm, Tập đoàn không trích lập dự phòng phải thu khó đòi cho các khoản phải thu từ các bên liên quan (ngày 31 tháng 12 năm 2020: mức dự phòng bằng không). Việc đánh giá này được thực hiện hàng kỳ thông qua việc xem xét khả năng tài chính và thị trường hoạt động của các bên liên quan.

Các khoản phải thu và phải trả trọng yếu của Tập đoàn với các bên liên quan như sau:

Đơn vị tính: triệu VND				
Bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Năm nay	Năm trước
Phải thu ngắn hạn của khách hàng (Thuyết minh số 7.1)				
Công ty SV	Cùng chủ sở hữu	Phải thu chuyển nhượng bất động sản	3.601.722	-
			3.601.722	-
Phải thu ngắn hạn khác (Thuyết minh số 9)				
Các cá nhân	Các cổ đông lớn và bên liên quan khác	Phải thu từ chi hộ góp vốn	-	3.564.495
Quý Thiện Tâm	Cùng chủ sở hữu	Phải thu chi phí từ thiện	104.610	509.054
			104.610	4.073.549
Tài sản khác (Thuyết minh số 13)				
Các cá nhân	Thành viên mật thiết trong gia đình của cổ đông lớn và các bên liên quan khác	Đặt cọc mua cổ phần	394.000	-
			394.000	-
Doanh thu chưa thực hiện (Thuyết minh số 24)				
Công ty MV1	Công ty liên kết đến ngày 31 tháng 3 năm 2021	Doanh thu chưa thực hiện từ giao dịch với công ty liên kết	-	1.735.404
			-	1.735.404

Thu nhập của các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc:

Đơn vị tính: triệu VND		
	Năm nay	Năm trước
Lương và thưởng	50.639	50.293
TỔNG CỘNG	50.639	50.293

38. Lãi/lỗ trên cổ phiếu

Lãi/lỗ cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Tập đoàn cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

Lãi/lỗ suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Tập đoàn (sau khi đã điều chỉnh cho cổ tức của cổ phiếu ưu đãi có quyền chuyển đổi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm và số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông sẽ được phát hành trong trường hợp tất cả các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm đều được chuyển thành cổ phiếu phổ thông.

Tập đoàn sử dụng các thông tin sau để tính lãi/lỗ cơ bản và lãi/lỗ suy giảm trên cổ phiếu:

Đơn vị tính: triệu VND

	Năm nay	Năm trước
(Lỗ)/lợi nhuận thuần sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	(2.513.883)	5.464.627
Điều chỉnh giảm do trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-
(Lỗ)/lợi nhuận thuần sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	(2.513.883)	5.464.627
(Lỗ)/lợi nhuận thuần sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông sau khi đã điều chỉnh cho các yếu tố suy giảm	(2.513.883)	5.464.627

Đơn vị tính: cổ phiếu

	Năm nay	Năm trước (Trình bày lại)
Bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông (không bao gồm cổ phiếu quỹ) để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.669.133.724	3.635.276.926
Ảnh hưởng suy giảm do:		
Cổ phiếu ưu đãi có quyền chuyển đổi	-	73.299.173
Bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông (không bao gồm cổ phiếu quỹ) đã điều chỉnh cho các yếu tố suy giảm	3.669.133.724	3.708.576.099

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước (Trình bày lại)
(Lỗ)/lãi cơ bản trên cổ phiếu	(685)	1.503
(Lỗ)/lãi suy giảm trên cổ phiếu	(685)	1.474

Các khoản trái phiếu hoán đổi (Thuyết minh số 27) và cổ phiếu ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi (Thuyết minh số 29.4) phát hành bởi Công ty có thể có tác động suy giảm lãi/lỗ cơ bản trên cổ phiếu trong tương lai nhưng chưa được đưa vào tính lãi/lỗ suy giảm trên cổ phiếu ở trên vì các công cụ này có tác động suy giảm ngược cho năm hiện tại.

Cổ phiếu ưu đãi không có quyền biểu quyết, bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng một năm và có quyền chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông của Công ty với giá chuyển đổi được quy định trong hợp đồng tại bất kỳ thời điểm nào sau ngày phát hành.

Theo sự kiện chia cổ tức của Công ty được trình bày tại Thuyết minh số 29.5, bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông (không bao gồm cổ phiếu quỹ) để tính lãi/lỗ cơ bản trên cổ phiếu năm trước được trình bày lại do điều chỉnh hồi tố từ sự kiện này.

Sự kiện chuyển đổi cổ phiếu ưu đãi thành cổ phiếu phổ thông được trình bày tại Thuyết minh số 44 sẽ ảnh hưởng đến bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông (không bao gồm cổ phiếu quỹ) để tính lãi/lỗ trên cổ phiếu năm sau.

39. Các cam kết và các khoản nợ tiềm tàng

Các cam kết liên quan đến các hoạt động đầu tư xây dựng

Tập đoàn đã ký kết các hợp đồng liên quan đến việc đầu tư xây dựng các dự án và hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn. Tổng số vốn cam kết theo các hợp đồng này tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 ước tính là 28.396 tỷ VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2020: 24.773 tỷ VND).

Tập đoàn cũng có các cam kết xây dựng Dự án tuyến đường bộ trên cao dọc đường Vành đai 2 (đoạn từ cầu Vĩnh Tuy đến Ngã Tư Sở, Hà Nội), Dự án Khu công viên và hồ điều hòa khu vực phía Bắc và mở rộng phía Nam Nghĩa trang Mai Dịch, Hà Nội và Dự án Khu công viên và hồ điều hòa tại lô đất CV1, Khu đô thị Cầu Giấy, Hà Nội theo các hợp đồng xây dựng – chuyển giao được ký kết với một số cơ quan Nhà nước.

Các cam kết liên quan đến các hợp đồng thuê hoạt động mà Tập đoàn là bên cho thuê

Tập đoàn là bên cho thuê văn phòng, quầy hàng, nhà xưởng và không gian đa chức năng theo thoả thuận cho thuê. Số tiền thuê tối thiểu theo các thoả thuận này như sau:

Đơn vị tính: triệu VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Đến 1 năm	4.838.523	4.976.736
Trên 1 đến 5 năm	8.799.225	9.367.538
Trên 5 năm	7.022.133	7.583.218
TỔNG CỘNG	20.659.881	21.927.492

Theo các hợp đồng hợp tác kinh doanh ký giữa các công ty trong Tập đoàn và Công ty Cổ phần Đầu tư Thiên Hương (“Công ty Thiên Hương”) về việc khai thác cấu phần trường học thuộc Dự án khu đô thị Vinhomes Riverside và Dự án Vinhomes Royal City, Tập đoàn sẽ được nhận phần chia doanh thu của Công ty Thiên Hương được tính bằng 15% doanh thu và có thể điều chỉnh theo thỏa thuận. Thời hạn thực hiện các hợp đồng Hợp tác kinh doanh này là từ tháng 2 năm 2012 đến hết tháng 8 năm 2043.

Các cam kết liên quan đến các hợp đồng thuê hoạt động mà Tập đoàn là bên đi thuê

Tập đoàn là bên đi thuê, đã ký kết một số hợp đồng thuê hoạt động với số tiền thuê tối thiểu theo các thỏa thuận này như sau:

Đơn vị tính: triệu VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Đến 1 năm	724.226	248.691
Trên 1 đến 5 năm	3.347.380	1.202.476
Trên 5 năm	15.873.335	14.208.651
TỔNG CỘNG	19.944.941	15.659.818

Các cam kết khác

Cam kết theo hợp đồng mua bán cổ phần của Công ty Cổ phần Triển lãm Việt Nam

Theo hợp đồng mua bán cổ phần nhà đầu tư chiến lược ký giữa Công ty và Công ty Cổ phần Triển lãm Việt Nam ngày 13 tháng 3 năm 2015, Công ty cam kết huy động 100% vốn để thực hiện dự án Trung tâm Hội chợ Triển lãm Quốc Gia theo đúng quy hoạch đã phê duyệt

Cam kết theo hợp đồng mua cổ phần Công ty TTTC Berjaya

Vào tháng 5 năm 2018, Công ty Vinhomes và Công ty Cổ phần Cổ Giời đã ký kết hợp đồng chuyển nhượng vốn với một đối tác doanh nghiệp để mua lại 32,5% vốn điều lệ của Công ty TNHH TTTC Berjaya. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, khoản cam kết còn lại phải chi trả của các công ty con này đối với hợp đồng chuyển nhượng là 503,7 tỷ VND.

Cam kết đặt cọc nhận chuyển nhượng phần vốn góp trong dự án bất động sản

Vào ngày 25 tháng 6 năm 2019, Công ty Metropolis Hà Nội đã ký kết Hợp đồng hợp tác đầu tư xây dựng và phát triển một dự án bất động sản với một số đối tác doanh nghiệp. Theo đó, Công ty Metropolis Hà Nội đã đặt cọc cho một đối tác doanh nghiệp để nhận quyền chọn mua phần vốn góp của công ty này trong dự án. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, khoản cam kết còn lại mà Công ty phải chi trả theo hợp đồng này là 172,5 tỷ VND.

Cam kết theo hợp đồng hợp tác kinh doanh cho một dự án bất động sản tiềm năng tại Hà Nội

Theo hợp đồng hợp tác kinh doanh ngày 23 tháng 11 năm 2017 giữa Công ty Hoàng Gia và một đối tác doanh nghiệp, Công ty Hoàng Gia cam kết sẽ góp 100% vốn đầu tư cho một dự án bất động sản tiềm năng tại Hà Nội. Tổng giá trị vốn đầu tư ước tính là 790 tỷ VND. Khoản vốn đầu tư cam kết của Công ty Hoàng Gia tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 là 782 tỷ VND.

Đảm bảo nghĩa vụ thanh toán cho một khoản trái phiếu của Công ty Du lịch Phú Quốc

Theo các thỏa thuận bảo lãnh giữa Công ty Du lịch Phú Quốc, Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương và Công ty Vinpearl, một công ty con, Công ty Vinpearl cam kết bảo lãnh các nghĩa vụ thanh toán của Công ty Du lịch Phú Quốc liên quan tới một số khoản trái phiếu có tài sản đảm bảo được phát hành bởi công ty này.

Cam kết liên quan đến hợp đồng hợp tác kinh doanh và đi thuê của Công ty Vận hành Vincom Retail

Theo hợp đồng hợp tác kinh doanh và hợp đồng thuê một số trung tâm thương mại giữa Công ty Vận hành Vincom Retail, một công ty con, và các đối tác doanh nghiệp tại Đồng Nai và thành phố Hồ Chí Minh, Công ty Vận hành Vincom Retail cam kết bàn giao lại cho bên cho thuê hoặc bên tham gia hợp tác kinh doanh công trình kiến trúc xây dựng và các trang thiết bị cố định gắn liền với các cấu trúc hiện hữu mà không đưa ra thêm bất cứ điều kiện nào sau khi kết thúc thời gian hợp đồng.

Cam kết sử dụng tài sản để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán của các đối tác doanh nghiệp

Một số công ty con đã cam kết sử dụng tài sản của các công ty con này để đảm bảo cho các khoản vay liên quan đến việc nhận đặt cọc từ các đối tác doanh nghiệp để chuyển nhượng dự án.

Cam kết liên quan đến Hợp đồng hạn mức tín dụng phát sinh trong tương lai

Theo một Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng giữa công ty con với Ngân hàng thương mại, Tập đoàn cam kết sử dụng một số cổ phiếu của một số công ty con nắm giữ bởi Công ty mẹ làm tài sản đảm bảo cho Hợp đồng này. Tại 31 tháng 12 năm 2021, Tập đoàn chưa có khoản vay nào phát sinh từ Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng này.

Cam kết liên quan đến việc chuyển nhượng một phần tòa nhà Vincom Bà Triệu A&B

Vào ngày 31 tháng 7 năm 2006, Công ty đã chuyển nhượng một phần tài sản thuộc tòa nhà Vincom Bà Triệu A&B cho một đối tác doanh nghiệp. Theo Hợp đồng chuyển nhượng nêu trên, Tập đoàn cũng cam kết chuyển giao các bất động sản đầu tư sau cho đối tác doanh nghiệp này vào ngày 20 tháng 7 năm 2052:

- Quyền sở hữu ½ khu vực thương mại (từ tầng 1 đến tầng 6 tòa nhà Vincom Bà Triệu A&B (“tòa nhà”) không bao gồm khu lễ tân và khu thang máy tầng 1 có diện tích là 160 m²); và
- Quyền sở hữu ½ tầng hầm B1, B2 của tòa nhà.

Cam kết theo các thỏa thuận hỗ trợ lãi suất cho khách mua căn hộ, biệt thự tại một số dự án của Tập đoàn

Tập đoàn đã ký kết các thỏa thuận ba (3) bên với các khách hàng mua bất động sản tại một số dự án bất động sản và một số ngân hàng cho các khách hàng mua bất động sản này vay để thanh toán tiền mua bất động sản tại các dự án này. Theo các thỏa thuận này, Tập đoàn sẽ hỗ trợ chi trả một phần lãi suất theo các hợp đồng tín dụng giữa khách hàng và ngân hàng trong thời hạn quy định bởi thỏa thuận.

Cam kết liên quan đến chương trình dịch vụ quản lý và cho thuê bất động sản

Tập đoàn đã cung cấp các dịch vụ quản lý và cho thuê biệt thự cho khách hàng mua biệt thự, căn hộ khách sạn tại các dự án bất động sản biệt thự và căn hộ khách sạn của Công ty Vinpearl và Công ty Vận hành Vincom Retail. Theo đó, trong vòng 10 năm đầu tiên kể từ ngày biệt thự được bàn giao và trong vòng 5 năm đầu tiên kể từ ngày căn hộ khách sạn được bàn giao, khách hàng được chủ đầu tư cam kết thanh toán phần thu nhập cho thuê các bất động sản này theo thỏa thuận đã được ký kết với khách hàng.

Các cam kết liên quan đến sản lượng mua hàng

Công ty VinFast đã ký các hợp đồng với một số nhà cung cấp và cam kết sản lượng mua tối thiểu cần đạt. Cụ thể, Công ty VinFast cam kết rằng sản lượng mua hàng năm/trong một giai đoạn từ các nhà cung cấp này không thấp hơn số lượng mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng đã ký hoặc tài liệu kèm theo.

Cam kết liên quan đến thành viên không kiểm soát của một công ty con

Theo thỏa thuận giữa hai thành viên góp vốn của một công ty con trong Tập đoàn, thành viên không kiểm soát có quyền góp vốn tương ứng tỷ lệ 15% vốn cùng các quyền, nghĩa vụ liên quan trong công ty con này.

Nợ tiềm tàng liên quan đến bồi thường do dừng hợp đồng

Như trình bày tại Thuyết minh số 1, một công ty con phát sinh các chi phí bồi thường do dừng hợp đồng với các nhà cung cấp phục vụ cho dự án xe xăng. Công ty con đã ước tính chi phí bồi thường như được trình bày tại Thuyết minh số 28. Công ty con này vẫn đang trong quá trình đàm phán với các nhà cung cấp để xác định giá trị bồi thường cho các hợp đồng.

Cam kết liên quan đến trúng đấu giá quyền sử dụng đất

Trong năm, một công ty con đã đặt cọc đấu giá quyền sử dụng đất, cho thuê đất 50 năm trả tiền một lần, và trúng đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án Khu đô thị phía Nam cầu Bắc Luân II, Thành phố Móng Cái, Tỉnh Quảng Ninh. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, khoản cam kết còn lại mà công ty con phải chi trả là 275,9 tỷ VND.

Thông tin về doanh thu, lợi nhuận và một số tài sản và công nợ của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày như sau:

Đơn vị tính: triệu VND									
Kinh doanh chuyển nhượng bất động sản		Kinh doanh cho thuê bất động sản	Kinh doanh dịch vụ khách sạn du lịch, vui chơi giải trí và các dịch vụ liên quan	Hoạt động y tế và các dịch vụ liên quan	Hoạt động giáo dục và các dịch vụ liên quan	Hoạt động sản xuất và các dịch vụ liên quan	Hoạt động kinh doanh khác	Điều chỉnh và loại trừ	Tổng cộng
Doanh thu thuần									
Doanh thu thuần cho bán thú cưng		72.167.292	6.662.044	4.868.877	2.674.749	17.415.481	4.457.160	-	110.490.033
Doanh thu thuần giữa các bộ phận		-	590.398	97.064	91.087	1.552.839	3.853.741	(6.185.129)	-
Tổng doanh thu thuần		72.167.292	7.252.442	4.965.941	2.765.836	18.968.320	8.310.901	(6.185.129)	110.490.033
Kết quả hoạt động kinh doanh									
Khấu hao và hao mòn (bao gồm lợi thế thương mại)		520.339	1.994.416	2.549.190	624.484	4.081.757	285.959	-	10.332.161
Phần được chia từ lãi/(lỗ) của công ty liên kết và liên doanh		-	-	(255.000)	-	(41.520)	31.242	-	(265.278)
Thu nhập/(lỗ) trước thuế theo bộ phận		21.459.694	2.743.551	(12.064.754)	(1.414.485)	(250.649)	(1.311.204)	(385.555)	(3.609.148)
Thu nhập thuần không phân bổ									17.551.703
Tài sản và công nợ									
Tài sản theo bộ phận (Trình bày lại)		138.152.174	48.320.747	55.001.974	9.409.263	10.070.097	9.525.471	(1.242.769)	370.432.796
Tài sản không phân bổ									52.908.081
Tổng nợ phải trả theo bộ phận		102.436.571	3.301.896	15.850.911	894.193	1.929.741	3.335.361	(1.242.769)	139.290.228
Tổng nợ phải trả không phân bổ (Trình bày lại)									147.685.334
Các thông tin bộ phận khác									
Đầu tư vào công ty liên kết và liên doanh		2.412.849	-	-	-	248.229	142.315	-	2.803.393
Chi phí mua sắm TSCĐ và xây dựng cơ bản tăng trong năm		1.051.288	4.505.370	6.160.298	662.768	12.250.461	819.450	-	27.835.566

41. Thông tin bổ sung về báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất

Đơn vị tính: triệu VND		
	Năm nay	Năm trước
Các giao dịch không bằng tiền ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo lưu chuyển tiền tệ:		
Chuyển đổi công nợ giữa hoạt động kinh doanh và hoạt động tài chính	-	256.060
Số tiền đi vay thực thu trong năm:		
Tiền thu từ đi vay theo khế ước thông thường	31.188.988	12.951.651
Tiền thu từ phát hành trái phiếu thường	18.250.508	28.041.946
Tiền thu từ phát hành trái phiếu hoán đổi	20.827.336	-
Số tiền đã thực trả gốc vay trong năm: (*)		
Tiền trả nợ gốc vay theo khế ước thông thường	(41.704.434)	(11.673.816)
Tiền trả nợ gốc trái phiếu thường	(21.573.455)	(22.415.545)
Tiền mua lại trái phiếu hoán đổi	(56.376)	(4.868.759)

(*) Số tiền thực trả gốc vay trong năm bao gồm các khoản thực trả sau:

- Trả trước 31.386 tỷ VND cho mục đích thanh toán các khoản nợ vay, trái phiếu đáo hạn sau ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 (năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020: 2.130 tỷ VND); và
- Thanh toán 5.842 tỷ VND cho các khoản nợ vay nhận được và thanh toán trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 có thời gian đáo hạn trước ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 (năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020: 1.574 tỷ VND)

42. Trình bày lại dữ liệu tương ứng

Trên báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020, Tập đoàn đã áp dụng kế toán tạm thời để ghi nhận giao dịch hợp nhất kinh doanh đối với Công ty Bảo Lai và các công ty con phát sinh trong tháng 12 năm 2020. Trong năm 2021, Tập đoàn đã hoàn tất kế toán tạm thời áp dụng đối với giao dịch này. Theo đó, một số dữ liệu tương ứng trên báo cáo tài chính hợp nhất đã được trình bày lại như sau:

Đơn vị tính: triệu VND				
Mã số	Chi tiêu	Ngày 31 tháng 12 năm 2020 (Đã được trình bày trước đây)	Điều chỉnh	Ngày 31 tháng 12 năm 2020 (Trình bày lại)
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT				
221	Tài sản cố định hữu hình	103.813.162	379.508	104.192.670
222	Nguyên giá - TSCĐ hữu hình	122.699.550	379.508	123.079.058
227	Tài sản cố định vô hình	21.826.707	1.165.109	22.991.816
228	Nguyên giá - TSCĐ vô hình	24.847.891	1.165.109	26.013.000
252	Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	2.725.460	77.933	2.803.393
269	Lợi thế thương mại	2.488.464	(785.440)	1.703.024
341	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	551.776	324.510	876.286
429	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	56.656.838	512.600	57.169.438

43. Các khoản mục ngoài bảng cân đối kế toán

Chi tiết số lượng từng loại ngoại tệ tính theo nguyên tệ:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngoại tệ các loại:		
- Đô la Mỹ	72.710.774	37.173.307
- Đô la Úc	6.010.851	1.700.115
- Đô la Singapore	-	18.104
- Đô la Canada	3.924.857	-
- Euro	12.584.392	5.409.649
- Yên Nhật	-	10.000
- Rúp Nga	4.540.252	65.561.721
- Hryvnia Ucraina	15.048	41.524

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, số dư các khoản nợ khó đòi đã xử lý do Ban Giám đốc đánh giá các khoản phải thu này không có khả năng thu hồi là 92,4 tỷ VND (ngày 31 tháng 12 năm 2020: 54,8 tỷ VND).

44. Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm

Ngoài các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm đã được trình bày trong các thuyết minh khác của báo cáo tài chính hợp nhất, Tập đoàn còn có các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm như sau:

Vào tháng 1 năm 2022, thông qua Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐQT-VINGROUP của Hội đồng Quản trị Công ty ngày 4 tháng 1 năm 2022, Công ty đã thực hiện và hoàn tất việc chuyển đổi 7.416.721 cổ phiếu ưu đãi thành 8.720.770 cổ phiếu phổ thông theo giá phát hành là 10.000 VND/cổ phiếu.

Vào tháng 1 năm 2022, Công ty VinFast công bố áp dụng chính sách bảo hành 10 năm hoặc 200.000 km (tùy điều kiện nào đến trước) cho tất cả các dòng xe xăng đã bán và sẽ bán ra thị trường.

Vào tháng 3 năm 2022, Công ty đã ký kết Hợp đồng chuyển nhượng 25% tỷ lệ sở hữu trong Công ty One Mount Group cho một đối tác với giá phí chuyển nhượng là 3.247 tỷ VND.

Vào tháng 3 năm 2022, Tập đoàn đã chuyển nhượng 100% tỷ lệ sở hữu trong Công ty Cổ phần Thương mại Và Đầu tư Phát triển Nguyên Phú ("Công ty Nguyên Phú") cho các đối tác với tổng giá phí chuyển nhượng là 1.890 tỷ VND.

Vào tháng 3 năm 2022, Tập đoàn đã chuyển nhượng 100% tỷ lệ sở hữu trong Công ty Cổ phần Hương Hải – Quảng Ngãi ("Công ty Hương Hải – Quảng Ngãi") cho các đối tác với tổng giá phí chuyển nhượng là 2.100 tỷ VND.

Vào tháng 3 năm 2022, Tập đoàn đã chuyển nhượng 4,5% tỷ lệ sở hữu trong Công ty Du lịch Phú Quốc cho một đối tác với giá phí chuyển nhượng là 1.688 tỷ VND.

Không có sự kiện nào khác phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm yêu cầu phải được điều chỉnh hay trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn.

Văn Thị Hải Hà
Người lập

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 31 tháng 3 năm 2022

Nguyễn Thị Thu Hiền
Kế toán trưởng



Mai Hương Nội
Phó tổng giám đốc

Phụ lục 1 – Danh sách công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

TT	Tên công ty	Tên viết tắt	Tỷ lệ biểu quyết (%) (*)	Tỷ lệ lợi ích (%)	Trụ sở chính	Hoạt động chính
1	Công ty Cổ phần Vincom Retail	Công ty Vincom Retail	60,33	60,30	Khu Đô thị Sinh thái Vinhomes Riverside ⁽¹⁾	Cho thuê mặt bằng, đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
2	Công ty TNHH Vận hành Vincom Retail	Công ty Vận hành Vincom Retail	100,00	60,30	Tòa nhà văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cho thuê mặt bằng, đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
3	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Suối Hoa	Công ty Suối Hoa	97,27	58,66	Km1 + 200, Đường Trần Hưng Đạo, Phường Suối Hoa, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cho thuê mặt bằng, đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
4	Công ty Cổ phần Vinhomes	Công ty Vinhomes	69,34	69,34	Tòa nhà văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản Cho thuê văn phòng, căn hộ và cung cấp dịch vụ quản lý bất động sản Xây dựng nhà và các công trình kỹ thuật dân dụng
5	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Địa ốc Thành phố Hoàng Gia	Công ty Hoàng Gia	97,85	67,85	Số 72A, Đường Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
6	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng	Công ty Sài Đồng	100,00	69,34	Khu Đô thị Sinh thái Vinhomes Riverside ⁽¹⁾	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
7	Công ty Cổ phần Bất động sản Xavinco	Công ty Xavinco	96,44	96,12	Số 191, Phố Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
8	Công ty TNHH Xalivico	Công ty Xalivico	74,00	71,13	Số 233, Đường Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
9	Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Thăng Long	Công ty BĐS Thăng Long	73,00	69,93	Khu Đô thị Sinh thái Vinhomes Riverside ⁽¹⁾	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
10	Công ty Cổ phần Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam	Công ty Triển lãm Việt Nam	87,97	86,70	Số 148, Đường Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
11	Công ty TNHH Metropolis Hà Nội	Công ty Metropolis	100,00	69,34	Lô đất HH, Đường Phạm Hùng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
12	Công ty Cổ phần Sách Việt Nam	Công ty Sách Việt Nam	65,33	65,33	Số 44, Phố Tràng Tiền, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Xuất bản sách
13	Công ty Cổ phần Đô thị Du lịch Cẩn Giơ	Công ty Cẩn Giơ	99,89	69,23	Số 72, Đường Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
14	Công ty TNHH Phát triển Công viên Trung tâm	Công ty Công viên Trung tâm	100,00	69,34	Phòng 900, tầng 9, tòa nhà IPH, số 241, Đường Xuân Thủy, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản

TT	Tên công ty	Tên viết tắt	Tỷ lệ biểu quyết (%) (*)	Tỷ lệ lợi ích (%)	Trụ sở chính	Hoạt động chính
15	Công ty Cổ phần Đầu tư & Phát triển Sinh Thái	Công ty Sinh Thái	100,00	69,26	Số 191, Phố Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
16	Công ty TNHH Đầu tư Và Phát triển Đô thị Gia Lâm (**)	Công ty Đô thị Gia Lâm	99,39	68,83	Tầng 2 Trung tâm thương mại Vincom Mega Mall Ocean Park, Lô đất CCTP-10, Dự án Khu Đô thị Gia Lâm, Thị trấn Trâu Quỳ và các Xã Dương Xá, Kiêu Kỵ, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
17	Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Đầu tư Việt Nam	Công ty Đầu tư Việt Nam	70,00	48,48	Số 191, Phố Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
18	Công ty TNHH Bất động sản Tây Tăng Long	Công ty Tây Tăng Long	90,00	62,40	Số 72, Đường Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
19	Công ty TNHH Đô thị Đại học Quốc tế Berjaya Việt Nam	Công ty ĐTDH Berjaya	97,90	67,78	Tầng 20A, Tòa nhà Vincom Center Đồng Khởi, số 72, Đường Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
20	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Làng Văn	Công ty Làng Văn	100,00	69,22	Số 07, Đường Trường Sa, Phường Hoà Hải, Quận Ngũ Hành Sơn, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
21	Công ty TNHH Trung tâm Tài chính Việt Nam Berjaya	Công ty TTTC Berjaya	67,50	46,73	Tầng 20A, Tòa nhà Vincom Center Đồng Khởi, số 72, Đường Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
22	Công Ty TNHH Thương mại Đầu tư và Phát triển Thiên Niên Kỳ	Công ty Thiên Niên Kỳ	100,00	69,34	Tầng 20A, Tòa nhà Vincom Center Đồng Khởi, số 72, Đường Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
23	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thái Sơn	Công ty Thái Sơn	100,00	69,23	Khu Đô thị Sinh thái Vinhomes Riverside ⁽¹⁾	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
24	Công ty Cổ phần Phát triển GS Cù Chi	Công ty GS Cù Chi	100,00	69,27	Tầng 20A, Tòa nhà Vincom Center Đồng Khởi, số 72, Đường Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
25	Công ty Cổ phần Phát triển Thành phố Xanh	Công ty Thành phố Xanh	100,00	72,61	Số 72, Đường Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
26	Công ty Cổ phần Delta	Công ty Delta	100,00	69,30	Số 110, Đường Đặng Công Bình, Ấp 6, Xã Xuân Thới Thượng, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
27	Công ty Cổ phần Đầu tư Khu Công nghiệp Vinhomes	Công ty KCN Vinhomes	100,00	69,33	Khu Đô thị Sinh thái Vinhomes Riverside ⁽¹⁾	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
28	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Đại An	Công ty Đại An	100,00	69,34	Quốc lộ 5A, Thôn Đình Dù, Xã Đình Dù, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản

TT	Tên công ty	Tên viết tắt	Tỷ lệ biểu quyết (%) (*)	Tỷ lệ lợi ích (%)	Trụ sở chính	Hoạt động chính
29	Công ty Cổ phần Kinh doanh Thương mại SADO	Công ty SADO	100,00	99,93	Tòa nhà Văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Hoạt động tư vấn quản lý
30	Công ty Cổ phần Đầu tư Cam Ranh	Công ty Cam Ranh	100,00	86,56	Đảo Hòn Tre, Phường Vĩnh Nguyên, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
31	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Newco	Công ty Newco	100,00	70,91	Số 72, Đường Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
32	Công ty Cổ phần Vinpearl	Công ty Vinpearl	100,00	99,95	Đảo Hòn Tre, Phường Vĩnh Nguyên, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
33	Công ty Cổ phần Vinpearl Invest	Công ty Vinpearl Invest	70,00	70,00	Tòa nhà văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
34	Công ty Cổ phần Cảng Nha Trang	Công ty Cảng Nha Trang	98,96	69,27	Số 05, Đường Trần Phú, Phường Vĩnh Nguyên, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	Bốc xếp hàng hoá
35	Công ty TNHH Làng Hoa Thụy Khuê	Công ty Làng Hoa Thụy Khê	69,99	49,98	Số 14, Đường Thụy Khuê, Phường Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
36	Công ty TNHH Việt Nam Grand Prix	Công ty Grand Prix	100,00	100,00	Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside ⁽¹⁾	Tổ chức, xúc tiến các sự kiện, triển lãm, hội nghị, hội thảo
37	Công ty CP Thương mại và Đầu tư Phát triển Nguyễn Phú	Công ty Nguyễn Phú	100,00	99,36	Đảo Hòn Tre, Phường Vĩnh Nguyên, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
38	Công ty TNHH Đầu Tư và Phát triển Du lịch Phúc An	Công ty Phúc An	100,00	99,95	Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside ⁽¹⁾	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
39	Công ty TNHH Vinpearl Travel	Công ty Vinpearl Travel	100,00	70,00	Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside ⁽¹⁾	Đại lý du lịch
40	Công ty TNHH Vinpearl Australia	Công ty Vinpearl Australia	100,00	70,00	234 Balaclava Road, Caulfield North 3161, Melbourne, Victoria, Australia	Dịch vụ lưu trú, đại lý du lịch
41	Công ty TNHH Cape Wickham Golf Links	Công ty Cape Wickham Golf	100,00	70,00	1 Cape Wickham Road, Wickham, TAS 7256, Australia	Quản lý sân Golf
42	Công ty Cổ phần One Mount Group	Công ty One Mount Group	51,22	51,22	Tầng 5, tòa văn phòng T26, Khu đô thị Times City, số 458, Phố Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa
43	Công ty Cổ phần One Mount Consumer (Tên trước đây là Công ty Cổ phần OneID)	Công ty One Mount Consumer	99,95	51,22	Tầng 4, tòa văn phòng T26, Khu đô thị Times City, số 458, Phố Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Hoạt động trung gian tiền tệ khác
44	Công ty Cổ phần VinID Pay	Công ty VinID Pay	100,00	54,02	Tầng 2, tòa nhà T26, Khu đô thị Times City, số 458, Phố Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Hoạt động trung gian tiền tệ khác

TT	Tên công ty	Tên viết tắt	Tỷ lệ biểu quyết (%) (*)	Tỷ lệ lợi ích (%)	Trụ sở chính	Hoạt động chính
45	Công ty Cổ phần One Mount Distribution (Tên trước đây là Công ty Cổ phần One Distribution)	Công ty One Mount Distribution	99,90	51,17	Tầng 3, Tòa văn phòng T26, khu đô thị Times City, số 458, Phố Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Kho bãi, lưu trữ hàng hóa
46	Công ty Cổ phần One Mount Real Estate	Công ty One Mount Real Estate	99,90	51,17	Tầng 1, tòa nhà T26, Khu đô thị Times City, số 458, Phố Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
47	Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh VMC Holding	Công ty VMC Holding	75,00	74,85	Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside ⁽¹⁾	Hoạt động tư vấn quản lý
48	Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec	Công ty Vinmec	100,00	74,85	Số 458, Phố Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cung cấp các dịch vụ bệnh viện
49	Công ty TNHH Một thành viên Vinschool	Công ty Vinschool	100,00	100,00	Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside ⁽¹⁾	Cung cấp dịch vụ giáo dục
50	Công ty TNHH Giáo dục và Đào tạo VinAcademy	Công ty VinAcademy	100,00	99,61	Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside ⁽¹⁾	Cung cấp dịch vụ giáo dục
51	Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ Vincom	Công ty Bảo vệ Vincom	100,00	100,00	Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside ⁽¹⁾	Kinh doanh dịch vụ bảo vệ
52	Công ty TNHH Dịch vụ Vận tải Sinh thái Vinbus	Công ty Vinbus	100,00	100,00	Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside ⁽¹⁾	Dịch vụ vận tải hành khách
53	Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh VinFast (Tên trước đây là Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh VinFast)	Công ty VinFast	51,52	51,52	Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Đảo Cát Hải, Thị trấn Cát Hải, Huyện Cát Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Sản xuất xe có động cơ
54	Công ty TNHH Kinh doanh thương mại và Dịch vụ VinFast	Công ty VinFast Trading	99,50	51,26	Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside ⁽¹⁾	Bán lẻ xe có động cơ
55	Công ty Cổ phần Kinh doanh dịch vụ Smart Solution	Công ty Smart Solution	100,00	99,85	L1-A1, TTTM Vincom Mega Mall Ocean Park, Xã Kiêu Kỵ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Bán lẻ xe có động cơ
56	Công ty TNHH VinFast Germany	Công ty VinFast Germany	100,00	51,52	106 ResCowork04, Frankfurt, Alte Oper, Bockenheimer Landstraße 17/19, 60325 Frankfurt am Main, Germany	Mua bán, xuất nhập khẩu thiết bị, linh kiện vật tư, phụ tùng ô tô xe máy và các hàng hóa liên quan
57	Công ty TNHH VinFast Engineering Australia	Công ty VinFast Australia	100,00	51,52	65 Fennel Street, Port Melbourne, Victoria, Australia	Thiết kế ô tô, xe máy; hợp tác nghiên cứu công nghệ và nhập khẩu, phân phối hàng hóa
58	Công ty Cổ phần Hương Hải - Quảng Ngãi	Công ty Hương Hải - Quảng Ngãi	100,00	67,69	Số 33/11, Đường Lê Lợi, Tổ 9, Phường Chánh Lộ, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	Khai thác mỏ và khai thác khoáng chất và nguyên liệu khác
59	Công ty Cổ phần Nghiên cứu và Sản xuất Vinsmart	Công ty Vinsmart	67,34	67,34	Lô CN1-06B-1&2 Khu Công nghiệp Công nghệ cao 1, Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, xã Hạ Bằng, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Sản xuất thiết bị truyền thông

TT	Tên công ty	Tên viết tắt	Tỷ lệ biểu quyết (%) (*)	Tỷ lệ lợi ích (%)	Trụ sở chính	Hoạt động chính
60	Công ty TNHH Pin Lithium V-G	Công ty Pin Lithium V-G	75,00	50,50	Tổ hợp sản xuất ô tô VinFast, Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, đảo Cát Hải, Thị trấn Cát Hải, Huyện Cát Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Sản xuất pin và ắc quy
61	Công ty Cổ phần Vingroup Investment Việt Nam	Công ty Vingroup Investment Việt Nam	100,00	51,68	Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside ⁽¹⁾	Hoạt động tư vấn, đầu tư
62	Công ty TNHH Vin-group Global	Công ty Vingroup Global	100,00	67,34	120 Lower Delta Road, #02-00, Cendex Centre, Singapore	Nhập khẩu phân phối hàng hóa, Hợp tác nghiên cứu công nghệ
63	Công ty TNHH Vin-group Investment	Công ty Vingroup Investment	90,15	60,70	120 Lower Delta Road, #02-05, Cendex Centre, Singapore	Nghiên cứu và phát triển thị trường
64	Công ty TNHH Vin-group Ru	Công ty Vingroup Ru	100,00	51,68	2nd floor, Room 4, Building 7, 1-ST Kazachiy Lane, City of Moscow, Russian Federation	Bán buôn đồ điện gia dụng
65	Công ty TNHH Vinsmart Ukraine	Công ty Vinsmart Ukraine	100,00	60,70	61105, Building 15, Zabaikalskuy lane, City of Kharkiv, Ukraina	Nghiên cứu và phát triển thị trường
66	Công ty TNHH Vinsmart Technology	Công ty Vinsmart Technology	100,00	60,70	Avenida Paseo de la Reforma 404, Piso 6, Desp. 602, Col. Juarez, Del-egación Cuauhtémoc, México	Nghiên cứu và phát triển thị trường
67	Công ty TNHH Vin-group USA	Công ty Vingroup USA	100,00	51,68	333 W. San Carlos St., Suite 600, San Jose, CA 95110, USA	Nhập khẩu và phân phối thiết bị điện tử, viễn thông
68	Công ty TNHH VinFast Dealer San Francisco #1	Công ty VinFast Dealer San Fran-cisco	100,00	51,68	790 N. San Mateo Drive, San Mateo, CA 94401, USA	Nhập khẩu và phân phối xe ô tô
69	Công ty TNHH VinFast USA Distribution	Công ty VinFast USA Distribution	100,00	51,68	333 W. San Carlo Street, Suite 600, San Jose, USA	Nhập khẩu và phân phối xe ô tô
70	Công ty TNHH VinFast Auto Canada	Công ty VinFast Canada	100,00	51,68	Suite 2600, Three Bentall Centre 595 Burrard Street, P.O. Box 49314, Vancouver Bc V7X 1L3, Canada	Nhập khẩu và phân phối xe ô tô
71	Công ty TNHH VinFast France	Công ty VinFast France	100,00	51,68	95, rue La Boétie 75008, France	Nhập khẩu và phân phối xe ô tô
72	Công ty TNHH VinFast Trading & Investment	Công ty VinFast Singapore	51,52	51,52	206 Depot road, #04-52 The Interlace, Singapore	Dịch vụ tư vấn quản lý, dịch vụ tài chính khác
73	Công ty Cổ phần Phát triển Công nghệ VinTech	Công ty VinTech	80,00	80,00	Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside ⁽¹⁾	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật
74	Công ty Cổ phần Giải pháp và Dịch vụ Công nghệ Vantix	Công ty Vantix	65,00	64,73	Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside ⁽¹⁾	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính
75	Công ty Cổ phần Dịch vụ An ninh mạng VINCSS	Công ty VinCSS	100,00	80,00	Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside ⁽¹⁾	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ

TT	Tên công ty	Tên viết tắt	Tỷ lệ biểu quyết (%) (*)	Tỷ lệ lợi ích (%)	Trụ sở chính	Hoạt động chính
76	Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Phần mềm VinHMS (tên trước đây là Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh Phần mềm VinHMS)	Công ty VinHMS	100,00	80,10	Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside ⁽¹⁾	Sản xuất phần mềm
77	Công ty Cổ phần Vinbrain	Công ty Vinbrain	65,00	65,00	Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside ⁽¹⁾	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính
78	Công Ty Cổ phần Giải pháp Công nghệ Thông tin và Hạ tầng Truyền dẫn VinITIS	Công ty VinITIS	80,00	61,30	Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside ⁽¹⁾	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan
79	Công ty Cổ phần VIN3S	Công ty VIN3S	100,00	86,94	Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside ⁽¹⁾	Sản giao dịch thương mại điện tử
80	Công ty Cổ phần Đầu tư Bảo Lai	Công ty Đầu tư Bảo Lai	96,48	70,01	Số 166, Đường Phạm Văn Đồng, Phường Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam	Khai thác khoáng sản
81	Công ty TNHH MTV Đá Trắng Bảo Lai	Công ty Đá Trắng Bảo Lai	100,00	70,01	Thôn Hợp Nhất, Xã Thịnh Hưng, Huyện Yên Bình, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam	Sản xuất các sản phẩm từ đá trắng
82	Công ty Cổ phần Đá cẩm thạch Dốc Thằng	Công ty Dốc Thằng	100,00	70,31	Thôn Ngòi Kén, Xã Liễu Đô, Huyện Lục Yên, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam	Khai thác khoáng sản
83	Công ty TNHH Đá Cẩm Thạch An Phú	Công ty An Phú	100,00	70,01	Thôn Khau Ca, Xã An Phú, Huyện Lục Yên, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam	Sản xuất các sản phẩm từ đá trắng
84	Công ty TNHH MTV Khai Thác Khoáng Sản Bảo Lai Lục Yên	Công ty Bảo Lai Lục Yên	100,00	70,01	Thôn Ngòi Kén, Xã Liễu Đô, Huyện Lục Yên, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam	Khai thác khoáng sản
85	Công ty Cổ phần Khoáng sản Phan Thanh	Công ty Phan Thanh	100,00	70,23	Thôn Bản Ro, Xã Phan Thanh, Huyện Lục Yên, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam	Khai thác khoáng sản
86	Công ty TNHH MTV Vạn Khoa Lục Yên	Công ty Vạn Khoa Lục Yên	100,00	70,94	Thôn Ngòi Kén, Xã Liễu Đô, Huyện Lục Yên, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam	Khai thác khoáng sản
87	Công ty Cổ phần Đầu tư Vạn Khoa	Công ty Đầu tư Vạn Khoa	100,00	70,94	Thôn Ngòi Kén, Xã Liễu Đô, Huyện Lục Yên, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam	Khai thác khoáng sản
88	Công ty TNHH Kinh doanh và Thương mại Dịch vụ Vinpro	Công ty Vinpro	100,00	100,00	Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside ⁽¹⁾	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn, máy tính, phần mềm và thiết bị viễn thông
89	Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Sinh Thái	Công ty Kinh doanh Sinh Thái	100,00	69,32	Tòa nhà Văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
90	Công ty Cổ phần VINDFS	Công ty VINDFS	80,00	56,00	Ô CC-1 (Phân khu KT-A), Khu đô thị Biển An Viên, Phường Vĩnh Nguyên, Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không

TT	Tên công ty	Tên viết tắt	Tỷ lệ biểu quyết (%) (*)	Tỷ lệ lợi ích (%)	Trụ sở chính	Hoạt động chính
91	Công ty TNHH Vingroup Myanmar	Công ty Vingroup Myanmar	100,00	60,70	Hospital street, No. 4B Yankin Town-ship, Yagon, Myanmar	Nghiên cứu và phát triển thị trường
92	VinFast Netherlands B.V	Công ty VinFast Netherlands	100,00	51,68	Vijzelstraat 68, 1017HL Amsterdam, Netherlands	Bán và sửa chữa xe, lắp đặt linh kiện xe hơi
93	Công ty Cổ phần Serene Land	Công ty Serene Land	100,00	89,50	Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside ⁽¹⁾	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
94	Công ty Cổ phần Nghiên cứu và Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo VinAI	Công ty VinAI	99,87	99,87	Tòa nhà văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ
95	Công ty Cổ phần Giải pháp Năng lượng VinES	Công ty VinES	51,00	51,00	Tòa nhà văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Sản xuất pin và ắc quy
96	Công ty Cổ phần VinBigdata	Công ty VinBigdata	99,00	99,00	Tòa nhà văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ
97	Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư Sơn Thái	Công ty Sơn Thái	99,99	72,60	Số 65, Đường Hải Phòng, Phường Thạch Thang, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh bất động sản
98	Công ty TNHH Bảo Lai Australia	Công ty Bảo Lai Australia	100,00	70,01	Unit 1, 201 Waverley Road, Mount Waverley Vic 3149 Australia	Kinh doanh vật liệu xây dựng, kinh doanh nhập khẩu và phân phối hàng hóa
99	Công ty Cổ Phần One Seal	Công ty One Seal	99,90	51,12	Tầng 3, Tòa văn phòng T26, Khu đô thị Times City, số 458, Phố Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cung ứng và quản lý nguồn lao động
100	Công ty Cổ phần Giải pháp Năng lượng VinES Hà Tĩnh	Công ty VinES Hà Tĩnh	50,50	25,76	Tòa nhà Vincom Plaza Hà Huy Tập, Góc ngã tư Đường Hà Huy Tập và Đường Hàm Nghi, Phường Hà Huy Tập, Thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam	Sản xuất pin và ắc quy
101	Công ty Cổ Phần Công nghệ Sinh học VinBiocare	Công ty VinBiocare	100,00	99,89	Lô CN1-12B-3 thuộc Khu Công Nghiệp Công nghệ cao 1, Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, Xã Thạch Hóa, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu
102	Công ty TNHH World Academy	Công ty World Academy	100,00	100,00	Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside (1)	Cung cấp dịch vụ giáo dục

(1) Tên địa chỉ đầy đủ: Số 7, Đường Bằng Lăng 1, Khu Đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

(*) Tỷ lệ biểu quyết đồng thời là tỷ lệ sở hữu của Tập đoàn trong các công ty con này.

(**) Thành viên không kiểm soát của công ty con này có quyền góp vốn như trình bày trong Thuyết minh số 39.

Nơi nhận:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
- Lưu: Văn phòng Tập đoàn

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Tập đoàn
PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN VIỆT QUANG

Tập đoàn Vingroup – Công ty CP

Số 7, Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside,
Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84-24) 3974 9999 **Fax:** (84-24) 3974 8888

Website: www.vingroup.net